

Rudyard Kipling

NGƯỜI SÓI (SÁCH RỪNG)

Dịch giả: Hoàng Hưng



LỜI GIỚI THIỆU

Nguyên tác: MOWGLI

RUDYARD KIPLING, tên đầy đủ là Joseph Rudyard Kipling, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1865 tại thành phố Bombay, Ấn Độ, trong một gia đình trí thức người Anh. Năm lên sáu tuổi, cậu được đưa về Anh học, tuổi thơ của cậu nhìn chung là bất hạnh. Kipling trở lại Ấn Độ năm 1882, làm nghề báo. Ông đi đó đi đây, khắp Ấn Độ, rồi sang Mỹ, sang châu Phi, nhờ đó mà tích lũy nhiều vốn sống cho các trang viết của mình sau này.

Kipling nổi tiếng trước hết là một nhà thơ. Sau khi Lord Tennyson qua đời vào năm 1892, có thể nói Kipling đã chiếm vị trí số một trong lòng công chúng yêu thơ nước Anh. Ông cũng là người viết truyện ngắn và tiểu thuyết lừng danh. Bạn đọc trẻ khắp năm châu thì yêu quý Kipling qua những tác phẩm viết cho lứa tuổi của họ: *Những Thủy Thủ Dũng Cảm* (1890), *Sách Rừng* (quyển 1 năm 1894, quyển

2 năm 1895), *Kim* (1901). Ông được trao giải Nobel văn chương năm 1907.

Từ năm 1901, Rudyard Kipling định cư ở Anh và qua đời ngày 18 tháng 1 năm 1936 tại London.

Hai quyển Sách Rừng có thể coi là tập hợp những câu chuyện thú vị, hấp dẫn bậc nhất về đời sống hoang dã trong văn chương nhân loại từ trước tới nay, mà nhân vật chính là một chú bé được bầy sói nuôi và huấn luyện giữa rừng xanh, trở thành chúa tể của rừng. *Mowgli – Người Sói* là bản dịch tiếng Việt hai quyển *Sách Rừng*, bám sát bản gốc, chỉ lược bỏ một số bài thơ quá dài chen giữa các câu chuyện. Bản dịch đã được đông đảo bạn đọc tán thưởng qua hai lần in năm 1987, 1988 của Nhà Xuất Bản Trẻ. Bản in lần thứ 3 này đã được dịch giả sửa chữa một số chỗ.

NXB Trẻ hân hạnh giới thiệu cùng bạn đọc.

Người sói

Dịch giả: Hoàng Hưng

- 1 -

ANH EM CỦA MOWGLI

*Con Dơi đã thả đêm ra,
Con Diều lầy cặp mà tha đêm về.
Trâu bò yên chỗ trong chuồng
Từ giờ đến sáng tung hoành mặc ta.
Đây, giờ kiêu hãnh uy quyền,
Giờ khoe nanh vuốt giữa miền Lục Lâm
Nghe đây! – Chúc một đêm săn
Tốt lành cho kẻ ghi tâm Luật Rừng.*

Bài hát đêm trong Rừng

Lúc ấy là bảy giờ, vào một buổi tối rất nóng bức trên vùng đồi Seeonee. Sói Bố thức dậy sau giấc ngủ ngày, nó gãi, ngáp và lần lượt duỗi dài bốn cẳng để rũ bỏ cái cảm giác ngái ngủ ở đầu các ngón chân. Sói Mẹ thì nằm xoài, cái mũi lớn màu xám của nó chúi xuống giữa bốn con sói con đang chí choé xô đẩy nhau, trong lúc trắng rọi vào qua miệng hang nhà sói.

- Gâu! – Sói Bố nói – đã đến giờ đi săn rồi đấy.

Nó sắp sửa lao xuống thung lũng thì có một bóng nhỏ, đuôi xù, che ngang miệng hang và than vãn:

- Xin chúc ngài may mắn, hỡi thủ lĩnh Sói Rừng! Chúc quý công tử may mắn và có bộ răng trắng khỏe để các cậu không bao giờ quên những kẻ đói khát trên cõi đời này!

Đó là con chó rừng Tabaqui-liếm dĩa. Lũ sói ở Ấn Độ khinh bỉ Tabaqui vì nó cứ chạy rong khắp chốn gây chuyện lộn xộn, đưa chuyện và nhá giẻ rách với da vụn trong những đồng rác ở các cổng làng. Nhưng chúng cũng sợ nó nữa, vì Tabaqui dễ hoá dại hơn bất cứ con vật nào khác trong rừng, khi ấy thì quên cả sợ hãi, nó chạy băng rừng, cắn xé tất cả những gì nó gặp trên đường. Ngay cả hổ

cũng chạy trốn khi thành oắt Tabaqui hoá dại, vì hoá dại là cái việc hổ thẹn nhất đối với một con thú hoang. Chúng ta gọi đó là bệnh sợ nước, nhưng thú vật thì gọi là *diuani* – chứng điên rồ - và bỏ chạy.

- Thì vào mà tìm! – Sói Bó nghiêm giọng nói – Nhưng ở đây chẳng có gì ăn đâu!

- Cho chó sói thì chắc chắn là không có – Tabaqui nói – nhưng với một kẻ hèn mọn như tôi thì mẩu xương khô cũng là đại tiệc rồi. Giống Gidur-log* nhà chúng tôi là cái thá gì mà khảnh ăn cơ chứ? Nó chạy về phía cuối hang, tìm được chiếc xương hoẵng còn dính chút thịt, ngồi xuống nhai rau rầu đầu mẩu xương một cách khoái trá.

- Xin cảm tạ ngài về bữa ăn ngon! – Nó vừa nói vừa liếm môi liếm mép – Các cậu công tử mới đẹp làm sao. Mắt mới to chứ! Lại trẻ trung nữa! Mà quả thực, phải nhớ rằng lão ô bách tuế đâu thể sánh với phượng hoàng sơ sinh.

Tabaqui biết rõ như bất cứ ai rằng không có gì đỡ bằng khen tụng con cái trước mặt cha mẹ chúng. Nhưng nó lại khoái trá khi thấy Sói Mẹ và Sói Bó có vẻ khó chịu.

Tabaqui ngồi im lìm, thích thú vì sự tai quái của mình rồi nói tiếp một cách hân học:

- Ông lớn Shere Khan đã chuyển địa bàn săn bắt rồi đấy. Đến tuần trăng sau ông sẽ săn ở vùng đồi này, ông bảo tôi thế.

Shere Khan là con hổ sống ở ven sông Waingunga cách đây hai mươi dặm.

- Hắn ta đâu có quyền! – Sói Bó bắt đầu nói một cách giận dữ - Chiều theo đúng Luật Rừng, hắn không có quyền thay đổi khu vực săn khi chưa thông báo trước đàn hoàng. Hắn đã làm mất vía con mồi trong vòng mười dặm, còn ta thì lúc này ta phải một mình đi săn cho cả hai.

- Chẳng phải vô cơ mà mẹ hắn gọi hắn là Lungri**. Hắn bị thọt một chân ngay từ khi lọt lòng, vì thế hắn chỉ hạ được gia súc. Hiện giờ dân các làng ven sông Waingunga đều căm giận hắn, hắn lại đến chọc giận dân làng vùng ta. Họ sẽ bới tung rừng để săn tìm hắn, hắn thì linh rõ xa nhưng còn chúng ta và lũ trẻ con sẽ phải chạy cho nhanh khi cỏ rừng bị đốt cháy. Quả thực chúng ta đội ơn Shere Khan nhiều lắm!

- Tôi sẽ chuyển lời cảm ơn của bà đến Ông Lớn chứ? – Tabaqui hỏi.

- Xéo đi! – Sói Bó gắt – Xéo đi mà săn với thầy mày. Mày đã phá đủ cho một đêm rồi đấy.

- Tôi đi đây, - Tabaqui nói thản nhiên – các ngài có thể nghe

tiếng Shere Khan trong bụi rậm phía dưới kia đấy. Lẽ ra thì tôi khỏi phải đưa tin.

Sói Bố lắng nghe, và từ dưới lòng thung lũng tối đen, nơi đổ xuống một dòng sông nhỏ, nó nghe thấy tiếng than van khô khốc, giận dữ, gầm gừ và rên rỉ của một con hổ không kiếm được gì ăn và cũng bắt cần nếu như cả Rừng đều biết chuyện ấy.

- Đồ ngu! – Sói Bố nói – Bắt đầu công việc làm ăn đêm hôm một cách ồn ào như thế! Hẳn nghĩ lũ hoẵng của chúng ta cũng giống như những chú dê béo mẫm ở Waingunga chắc?

- Suyt! Đêm nay hẳn chẳng săn bò cũng chẳng săn hoẵng, - Sói Mẹ nói – mà là săn Người.

Tiếng than van chuyển thành một thứ tiếng o o rù rù dường như vọng đến từ khắp bốn phương tám hướng. Đó là cái âm thanh làm lạc lối những bác tiểu phu và những người du mục giữa trời đêm và đôi khi khiến cho họ chạy đúng vào miệng cọp.

- Người! – Sói Bố nói, nhe cả hai hàm răng trắng nhợt – Phù! Dưới ao hồ chẳng đủ sâu bọ ếch nhái hay sao mà hẳn phải ăn đến người, mà lại trên đất của ta nữa chứ?

Luật Rừng, vốn chẳng ban ra điều gì chẳng có lý do, cấm mọi thú vật ăn thịt Người, trừ trường hợp giết để chỉ cho con cái mình cách giết ra làm sao, và khi đó phải săn bên ngoài vùng săn của bầy đàn hay bộ tộc mình. Lý do thực của điều ấy là: giết Người có nghĩa là sớm hay muộn cũng sẽ kéo đến những người da trắng cười voi vác súng và hàng trăm người da nâu mang theo còng, tên lửa và thuốc cháy. Lúc đó thì tất cả mọi vật trong rừng đều khốn đốn. Còn lý do lũ thú vật nói với nhau là: Người là giống yếu ớt kém khả năng tự vệ nhất trong hết thảy mọi động vật, nên đụng đến Người là không đáng hoàng! Chúng còn nói – và điều này thì đúng – rằng những kẻ ăn thịt Người sẽ bị ghê lở và rụng răng.

Tiếng rù rù lớn lên và kết thúc trong tiếng “Aarth!” vỡ họng của con hổ lao vồ mồi.

Lúc đó có một tiếng rống – một tiếng rống không phải của loài hổ - buột ra từ cổ họng Shere Khan.

- Hẳn vồ trượt rồi, - Sói Mẹ nói – cái gì thê nhỉ?

Sói Bố chạy ra ngoài hang mấy bước và nghe tiếng Shere Khan vừa cắn nhả một cách mạn đại vừa trần trở trong bụi rậm.

- Thằng ngu chẳng nghĩ được điều gì hay hơn nhảy vào đống lửa của bọn tiểu phu để cho bỏng chân! – Sói Bố làm bầm – Tabaqui đi với hẳn.

- Có cái gì bò lên đồi – Sói Mẹ vừa nói vừa dỏng một tai – Ông

hãy sẵn sàng đi.

Những lùm cây sột soạt khe khẽ trong bụi rậm và Sói Bố thu mình lại trên hồng, sẵn sàng chồm lên. Lúc đó nếu bạn có ở đấy, bạn sẽ thấy cái việc kỳ lạ nhất trên đời. Con sói sững lại giữa chừng bước nhảy. Nó lấy đà trước khi biết mình nhảy vào cái gì, rồi nó lại tìm cách hãm mình lại. Kết quả là nó nhảy vọt lên cao bốn hay năm bộ (~ 0,3084m) rồi lại rơi xuống gần như đúng chỗ nó rời khỏi đất.

- Người! – Nó cau có – Một thằng người con. Trông kìa!

Thằng ngay trước mặt nó, tựa vào cành cây thấp, một chú bé da nâu trần truồng mới chập chững biết đi, một vật mềm mại và mũm mĩm nhất từng đến hang của một con sói lúc đêm hôm. Bé ngược mắt nhìn Sói Bố và cười.

- Phải một thằng Người Con đấy không? – Sói Mẹ nói – Tôi chưa bao giờ thấy một thằng Người Con nào. Mang nó đến đây, ông! Một con sói quen tha con nó, khi cần có thể ngoạm một quả trứng mà không làm vỡ, nên mặc dù hai hàm răng Sói Bố ngoạm chặt lưng đứa bé, không một chiếc răng nào làm trầy da chú khi chú được đặt xuống giữa đàn sói con.

- Sao thằng bé xinh thế! Trần trụi thế! Và gan góc thế! – Sói Mẹ dịu dàng nói.

Chú bé xô lũ sói con ra để áp mình vào mạn sườn ấm áp của Sói Mẹ.

- Hà hà! Nó ăn chung với những đứa kia. Một thằng Người Con là thế đấy. Đã bao giờ có con sói nào dám khoe có một thằng Người Con trong đàn con của mình chưa nhỉ?

- Thằng hoặc tôi có nghe nói đến chuyện ấy, nhưng không phải trong bầy của ta, cũng không phải vào thời mình sống – Sói Bố nói – Thằng bé chẳng có lấy một sợi lông, và tôi chỉ đụng một chân là giết chết nó. Thế mà trông kìa, nó ngược lên và chẳng sợ hãi gì cả. Bỗng ánh trăng bị che lấp bởi cái đầu vuông to bành và đôi vai của Shere Khan đang cố lách vào miệng hang. Đằng sau con hổ, Tabaqui réo lên:

- Bầm Đức Ngài, bầm Đức Ngài, nó vào trong này đấy ạ!

- Shere Khan ban cho chúng tôi vinh dự quá lớn. – Sói Bố nói, mặt đầy vẻ giận dữ - Shere Khan cần gì thế?

- Con mồi của ta, một thằng Người Con đã đi lối này – Shere Khan nói – Bố Mẹ nó đã chạy mất. Trả lại ta đứa bé đi.

Shere Khan đã nhảy vào đồng lửa mà đám tiều phu đốt lên để ngủ đêm, đúng như Sói Bố đã nói, và nó tức điên lên vì bị phỏng chân. Nhưng Sói Bố biết rằng miệng hang hẹp lắm, hổ không thể vào

được. Ngay cả chỗ Shere Khan đang đứng, vai và chân hắn cũng bị bó cứng vì chật chội, giống như tay chân một người lính đánh nhau trong một cái thùng rượu.

- Sói là một Nòi Giống Tự Do – Sói Bố nói – họ chỉ tuân lệnh của Hội Đồng tối cao toàn bầy, chứ không phải của một kẻ giết trâu bò mang áo sọc rằn rằn. Thằng Người Con là của chúng ta – nếu chúng ta thích thì chúng ta giết.

- Thích với chả không thích! Nói cái giọng gì vậy? Thề có con Trâu Mộng mà ta đã hạ, ta phải đứng dí mũi vào cái hang chó của nhà các người mà chờ được nhận cái quyền lợi chính đáng của ta hay sao? Chính ta đây, Shere Khan nói với các người đó.

Tiếng gầm của con hổ vang lên như sấm, ngập cả lòng hang. Sói Mẹ rũ đàn con ra, lao lên phía trước, mắt như hai vàng trắng xanh biếc trong đêm chứa thẳng vào đôi mắt rực lửa của Shere Khan.

- Còn chính ta, Raksha (Con quỷ), trả lời người đây, tên thọt kia! Thằng Người Con là của ta, thuộc về ta! Nó sẽ không bị giết. Nó sẽ sống, chạy theo bầy, săn theo Bầy, và rút cuộc, hãy coi chừng, hỡi cái đồ săn đuổi con nít ở truồng, đồ ăn ếch nhái, giết tôm tép, nó sẽ săn bắt người đấy! Còn bây giờ thì ra khỏi đây ngay, nếu không, thề có con Sambhur mà ta đã hạ (ta đây không xài thịt gia súc chết đói), hỡi con vật bị lửa đốt của rừng sâu, người sẽ trở về nhà mẹ người, còn thọt hơn cả lúc người sinh ra đời nữa! Đi đi!

Sói Bố ngược mắt lên kinh ngạc. Nó đã hầu như quên mất cái thời nó chinh phục Sói Mẹ trong cuộc giao tranh chính đáng với năm con sói khác, cái thời nàng sói chạy săn theo Bầy và đồng bọn không phải vì tăng bốc mà gọi nàng là Con Quỷ. Shere Khan có thể đương đầu với Sói Bố, nhưng không thể chơi lại Sói Mẹ, vì con mụ kia hoàn toàn được địa lợi và mụ sẽ giao tranh chết bỏ. Thế là nó vừa gầm gừ vừa lùi ra khỏi miệng hang, và khi ra đến ngoài, nó thét lên:

- Chó cậy gần nhà! Ta sẽ đợi xem bầy sói sẽ nói thế nào về cái việc nuôi nấng thằng Người Con này. Thằng bé là của ta và nó phải tận số trong hàm răng ta, hỡi đồ trộm cắp đuôi xù!

Sói Mẹ thở hổn hển ngã mình xuống giữa đàn con, và Sói Bố nói với vợ một cách nghiêm trang:

- Về việc ấy, Shere Khan nói rất đúng. Thằng bé phải được đem trình trước Bầy. Mẹ mày vẫn muốn giữ nó à?

- Giữ chứ! – Sói Mẹ hổn hển – Nó đến đây trần trụi từ đầu đến chân, giữa đêm hôm, đơn độc và đói lả, thế mà nó không sợ! Trông kìa, nó đã đẩy một đứa trẻ nhà mình ra bên cạnh. Thế mà cái tên đồ tể thọt có thể giết nó rồi chạy trốn về Waingunga, trong khi dân làng

vùng này săn đuổi tận hang ổ của ta để trả thù! Giữ nó ư? Chắc chắn tôi sẽ giữ nó. Nằm yên đấy, Éch con, Mowgli ơi – ta sẽ gọi con là Mowgli, con Éch – rồi sẽ đến lúc con săn đuổi Shere Khan như hán đã săn đuổi con!

- Nhưng mà Bầy của ta sẽ nói sao đây? – Sói Bố hỏi.

Luật Rừng đã định rất rõ ràng, khi con sói lấy vợ hay chồng, nó sẽ tách khỏi bầy, nhưng ngay khi lũ con sinh ra vừa đến tuổi đứng vững được một mình, nó phải mang con ra Hội Đồng toàn Bầy – Hội Đồng thường họp mỗi tháng một kỳ vào đêm trăng tròn, để cho những con sói khác nhận mặt. Sau lần kiểm tra ấy, lũ nhỏ được tự do chạy đâu tùy thích, và cho đến khi chúng giết được con hoẵng đầu tiên, thì không gì có thể tha thứ cho một con sói trưởng thành trong Bầy, nếu nó giết chết một đứa trong đám sói con. Án phạt là tử hình đối với kẻ giết, thi hành ngay tại nơi nó bị bắt. Nếu như bạn suy nghĩ một chút, bạn sẽ thấy phải là thế mới được.

Sói Bố đợi cho đến lúc lũ con biết chạy đi chạy lại, khi đó và đêm họp Bầy, nó dẫn con cùng với Mowgli và Sói Mẹ đến Phiến Đá Hội Đồng – một đỉnh đồi phủ đầy sỏi đá đủ chỗ cho một trăm con sói. Akela, Sói Xám Độc to lớn, cầm đầu cả bầy do khỏe mạnh và khôn ngoan, nằm duỗi thẳng hết người trên phiến đá, dưới chân nó hơn bốn mươi con sói ngồi, đủ mọi tằm cỡ và sắc lông, từ loại sói cụp lông màu chồn hôi có thể một mình giải quyết gọn một con hoẵng đến đám sói non ba tuổi lông đen cứ tưởng mình cũng có thể làm thế được. Sói Độc đứng đầu bầy sói đã được một năm. Thời còn trẻ nó đã hai lần sa bẫy, và một lần khác người ta đập vỡ đầu nó và vứt nó ở đấy, tưởng chết rồi, vì thế nó biết rất rõ những thói quen và cách sống của con người.

Rất ít tiếng trò chuyện trên phiến đá. Lũ sói con xô đẩy nhau ở giữa, bố mẹ chúng ngồi vòng quanh và thỉnh thoảng một bậc đàn anh lặng lẽ tiến về phía một chú bé, nhìn ngó một cách chăm chú, rồi lại bước êm ru về chỗ mình. Đôi khi một sói mẹ đẩy con ra xa giữa ánh trăng vàng vạc để yên chí rằng con mình không bị bỏ sót. Akela từ trên phiến đá hô to:

- Các người đã biết luật – các người đã biết Luật. Hãy nhìn cho kỹ, hỡi chúng sói!

Và các bà mẹ lo lắng lặp lại lời kêu gọi:

- Nhìn đi – Nhìn cho kỹ, các sói bạn!

Cuối cùng, lúc này lông cổ Sói Mẹ dựng cả lên – Sói Bố đẩy “Mowgli – Con Éch” (hai vợ chồng gọi nó thế) vào giữa vòng, nó ngồi xuống đấy cười và nghịch những hòn sỏi lấp lánh dưới ánh trăng.

Akela không cất đầu lên khỏi hai chân, nhưng tiếp tục hô đều đều:

- Hãy nhìn cho kỹ!

Một tiếng rống nghèn nghẹt vang lên từ phía sau những mòm đá – tiếng của Shere Khan:

- Thằng bé là của tôi, hãy trao nó cho tôi. Nòi Giống Tự Do các người mắc mớ gì đến một thằng Người Con?

Akela thậm chí chẳng vẩy tai. Nó nói gọn lỏn:

- Nhìn cho kỹ, hỡi chúng sói! Nòi Giống Tự Do mắc mớ gì đến những mệnh lệnh của một kẻ ngoài giống loài mình, hãy nhìn cho kỹ! Những tiếng gầm gừ trầm trầm đồng loạt nổi lên, và một con sói non bốn tuổi lặp lại với Akela câu hỏi Shere Khan:

- Nòi Giống Tự Do mắc mớ gì đến một thằng Người Con?

Luật Rừng định rằng nếu có ai tranh cãi về quyền được nhận vào Bầy của một sói con, thì nó phải được ít nhất hai thành viên của Bầy ngoài bố mẹ nó lên tiếng ủng hộ.

- Ai biện hộ cho đứa trẻ này? – Akela hỏi – trong Nòi Giống Tự Do có ai lên tiếng không?

Không có tiếng trả lời, và Sói Mẹ đã sẵn sàng tắt cả cho cuộc giao tranh cuối cùng của mình, nó biết chắc là thế nếu như việc đưa đến phải giao tranh.

Lúc đó, kẻ khác loài duy nhất được tham gia Hội Đồng Toàn Bầy là Baloo, lão Gấu Nâu Ngủ Gật, ông thầy dạy Luật Rừng cho bọn sói con, người được quyền đi lại bất cứ nơi nào tùy thích, vì lão chỉ ăn có hạt dẻ, rễ cây và mật ong – đứng trên hai chân sau và làm bầm:

- Thằng Người Con – thằng Người Con à? – Lão nói – Tôi ủng hộ thằng Người Con. Nó chẳng gây hại gì, tôi không có khiếu ăn nói, nhưng tôi nói lên sự thật. Hãy để nó chạy theo Bầy, và nhập vào Bầy với những đứa kia. Tôi sẽ đích thân dạy bảo nó.

- Chúng ta cần thêm một người nữa – Akela nói – Baloo đã nói rồi, mà lão là thầy dạy bọn sói con. Ngoài Baloo còn ai nói nữa không?

Một cái bóng đen kịt rơi vào giữa vòng. Đó là Bagheera, con Báo Đen. Toàn thân nó đen như mực, nhưng có những vết đốm của loài báo nhá lên khi ánh sáng thay đổi, giống như lụa vân. Mọi người đều biết Bagheera và chẳng ai dám cản đường nó, vì nó khôn ngoan như Tabaqui, gan góc như rừng, và đáng sợ như con voi bị thương. Thế nhưng giọng nó lại dịu dàng như mật ong rừng nhỏ giọt trên cây và da nó êm hơn lông tơ.

- Hỡi Akela, và các người, Nòi Giống Tự Do! – Nó cất tiếng rừ rừ

– Ta không có quyền gì trong cuộc họp của các người, nhưng Luật

Rừng nói rằng: Nếu có một số điểm nghi ngờ liên quan đến một con thú con, trừ khi là chuyện án mạng, thì mạng sống của nó có thể được chuộc bằng một giá nhất định. Và Luật không nói ai có quyền hoặc không có quyền trả món chuộc ấy. Ta nói đúng chứ?

- Hay lắm! Hay lắm! – Lũ sói lúc nào cũng đôi kêu lên – Hãy nghe lời Bagheera. Đứa bé có thể chuộc lại. Đó là Luật.

- Biết rằng mình không có quyền phát biểu ở đây, ta xin các người cho phép.

- Nói đi mà! – Có hai mươi tiếng kêu lên.

- Giết một đứa bé trần truồng là điều đáng hổ thẹn. Vả lại, khi lớn lên nó có thể giúp các người săn bắn tốt hơn đây. Baloo đã lên tiếng xin cho nó. Bây giờ, thêm vào tiếng nói của Baloo, ta sẽ góp một con trâu mộng, một con béo mẫm, vừa mới giết, ở cách đây không đến nửa dặm đường, nếu như các người chấp nhận thằng Người Con, theo đúng Luật. Việc ấy có gì khó khăn không?

Nổi lên tiếng ồn ào nhiều giọng nói:

- Có gì quan trọng? Nó sẽ chết vì mưa đông, nó sẽ bị nắng thui. Cái con Éch trần truồng ấy làm hại gì được ta? Cứ để nó chạy theo Bầy. Con trâu mộng ở đâu, Bagheera? Nhận thằng bé vào Bầy!

Và khi đó, tiếng sữa tràn tràn của Akela lại cất lên:

- Nhìn cho kỹ! – Nhìn cho kỹ, hỡi chúng sói!

Mowgli vẫn nghịch những hòn sỏi, chú không để ý đến những con sói đang lần lượt tiến đến nhìn chú. Cuối cùng, chúng đi hết xuống đồi để ăn thịt con trâu mộng chết, chỉ còn lại Akela, Bagheera, Baloo và gia đình sói của Mowgli. Shere Khan vẫn còn rống lên trong đêm, vô cùng tức giận vì Mowgli đã không được trao vào tay nó.

- Được, cứ rống cho đã, - Bagheera nói trong hàng ria mép – vì sẽ đến lúc cái vật trần trụi này khiến cho người phải rống một giọng khác hẳn, hoặc giả ta không biết tí gì về Con Người.

- Ta đã hành động đúng – Akela nói – Người và lũ con của Người rất khôn ngoan. Thằng bé sẽ có lúc giúp ích cho ta.

- Đúng như vậy, nó sẽ giúp vào lúc cần thiết, vì ai mà có thể trông nom cầm đầu Bầy mãi mãi – Bagheera nói.

Akela chẳng nói chẳng rằng. Nó đang nghĩ đến cái lúc sẽ tới với bất cứ kẻ cầm đầu của bất cứ Bầy sói nào khi mà sức khoẻ rời bỏ hẳn ta, hẳn ta sẽ ngày một yếu đi, và cuối cùng bị đàn sói giết chết, một thủ lĩnh mới thay thế - rồi đến lượt kẻ này cũng bị giết.

- Đem nó đi – nó nói với Sói Bố - và hãy luyện cho nó xứng đáng với một thành viên của Nòi Giống Tự Do.

Mowgli đã gia nhập bầy sói vùng Seonee như thế đấy, với giá một

con trâu mộng và những lời tốt đẹp của Baloo.

Bây giờ bạn hãy vui lòng nhảy thời gian tới mười hay mười một năm sau và chỉ phỏng đoán về cuộc sống li kỳ của Mowgli giữa bầy sói, vì nếu viết ra thì phải đầy bao nhiêu quyển sách. Chú bé lớn lên cùng lũ sói con, tuy rằng dĩ nhiên lũ này trở thành sói lớn gần như trước cả khi chú trở thành một thiếu niên, và Sói Bố dạy cho chú biết phận sự của chú, ý nghĩa các việc trong rừng rậm, cho đến tận khi mỗi run rẩy của lá cỏ, mỗi làn khí nóng trong đêm, mỗi tiếng cú rúc trên đầu, mỗi tiếng móng dơi cào trong phút nghỉ mệt giữa lùm cây, mỗi tiếng lóc bóc của một con cá nhép nhảy dưới ao, cũng nói lên với chú rất nhiều, chẳng kém những giấy tờ sổ sách đối với một thương gia. Ngoài lúc học tập, chú ngồi dưới nắng, ăn rồi lại ngủ, ngủ rồi lại ăn, khi cảm thấy dơ dáy hay nóng nực, chú bơi lội trong những cái ao giữa rừng, và khi thèm mật ong (Baloo bảo chú rằng mật ong và hạt dẻ ăn cũng ngon như thịt sống) thì chú trèo lên cây lấy mật, và chính Bagheera chỉ chú cách lấy.

Bagheera nằm dài trên một cành cây, gọi: “Tới đây nào, chú em!”. Thoạt tiên Mowgli bám lấy thân cây giống như con Lười***, nhưng sau đó chú đã có thể tung mình qua các cành cây, dũng cảm gần ngang loài khỉ xám.

Chú cũng có chỗ trong phiên đá Hội Đồng mỗi lần họp Bầy và ở đó, chú phát hiện ra rằng, khi chú nhìn thẳng vào bất kì một con sói nào, con thú cũng phải cụp mắt xuống, và thế là chú thường làm như vậy để đùa chơi.

Những lần khác, chú nhổ ra những chiếc gai dài cắm trong gan bàn chân các bạn, vì loài sói đau đớn khủng khiếp khi bị gai góc và những quả có gai bám vào lông.

Ban đêm chú xuống đồi, đi vào vùng đất trồng tía, và tò mò nhìn những người dân làng trong lều của họ, song chú không tin ở Giồng Người vì Bagheera đã từng chỉ cho chú thấy một cái hộp vuông có một cái cửa sập giấu rất khéo trong rừng đến nỗi suýt nữa chú dẫm phải, và bảo chú rằng đó là một cái bẫy.

Chú thích nhất là cùng Bagheera đi sâu vào lòng rừng tối đen và âm nóng, ngủ vui suốt cả ngày; và đêm đến, xem Bagheera giết mồi.

Bagheera giết phải giết trái khi nó thấy đói bụng, và Mowgli cũng làm như thế - chỉ có một điều ngoại trừ. Ngay từ lúc chú đủ lớn khôn để

hiểu biết, Bagheera đã bảo chú không bao giờ được đụng đến gia súc, vì chú đã được chuộc lại trong Hội Đồng toàn Bầy với mạng sống của một con Trâu Mộng.

- Rừng thuộc về chú – Bagheera nói – và chú có quyền giết bất cứ con vật nào chú đủ sức giết, nhưng để tưởng nhớ con Trâu Mộng đã chuộc mạng cho chú, chú không bao giờ được giết hay ăn thịt bất cứ một gia súc nào dù già hay non. Đó là Luật Rừng.

Mowgli đã tuân thủ điều đó một cách trung thành. Và chú lớn lên, lớn khoẻ mạnh như cách lớn lên của một cậu bé không biết học hành là gì và chẳng phải nghĩ đến điều gì trên đời ngoài những thứ để ăn. Sói Mẹ đã một đôi lần nói với chú rằng Shere Khan không phải là một kẻ có thể tin được, và một ngày nào đó chú phải giết nó đi; nhưng nếu một con sói con phải nhớ lời khuyên ấy từng giờ từng phút thì Mowgli lại quên mất vì chú chỉ là một đứa bé – mặc dù chú sẽ tự gọi mình là chó sói nếu như chú biết một thứ ngôn ngữ nào đó của loài người.

Shere Khan luôn luôn ngáng đường chú trong rừng rậm, vì khi Akela trở nên già yếu, con hổ thọt đã đến kết bỏ kết bịch với lũ sói trẻ hơn trong Bầy, bọn này theo đuôi nó để ăn của thừa, điều Akela sẽ chẳng bao giờ cho phép nếu nó dám sử dụng hết giới hạn thẩm quyền chính đáng của mình. Thêm nữa, Shere Khan còn nịnh chúng, tỏ vẻ ngạc nhiên vì những chàng thợ săn trẻ trung đẹp đẽ thế mà chịu để một con sói sắp chết và một thằng bé của Giống Người dẫn dắt.

- Người ta kể với ta – Shere Khan nói – rằng chính các anh, giữa Hội Đồng, các anh không dám nhìn vào mắt thằng Người Con đó.

Thế là lũ sói non gằm gù, lông dựng đứng!

Bagheera, có tai có mắt khắp mọi nơi, đã đánh hơi thấy gì đó, và đã một đôi lần nó giải thích rất kỹ càng cho Mowgli rằng Shere Khan sẽ có ngày giết chú. Nhưng Mowgli cười to và trả lời:

- Tôi có bên tôi cả Bầy. Tôi có anh, và Baloo, mặc dù lười nhác thế, bác ấy cũng sẽ vì tôi mà xuất một hai đòn. Thế thì việc gì tôi phải sợ?

Đó là một ngày nóng hầm hập, một ý tưởng nảy sinh từ những điều nghe loáng thoáng ở đâu đó đã thành hình trong đầu Bagheera. Có lẽ chính chú nhím Ikki nói với nó thì phải, dẫu sao thì, một buổi tối trong lòng rừng già sâu thẳm, con báo đã nói với Mowgli khi chú nằm ngả đầu trên bộ lông đẹp đen nhánh của nó:

- Chú em ơi, đã bao nhiêu lần ta bảo chú rằng Shere Khan là kẻ

thù của chú nhĩ?

- Cũng nhiều bằng số quả trên cành cọ này – Mowgli nói, dĩ nhiên chú đâu có biết đếm – Có chuyện gì thế? Tôi đang buồn ngủ đây, Bagheera! Còn Shere Khan thì dài đuôi to mồm khác gì con công Mao?

- Nhưng không phải lúc ngủ nữa đâu, Baloo biết điều đó, ta biết, cả Bầy đều biết, cả đến con hươu ngu ngốc cũng biết. Tabaqui cũng đã nói chuyện ấy.

-Ồ ồ! – Mowgli nói – Cách đây không lâu Tabaqui có đến gặp tôi kể nhố nhăng rằng tôi vốn là một đứa bé trần trụi con của Giống Người, đào rễ cây cũng không nổi; nhưng tôi túm đuôi quật nó vào một thân cây cọ để dạy cho nó biết lễ độ.

- Làm thế là ngốc, vì tuy Tabaqui là một đứa chuyên gây rối, nhưng nó đã nói ra cái điều thiết thân với chú đấy. Hãy mở to mắt ra, chú em! Shere Khan không dám giết chú trong Rừng vì nó sợ những người yêu mến chú, nhưng hãy nhớ rằng Akela già lắm rồi, chẳng bao lâu sẽ đến ngày lão không còn giết nổi một con hoẵng, và lúc đó lão sẽ không còn là thủ lĩnh. Nhiều con trong số sói đã kiểm tra chú vào cái lần đầu tiên chú được đưa ra Hội Đồng nay cũng đã già rồi, còn lũ sói non thì tin lời Shere Khan đã nói với chúng, rằng một đứa con của Giống Người không thể có chỗ trong Bầy Sói. Chẳng bao lâu nữa chú sẽ là một người lớn.

- Nhưng một con người không chạy theo anh em mình thì là cái thứ gì? – Mowgli nói – Tôi sinh ra trong Rừng, tôi đã tuân theo Luật Rừng, và chẳng có một con sói nào trong bầy chưa từng được tôi nhổ gai ở chân. Chắc chắn chúng là anh em của tôi.

Bagheera duỗi thẳng người và lim dim mắt:

- Chú em – nó nói – chú hãy sờ phía dưới hàm ta.

Mowgli đưa bàn tay lực lưỡng màu nâu lên, và ngay dưới chiếc cằm óng như lụa của Bagheera, chỗ những bắp thịt cuộn cuộn ẩn dưới lớp lông bóng, chú chạm phải một khoảng da trụi thui lụi.

- Trong Rừng chẳng ai biết được rằng, ta, Bagheera, mang cái dấu này – dấu vòng cổ; nhưng chú em ạ, ta đã sinh ra giữa Loài Người, và giữa Loài Người mẹ ta đã mất – trong chuồng thú của Hoàng Cung ở Oodeypore. Chính vì lẽ đó mà ta đã trả món chuộc chú cho Hội Đồng lúc chú còn là một đứa trần truồng bé xiu. Phải, ta cũng sinh ra giữa những Con Người. Ta cũng chưa từng nhìn thấy Rừng. Họ cho ta ăn trong một cái chảo sắt sau hàng chắn song cho đến một đêm ta cảm thấy mình là Bagheera – Con Báo, chứ không phải đồ chơi của Giống Người, và ta đã phá cái ổ khoá đáng thương

bằng một cái đập, rồi bỏ đi; và bởi ta đã học được những kiểu cách của Con Người, nên trong Rừng, ta còn khủng khiếp hơn cả Shere Khan. Có phải thế không?

- Đúng – Mowgli nói – tất cả Rừng đều sợ Bagheera, tất cả, trừ Mowgli.

-Ồ, chú là con của Giống Người mà! – Báo Đen nói rất dịu dàng – Và cũng như ta đã quay về với Rừng của ta, rốt cuộc chú cũng phải trở về với Giống Người, với những người anh em của chú, nếu như chú không bị giết chết giữa Hội Đồng.

- Thế nhưng tại sao có kẻ lại muốn giết tôi? – Mowgli hỏi.

- Hãy nhìn ta đây – Bagheera nói, và Mowgli nhìn chăm chăm vào mắt nó. Con báo gộc quay đầu đi đến nửa phút.

- Chính vì thế đó – Nó nói, chân xê dịch trên đám lá – Ngay ta cũng không nhìn được thẳng vào mắt chú, nhưng ta sinh ra giữa Loài Người, ta yêu chú, chú em ạ. Những kẻ khác ghét chú vì mắt chúng không gặp được mắt chú, vì chú khôn ngoan, vì chú đã nhổ gai khỏi bàn chân chúng – vì chú là một Con Người!

- Tôi không biết những chuyện ấy – Mowgli nói một cách ủ rũ, đôi lông mày nặng và đen nhũn lại.

- Luật Rừng là gì? Đánh cái đã rồi mới cho nói. Từ cái vẻ vô tư của chú, chúng đã biết chú là một Con Người. Nhưng mà hãy sáng suốt! Ta tâm niệm rằng, khi nào Akela để mắt mỗi – cứ qua mỗi chuyển sẵn, nó lại khó nhọc hơn trong việc đeo giữ hươu nai – thì cả bầy sẽ quay ra chống lại nó và chống lại chú. Chúng sẽ họp một Hội Đồng trên Phiến Đá và khi ấy thì, ta biết lắm! – Bagheera vừa nói vừa chồm dậy – Chú hãy mau mau xuống đám lều của Người ở dưới thung lũng, lấy một ít Hoa Đỏ họ trồng dưới đó, như vậy khi đến lúc, chú sẽ có một người bạn mạnh mẽ hơn cả ta lẫn Baloo hoặc những kẻ yêu mến chú trong Bầy. Hãy tìm lấy Bông Hoa Đỏ!

Bagheera nói Hoa Đỏ là muốn nói đến Lửa, có điều không thú vật nào trong Rừng gọi lửa bằng tên tục. Con vật nào cũng sống trong nỗi chết khiếp vì lửa, và chúng nghĩ ra cả trăm cách để miêu tả nó.

- Hoa Đỏ à? – Mowgli nói – Cái đó mọc phía ngoài lều họ lúc hoàng hôn. Tôi sẽ đi lấy.

- Đưa con của Giống Người phải nói như thế chứ! – Bagheera nói một cách hãnh diện – Chú hãy nhớ là cái đó mọc trong những chiếc sọt nhỏ. Hãy lấy thật nhanh một sọt và giữ gìn nó bên mình, sẽ có lúc cần đến.

- Được – Mowgli nói – Tôi đi đây. Nhưng anh có chắc không, Bagheera của tôi? – Chú luồn tay vòng quanh cái cổ rục rở và nhìn

sâu vào đôi mắt to – anh có chắc tất cả những việc đó là hành động của Shere Khan không?

- Thề có Ổ Khoá Vỡ đã giải phóng ta, ta chắc chắn đấy, chú em ạ.

- Thề thì, thề có con Trâu Mộng đã chuộc mạng tôi, tôi sẽ trả đủ món nợ cho Shere Khan, có thể còn trả dư chút ít – Mowgli nói và nhảy một cái đi mất.

Rõ là một Con Người! Hoàn toàn là một Con Người! – Bagheera vừa tự nhủ vừa nằm xuống trở lại – Hừ, Shere Khan, chưa từng có chuyến săn nào đen đui hơn cái chuyến săn ếch của người mười năm về trước!

Mowgli tiến đã rất xa, rất xa qua lòng Rừng, chú chạy cật lực, trái tim trong ngực nóng hôi hổi. Lúc sương chiều dâng lên, chú về đến hang và nhìn xuống thung lũng. Lũ sói con đi vắng, nhưng Sói Mẹ, đang ở cuối hang, nghe tiếng Mowgli thì biết rằng có điều gì đó đang làm Con Ếch của mình xao xuyến.

- Có chuyện gì thế con? – Nó hỏi.

- Có những lời xì xào lằng nhằng về Shere Khan – Mowgli đáp – tối nay con đi săn dưới khu đất trồng tía của Người.

Chú lao mình vào đám cây rậm rạp, lần xuống dòng nước dưới đáy thung lũng. Đến đó chú kìm bước, vì nghe thấy tiếng tru của Bầy Sói đang săn, tiếng gộ của một con Sambhur bị săn đuổi, rồi tiếng khịt khịt của con thú cùng đường. Lúc đó vang lên những tiếng hú giễu cợt cay độc của những con sói non:

- Akela! Akela! Để cho Sói Độc chứng tỏ sức mạnh của lão.

Nhường chỗ cho vị thủ lĩnh của Bầy. Nhào vô, Akela!

Sói Độc chắc đã lao lên và vồ hụt, Mowgli nghe thấy tiếng răng nó cạp vào nhau và liền đó, một tiếng ăng ăng khi con Sambhur dùng chân trước đá nó.

Không chờ đợi gì nữa, chú vội lao về phía trước; và những tiếng tru nhỏ dần sau lưng khi chú chạy vào vùng đất trồng trọt có dân làng ở.

Khi ấy chú áp mặt vào cửa sổ và quan sát ngọn lửa trong lò sưởi.

Chú thấy bà vợ người chủ nhà thức dậy giữa đêm khuya nuôi ngọn lửa bằng những cục đen đen, và khi rạng sáng, chú thấy đứa con của Người lấy một chiếc sọt mây bên trong đựng đất, trút đầy than hồng vào đó, ủ vào trong chăn rồi ra ngoài đi chăn bò.

- Chỉ có thế thôi ư? – Mowgli nói – Nếu một đứa bé con cũng làm được thì có gì mà sợ?

Chú đi vòng quanh góc nhà, chạm trán ngay thẳng bé con, chú giật

chiếc sọt trong tay nó và biến mất trong màn sương, trong khi thằng bé rú lên kinh hãi.

- Họ giống mình như đúc – Mowgli vừa nói vừa thối vào cái sọt như chú thấy người đàn bà đã làm – Cái vật này sẽ chết nếu không cho nó ăn gì.

Và chú ném cành cây vói cổ khô lên cái vật đỏ hồng. Lên đến lưng đồi chú gặp Bagheera, sương mai lóng lánh trên bộ lông báo giống như những viên nguyệt thạch.

- Akela đã vồ trượt mồi – Con Báo nói – Lẽ ra chúng đã giết lão ngay trong đêm qua, nhưng chúng còn muốn tính cả chú nữa. Chúng đang tìm chú trên đồi đấy.

- Tôi ở khu đất trống trọt. Tôi sẵn sàng cả rồi. Trông này! – Mowgli giơ chiếc sọt than lên.

- Tốt lắm! Ta đã thấy người ta ném một cành cây khô vào cái vật đó, và lập tức Hoa Đỏ nở bừng trên đầu nó. Thế chú không sợ à?

- Không. Vì sao tôi phải sợ? Bây giờ thì tôi nhớ lại – nếu nó không phải là một giấc mơ – trước khi là một con sói, tôi đã nằm cạnh Hoa Đỏ, ở chỗ ấy thật ấm áp và dễ chịu.

Suốt ngày hôm đó Mowgli cứ ngồi trong hang, canh cái sọt than và đốt những cành khô vào để xem chúng bốc cháy ra sao. Chú tìm được một cành ưng ý. Và đến tối, khi Tabaqui mò vào hang, hồn xược bảo chú rằng người ta đòi chú đến Phiến Đá Hội Đồng, thì chú cười ngặt nghẽo cho đến tận khi Tabaqui bỏ chạy. Và Mowgli đến dự Hội Đồng, vẫn không ngớt tiếng cười.

Akela – Sói Độc nằm bên cạnh phiến đá của nó để chứng tỏ rằng ngôi thủ lĩnh của Bầy hiện đang để trống; Shere Khan cùng với lũ sói theo đuôi được nuôi nấng bằng thức ăn thừa thì đi đi lại lại một cách trâng tráo, đầy hãnh diện. Bagheera nằm sát bên Mowgli và cái sọt than kẹp giữa hai đầu gối chú. Khi tất cả đã tập hợp đông đủ, Shere Khan lên tiếng – điều nó chưa bao giờ dám làm dưới thời thịnh trị của Akela.

- Hắn không có quyền – Bagheera thăm thì – Hãy nói lên điều ấy. Hắn là con của giống chó. Hắn sẽ sợ.

Mowgli nhảy đến trước mặt con hổ.

- Hỡi Nòi Giống Tự Do – chú hét lên – Shere Khan cầm đầu bầy ta hay sao? Một con hổ thì dánh đáng gì đến ngôi thủ lĩnh của chúng ta?

- Xét thấy ngôi thủ lĩnh đang bỏ trống và được yêu cầu phát biểu – Shere Khan bắt đầu nói.

- Ai yêu cầu? – Mowgli hỏi – Chúng ta là chó rừng cả đám hay

sao mà đi bỏ đỡ tên đồ tể này? Ngồi thủ lĩnh của Bầy chỉ liên quan đến riêng Bầy mà thôi.

Nổi lên những tiếng hú:

- Im đi mày, con của Giống Người!
- Để cho nó nói. Nó đã giữ đúng luật của chúng ta!

Cuối cùng, những bậc đàn anh gầm lên như sấm:

- Để cho con Sói Chết nói!

Khi một thủ lĩnh của Bầy đã để sống mất con mồi, nó được mệnh danh là Sói Chết cho đến hết đời, mà thường thời gian ấy cũng chẳng được bao lâu.

Akela cất cái đầu già nua một cách mệt mỏi:

- Hỡi Nòi Giống Tự Do, và cả các người, những con chó rừng của Shere Khan, trong mười hai mùa qua ta đã dẫn dắt các người đi đánh giết rồi lại trở về, và suốt thời gian ấy, không có ai trong các người bị sa bẫy hay tàn tật. Giờ đây ta đã vồ trượt con mồi. Các người đã biết âm mưu ấy được tiến hành ra sao. Các người đã biết là các người đưa ta đụng đầu với một con hươu chưa bị rượt để phô bày sự suy yếu của ta ra sao. Việc ấy làm khéo đấy! Giờ thì các người có quyền giết ta tại đây, ngay trên Phiến Đá Hội Đồng. Vì thế ta xin hỏi: Ai là kẻ kết liễu đời Sói Độc? Bởi chiếu theo Luật Rừng, ta có quyền tiếp các người lần lượt từng tên.

Một sự im lặng kéo dài. Không một con sói nào dám quyết đấu một trận sinh tử với Akela. Lúc đó Shere Khan gầm lên:

- Chà! Chúng ta bận tâm làm gì đến lão ngốc móm này? Lão đến ngày tận số rồi! Chính thằng con của Giống Người đã sống quá lâu. Hỡi Nòi Giống Tự Do, ngay từ đầu nó đã là con thịt của ta. Hãy trao nó cho ta. Ta chán ngấy cái trò ngu ngốc người-sói này rồi. Nó đã quấy rối rừng suốt mười mùa. Trao cho ta thằng con của Giống Người, nếu không, ta cứ sẵn bắt ở đây, không để cho các người một mẫu xương nào hết! Nó là một Thằng Người, một Đứa Con của Người, và ta căm ghét nó tận xương tủy!

Thế là quá nửa bầy sói tru lên:

- Một Thằng Người! Một Thằng Người! Một Thằng Người thì dính dáng gì đến chúng ta? Để cho nó cút về đúng chỗ của nó!
- Như vậy để cho tất cả dân làng quay lại chống chúng ta sao? – Shere Khan gầm gừ - Không, trao nó cho ta. Nó là một Thằng Người, và không ai trong chúng ta nhìn thẳng được vào mắt nó.

Akela lại cất đầu lên và nói:

- Nó đã ăn chung với chúng ta; nó đã ngủ chung với chúng ta; nó đã lừa thú cho chúng ta sẵn; nó chưa hề vi phạm một chữ nào

trong bộ Luật Rừng!

- Vả lại ta cũng đã trả một con trâu mộng vì chú bé khi chú được thừa nhận. Giá trị của con trâu mộng thì nhỏ thôi, nhưng danh dự của Bagheera có lẽ đáng cho hắn chiến đấu để bảo vệ đấy! –

Bagheera nói bằng một giọng nhả nhặn nhất.

- Một con trâu mộng từ mười năm trước! – cả Bảy gầm gừ - Chúng ta bận tâm gì đến những mẩu xương đã được mười tuổi?

- Thế còn lời cam kết? – Bagheera hỏi, những chiếc răng trắng nhờn của nó nhe ra – Gọi các người là Nòi Giống Tự Do thật đúng!

- Không có đứa con nào của Giống Người có thể chạy theo cư dân của Rừng! – Shere Khan rống lên – Trao nó cho ta đi!

- Nó là anh em của chúng ta về mọi điểm trừ có dòng máu. – Akela nói tiếp – Thế mà tại đây các người sẽ giết nó! Quả thật ta đã sống quá lâu. Một số các người đã ăn thịt gia súc, một số thì ta nghe nói, học đòi Shere Khan, chúng đã nương bóng đêm đi bắt trẻ con tận ngưỡng cửa nhà dân. Vì thế ta biết rằng các người là những thằng hèn, và chính là với những thằng hèn mà ta nói. Chắc chắn ta phải chết, và cuộc đời ta chẳng còn giá trị bao nhiêu, nếu không ta đã hiến nó cho thằng bé Con của Giống Người được sống. Nhưng, nhằm cứu vớt danh dự của Bảy – kể ra thì cũng chẳng còn gì, vì sống không có thủ lĩnh, các người đã quên bég danh dự - ta xin hứa rằng: nếu các người để cho thằng bé con của Giống người đi về bản quán của nó, thì khi ta phải chết, ta sẽ không hề nhe một chiếc răng chống lại các người. Ta sẽ chết mà không giao tranh. Như thế ít ra sẽ cứu được ba mạng cho Bảy. Ta không thể làm gì được hơn, nhưng nếu các người làm như thế, ta có thể tránh cho các người nỗi hổ thẹn vì đã giết một người anh em không có lỗi làm gì đáng trách cứ - một người anh em đã được biện hộ và được chuộc vào Bảy theo đúng Luật Rừng.

- Nó là một Thằng Người – một Thằng Người – một Thằng Người – Cả Bảy Sói gầm gừ, và số đông các con sói bắt đầu tập hợp xung quanh Shere Khan, tên này bắt đầu ve vẩy đuôi.

- Bây giờ thì mọi chuyện do chú định đoạt. Bagheera nói với Mowgli – Chúng ta không thể làm gì hơn là chiến đấu.

Mowgli đứng thẳng lên – cái sọt than trong tay. Chú dang tay ra và ngáp một cái trước mũi Hội Đồng; nhưng rồi chú điên lên vì giận dữ và ân hận, vì bọn sói chưa từng bao giờ nói cho chú biết chúng ghét chú như thế nào.

- Nghe đây các người – Chú thét lên – Không cần nhai nhai như lũ chó thế. Đêm nay các người đã nói đi nói lại mãi rằng ta là một

Con Người (dẫu rằng thực ra ta sẽ là một sơn tặc cùng các người cho đến hết đời) đến nỗi ta cảm thấy các người nói đúng. Vậy thì ta không gọi các người là anh em của ta nữa, mà ta gọi các người là chó, như một Con Người gọi. Các người làm gì hay không làm gì, không phải do các người quyết định. Việc đó là ở ta, và, để cho rõ vấn đề, thì ta, Con Người, ta đã đem đến đây một ít Hoa Đỏ mà các người, lũ chó, khiếp sợ.

Chú quăng sọt than xuống đất, vùi hòn than đỏ bắt lửa vào một bụi rêu khô, rêu bùng cháy, trong khi tất cả Hội Đồng lùi lại kinh hoàng trước những ngọn lửa nhảy nhót.

Mowgli đốt cành cây khô vào lửa; đợi đến lúc những cành con bắt lửa, chú cầm cành cây hoa trên đầu, giữa đám sơn tặc rúm lại vì khiếp sợ.

- Chú đã là Chúa Tể! - Bagheera thì thào – Hãy cứu Akela khỏi chết. Lão đã luôn luôn là bạn của chú.

Akela, con sơn tặc già dữ tợn, cả đời chưa biết xin ai rủ lòng thương, nhìn Mowgli với ánh mắt tội nghiệp, trong khi chú bé đứng trần truồng, mái tóc đen dài bập bênh trên vai, trong ánh sáng của cành cây cháy rực khiến cho bóng tối nhảy nhót ngả nghiêng.

- Được! – Mowgli nói, chậm rãi nhìn khắp xung quanh, môi dưới trề ra – Ta thấy rõ các người là một lũ chó. Ta rời bỏ các người để trở về với anh em ta – nếu họ đúng là anh em ta. Rừng đã khép lại với ta, và ta đành phải quên đi tiếng nói và tình bạn của các người; nhưng ta sẽ giàu lòng trắc ẩn hơn các người. Vì ta đã là anh em của các người về mọi mặt trừ dòng máu, nên ta hứa rằng: khi ta là một Con Người giữa những Con Người, ta sẽ không phản bội các người trước loài người như các người đã phản bội ta.

Chú lấy chân đá ngọn lửa, và những tia lửa bay lên.

- Sẽ không có chiến tranh giữa bất kỳ người nào của phía ta với Bầy. Nhưng ở đây ta có một món nợ phải thanh toán trước khi ra đi. Chú bước từng bước dài về chỗ Shere Khan đang ngồi chớp chớp mắt một cách ngu ngốc trước ngọn lửa, chú túm lấy nắm lông dưới cằm nó. Bagheera theo dõi sát sao đề phòng xảy ra tai biến.

- Đứng dậy, đồ chó! – Mowgli hét lên – Đứng dậy khi một Con Người nói, nếu không ta cho bộ lông này bốc cháy bây giờ! Hai tai Shere Khan cụp xuống và nó nhắm mắt lại vì cành cây lửa ở rất gần.

- Cái kẻ giết gia súc này nói rằng nó sẽ giết ta giữa Hội Đồng, vì nó đã không giết khi ta còn bé. Vậy thì đây, chúng ta, những Con Người, chúng ta đánh bọn chó như thế này đây! Chỉ cần mảy động

đẩy một sợi ria, thẳng thọt, là ta tọng Hoa Đỏ vào họng ngay. Chú lấy cành cây đánh vào đầu Shere Khan, trong khi con hổ thút thít than van, chết khiếp vì sợ hãi.

- Hà! Đồ mèo rừng xem lông! Giờ thì xéo đi, nhưng hãy nhớ lấy lời ta: Lần sau ta trở lại Phiến Đá Hội Đồng với tư cách một Con Người, ta sẽ đến với tấm da của Shere Khan đội trên đầu. Còn một việc nữa: Akela được tự do sống theo ý thích của lão – các người sẽ không giết lão vì ta không muốn thế. Ta cũng không nghĩ rằng các người còn ngồi nán lại đây mà thè lè lưỡi ra như thể các người cũng là ai đó, chứ không phải là lũ chó mà ta đuổi đi – Vậy đấy! Cút! Lửa cháy một cách giận dữ ở đầu cành cây, và Mowgli đập khắp một vùng hết phải sang trái, những con sói vừa chạy trốn vừa tru lên dưới những tia lửa đốt cháy lông chúng. Cuối cùng, chỉ còn lại sói già Akela, Bagheera và có lẽ mười con sói đứng về phía Mowgli. Lúc đó có một cái gì bắt đầu làm Mowgli đau đớn tận bên trong, trước đây chú chưa từng đau như thế, chú lấy lại hơi và nức nở, những giọt nước mắt chảy tuôn trên mặt.

- Cái gì thế nhỉ? Cái gì thế nhỉ? – Chú nói – Tôi không muốn bỏ Rừng, và tôi không biết cái này là cái gì. Tôi sắp chết đấy ư, Bagheera?

- Không đâu, chú em. Đó chẳng qua là những giọt nước mắt như Con Người thường có – Bagheera nói – Giờ đây ta biết rằng chú đã là một Con Người, và chú không còn là một đứa bé con. Quả thực từ nay Rừng sẽ khép lại với chú. Hãy để cho chúng rơi, Mowgli ạ, đó chẳng qua là những giọt nước mắt mà thôi! Lúc đó Mowgli ngồi xuống và kêu gào như thể trái tim chú sắp bị vỡ; thế mà từ trước đến giờ chú chưa từng biết khóc.

- Bây giờ - Chú nói – tôi sẽ trở về với Con Người. Nhưng trước hết tôi phải từ biệt mẹ tôi đã.

Và chú đi về hang, nơi Sói Mẹ sống với Sói Bố. Chú khóc trên bộ lông Sói Mẹ, trong khi bốn con sói con hú lên một cách thảm thương.

- Các người sẽ không quên tôi chứ? – Mowgli hỏi.

- Không bao giờ, chừng nào chúng tôi còn lần được theo một dấu vết – Lũ sói con nói – Khi anh đã là Người, anh hãy đi ra chân đồi và chúng tôi sẽ đến trò chuyện với anh; và ban đêm chúng tôi sẽ xuống tận khu đất trống chơi với anh.

- Hãy mau chóng trở lại – Sói Bố nói – Ôi, Con Ếch nhỏ khôn ngoan, hãy mau chóng trở lại, vì mẹ con và ta, chúng ta đều đã già rồi.

- Hãy mau chóng trở lại – Sói Mẹ nói – hỡi đứa con trần trụi bé

bỏ của ta, bởi vì, nghe đây, hỡi đứa con của Giống Người ta yêu còn hơn những đứa con ta đẻ ra.

- Chắc chắn con sẽ trở lại – Mowgli nói – và khi con trở lại, chính là để trải tấm da của Shere Khan trên Phiến Đá Hội Đồng. Đừng quên con! Hãy bảo anh em trong Rừng đừng bao giờ quên con!

Bình minh bắt đầu rạng lên khi Mowgli một mình đi xuống sườn đồi, tiến về khu đất trống trọt để gặp gỡ những sinh vật bí ẩn mà người ta gọi là những Con Người.

Chú thích:

* *Chó rừng*

** *thằng thọt*

*** *Loài động vật sống trên cây, cử động rất chậm chạp.*

Người sói

Dịch giả: Hoàng Hưng

- 2 -

CHUYẾN ĐI SĂN CỦA KAA

Chàng tuổi trẻ kiêu hãnh về con mồi đầu tiên:

“Ai sánh được với ta”

Nhưng rừng rất lớn mà chàng trai thì nhỏ.

Cứ lặng yên để cho chàng ngẫm nghĩ..

Châm ngôn của Baloo

Tất cả những chuyện sắp kể đây xảy ra ít lâu trước khi Mowgli rời bầy Sói ở Seeonee.

Dạo đó, Baloo dạy cho chú Luật Rừng. Con Gấu Nâu đồ sộ, già nua và nghiêm trang, rất hài lòng có một đứa học trò nhanh trí như vậy, vì lũ sói non chỉ muốn học những điều gì trong bộ Luật Rừng dính líu đến họ hàng hang hốc chúng, và cuồn xéo ngay khi mới nhắc lại được Điệp Khúc Đi Săn: *"Chân đi không tiếng động, mắt nhìn xuyên đêm thâu, thoáng gió là tai động, răng trắng sắc hơn dao : đó là dấu hiệu nhận ra anh em, không kể Tabaqui và loài Linh Cầu mà chúng ta căm ghét..."*. Nhưng Mowgli, một đứa con của Giống Người, phải học nhiều điều hơn.

Đôi khi Bagheera, con Báo Đen, tha thẩn qua rừng rậm, đến xem thằng bé yêu quý của mình đã tiến đến đâu. Nó gừ gừ, đầu tựa vào một thân cây, trong khi Mowgli trả bài cho Baloo. Chú bé biết leo trèo giỏi gần như bơi lội, và bơi lội giỏi gần như chạy, vì vậy Baloo, giáo sư môn Luật, dạy chú cả Luật Rừng và Luật Nước: Phân biệt một cành cây mục với một cành cây lành như thế nào, nói năng mẫn mà với lũ ong rừng ra sao khi đụng phải một tổ ong cao năm mươi bộ trên mặt đất, phải nói gì với con Mang, con Dơi, khi làm phiền nó giữa ban ngày trong đám cành lá, và đánh động cho đám rắn nước ra sao trước khi nhào xuống. Trong Rừng chẳng ai thích bị quấy rầy và ai cũng sẵn sàng lao vào kẻ xâm nhập.

Ngoài ra Mowgli còn được dạy lời kêu gọi khi đi săn ở ngoại địa mà một Cư dân của Rừng phải lớn tiếng nhắc đi nhắc lại mỗi lần đi săn ngoài vùng đất nhà, cho đến khi nào được trả lời. Dịch ra có nghĩa là : *“Cho phép tôi được săn bắt ở đây vì tôi đang đói bụng”* và câu trả lời là : *“Vậy người hãy săn lấy cái ăn chứ đừng săn cho thoả thích”*.

Tất cả những điều đó cho bạn thấy Mowgli phải học thuộc lòng nhiều thứ như thế nào và chú đâm ra mệt nhoài vì cứ phải nhắc đi nhắc lại một điều đến hàng trăm lần. Nhưng, như Baloo đã có lần nói với Bagheera một bữa, khi Mowgli bị ăn một cái bạt tai và hờn dỗi bỏ đi: “Một đứa con của Loài Người là một đứa con của Loài Người, hẳn phải học toàn bộ Luật Rừng”.

- Nhưng nghĩ xem, nó còn bé tí mà – Báo Đen nói, chắc nó sẽ cứng chiều Mowgli lắm nếu như được làm theo ý mình – Làm sao cái đầu bé tí tẹo của nó chớ nổi cả bài thuyết giảng dài lê thê của bác?

- Thế trong Rừng có kẻ nào nhờ quá bé nhỏ mà khỏi bị giết không? Vì thế tôi dạy thằng bé những điều này và vì thế tôi đánh nó khi nó không nhớ, đánh nhẹ nhàng ấy mà!

- Nhè nhẹ! Bác biết nhẹ nhàng là thế nào, hỡi ông già chân thép?
– Bagheera gầm gừ - Bữa nay mặt nó thâm tím cả vì cái nhẹ nhàng của Bác đấy! Gớm!

- Thà nó bị thâm tím từ đầu tới chân vì tôi yêu mà đánh còn hơn là lao vào tai ách vì ngu dốt – Baloo trả lời rất nghiêm trang – Bây giờ tôi đang dạy nó những khẩu quyết của Rừng khiến nó được sự che chở của các giống Chim và họ nhà Rắn, và tất cả những thợ săn chạy bốn chân, trừ chính Bầy của nó. Giờ đây nó có thể kêu gọi sự che chở của tất cả cư dân trong rừng, chỉ cần nó nhớ những câu ấy. Hỡi có đáng giá một cái tát nhẹ không?

- Vậy bác lưu ý để đừng giết chết thằng bé nhé. Nó không phải là thân cây cho bác mài những chiếc móng cùn của bác lên đâu. Nhưng mà những Khẩu quyết ấy là cái quái gì thế? Tôi thích giúp người ta hơn là xin người giúp – Bagheera duỗi một chân ra và ngắm nghía những chiếc vuốt giống như những lưỡii đục màu xanh ánh thép ở đầu bàn chân – song tôi vẫn muốn biết.

- Để tôi gọi Mowgli bảo nó đọc, nếu nó chịu. Lại đây, chú em

- Đầu tôi lại ù cả lên như một cái cây ong làm tổ - một giọng nói hờn dỗi trên đầu hai con thú, và Mowgli trượt xuống theo một thân cây, bất bình giận dữ; lúc xuống đến đất chú còn nói thêm:

- Tôi đến vì Bagheera chứ không vì ông đầu, ông Baloo già béo ị ả!
- Cũng thế thôi – Baloo nói, mặc dù nó buồn bực vì bị xúc phạm
- Chú hãy đọc cho Bagheera nghe những Khẩu quyết của Rừng ta vừa dạy cho chú hôm nay.
- Những Khẩu quyết dùng cho loài nào? – Mowgli hỏi, thích thú vì được khoe tài – Rừng có rất nhiều thứ tiếng. Tiếng nào tôi cũng biết.
- Chú biết chút chút thôi, không nhiều lắm đâu... Thấy chưa, Bagheera, chúng chẳng thềm cảm ơn thầy chúng nữa! Chẳng có một con sói nhóc nào trở lại cảm ơn lão già Baloo này vì những lời dạy của lão... Giờ thì đọc Khẩu quyết dùng cho các cư dân sẵn bắt đi, nhà đại học giả!
- Các bạn với tôi, chúng ta cùng máu mủ - Mowgli đọc theo giọng Gấu, giọng mà tất cả các cư dân sẵn bắt trong Rừng đều nói.
- Tốt! Bây giờ hãy đọc Khẩu quyết dùng cho các loài chim. Mowgli nhắc lại Khẩu quyết, cuối câu chú huýt lên tiếng Diều hâu.
- Còn Khẩu quyết họ nhà Rắn – Bagheera nói. Đáp lại là một tiếng rít không thể nào diễn đạt nổi, và Mowgli đá chân ra đằng sau, vỗ tay đôm đốp để tự tán thưởng, rồi chú nhảy lên lưng Bagheera; ngồi ở rìa lưng, chú lấy gót nện trống trên lớp da óng ả và nhăn nhó làm xấu đủ kiểu với Baloo.
- Đó, đó! Thật đáng một cái bọp tai – Gấu Nâu dịu dàng nói – Rồi sẽ có ngày chú nhớ đến ta. Rồi nó quay sang kể với Bagheera nó đã van nài Hathi, con Voi Rừng truyền cho nó các Khẩu quyết như thế nào, những thứ đó Voi rất rành, và Hathi đem Mowgli đến một cái ao để học Khẩu quyết loài Rắn ở một con rắn nước như thế nào, vì Baloo không phát âm được Khẩu quyết ấy, và sẽ chẳng rắn, chẳng chim cũng như chẳng con thú nào cần chú...
- Thế là chẳng còn kẻ nào đáng sợ nữa – Baloo kết luận, xoa xoa cái bụng bự lông lá một cách tự hào.
- Trừ chính Bầy của nó – Bagheera lẩm bẩm, rồi cao giọng nói với Mowgli:
- Cần thận sườn ta đó, chú em! Cái kiểu nhảy lên nhảy xuống ấy là thế nào vậy? Mowgli muốn tìm cách làm cho Bagheera để ý nghe chú bằng những cái véo vào tai và những cái đá thật mạnh. Khi cả hai tai lắng nghe, chú hét lên đến vỡ giọng:
- Còn tôi cũng sẽ có một bộ lạc của riêng tôi, tôi sẽ cầm đầu chúng suốt ngày băng qua các cành lá.

- Lại điều điên khùng gì thế, chú bé hay mơ mộng? – Bagheera hỏi.

- Điều đó chẳng điên khùng đâu! Cả bộ lạc sẽ ném cành cây với đất đá vào lão già Baloo – Mowgli tiếp tục – Chúng đã hứa với tôi như thế, chà chà!

Hấp! Cánh tay khổng lồ của Baloo hất Mowgli khỏi lưng Bagheera, và thằng bé lúc ngã lăn ra giữa hai chi trước của con gấu, có thể nhìn thấy lão đang giận dữ.

- Mowgli – Baloo nói – Chú đã chuyện trò với Bandarlog – nòi nhà Khỉ!

Mowgli nhìn Bagheera xem con báo có giận dữ không, và thấy đôi mắt Bagheera long lên như hai hòn ngọc.

- Chú đã đi với nòi giống Khỉ - lũ Khỉ lông xám – những kẻ sống không luật lệ, bọn bạ gì ăn nấy. Thật là điều hổ thẹn.

- Khi Baloo đánh vào đầu tôi – Mowgli nói (chú vẫn còn nằm ngửa tênh hênh) – tôi bỏ đi, và lũ khỉ xám trên cây sà xuống, chúng thương hại tôi. Chẳng có ai để ý thấy – chú hơi sứt sứt.

- Lòng thương hại của họ nhà Khỉ! – Baloo khịt mũi – Sự lặng lẽ của suối nguồn trên núi! Sự dịu dàng của mặt trời mùa hạ! Thế rồi sao, thằng bé Con của Giống Người?

- Rồi là... rồi là chúng cho tôi hạt dẻ với những thứ ăn rất thích, và chúng – chúng ôm tôi lên cao tít ngọn cây, chúng bảo tôi là anh em ruột thịt của chúng, mỗi tội là không có đuôi thôi, và một ngày kia tôi sẽ là thủ lĩnh của chúng.

- Chúng không có thủ lĩnh – Bagheera nói – Chúng nói dối. Chúng bao giờ chẳng nói dối!

- Chúng rất tốt – chúng nài tôi trở lại. Tại sao chưa bao giờ tôi được đưa đến với họ nhà Khỉ? Chúng cũng đứng bằng hai chân như tôi. Chúng không đánh tôi bằng những cái chân nặng trĩu. Chúng chơi nhởi suốt ngày. Để cho tôi lên đấy! Baloo xấu bụng, để tôi lên đấy đi! Tôi muốn đi chơi với chúng nữa kìa.

- Nghe đây, thằng bé Con của Giống Người – Con Gấu nói, và giọng nó gầm lên như sấm dậy giữa đêm nóng bức – Ta đã dạy người toàn bộ Luật Rừng thi hành cho mọi Cư dân trong Rừng – trừ họ hàng nhà Khỉ sống trên cây. Chúng không có Luật. Chúng là bọn vô gia cư. Chúng không có tiếng nói riêng mà ăn cắp những tiếng học lỏm được khi rình mò nghe ngóng trên cành cao. Đường chúng đi không phải đường ta đi. Chúng không có thủ lĩnh. Chúng không có trí nhớ. Chúng ba hoa khoác lác và tự coi mình là một dân tộc lớn chuẩn bị thực hiện những công chuyện lớn lao trong Rừng, nhưng

một hạt dẻ rơi cũng khiến chúng hí hửng vui sướng và quên hết tất cả. Chúng ta, trong Rừng, chúng ta không quan hệ gì với chúng cả. Chúng ta không uống nước chỗ lũ khỉ uống, chúng ta không đi đến chỗ lũ khỉ đến, chúng ta không săn ở chỗ chúng săn, chúng ta không chết ở nơi chúng chết. Cho đến hôm nay chú đã bao giờ nghe ta nói đến lũ Bandar-log chưa?

- Chưa – Mowgli thăm thì, vì bây giờ, khi nghe Baloo ngừng lời, rừng bỗng lặng như tờ.

- Cư dân của Rừng xua đuổi chúng ra khỏi lời nói và ý nghĩ. Chúng đông hung nhúc, độc ác, bẩn thỉu, trơ trẽn, và chúng thêm khát, nếu như chúng có được một thềm khát cố định nào, được cư dân của Rừng để mắt tới. Thế nhưng chúng ta không để mắt tới chúng, ngay cả khi bị chúng ném hạt dẻ và củi mục xuống đầu.

Nó vừa dứt lời thì một trận mưa hạt dẻ và cành cây trút xuống qua cành lá, và họ nghe thấy những tiếng ho, những tiếng hú, những tiếng nhảy nhót giận dữ trên cao, giữa những cành cây gãy guộc.

- Nòi Giống Khỉ bị cấm – Baloo nói – bị cấm quan hệ với các cư dân của Rừng. Hãy nhớ điều ấy.

- Bị cấm – Bagheera nói – Tôi nghĩ rằng Baloo đã cảnh cáo chú không được giao du với chúng rồi chứ?

- Tôi... tôi ấy à? Làm sao tôi đoán được là nó chơi với một lũ dơ dáy như thế. Nòi Giống Khỉ! Hừ!

Lại một trận mưa trút xuống đầu họ, hai con thú vội phóng đi, mang theo Mowgli.

Những điều Baloo nói về lũ khỉ là hoàn toàn đúng. Chúng thuộc về thế giới trên ngọn cây, và bởi các loài thú rất ít khi nhìn lên, nên không có dịp nào cho lũ khỉ và Cư dân của Rừng gặp gỡ nhau. Thế nhưng, mỗi khi thấy một con sói bị ốm, hay một con hổ, một con gấu bị thương, là lũ khỉ hành hạ nó; chúng còn ném que củi và hạt dẻ vào bất cứ con thú nào để đùa nghịch và hy vọng được người ta để ý đến. Rồi chúng hú lên và gào lên những bài hát vô nghĩa, chúng gạ gẫm các Cư dân của Rừng trèo lên cây đánh nhau, hoặc là bỗng dưng gây chuyện đánh lộn chí tử, rồi vứt những con bị chết ở chỗ nào đập vào mắt các Cư dân của Rừng.

Bao giờ cũng thế, cứ sắp sửa có một thủ lĩnh và một luật lệ, một phong tục riêng, thì chúng lại không quyết định được, vì trí nhớ của chúng không giữ nổi điều gì đến ngày hôm sau, chúng bèn thu xếp mọi việc bằng cách đặt ra câu ngạn ngữ: *“Điều gì Bandar-log nghĩ bây giờ, về sau Rừng nghĩ tiếp”* và thấy thế thật tiện lợi. Chẳng con thú nào tìm nổi chúng, nhưng mặt khác cũng chẳng ai nghĩ đến

chúng, chính vì thế chúng rất vui thích khi được Mowgli đến chơi và khi nghe thấy Baloo nổi giận.

Chúng không có ý định làm gì hơn thế - loài Bandar-log không bao giờ có ý định gì cả - nhưng một con nghĩ ra cái điều nó thấy có vẻ là một ý kiến chối lợi lắm, thế là nó nói với cả đám khỉ: Mowgli sẽ rất có ích cho bộ lạc, cần phải giữ chú lại, vì chú biết đan que cành làm tấm chắn gió, như vậy, nếu bắt được chú, có thể buộc chú phải truyền nghề. Vốn là con một bác tiểu phu, Mowgli được di truyền đủ thứ bản năng, và chú hay chơi trò dựng lều bằng những cành cây rụng mà không hề nghĩ tại sao mình làm thế. Ngồi trên cây quan sát, họ nhà khỉ thấy chiếc lều ấy thật là kỳ diệu. Lần này – chúng thực sự sắp có một thủ lĩnh và sẽ trở thành dân tộc khôn ngoan nhất Rừng – khôn ngoan đến độ bất cứ loài vật nào cũng phải để ý đến và ghen tỵ. Vì thế, chúng đã lặng lẽ đi theo Baloo, Bagheera và Mowgli qua rừng, cho đến tận lúc họ ngủ trưa. Mowgli, quá hổ thẹn về bản thân, nằm giữa con báo và con gấu, chú thầm quyết từ nay không bao giờ dính dáng đến nòi nhà khỉ nữa.

Điều đầu tiên về sau chú nhớ lại là cảm giác có những bàn tay đặt lên chân chú – những bàn tay nhỏ bé, cứng cáp và khoẻ mạnh – rồi những cành cây quật vào mặt chú, và ánh mắt chú nhìn xuống qua những lớp lá lay động, khi Baloo đánh thức cả Rừng với những tiếng kêu sân thảm và Bagheera chồm lên cây, nhe hết cả răng ra. Lũ Bandar-log hú lên đắc thắng và xô đẩy nhau trên những cành cao để Bagheera không dám theo, chúng hét vang: - Hắn đã chú ý đến chúng ta! Tất cả Cư dân của Rừng bái phục tài khéo léo và sự khôn ngoan của chúng ta!

Lúc đó chúng mới bắt đầu chạy trốn, và cuộc chạy trốn của họ nhà khỉ qua xứ sở cây lá là một trong những việc không ai miêu tả nổi. Chúng có những lối thẳng và lối rẽ quen thuộc, cũng lên dốc xuống đồi, tất cả đều vạch trên cao từ năm mươi đến bảy mươi bộ hay một trăm bộ so với mặt đất, và theo những lối ấy khi cần chúng có thể du hành ngay trong đêm tối.

Hai con trong số khỉ khoẻ nhất nắm chặt phía dưới hai cánh tay Mowgli và quăng mình qua những ngọn cây, mỗi cái nhảy xa đến hai mươi bộ. Nếu chỉ riêng chúng thì chúng có thể đi nhanh gấp hai lần, nhưng sức nặng của chú bé đã kìm chúng lại. Tuy Mowgli rất chóng mặt và buồn nôn nhưng chú không thể không khoái trá cuộc chạy điên cuồng này, mặc dù những khi thoáng nhìn thấy mặt đất xa thăm thẳm dưới chân, chú lại rùng mình, và những cú va động, giật xóc ghê người sau mỗi bước nhảy qua khoảng không trống rỗng làm tim

chú thót lên đến tận cổ.

Đoàn hộ tổng cuốn chú lên cao tít ngọn cây, cho đến lúc chú cảm thấy những cành cây trên ngọn rỗng rỗng xuống dưới chân lũ khỉ, và lúc đó, khúc khắc và khèng khèc, chúng lao mình vào không trung, văng ra và rơi xuống, bắt lấy những cành cây thấp của cái cây bên cạnh, treo tay hoặc chân vào đó. Đôi lúc chú nhìn được xa bao nhiêu dặm qua rừng già xanh ngắt im lìm, như một người trên đỉnh cột buồm có thể nhìn xa nhiều dặm qua biển cả, liền đó, những cành lá quất ngang mặt chú, và chú cùng hai kẻ canh giữ lại xuống gần chạm mặt đất.

Cứ như thế, vừa nhảy chồm lên vừa đâm sầm xuống, vừa khèng khèc vừa hú hét, cái bộ lạc Bandar-log cuốn đi qua những con-đường-cây-cối mang theo Mowgli, người tù của chúng.

Thoạt đầu chú sợ bị rớt, rồi chú trở nên giận dữ. Nhưng biết rằng chống lại cũng vô ích, chú bắt đầu suy nghĩ. Việc đầu tiên là phải nhấn tin và cho Baloo và Bagheera, vì chú biết với cái đà chạy của lũ khỉ này, các bạn chú đã bị rớt lại đằng sau rất xa. Nhìn xuống thì chẳng ích gì, vì chú thấy phía trên của cành lá. Thế là chú ngược lên trời, và cao tít trên không xanh, chú thấy Rann, con Diều hâu, đang chao liệng bên trên Rừng để canh chừng, chờ đợi những con vật sắp chết.

Rann để ý thấy lũ khỉ mang theo một vật gì đó, nó thả người xuống vài trăm thước để xem vật kia có ăn được không. Nó bỗng huýt lên kinh ngạc khi thấy Mowgli bị kéo lên một ngọn cây và nghe chú kêu lên lời gọi Diều hâu: “Bạn và tôi, chúng ta cùng máu mủ”. Những lớp sóng cành lá khép lại bên trên chú bé, nhưng Rann lượn sang cái cây bên cạnh vừa đúng lúc để nhìn thấy khuôn mặt nhỏ bé màu nâu lại ngửa lên:

- Hãy ghi nhớ dấu vết của tôi – Mowgli hét lên – Hãy nói với Baloo thuộc bầy Seeonee và Bagheera ở Phiến Đá Hội Đồng.
- Nhân danh ai, người anh em? – Rann trước đó chưa từng trông thấy Mowgli, dẫu rằng dĩ nhiên nó có nghe về chú.
- Mowgli – Con Ếch – Đứa Con của Giống Người như họ vẫn gọi! Hãy ghi nhớ dấu vết tôi....!

Những tiếng cuối cùng chú gào to trong khi đang bị quăng giữa không trung, nhưng Rann đã gạt đầu và vút lên cao đến khi chỉ còn bé bằng một hạt bụi; nó treo mình ở đó, dùng đôi mắt viễn vọng quan sát cây cối ngã nghiêng theo bước cuốn ào ào của đoàn hộ tổng Mowgli.

- Chúng chẳng bao giờ đi được xa – Rann cười thảm – Chẳng

bao giờ chúng làm cái điều chúng định làm. Luôn luôn bập vào cái mới, cái lũ Bandar-log này. Nếu ta có mắt thì bận này chúng đã bập vào một thứ rắc rối đây, vì Baloo đâu phải tay vừa, và Bagheera thì như mình biết, hấn giết những loài to hơn cả dê nữa!

Rồi nó đứng đưa đôi cánh, thu chân dưới bụng và đợi chờ.

Trong lúc ấy, Baloo và Bagheera điên cuồng tức giận và buồn bực. Bagheera trèo như nó chưa từng trèo, nhưng những cành cây gãy dưới sức nặng của nó; con báo đành tụt xuống, móng chân đầy vỏ cây.

- Tại sao bác không đe thẳng bé trước – Nó rống lên với lão Baloo tội nghiệp, lão bắt đầu kênh càng phóng đi với hy vọng bắt kịp lũ khỉ - Ích gì nếu như đánh nó gần chết mà lại không dè chừng trước cho nó!

- Nhanh lên! Ôi nhanh lên! Chúng ta, chúng ta có thể bắt kịp đấy! – Baloo hỗn hển.

- Với tốc độ này? Không làm mệt nổi một con bò cái bị thương! Ông thầy dạy Luật, kẻ-đánh-đập-con-nít, chỉ lúc la lúc lắc như thế này một dặm đường là bác bực người ra đấy. Ngồi yên mà suy nghĩ! Thảo một kế hoạch. Bây giờ không phải lúc đuổi: Nếu chúng ta kềm riết quá, chúng có thể thả rớt thẳng bé...

- A ru la! Hu...u...! Có thể vì mang thẳng bé mệt quá, chúng đã thả nó xuống rồi. Ai mà tin được lũ Bandar-log? Hãy vứt xác dơi lên đầu tôi. Hãy nhét xương mục vào mồm tôi! Hãy vắn tôi vào tổ ong rừng cho chúng đốt tôi chết đi, hãy chôn tôi cùng với con linh cẩu, vì tôi là thẳng khốn nạn nhất trong loài gấu. Arulala! Ua hua! Ôi, Mowgli! Tại sao ta không ngăn ngựa con đừng dính vào bọn khỉ mà lại đánh vào đầu con? Giờ đây có lẽ bài học đã văng hết ra khỏi đầu nó rồi, và nó một mình giữa rừng già mà chẳng còn nhớ được một Khẩu quyết! Baloo lấy chân ôm đầu, lăn đi lăn lại, miệng than van:

- Tuy vậy trước đây một lát nó còn đọc đúng tất cả các Khẩu quyết cho tôi nghe mà – Bagheera sốt ruột nói – Baloo, bác chẳng có trí nhớ và cũng không biết tự trọng. Rừng sẽ nghĩ sao nếu như tôi, con Báo Đen, cũng lăn lông lốc như Ikki – con nhím, và hú lên?

- Ta bận tâm làm gì đến điều họ nghĩ? Lúc này có thể thẳng bé đã chết rồi.

- Trừ khi chúng ném nó từ trên cây xuống để đùa rờn hoặc giết nó vì lười nhác không muốn tha nó đi nữa, ngoài ta chẳng có gì đáng sợ về phần thẳng bé con của Giống Người. Nó khôn ngoan và được dạy dỗ tử tế, và, trên hết, nó có đôi mắt khiến mọi cư dân của Rừng đều khiếp sợ. Nhưng điều tai hại nhất là nó nằm trong tay bọn

Bandar-log, bọn này sống trên cây nên chẳng sợ một ai trong chúng ta – Bagheera liếm một chân trước, trầm tư.

- Ta thật là ngu ngốc! Ôi, thằng ngốc đào rễ cây, thằng gấu da nâu là tôi! – Baloo nói, người giật lên, nằm duỗi thẳng cẳng – Đúng như Hathi con Voi Rừng nói: “Mỗi kẻ sợ một thứ!”, bọn Bandar-log sợ Kaa, con Trần Đá. Nó leo cũng giỏi như chúng. Đêm đến nó bắt trộm khỉ con. Chỉ nghe thì thảo tên nó là chúng lạnh cóng đuôi. Chúng mình hãy đến gặp Kaa.

- Hẳn sẽ làm gì cho mình? Hẳn đâu phải thuộc bộ lạc mình, cái đồ không chân và đôi mắt thì cực kỳ độc ác – Bagheera nói.

- Hẳn già lắm và khôn ngoan lắm, nhưng điều trên hết là lúc nào hẳn cũng đói – Baloo nói, đầy hy vọng – Hãy hứa cho hẳn thật nhiều dê vào.

- Hẳn ngủ tròn một tháng sau mỗi lần ăn. Bây giờ có lẽ hẳn đang ngủ, và cho dù hẳn thức, nếu hẳn lại muốn tự mình giết lũ dê thì sao? – Bagheera vốn không biết mấy về Kaa nên dĩ nhiên là hoài nghi.

- Trong trường hợp ấy thì, bác thợ săn già đời ạ, cả bác và tôi, chúng ta có thể làm cho hẳn biết phải trái.

Thế là Baloo cạo chiếc vai màu nâu bạc phếch vào mình con báo, và họ đi tìm Kaa, con Trần Đá.

Họ tìm thấy nó nằm duỗi dài trên một gờ đá ấm áp giữa nắng chiều, đang tự ngắm nghía chiếc áo đẹp mới toanh của mình, vì nó vừa nghỉ xong mười ngày để lột xác, và bây giờ trông nó thật lộng lẫy – phóng cái đầu dẹt mũi to bành trên mặt đất, vặn cái mình dài ba mươi bộ làm thành những nút và vòng quái dị, liếm môi tưởng tượng đến bữa ăn sắp tới.

- Hẳn chưa ăn – Baloo nói, làm bầm một cách nhẹ nhõm khi vừa nhìn thấy chiếc áo đẹp để lốm đốm nâu vàng – Cần thận đấy, Bagheera. Bao giờ lột xác xong hẳn cũng hơi bị loạn và rất nhạy đòn đấy.

Kaa không phải là một con rắn độc – thực tế nó khinh thường, coi bọn rắn độc là đồ hèn; nhưng nó mạnh ở sức quăn, và một khi nó đã cuộn những khoanh to tướng quanh mình kẻ nào thì thôi hết nói.

- Chúc bạn cuộc đi săn tốt lành! – Baloo kêu lên và ngồi trên hai chân sau.

Cũng như tất cả bọn rắn cùng giống, Kaa hơi nghễnh ngãng, và không nghe thấy ngay tiếng gọi. Tuy nhiên nó uốn mình lên, sẵn sàng đón mọi sự cố, đầu cúi thấp.

- Chúc tất cả cuộc săn tốt lành! – Nó trả lời. - Ồ, ồ Baloo, bác làm gì ở đây thế? Chúc săn được nhiều mồi, Bagheera. Ít nhất là một trong chúng ta cũng đang cần thức ăn. Có tin tức sốt dẻo gì về con mồi không? Một nàng nai, hay thậm chí một con hoẵng tơ? Bụng tôi trống rỗng như cái giếng cạn đây này.

- Chúng tôi đang săn – Baloo nói một cách thờ ơ, nó biết rằng không được hối thúc Kaa. Con trần to xác quá.

- Hãy cho phép tôi đến với các bạn – Kaa nói – Thêm hay bớt một đòn cũng chẳng là gì đối với bác, Bagheera, hay là đối với Baloo, nhưng tôi thì phải đợi ngày này sang tháng khác trong một con đường rừng rồi trèo suốt nửa đêm, may ra cũng chỉ được một chú khỉ non. Xì! Những cành cây bây giờ không phải như thời tôi còn trẻ. Toàn là củi mục với nhánh khô.

- Có lẽ chuyện đó liên quan đến trọng lượng quá lớn của bác đấy – Baloo nói.

- Ta có một chiều dài khơ khớ - một chiều dài khơ khớ đấy – Kaa nói, có một chút tự hào – Nhưng dù sao, đó là lỗi của loài cây mới mọc này. Cái lần đi săn mới rồi chỉ tí teo nữa là ta bị ngã, thật đấy, chỉ tí teo nữa – và vì đuôi ta cuốn quanh thân cây không được chặt nên tiếng ta trượt đã đánh thức lũ Bandar-log, thế là chúng réo ta bằng những cái tên xấu xa nhất.

- Đồ không chân, đồ giun đất vàng khè – Bagheera lẩm bẩm, như cố nhớ lại điều gì.

- Xì...xì...xì! Chúng đã gọi ta như thế à? – Kaa hỏi.

- Cái gì đại loại như thế, tôi nghe chúng réo vào tuần trăng trước, nhưng tôi không để ý. Chúng bạ gì nói nấy, thậm chí bảo rằng bác rụng hết răng, rằng bác không dám đứng trước mặt bất cứ con vật nào to hơn con dê con, bởi vì (thực chúng không hề biết xấu hổ, cái bọn Bandar-log ấy) – bởi vì bác sợ cặp sừng của lũ dê đực – Bagheera tiếp tục nói ngọt xớt.

Thế là, mặc dù một con trần, đặc biệt là một con trần già thận trọng như Kaa rất ít khi biểu lộ sự tức giận, Baloo và Bagheera đã thấy những cơ bắp to bành dùng để nuốt mồi ở hai bên mang con trần nổi lên cuộn cuộn.

- Lũ Bandar-log hôm nay đã chuyển chỗ - Nó nói một cách bình thản. Hôm nay ta bò lên sườn nắng, ta nghe thấy chúng hú hét trên những ngọn cây.

- Bây giờ thì chúng tôi đuổi theo chính cái bọn Bandar-log ấy đây – Baloo nói, nhưng tiếng nói ghen trong cổ họng bác, vì theo bác nhớ thì đây là lần đầu tiên các Cư dân của Rừng phải thú nhận

đã quan tâm đến hành động của lũ khỉ.

- Vậy thì chắc chắn đó chẳng phải là chuyện thường nên hai ông thợ săn – những thủ lĩnh của Rừng, ta khẳng định như thế - mới phải lần theo dấu vết lũ Bandar-log – Kaa đáp lời một cách lịch sự, nó đã căng cả người vì tò mò.

- Thực thế - Baloo bắt đầu nói – tôi chẳng qua chỉ là một ông thầy dạy Luật cho bọn sói ở Seeonee, già nua và đôi khi rất ngu dại; còn Bagheera đây...

- Là Bagheera! – Con Báo Đen nói, hàm răng khóp lại đánh cốp, vì nó không tin vào việc tỏ ra nhún nhường – Việc rắc rối là thế này đây, Kaa. Cái lũ trộm cắp hạt dẻ và nhặt nhanh lá cỏ ấy đã bắt cóc chú Người Con của chúng tôi, có lẽ bác đã nghe nói đến nó.

- Ta có nghe Ikki (y tự cao tự đại về những chiếc lông nhọn của y lắm đấy) cho biết về một thứ người – ngợm gì đó gia nhập một Bầy Sói, nhưng ta không tin. Ikki thì đầy những chuyện nghe câu được câu chẳng và tam sao thất bản.

- Nhưng chuyện ấy là đúng đấy. Chú ấy là một thằng Người Con chưa từng có – Baloo nói – là đứa bé tốt nhất, khôn ngoan nhất và can đảm nhất trong số những đứa con của Giống Người. Chú ấy là học trò của chính tôi, chú ấy sẽ làm cho tên tuổi Baloo này lừng lẫy khắp các Rừng; hơn nữa, tôi, chúng tôi, yêu chú ấy lắm, bác Kaa ạ.

- Xì! Xì! – Kaa nói, đầu lúc la lúc lắc – Ta cũng đã biết thế nào là tình yêu. Có những câu chuyện mà ta có thể nói là...

- Là phải vào một đêm trăng sáng, khi chúng ta đều đã no bụng, chúng ta mới ca ngợi được đúng mức – Bagheera lập tức tiếp lời – Chú bé của chúng tôi hiện giờ đang ở trong tay lũ Bandar-log, và chúng tôi biết rằng trong tất cả các Cư dân của Rừng, chúng chỉ sợ mỗi mình Kaa.

- Chỉ sợ mình ta? Chúng biết điều đấy! – Kaa nói – Ba hoa, ngu ngốc, phù phiếm – phù phiếm, ngu ngốc và ba hoa – Lũ khỉ là như thế! Nhưng một thằng Người trong tay chúng nó thì chẳng gặp may đâu. Khi đã mệt với những hạt dẻ lượm được là chúng ném đi hết. Chúng vác một cành cây suốt nửa ngày trời, tính dùng làm những việc to lớn, nhưng rồi lại bẻ làm hai. Cái giống mang hình người này chẳng đáng để ta ao ước. Chúng còn gọi ta là “cá vàng” phải không?

- Là giun – giun – giun đất – Bagheera nói – Cũng như những thứ khác mà tôi xấu hổ không dám nói ra.

- Chúng ta phải nhắc nhở chúng ăn nói cho tử tế về vị Chúa Tể của chúng. A a xì xì! Chúng ta phải giúp cho chúng nhớ. Hiện giờ chúng đem thằng bé của các bác đi đâu?

- Chỉ có Rừng biết. Tôi tin là bọn chúng đi theo hướng mặt trời lặn – Baloo nói – Chúng tôi nghĩ rằng bác có thể biết, Kaa.
 - Ta à? Làm sao ta biết? Ta vờ chúng khi chúng dẫn xác đến đúng đường ta đi, nhưng ta không sẵn lữ Bandar-log, hay ếch nhái, hay bọt nước xanh nổi trên vũng nước vì chuyện ấy đâu!
 - Trên này, trên này! Trên này, trên này. Hilô ilô! Nhìn lên đây, bác Baloo trong Bầy Sói Seeonee!
- Baloo nhìn lên để xem tiếng gọi từ đâu tới. Đó chính là Rann, con Diều Hâu, đang vút xuống, nằng loang loáng trên những mép cánh lật lên. Lúc ấy đã sắp đến giờ ngủ của Rann, nhưng nó đã đảo khắp Rừng để tìm con Gấu mà không kiếm ra lão dưới tàng cây lá.
- Cái gì vậy? – Baloo hỏi.
 - Tôi trông thấy Mowgli giữa bụi Bandar-log. Chú ta nhờ tôi nói với bác. Tôi đã theo dõi. Bụi Bandar-log đưa chú bé qua bên kia sông, đến thành phố Khi - đến Hang Lạnh. Chúng có thể ở lại đây một đêm nay hay mười đêm hoặc chỉ một giờ. Tôi đã bảo lữ dơi canh chừng trong đêm tối. Sứ mệnh của tôi đến đây là hết. Chúc tất cả các bạn dưới ấy một cuộc săn tốt lành.
 - Chúc chú căng điều và ngủ ngon, Rann! – Bagheera kêu to – Ta sẽ nhớ đến chú trong chuyến săn sắp tới, và sẽ dành riêng cái đầu cho mình chú, hỡi chú điều hâu tốt nhất trong loài điều hâu!
 - Chẳng có chi! Chẳng có chi! Chú bé ấy nắm được Khẩu quyết. Tôi không thể không giúp chú ta.
- Và Rann lượn vòng lên cao để về tổ.
- Thằng bé đã không quên dùng cái lưới của nó – Baloo vừa nói vừa cười một cách tự hào – Còn nhỏ thế mà nhớ được Khẩu quyết dùng cho loài chim trong lúc bị kéo bằng băng qua bao nhiêu cây cối!
 - Nó nhớ chắc chắn như đinh đóng cột mà! – Bagheera nói – Tôi rất tự hào vì nó. Và bây giờ chúng ta phải đi tới Hang Lạnh thôi. Bọn họ đều biết nơi đấy là đâu, nhưng ít có Cư dân của Rừng đến đấy. Nơi gọi là Hang Lạnh là một đô thành cổ bỏ hoang, lác lõng và chôn vùi giữa Rừng, và thú vật rất ít khi sử dụng một địa điểm mà con người đã từng sử dụng. Con lợn rừng có thể đến đó chứ các bộ lạc săn bắt thì không. Chỉ có lữ khi sống ở đó. Không một con vật tự trọng nào đến gần đó một khoảng cách vừa tầm mắt nhìn, trừ những kỳ hạn hán, khi những bồn nước và bể nước bị phá vỡ đang ở đó còn sót lại được một ít nước.
 - Chuyến đi này mất nửa đêm đấy, mà phải mở hết tốc độ - Bagheera nói.
- Baloo có vẻ rất lo âu:

- Tôi sẽ đi nhanh hết sức mình! – Nó nói một cách khẩn khoản.
 - Chúng tôi không chờ bác được đâu. Hãy đi sau vậy, Baloo. Kaa và tôi phải lẹ chân.
 - Chân hay không chân thì ta cũng có thể sánh bước với cả bốn chân của bác – Kaa nói gọn lỏn.
- Baloo cố bước gấp, nhưng lại phải ngồi xuống thở hổn hển. Thế là hai người để mặc cho lão đi sau. Bagheera hồi hải tiến lên phía trước, lúc lắc nước kiệu của loài báo. Kaa chẳng nói chẳng rằng, nhưng Bagheera dần bước thế nào, con Trần Đá khổng lồ cũng vẫn sánh ngang tầm nó. Khi gặp một dòng thác Bagheera nhảy vọt qua ngay trong khi Kaa phải bơi, cái đầu và cái cổ dài hai bộ ngoi lên khỏi mặt nước, nhưng đến chỗ đất bằng thì Kaa lại rút hết khoảng cách.
- Thề có Ổ Khoá Vỡ đã giải phóng tôi – Bagheera nói khi hoàng hôn buông xuống – bác không phải là kẻ chậm bước.
 - Ta đói rồi mà – Kaa nói – Thêm nữa, chúng đã gọi ta là con ếch đóm.
 - Giun – giun đất, lại còn vàng khè nữa chứ!
 - Thì cũng thế cả! Chúng ta đi thôi.

Và Kaa dường như xoải hết người trên mặt đất, mắt mở trừng trừng tìm lối đi ngắn nhất và bám chắc theo đó.

Ở Hang Lạnh, họ nhà Khỉ không nghĩ gì đến bạn bè của Mowgli. Chúng đã mang cậu bé đến đô thành hoang vu và lúc này chúng đang tự lấy làm khoái trá. Mowgli trước nay chưa được thấy một đô thành Ấn Độ nào, và mặc dù hầu như chỉ là một đồng hoang tàn, chú vẫn thấy nó thật kì diệu và huy hoàng. Một ông vua nào đó từ thời xa xưa đã dựng nó lên nó trên một ngọn đồi thấp. Vẫn có thể nhận rõ những con đường lát đá dẫn đến những chiếc cổng đồ sộ chỉ còn những mảnh gỗ treo lủng lẳng trên các bản lề mòn rỉ. Cây cối mọc cả bên trong lẫn bên ngoài những bức tường có lỗ châu mai đồ sộ; từng chùm cây leo um tùm lủng lẳng trên các khung cửa sổ của những ngọn tháp. Một cung điện mất mái đứng trên đỉnh đồi; đá hoa trên những mảnh sân châu và bồn nước bị nứt toác, nhem nhuốc xanh đỏ; ngay cả những viên sỏi trong sân châu, nơi bày voi Ngự thường sống cũng bị cỏ cây xới tung và xô ra bên cạnh. Từ cung điện, có thể trông thấy từng dãy, từng dãy nhà mất mái hợp thành Đô thành, nom giống những tổ ong rỗng chứa đầy bóng tối; tảng đá không thành hình thù trước kia là một ngẫu tượng trên quảng trường, nơi có bốn con đường giao nhau; những hốc trũng ở các góc phố đã có thời là những cái giếng công cộng và những mái đền thờ đồ sộ, hai bên sườn mọc lên những cây vả dại.

Lũ khỉ gọi nơi này là thành phố của chúng và ra vẻ khinh miệt những Cư dân của Rừng vì họ sống trong rừng. Song chẳng bao giờ chúng biết được những toà nhà dùng làm gì và sử dụng như thế nào. Ngồi thành vòng tròn trong Đại sảnh của Hội Đồng Tư Vấn Hoàng Gia, chúng gãi sồn sột tim bộ chết và làm ra vẻ như người; hoặc chúng chạy ra chạy vô những ngôi nhà mất mái, thu thập vôi vữa, gạch vụn vào một góc, rồi quên mất luôn chỗ giấu; hoặc đánh lộn, hò hét và xô đẩy nhau từng đàn, rồi đột nhiên bỏ ra ngoài chơi trò nhảy lên nhảy xuống những bệ đất trong vườn thượng uyển, rung những cây hoa hồng và những cây cam để khoái trá nhìn hoa trái rụng. Chúng sục sạo mọi lối đi, mọi đường hầm tối om trong cung điện cùng hàng trăm căn phòng nhỏ tối tăm, nhưng chẳng bao giờ nhớ được là mình đã nhìn thấy gì hoặc không nhìn thấy gì; thế là chúng lang thang từng đôi, từng cặp hoặc từng đàn, khoe nhau đã làm những việc y như người. Chúng uống nước trong những bồn nước và làm đục ngầu cả nước, rồi vì thế mà đánh lộn nhau, rồi chúng chạy ào ào từng đàn và gào lên : “Trong Rừng không có ai khôn ngoan, tốt lành, thông minh, khoẻ mạnh và lịch sự bằng họ nhà Bandar-log”. Rồi mọi việc lại bắt đầu trở lại cho đến lúc đô thành đã làm cho chúng mệt mỏi, chúng trở về những ngọn cây, hy vọng Cư dân của Rừng để ý đến mình.

Vốn được rèn luyện theo Luật Rừng, Mowgli không thích và cũng không hiểu lối sống ấy. Lũ khỉ lôi chú tới Hang Lạnh vào lúc chiều muộn, và đáng lẽ đi ngủ - Mowgli sẽ làm thế sau một chuyến đi dài – thì chúng lại nắm tay nhau nhảy vòng quanh và hát lên những bài hát ngu xuẩn của chúng.

Một con trong bọn đang đàn diễn thuyết, nói với chúng bạn rằng việc bắt được Mowgli đánh dấu một giai đoạn mới trong lịch sử loài Bandar-log, vì Mowgli sắp chỉ cho chúng cách đan que thành nhà che mưa chống rét. Mowgli nhặt được vài đoạn dây leo và bắt đầu đan. Lũ khỉ cố gắng bắt chước chú, nhưng chỉ vài phút sau chúng đã hết hứng thú và bắt đầu kéo đuôi các bạn hay vừa nhảy lên nhảy xuống bằng bốn chân vừa ho khúc khích.

- Tôi muốn ăn – Mowgli nói – Chón này thật xa lạ đối với tôi.

Hãy đem thức ăn cho tôi hoặc cho tôi săn bắt ở đây.

Hai ba chục con khỉ nhảy chồm lên đi lấy cho chú hạt dẻ và đu đủ dại, nhưng dọc đường chúng quay ra đánh nhau, và khó nhọc lắm mới trở lại được với một ít hoa quả còn sót lại. Mowgli vừa buồn bực vừa đói meo, chú lang thang qua khắp đô thành trống trải, lâu lâu lại hô lên lời kêu gọi đi săn ở ngoại địa, nhưng không ai đáp lời chú, và

Mowgli cảm thấy quả là mình đã rơi vào một nơi thật tồi tệ.

- Tất cả những gì Baloo nói về tụi Bandar-log đều đúng – Chú nghĩ thầm – Chúng không có luật lệ, không có lời kêu gọi khi đi săn, cũng không có thủ lĩnh – chẳng có gì ngoài những lời ngu ngốc và đôi bàn tay nhỏ xíu giỏi ăn cắp vặt. Cho nên nếu ta bị chết đói hay bị giết ở chốn này, thì hoàn toàn lỗi tại ta. Nhưng ta phải tìm cách trở về với Rừng nhà. Chắc chắn Baloo sẽ đánh ta, nhưng thế còn hơn là cùng với lũ Bandar-log chạy đuổi những chiếc lá hồng ngớ ngẩn. Nhưng ngay lúc chú đi về phía tường thì lũ khỉ kéo chú lại, chúng bảo chú hạnh phúc như thế mà còn không biết, và cầu véo chú để làm cho chú biết ơn. Chú nghĩ rằng chẳng nói chẳng rằng, đi cùng lũ khỉ đang la ó tới một bệ đất ở phía trên những bể sa thạch chứa nước mưa đến lưng chừng. Chính giữa bệ đất này có một lầu hóng mát mùa hè bằng đá hoa trắng, dựng lên để phục vụ các bà hoàng hậu, họ đã chết từ một trăm năm trước. Vòm mái đã rụng mất một nửa, chặn mất con đường hầm mà các hoàng hậu thường theo đó đi ra, những bức tường làm bằng các phiến đá hoa – một công trình chạm trổ tuyệt mỹ màu trắng như sữa, cần đá mã não và hồng ngọc, đá vân và ngọc lưu ly; khi trăng lên quá đỉnh đồi, ánh trăng chiếu qua các lỗ trống, bóng in trên mặt đất trông giống dải đăng ten bằng nhung đen.

Tuy vừa khổ sở, vừa buồn ngủ và đói mèm, Mowgli vẫn không nhận được cười khi lũ Bandar-log bắt đầu hàng hai mươi con một lúc nhao nhao khoe với chú rằng chúng vĩ đại, khôn ngoan, thông minh và lịch sự thế nào.

- Chúng tôi rất vĩ đại, tự do, kỳ diệu. Chúng tôi là những cư dân kỳ diệu nhất trong Rừng. Tất cả chúng tôi đều nói như vậy, cho nên đó phải là sự thật – Chúng ta lên – Bây giờ vì anh là thánh giả mới và anh có thể nói lại với các Cư dân của Rừng để trong tương lai họ chú ý đến chúng tôi, nên chúng tôi sẽ kể cho anh nghe tất cả về dòng họ ưu tú của chúng tôi.

Mowgli không phản đối, và lũ khỉ tập hợp hàng trăm con trên bệ đất để nghe các diễn giả của chúng ca tụng họ nhà Bandar-log, và mỗi khi diễn giả ngừng để lấy hơi, bọn chúng lại đồng thanh hô vang:

- Đúng như thế! Tất cả chúng tôi đều nói thế!

Mowgli gật đầu và chớp mắt. Chúng hỏi gì chú cũng đáp “phải” và đầu óc chú quay cuồng vì tiếng ồn.

- Chắc tất cả bọn này đã bị con chó rừng Tabaqui cắn – Chú tự nhủ - nên chúng hoá dại mất rồi. Chắc chắn đây là bệnh dại. Chúng chẳng bao giờ ngủ hay sao? Bây giờ có một đám mây đen che phủ

mặt trăng. Chỉ cần đám mây đủ lớn cho mình có thể lợi dụng chạy trốn trong bóng tối. Nhưng mà mình mệt phờ ra rồi.

Từ lòng hào dưới chân tường thành, hai người bạn hiền của chú cũng đang quan sát chính đám mây ấy, vì Bagheera và Kaa, biết rõ mối nguy hiểm khi đương đầu với họ nhà khỉ đông như kiến cỏ, không dám liều lĩnh chút nào. Lũ khỉ không bao giờ dám giao tranh trừ khi chúng có một trăm chọi một, và ít con thú nào trong Rừng muốn nhận những cú đòn hội chợ ấy.

- Tôi sẽ đến bờ tường phía Tây – Kaa thì thầm – và lợi dụng chỗ đất thấp bổ xuống thật nhanh. Có cả trăm con, chúng cũng không dám lao vào tôi đâu, nhưng...

- Tôi biết – Bagheera nói – Giá mà có Baloo ở đây. Nhưng làm được gì thì ta cứ làm. Khi đám mây này che kín mặt trăng, tôi sẽ nhảy vào bệ đất. Chúng đang hội ý gì đó về chuyện thăng bé.

- Chúc cuộc săn thành công – Kaa nói, giọng dữ dằn, và trườn về bức tường phía Tây. Tình cờ đó lại là bức tường ít đồ nát nhất và con trăn khổng lồ mất một lúc mới tìm được lối leo lên những phiến đá.

Đám mây đã che phủ mặt trăng, và đúng lúc Mowgli đang tự hỏi không biết điều gì sẽ đến với mình đây thì chú nghe tiếng bước chân rất nhẹ nhàng của Bagheera trên bệ đất. Con Báo Đen đã leo lên bờ dốc gần như không một tiếng động và biết rằng không cần phí thời giờ cần xé, nó tả xung hữu đột giữa đám khỉ đang ngồi quanh Mowgli đến năm sáu chục vòng dày đặc. Nổi lên một tiếng hú kinh hoàng và điên dại, thế rồi khi Bagheera trượt chân trên đồng khỉ đang lăn lộn đá đập nhau loạn xạ thì một con hô lên:

- Nó chỉ có một mình! Giết nó đi! Giết!

Một đồng những khỉ lúc nhúc, cắn cào, xé giật, trùm kín người Bagheera, trong khi năm sáu con túm lấy Mowgli, lôi chú lên theo bức tường lầu hóng mát và đẩy chú xuống qua lỗ thủng vòm mái vờ. Một cậu bé lớn khôn giữa loài người chắc sẽ thâm tím mình mẩy vì rơi xuống từ độ cao mười bộ, nhưng Mowgli ngã theo cách Bagheera dạy, nên chú rơi xuống đất nhẹ nhàng.

- Cứ ở đây – Lũ khỉ la lên – cho đến khi nào chúng tao giết được bạn mày. Sau đó chúng tao sẽ chơi với mày, nếu tụi Rắn Độc còn để mày sống.

- Bạn với tôi, chúng ta cùng máu mủ - Mowgli lập tức đọc lời gọi Rắn. Chú nghe thấy tiếng sột soạt và tiếng rít trong đồng rác rưởi xung quanh, và để yên tâm, chú lại đọc lại Khẩu quyết.

- Tất cả hạ mũ xuống! – Có đến nửa tá giọng trầm trầm cất lên.

Bất cứ phế tích nào ở Ấn Độ sớm hay muộn cũng sẽ trở thành nơi cư trú của Rắn, và lâu hóng mát cổ này lúc nhúc những Rắn Mang Bành.

- Đứng yên, chú em, kéo chân chú đạp phải chúng ta. Mowgli cố hết sức đứng yên, nhòm qua lỗ thủng của bức chạm trở và lắng nghe tiếng om sòm giận dữ của cuộc chiến đấu xoay quanh con Báo Đen – những tiếng hú hét, lập cập, xô đẩy, và tiếng ho khàn khàn trầm trầm của Bagheera khi nó lùi lại, chồm lên, vặn mình, nhào xuống trên những đồng kẻ thù. Kể từ khi sinh ra trên đời, đây là lần đầu tiên Bagheera phải chiến đấu vì sự sống còn của bản thân. “Baloo chắc sắp đến nơi vì Bagheera không thể đi một mình” – Mowgli nghĩ thầm và chú gọi to:

- Chạy đến bể nước, Bagheera! Lăn xuống bể nước! Lăn nhào xuống! Chạy xuống nước! Bagheera nghe thấy, và biết rằng thế là Mowgli vẫn an toàn. Điều ấy làm nó thêm can đảm. Nó lặng lẽ nhắm đánh, mở đường đi một cách tuyệt vọng, từng phân từng phân một, thẳng tới những bể nước. Lúc đó, từ bức tường đồ nát, nổi lên tiếng thét xung trận long trời của Baloo. Con gấu già đã cố hết sức mình nhưng không thể nào đến sớm hơn.

- Bagheera! – Nó gào lên – Tôi đến đây! Tôi đến đây! Tôi đang gấp! Ahuvera! Đá trượt dưới chân tôi! Hãy đợi ta đến hồi lũ Bandar-log đe hèn! Nó hỏn hển leo lên bệ đất chỉ để biến mất giữa một làn sóng khi ngập đầu, nhưng nó trụ vững trên hai chân sau, dang hai chân trước ra cố ôm lấy thật nhiều con, rồi bắt đầu đánh với một nhịp đều phạch-phạch-phạch như nhịp guồng của chân vịt tàu thủy. Tiếng rơi tòm và tiếng nước bắn tung toé cho Mowgli biết rằng Bagheera đã mở được đường đến bể nước, lũ khỉ không thể theo nó đến đấy.

Con báo nằm thờ hỏn hển, nổi vừa vặn cái đầu trên mặt nước, trong khi lũ khỉ đứng ba tầng trên những cái bậc bằng gạch đỏ, nhảy lên nhảy xuống điên cuồng, sẵn sàng xô vào nó từ khắp bốn phía nếu nó lên khỏi bể nước để giúp Baloo.

Chính lúc đó Bagheera ngửa cái cằm nhỏ nước ròng ròng, trong niềm tuyệt vọng, nó hô lên lời kêu gọi sự che chở của Rắn : “Các bạn với tôi, chúng ta cùng máu mủ” – vì nó tin rằng đến phút chót, Kaa có thể quấy đuôi.

Ngay cả Baloo, sắp ngạt thở dưới đồng khỉ bên mép bệ đất, cũng không nén nổi phì cười khi nghe thấy con báo đen to lớn kêu cứu.

Kaa mới tìm được đường vượt qua bức tường phía Tây, nó buông mình xuống đất đánh phịch một cái, làm một hòn đá đầu tường long ra rơi xuống hào.

Không muốn để mất lợi thế, nó cuộn ra cuộn vào một hai lần để chắc chắn rằng mỗi khúc của tấm thân dài dằng dặc của mình đều vận động được. Trong khi đó cuộc chiến đấu của Baloo vẫn tiếp tục, và khi lũ khỉ hú lên quanh Bagheera ở bề nước, còn chú dơi Mang thì bay đi bay lại, đưa tin tức về cuộc đại chiến đi khắp Rừng, đến nỗi cả Hathi con Voi Rừng cũng tung vòi rống lên mãi tận đâu đâu, những đàn khỉ lễ tẻ thức dậy và nhảy tung tưng chuyển từ cành này sang cây khác để đến trợ lực cho đồng bọn ở Hang Lạnh. Tiếng ồn ào của cuộc chiến còn khuấy động tất cả những con chim ăn ngày trong vòng mười dặm.

Lúc đó Kaa tiến thẳng tới, mau lẹ và đặng đặng sát khí. Sức chiến đấu của một con trăn nằm ở sức bỗ của cái đầu dựa trên toàn bộ mãnh lực và trọng lực của mình nó. Nếu bạn hình dung được một chiếc lao, hay một cây gậy phá thành, hay một cây búa nặng gần nửa tấn được điều khiển bởi một trí tuệ lạnh lùng, bình tĩnh, nằm ngay ở đằng chuôi, thì bạn có thể hình dung đại khái Kaa sẽ như thế nào trong chiến đấu. Một con trăn dài bốn hay năm bộ có thể quật ngã một người nếu nó tấn công người đó vào giữa ngực, thế mà bạn biết đấy, Kaa dài những ba mươi bộ. Nhát bỗ đầu tiên của nó nhằm vào chính giữa đám khỉ vây quanh Baloo, đã lẳng lẳng trúng đích không mất đến một giây. Lũ khỉ chạy tản ra trong tiếng la hét : “Kaa! Kaa đấy! Chạy đi! Chạy đi!”

Các thế hệ khỉ đã bị những câu chuyện của cha anh chúng kể về Kaa làm cho khiếp hãi nên đâm ra rất thận trọng đối với tên trộm đêm, kẻ có thể trườn dọc theo những cành cây êm như rêu mọc, và bắt đi con khỉ khoẻ nhất xưa nay. Kaa, kẻ có thể giả tảng một cành khô hay một khúc gỗ mục khiến cho những đứa khôn ngoan nhất cũng bị lừa cho đến khi cành cây vỡ lấy chúng và thế là...

Kaa là tất cả nỗi lo sợ của lũ khỉ trong Rừng, vì không một con nào trong bọn biết được giới hạn uy quyền của nó, không một con nào trong bọn có thể nhìn thẳng vào mặt nó, và không một con nào từng bị nó quán mà sống sót nổi. Vì thế nên chúng chạy, miệng lắp bắp vì khủng khiếp, trèo lên những bức tường và mái nhà, và Baloo thở phào nhẹ nhõm. Bộ lông của nó dày hơn của Bagheera, mà nó vẫn bị đau đớn thảm hại sau cuộc giao tranh.

Bây giờ Kaa mới lần đầu tiên mở miệng rít lên một hồi dài và lũ khỉ từ xa đang hồi hải chạy đến bảo vệ Hang Lạnh bỗng đứng sững tại chỗ,

rúm người lại, tận đến khi những cành cây nặng trĩu oằn xuống và gãy rãng rắc dưới chân chúng. Lũ khỉ trên những bức tường và trong ngôi nhà bỏ hoang đã ngừng la hét, và trong sự yên lặng bỗng rơi xuống khắp Đô Thành, Mowgli đã nghe thấy tiếng Bagheera lách hai mạn sườn đâm nước sau khi trèo lên khỏi bề nước.

Rồi tiếng inh ỏi lại nổi lên. Lũ khỉ nhảy lên cao, chúng bám quanh cổ những pho ngẫu tượng trên các bờ tường bằng đá đồ sộ, rền rĩ nhảy nhót dọc theo những tường thành có lỗ châu mai, trong khi Mowgli múa may giữa lầu hóng mát, dán mắt qua lỗ chạm trổ và rúc lên qua kẽ răng giống như cú rúc, để biểu lộ sự khinh bỉ và giễu cợt của mình.

- Đưa thằng bé ra khỏi đây, tôi không còn làm được gì nữa. – Bagheera hỗn hển – Chúng ta đem thằng bé đi thôi. Chúng có thể lại tấn công đây.

- Chúng sẽ không động đây cho đến khi nào ta ra lệnh cho chúng. Bác cứ nằm yên đây. Xì! – Kaa rít lên, và một lần nữa cả đô thành lại im lặng.

- Ta không thể đến sớm hơn, người anh em, nhưng ta tin là ta đã nghe thấy bác gọi – câu này nói với Bagheera.

- Tôi, có thể tôi đã buột miệng kêu trong lúc đánh nhau – Bagheera trả lời – Bác có bị thương không, bác Baloo?

- Tôi không biết rằng chúng đã xé tôi ra thành trăm mảnh hay chưa – Baloo vừa nói vừa lách mạnh hết chân nọ đến chân kia. – Ài chà chà! Tôi đau quá! Bác Kaa ạ, tôi nghĩ là Bagheera và tôi, chúng tôi mang ơn cứu mạng của bác đây.

- Có gì đâu. Thằng bé con đâu nhỉ?

- Tôi ở đây, trong một cái cây. Tôi không trèo ra được – Mowgli kêu lên. Ngay đầu chú là vòng cung của chiếc mái vòm.

- Đem hắn ra đi. Hắn múa như con công Mao ấy. Hắn đâm nát lũ nhỏ nhà chúng tôi mất thôi – những con Rắn Mang Bành ở trong nói ra.

- Ha ha! – Kaa nói với một tiếng cười khe khẽ - Ở đâu nó cũng có bạn, cái Thằng Người Bé Con này! Lùi lại phía sau, chú bé. Còn họ nhà Rắn Độc, ẩn nấp đi. Ta hạ đồ tường đây.

Kaa xem xét cẩn thận cho đến lúc tìm ra một vết nứt bạc màu trên những mảng chạm trổ bằng đá hoa bộc lộ một điểm yếu, nó mới lấy đầu bổ nhẹ hai ba cái để đo khoảng cách rồi vươn mình khỏi mặt đất cao đến sáu bộ, mũi lao đi trước, nó bổ xuống năm sáu nhát công phá mãnh liệt.

Bức tường chạm trổ vỡ ra và đổ xuống trong một đám mây bụi vữa,

và Mowgli nhảy qua lỗ hở, lao mình vào giữa Baloo và Bagheera, mỗi tay quàng một cái cổ to bạnh.

- Chú có bị thương không? – Baloo vừa hỏi vừa dịu dàng ôm lấy chú.

- Tôi chỉ buồn bực và đói bụng chứ không bị xây xát tí gì, nhưng mà trời ơi, chúng nó đối xử với các bác tàn bạo quá! Các bác chảy máu kìa!

- Bọn nó cũng thế - Bagheera nói, nó liếm mép nhìn đồng khi nằm chết ngổ ngàng trên bệ đất và xung quanh bệ nước.

- Chẳng hề gì, chẳng hề gì, chỉ cần chú được yên lành, hơi niềm tự hào của ta trong tất cả lũ ếch bé bỏng – Baloo thút thít...

- Điều ấy ta sẽ xét sau – Bagheera nói với một giọng khô khan mà Mowgli không thích tí nào – Nhưng còn đây là Kaa, chúng ta mang ơn bác ấy về trận chiến này và chú thì chịu ơn cứu mạng. Hãy cảm ơn bác ấy theo đúng phong tục của chúng ta, Mowgli! Mowgli quay lại và nhìn thấy cái đầu con trăn khổng lồ lắc lư phía trên đầu chú một bộ.

- Thằng người bé xíu này là thế đấy! – Kaa nói – Da nó mịn màng thật, và nó chẳng khác bọn Bandar-log là bao. Cần thận đấy, Thằng Người Bé Con, kẻo lúc chạng vạng ta nhầm chú với một con khỉ, lúc mà ta vừa thay áo.

- Bạn và tôi, chúng ta cùng máu mủ - Mowgli trả lời – tôi còn sống đêm nay là nhờ bác. Con mồi của tôi sẽ là con mồi của bác bất cứ khi nào bác đói, hơi Kaa!

- Cảm ơn lắm, chú em! – Kaa nói, tuy mắt nó nhấp nháy – Nhưng chàng thợ săn dũng cảm này có thể giết được cái gì nhỉ? Ta muốn đi theo chú vào lần xuất hành tới đây của chú.

- Tôi không giết con vật nào cả - tôi còn nhỏ quá – nhưng tôi lừa những con dê đến cho người ta bắt. Khi nào lòng không dạ trống bác hãy đến với tôi xem tôi nói có thật không. Tôi có được chút ít khéo tay về cái này (chú xòe hai tay ra), và nếu có lúc nào bác bị sa bẫy, tôi có thể trả món nợ đối với bác, cũng như với Bagheera, với Baloo hôm nay. Chúc tất cả các bậc thầy của tôi đi săn may mắn.

- Nói hay thế - Baloo gầm gừ, vì Mowgli đã ngỏ lời cảm ơn một cách khéo léo. Con trăn buông nhẹ đầu nó trên vai Mowgli đến một phút.

Trái tim can đảm và miệng lưỡi ngọt ngào – Nó nói – Họ sẽ dìu dắt chú tiến rất xa trong Rừng, chú em ạ. Nhưng bây giờ thì hãy mau mau về với bạn bè. Chú đi ngủ đi, vì trăng đang lặn, và tất cả những gì tiếp sau đây thì chú chẳng nên nhìn.

Mặt trăng đang lặn xuống sau đồi và những hàng dài khỉ run rẩy chen chúc nhau trên các bờ tường trông như những cái tua rách tướp, run bần bật. Baloo xuống bể nước để uống nước, và Bagheera bắt đầu sửa sang lại bộ lông. Lúc ấy Kaa trườn vào chính giữa bệ đất và khóp hàm răng đánh “clắc” một cái, vang động, khiến tất cả lũ khỉ dồn hết mắt về phía nó.

- Trăng đang lặn – Nó nói – Còn đủ sáng để nhìn thấy không?
Từ những bờ tường vọng đến một tiếng than van giống như tiếng gió chạy trên ngọn cây.

- Chúng tôi trông rõ thừa Kaa!

- Tốt! Vậy thì bắt đầu điệu múa – Điệu múa Cơn Đói của Kaa.
Ngồi im mà nhìn.

Nó quay hai ba vòng rộng, đầu đưa từ phải sang trái. Rồi nó bắt đầu cuộn mình thành những vòng xoắn và những hình số tám, những hình ba cạnh mềm oặt và nhớp nháp bỗng chốc biến thành những gò đồng cuộn cuộn, không ngừng nghỉ, cũng không vội vã, và không bao giờ ngớt tiếng ca rền rĩ trầm trầm. Trời tối dần, tối dần, đến tận khi những cuộn khúc oằn oại hình dạng không còn nhìn thấy mà vẫn nghe tiếng những chiếc vảy sột soạt.

Baloo và Bagheera đứng ngay như phỗng, cổ họng gào gừ, lông cổ dựng đứng, còn Mowgli thì nhìn trân trân kinh dị.

- Bọn Bandar-log kia! – Cuối cùng Kaa lên tiếng – Không có lệnh tao, chúng mày có dám động tay động chân không?

- Không có lệnh ông, chúng tôi không dám động chân động tay, thưa Kaa!

- Tốt, tất cả bước đều đến gần ta!

Những hàng khỉ lắc lự tiến về phía trước như không hồn, và cùng với chúng, Baloo và Bagheera cũng bước về phía trước một cách cứng ngắc.

- Gần lại nữa! – Kaa rít lên, và chúng lại chuyển động.

Mowgli đặt tay lên người Baloo và Bagheera để đẩy họ ra xa, hai con thú to lớn rùng mình như được đánh thức giữa cơn mê.

- Chú giữ lấy vai ta - Bagheera thì thảo – giữ chặt lấy, không thì ta bị cưỡng trở lại, trở lại chỗ Kaa. A!

- Nhưng đó chẳng qua chỉ là lão già Kaa lộn vòng trong bụi bặm chứ có gì đâu? – Mowgli nói – Ta đi thôi.

Rồi cả ba chui qua một lỗ hổng trong tường đi ra Rừng.

- Húp! – Baloo nói, khi nó đã ngồi lại dưới tàn cây lặng lẽ -
Chẳng bao giờ ta liên minh với Kaa nữa. Nó lắt mạnh người từ đầu tới chân.

- Hẳn biết nhiều thứ hơn chúng ta – Bagheera run rẩy nói – Chỉ nán lại thêm một tẹo nữa là tôi bước thẳng vào họng hắn.

- Nhiều đứa sẽ còn đi con đường ấy trước khi trắng mọc lại – Baloo nói – Nó sẽ được một chuyến săn mỹ mãn, theo kiểu của nó.

- Nhưng tất cả những cái đó có ý nghĩa gì? – Mowgli hỏi, chú đầu biết gì về mãnh lực thôi miên của con rắn – Tôi chẳng thấy gì hơn là một con rắn to lộn những vòng ngu xuẩn cho đến tận tối mịt. Và cái mũi của nó sừng cả lên. Ồ! Thế đấy!

- Mowgli! – Bagheera nói đầy tức giận – Cái mũi bác ấy sừng là vì chú, cũng như tai, sườn, chân cẳng ta và vai, cổ bác Baloo bị cắn là vì chú. Cả Baloo và Bagheera sẽ không thể nào đi săn một cách dễ chịu trong nhiều ngày nữa.

- Chẳng hề gì – Baloo nói – vì chúng ta đã giành lại được thẳng bé.

- Đúng thế, nhưng nó đã khiến chúng ta phải trả giá quá đắt, đó là thời giờ lẽ ra phải được dùng đi săn, là những vết thương, là bộ lông – tôi bị trụi đến nửa dọc sống lưng – và sau hết, là danh dự. Vì, hãy nhớ lấy, Mowgli! Ta, Báo Đen, ta đã buộc lòng phải cầu cứu Kaa, rồi Baloo với ta cả hai đã làm những trò ngu ngốc hết như lũ chim non trước Điều Múa Rắn Đói. Tất cả những cái đó, chú Người Con ạ, đều là từ cái việc chú chơi bời với bọn Bandar-log mà ra.

- Đúng, đúng như vậy – Mowgli nói, lòng đầy buồn rầu.

- Hừ! Luật Rừng nói thế nào, bác Baloo.

Baloo không muốn làm Mowgli khổ sở thêm một tí nào nữa, nhưng nó không thể xuyên tạc luật pháp, vì vậy nó lẩm bẩm:

- Buồn phiền chưa phải là hình phạt. Nhưng bác Bagheera, nên nhớ rằng nó còn bé quá mà.

- Tôi sẽ nhớ, nhưng nó đã làm bậy, và bây giờ thì phải đánh đòn. Mowgli, chú có gì để nói không?

- Không có gì. Tôi đã làm bậy. Baloo và bác đã bị thương. Đánh là phải.

Bagheera đập yêu chú năm sáu cái. Theo cách nhìn của một con báo thì đập như thế chỉ vừa đủ đánh thức một con báo con, nhưng đối với một chú bé bảy tuổi, đó là một đòn nghiêm khắc chẳng ai muốn nếm.

Xong đâu đó, Mowgli hắt hơi và nhắc mình dậy không kêu một tiếng.

- Bây giờ - Bagheera nói – hãy nhảy lên lưng ta, chú em! Chúng ta trở về nhà.

Một trong những cái hay của Luật Rừng là: trừng phạt xong là xong nợ, không còn rầy rà gì về sau.

Mowgli ngã đầu trên lưng Bagheera ngủ li bì, đến nỗi đặt xuống bên Sói Mẹ trong hang nhà mình rồi, chú vẫn chưa tỉnh.

Người sói

Dịch giả: Hoàng Hưng

- 3 -

HỒ! HỒ

Chuyến săn ra sao, chàng thợ săn kiêu hãnh?

*Ta nằm chờ, giá lạnh, triền miên
Người toan xé con mồi làm trăm mảnh?
Giữa rừng già nó gặm cỏ bình yên
Của người đâu: uy quyền và sức mạnh?
Chúng ra đi từ những vết thương này
Người đi đâu, đi đâu mà vội vã?
Ta về hang đợi chết đêm nay.*

Khi Mowgli rời hang sói sau trận giao tranh với Bầy Sói ở Phiến Đá Hội Đồng, chú đi xuống khu đất trống có dân làng sống nhưng không dừng lại vì chỗ ấy gần Rừng quá, mà chú biết rằng chú đã gây thù chuốc oán với ít nhất một con trong Hội Đồng. Vì thế chú lại gấp bước, cứ theo mãi con đường gồ ghề đổ xuống thung lũng, rồi đi tiếp gần hai mươi dặm nữa với nhịp bước đều đều chậm rãi, cho đến khi tới một vùng lạ hoắc. Thung lũng mở ra một cánh đồng rộng, có những mô đá rải rác và những khe núi cắt ngang. Một đầu cánh đồng là một ngôi làng nhỏ, còn đầu kia là rừng rậm chạy xuống đến đồng cỏ rồi đột ngột ngừng lại như bị một lưỡi cuốc phạt cụt. Trên khắp cánh đồng, trâu bò đang gặm cỏ, và khi những trẻ chăn trâu trông thấy Mowgli, chúng hét lên chạy mất, còn những con chó vàng khôn khổ lang thang mà bất cứ một làng Ấn Độ nào cũng có thì sủa vang. Mowgli cứ bước tiếp, vì chú đã thấy đói bụng. Đến cổng làng, chú trông thấy bụi gai mà cứ chiều tà người ta kéo ra đặt trước cổng, bị đẩy ra một bên.

- Hừm! – Chú thốt lên, vì đã gặp không phải chỉ một cái rào chắn như thế trong những cuộc lùng sục ban đêm kiếm cái ăn. Vậy

là ngay tại đây, con người cũng sợ những Cư dân của Rừng. Chú ngồi xuống bên cổng, và khi một người đàn ông đi ra, chú đứng dậy, há miệng ra và chỉ tay vào đấy để biểu thị là chú cần ăn. Người đàn ông nhìn trân trân rồi chạy ngược trở lại con phố độc nhất trong làng, gọi thầy Bà-la-môn. Đó là một người đàn ông to béo mặc đồ trắng, trên trán có một cái dấu đỏ vàng. Thầy Bà-la-môn ra ngoài cổng, theo sau có ít nhất là một trăm người, họ nhìn chăm chăm, bàn tán, la lối và chỉ trỏ Mowgli.

- Họ chẳng lịch sự tí nào, những kẻ thuộc Giống Người này – Mowgli tự nhủ - Chỉ có loài khỉ xám mới xử sự như họ.

Thế là chú hất mái tóc dài ra sau lưng và chau mày nhìn đám đông.

- Có gì mà sợ nó nhỉ? – Thầy Bà-la-môn nói – Hãy nhìn những vết trên tay nó mà xem. Đó là vết sói cắn. Chẳng qua nó là một đứa con của sói sống khỏi rừng.

Thật thế, khi chơi đùa với nhau, lũ sói thường cắn Mowgli mạnh hơn chúng định, và thế là khắp chân tay chú đầy các vết sẹo trắng.

Nhưng chú là người cuối cùng trên đời này gọi đó là những vết cắn, vì chú biết rõ cắn thực sự là như thế nào.

- Arê! Arê! – Hai người đàn bà cùng nói một lúc – Bị sói cắn, tội nghiệp thằng bé quá! Nó xinh trai đấy chứ. Mắt đỏ như lửa. Thề có Trời Phật, trông nó giống thằng bé của bà bị hổ vồ dạo nọ.

- Để tôi xem nào! – Một người đàn bà đeo những chiếc vòng nặng ở cổ tay cổ chân kê lên, và chụm tay lên mắt chăm chú nhìn Mowgli.

- Không phải nó. Thằng bé này gầy hơn, nhưng đúng là nó có cái nhìn giống như con trai tôi.

Thầy Bà-la-môn là một người thông minh, và ông biết rằng bà Messua là vợ một người giàu có nhất vùng. Vì thế, ông ngược mắt lên trời một phút, rồi tuyên bố:

- Rừng lấy đi thì Rừng trả lại. Bà chị hãy đem thằng bé về nhà và đừng quên Ông Thầy biết nhìn xa trông rộng khắp cõi nhân sinh.

- Thề có con Trâu Mộng đã chuộc mạng ta – Mowgli tự nhủ - nhưng tất cả những lời dông dài này sao mà cũng giống một cuộc kiểm tra của Bầy. Được rồi, nếu như ta là một Con Người, thì ta phải làm sao trở thành một Con Người.

Đám đông tản đi trong khi người đàn bà ra hiệu cho Mowgli theo bà về nhà. Trong nhà có một cái giường sơn son, một chiếc vại đựng thóc kếp xù bằng sành, trên mặt có những hình trang trí nổi trông thật lạ lùng, nửa tá xoong nồi bằng đồng, một tấm hình một vị thần Ấn Độ đặt trong hốc tường, và trên tường có một tấm gương soi,

như những cái vắn bán ở các chợ quê.

Bà cho chú một ly sữa lớn và một miếng bánh mỳ, rồi bà đặt tay lên đầu chú, nhìn vào mắt chú vì bà nghĩ có thể đúng là thằng con trai của bà bị hổ vồ trong Rừng giờ trở về với bà. Thế là bà gọi:

- Nathoo! Nathoo!

Mowgli tỏ ra không biết cái tên ấy.

- Con không nhớ ngày mẹ cho đôi giày mới à?

Bà sờ chân chú và thấy chân chú cứng gàn như sừng.

- Không! – Bà buồn rầu nói – Đôi bàn chân này chưa hề xỏ giày, nhưng con rất giống thằng Nathoo của ta, con sẽ là con ta.

Mowgli thấy khó chịu vì trước nay chưa hề sống dưới một mái nhà, nhưng khi nhìn lên mái tranh, chú thấy lúc nào muốn là chú có thể xé mái bỏ đi, hơn nữa, cửa sổ cũng chẳng có then cài gì hết.

- Là Người thì được cái gì – Cuối cùng chú tự nhủ - nếu như không hiểu được tiếng Người? Giờ đây ta cũng ngu ngơ và cảm thấy như một con Người sống giữa bọn ta trong Rừng. Ta phải học tiếng của họ mới được.

Khi còn sống với lũ sói, chú đã tập, chẳng phải để chơi, bắt chước tiếng gọi của con hoẵng trong Rừng và tiếng gầm gừ của con lợn rừng con. Vì thế mà bà Messua phát âm một tiếng là Mowgli bắt chước được một cách hoàn hảo, và trời chưa tối chú đã gọi được tên nhiều vật dụng trong nhà.

Đến giờ đi ngủ thì gặp một điều khó, vì Mowgli không chịu ngủ trong bất cứ cái gì trông giống cái bầy thú như ngôi nhà này, nên khi bà mẹ đóng cửa ra vào thì chú nhảy cửa sổ ra ngoài.

- Nó muốn gì cứ để nó làm – Chồng của bà Messua nói – Bà phải nhớ rằng từ trước tới nay nó chưa hề ngủ trên một cái giường. Nếu quả thực trời cho nó thay thế đứa con trai của chúng ta thì nó sẽ không bỏ đi.

Thế là Mowgli nằm thẳng cẳng trên lớp cỏ dài mượt mà ở bờ ruộng, nhưng trước khi chú nhắm mắt thì một chiếc mũi màu xám thúc vào dưới chân chú.

- Chao ôi! – Sói Xám Anh nói (nó là đứa con cả trong đàn con của Sói Mẹ) – Đây là một phần thưởng đáng buồn sau khi chạy theo chú suốt hai mươi dặm. Chú sực mùi khói củi và mùi trâu bò – đã giống hệt một Con người rồi. Dậy đi chú em! Tôi đem tin đến cho chú đây!

- Trong Rừng mọi người đều khoẻ cả chứ? – Mowgli hỏi, chú ôm lấy con sói.

- Khỏe cả, trừ những con sói bị Hoa Đỏ đốt. Bây giờ chú nghe

đây, Shere Khan đã bỏ đi sẵn rồi xa cho đến khi lông nó mọc lại, vì lông nó bị cháy sém thảm hại. Khi trở lại nó thề sẽ phòr xương chú trên đồi Waingunga.

- Thế là có hai lời thề, vì tôi cũng đã hứa hẹn đôi chút. Nhưng có tin tức thì bao giờ cũng hay. Đêm nay tôi mệt quá, mệt phờ ra vì bao điều mới mẻ, Anh Xám ạ - nhưng phải luôn luôn báo tin cho tôi nhé.

- Liệu chú có quên mất chú là một Con Sói không? Con Người có làm chú quên mất điều ấy không? – Xám Anh bắn khoăn hỏi.

- Không bao giờ. Tôi sẽ luôn luôn nhớ rằng tôi yêu anh và tất cả mọi người trong hang nhà mình, nhưng tôi cũng sẽ luôn luôn nhớ rằng tôi đã bị đuổi khỏi Bầy.

- Và chú cũng có thể bị đuổi khỏi một Bầy khác. Con Người chỉ là Con Người thôi, chú em ạ, và họ nói chuyện nghe y như ếch nhái ì ộp dưới ao. Lần sau trở lại tôi sẽ đợi chú ở bụi tre bên kia đồng cỏ. Suốt ba tháng sau cái đêm ấy, Mowgli không ra khỏi cổng làng, chú bận túi bụi vào việc học phong tục tập quán của Loài Người. Thoạt tiên chú phải quán một mảnh vải quanh mình khiến chú vướng víu kinh khủng, rồi chú phải học về tiền nong mà chú chẳng hiểu tí gì, và học cày bừa mà chú chẳng thấy có công dụng gì. Lại còn lũ trẻ trong làng làm chú vô cùng tức giận. May sao Luật Rừng đã dạy chú tự kiểm chế, vì trong Rừng, mạng sống và miếng ăn của anh tùy thuộc vào khả năng tự kiểm chế, nhưng khi bọn trẻ cười nhạo chú vì chú không tham gia các trò chơi hay thả diều, hoặc vì chú phát âm sai một từ nào đó, thì chỉ có nhớ rằng giết những đứa bé con trần truồng là không quân tử, chú mới kìm được mình, không nhấc bổng chúng lên và bẻ làm hai.

Chú không biết tí gì về sức mạnh của chính mình. Ở Rừng, chú biết chú yếu hơn các con thú, nhưng trong làng mọi người bảo chú khỏe như một con trâu mộng.

Mowgli lại không may mắn có ý niệm về sự khác biệt đẳng cấp giữa người với người. Khi con lừa của bác thợ gốm trượt chân ngã xuống hố đất sét, Mowgli đã nắm đuôi kéo nó lên và giúp một tay xếp lại đồng lu hũ cho bác chở đi chợ Khanhiwara. Việc làm ấy thật xúc phạm, vì bác thợ gốm là một người thuộc đẳng cấp thấp, con lừa của bác ta lại còn tệ hơn. Khi Thầy Bà-la-môn quở mắng chú, Mowgli đe dọa luôn ông lên lưng lừa. Ông Thầy vội đến nói với chồng bà Messua phải cho Mowgli đi làm việc càng sớm càng tốt. Viên lý trưởng bảo Mowgli hôm sau đánh trâu ra đồng ăn cỏ. Thế là chẳng ai vui thích bằng Mowgli. Và tối hôm đó, vì đã được cắt cử làm việc làng, chú đi dự một cuộc họp buổi tối ở cái sân gạch dưới bóng cây vả cổ thụ. Đó

là cái hội quán của làng. Ông lý trưởng, bác tuần canh và bác phó cạo (người biết hết các chuyện ngồi lê đôi mách trong làng) và lão già Buldeo, người thợ săn của làng có một cây súng hoả mai, gặp nhau ở đây, ngồi hút thuốc. Trên cành cây cao, lũ khỉ ngồi kháo chuyện, và trong một cái hố bên dưới mặt sân có một con Rắn Mang Bành, đêm nào nó cũng được uống một đĩa gỗ đầy sữa vì nó là rắn thờ. Các cụ già ngồi quanh cây và chuyện trò, hút những chiếc huca (điếu bát) to tương đến tận đêm khuya. Họ kể những câu chuyện ly kỳ về thần thánh, về con người và ma quỷ, và Buldeo thì kể những chuyện kỳ lạ hơn về thói quen của các thú vật trong Rừng, đến nỗi bọn trẻ con ngồi ở vòng ngoài trợn cả mắt. Phần lớn chuyện kể về các giống vật, vì Rừng kề ngay ngưỡng cửa nhà họ. Hươu nai và lợn rừng đào bới hoa màu của họ, và thỉnh thoảng lúc chạng vạng hồ lại cống đi mất một người, đứng ở cổng làng cũng trông thấy.

Mowgli, dĩ nhiên là biết đôi điều về những chuyện họ đang nói, phải che mặt lại để họ khỏi thấy chú cười và hai vai chú rung lên, khi mà Buldeo, cây súng hoả mai gác trên đầu gối, kéo hết chuyện này sang chuyện khác, toàn chuyện ly kỳ.

Buldeo đang giải thích con hổ đã tha đứa con trai bà Messua đi là một con hổ đã thành tinh, xác nó bị hồn một lão già cho vay nặng lãi độc ác nhập vào, lão này mới chết cách đây mấy năm.

- Tôi biết chuyện ấy có thật – bác ta nói – vì Purun Dass đi tập tễnh sau trận đòn trong cuộc nổi loạn trong đó văn tự của lão bị đốt hết, mà con hổ tôi nói đây cũng tập tễnh, dấu chân của nó không đều nhau.

- Đúng, đúng, chắc hẳn là đúng! – Những ông râu bạc gật gù đồng tình.

- Tất cả những chuyện ấy thật là nhảm và y như chuyện trên cung trăng! – Mowgli nói – Con hổ tập tễnh vì nó thọt từ lúc mới lọt lòng, điều ấy ai cũng biết. Nói chuyện hồn người cho vay nặng lãi nhập vào một con thú còn kém can đảm hơn một con chó rừng là nói chuyện con nít!

Buldeo sững sốt mất một lúc không nói nên lời, ông lý trưởng thì nhìn trân trân.

- Ồ, có phải thằng nhóc người rừng đó không? – Buldeo nói – Nếu mày khôn ngoan thế, tốt nhất là mày hãy lột da con hổ đem đến Khanhiwara, Chính phủ đã treo giải thưởng cho đầu nó là một trăm rupi đấy. Nhưng tốt hơn hết là ngồi yên, đừng nói leo vào chuyện người lớn.

Mowgli đứng dậy bỏ đi.

- Suốt buổi tối tôi đã ngồi đây nghe bác ấy nói về Rừng – chú nói với lại đằng sau – Chỉ một hai điều đúng, còn đều là sai hết. Mà rừng rậm ở ngay ngưỡng cửa nhà bác ấy. Thế thì làm sao tôi tin được những chuyện thần tiên với yêu ma quỷ quái mà bác ấy bảo chính mắt trông thấy?

- Đã đến lúc thằng nhỏ này đi chăn trâu rồi đấy! – Ông lý trưởng nói, trong khi Buldeo thở hồng hộc trước sự ương ngạnh của Mowgli. Phần lớn các làng ở Ấn Độ đều có những trẻ mục đồng, sáng sớm chúng đánh trâu đi, đến tối mới lùa về. Chính những con vật ấy, nếu phải một người da trắng thì chúng sẽ xéo chết, đằng này chúng lại chịu để cho lũ trẻ con đứng chỉ vừa đến mũi chúng đánh đập, xô đẩy và thét lác. Chừng nào lũ trẻ bám sát đàn gia súc thì chừng đó chúng rất an toàn, vì ngay cả hổ cũng không dám tấn công một đàn gia súc. Nhưng nếu chúng lang thang đi hái hoa hay đuổi thần lẩn thì đôi khi chúng bị hổ vồ.

Lúc bình minh, Mowgli đi trên đường làng, ngồi trên lưng Rama, con trâu đực đầu đàn. Những con trâu da đen lảng, sừng dài lê thê quặp ra sau lưng, mắt man dại, đứng dậy ra khỏi chuồng, lần lượt từng con bước theo sau. Mowgli chứng tỏ cho lũ trẻ cùng đi thấy rõ chú là vị Chúa Tể. Chú đánh trâu bằng một cây gậy tre dài, nhẵn bóng, và bảo một đứa trong đám trẻ tên là Kamia để cho trâu ăn cỏ một chỗ, trong khi chú lùa trâu đi tiếp, rất cẩn thận để không lạc khỏi đàn. Đồng cỏ Ấn Độ đầy những ụ đá, mô đất, những hố và khe nhỏ, đàn gia súc tản mác và mất hút trong những chỗ đó. Lũ trâu thường quanh quẩn ở những cái ao và những chỗ bùn lầy, suốt buổi chúng đầm mình sủi trong bùn ảm. Mowgli lùa chúng đến bên rìa cánh đồng, nơi dòng Waingunga từ trong rừng đổ ra. Lúc đó chú nhảy từ trên cổ Rama xuống, chạy đến một bụi tre; chú thấy ngay Xám Anh ở đấy.

- Chà, - Xám Anh nói – tôi đợi ở đây đã mấy ngày rồi. Cái việc chăn trâu chăn bò này nghĩa là làm sao?

- Đó là mệnh lệnh – Mowgli nói – Tôi giữ chân chăn gia súc cho làng ít lâu. Có tin gì về Shere Khan không?

- Nó đã trở lại vùng này và đợi chú ở đây rất lâu. Bây giờ nó lại đi rồi, vì mồi hiếm quá. Nhưng nó vẫn muốn giết chú đấy.

- Tốt lắm – Mowgli nói – Chừng nào nó còn ở xa thì anh hay một trong số các anh đến ngồi trên tảng đá này để tôi ra khỏi làng là nhìn thấy ngay. Khi nó trở lại thì hãy đợi tôi trong cái khe cạnh cây dâm ở giữa đồng. Chẳng dại gì mà chạy thẳng vào mồm Shere Khan.

Thế rồi Mowgli tìm một chỗ râm mát, nằm xuống và ngủ trong lúc đàn

trâu gặm cỏ chung quanh chú. Chăn gia súc ở Ấn Độ là một trong những việc nhàn nhã nhất trên đời. Đàn gia súc di chuyển và gặm cỏ rào rào, rồi nằm ườn ra, rồi lại chuyển chỗ, mà không hề rống lên một tiếng. Chúng chỉ lầu nhầu tí đỉnh. Riêng lũ trâu thì rất ít khi nói năng gì, chúng nối đuôi nhau đi xuống những cái ao ngàu bùn, rẽ bùn mà đi cho tới khi chỉ còn lại hai lỗ mũi và đôi mắt xanh như men sứ mờ trũng trũng nổi trên mặt nước. Chúng nằm đó y như những khúc gỗ. Mặt trời làm cho những tảng đá nhảy nhót trong làn hơi nóng. Lũ trẻ chăn trâu nghe tiếng một con điều hâu (không bao giờ có đến hai con) huýt trên đỉnh đầu, gần như xa hút ngoài tầm mắt, và chúng biết rằng nếu chúng chết, hay một con trâu nào đó chết, thì con điều kia sẽ vút xuống, rồi con điều gần nhất ở cách đó vài dặm, trông thấy con kia lao xuống, sẽ theo tới liền. Rồi con khác, con khác nữa..., hầu như trước khi chúng chết hẳn thì đã có hàng hai chục con điều dõi từ khắp nơi kéo tới. Chúng cứ ngủ rồi lại thức, thức rồi lại ngủ, chúng đan những chiếc giỏ bằng cỏ khô rồi bắt châu chấu bỏ vào đấy, hoặc bắt hai con bọ ngựa cho đánh nhau, hoặc xâu những quả giẻ rừng màu đỏ màu đen làm dây chuyền, hoặc quan sát một con thần lằn phơi mình trên tảng đá, một con rắn săn một con ếch cạnh vũng trâu đầm. Rồi chúng hát những bài hát dài ơi là dài, tận cùng bằng những tiếng ngân nga theo âm điệu dân ca nghe thật lạ. Và một ngày như thế hình như dài hơn cả đời người. Có khi chúng đắp một lâu đài bằng bùn với những hình người ngựa trâu bò cũng bằng bùn, rồi đặt những ống sậy vào tay những hình người, giả vờ coi đó là vua chúa cùng đám ba quân, hay những vị thần để thờ cúng. Thế rồi khi chiều buông, lũ trẻ gọi trâu về. Những con trâu bứt mình khỏi bùn dính, phát ra những tiếng giống như súng bắn, con nọ bước tiếp con kia, đi từng hàng dài qua cánh đồng mờ xám, trở về với những ánh đèn nhấp nháy phía làng xa.

Ngày lại ngày Mowgli dẫn đàn trâu ra những vũng bùn lầy, ngày lại ngày chú nhìn thấy từ xa một dặm rưỡi qua cánh đồng cái lưng của Xám Anh (như thế là chú biết Shere Khan chưa trở lại), ngày lại ngày chú nằm trên cỏ lắng nghe những tiếng động chung quanh, và mơ màng đến những ngày sống trong Rừng. Trong những buổi sáng dài yên tĩnh ấy, nếu cái chân thọt của Shere Khan bước hụt một bước trong những bụi rậm bên bờ sông Waingunga, thì Mowgli cũng nghe thấy.

Cuối cùng, đến một ngày, chú không nhìn thấy Xám Anh ở nơi quy ước, chú cười và dẫn đàn trâu đến cái khe cạnh dây dắc phủ đầy hoa màu đỏ ánh vàng. Ở đó Xám Anh đang ngồi, lông cổ dựng đứng

cả lên.

- Nó đã ẩn nấp suốt một tháng để cho chú không đề phòng. Đêm qua nó băng qua đồng cỏ cùng với Tabaqui, lần theo dấu vết còn nóng hổi của chú – Con sói hỗn hển nói.

Mowgli nhú mào:

- Tôi không sợ Shere Khan, nhưng Tabaqui thì rất xảo quyệt.

- Chú đừng sợ - Xám Anh liếm môi nhè nhẹ - Tôi gặp Tabaqui lúc sáng sớm. Bây giờ thì nó đang khoe khôn khéo với lũ điều hâu, nhưng nó đã phải kể hết mọi điều với tôi trước khi bị tôi cắn gãy lưng. Kế hoạch của Shere Khan là rình chú trước cổng làng tối nay – rình chú chứ không phải ai khác. Bây giờ nó đang nằm trong cái khe cạn lớn bên cạnh sông Waingunga.

- Hôm nay nó ăn rồi hay vác cái bụng rỗng đi săn? – Mowgli hỏi vì câu trả lời có ý nghĩa sinh tử đối với chú.

- Nó đã giết một con lợn lúc sáng sớm, và cũng uống no nước rồi. Chú nên nhớ rằng Shere Khan không bao giờ có thể nhịn đói, cho dù như thế là thuận lợi cho việc báo thù.

- Ôi ngu ngốc! Thật trẻ con quá trẻ con! Ăn đã uống đã và nghĩ rằng tôi sẽ chờ cho đến lúc nó ngủ! Bây giờ nó nằm chỗ nào trên đó? Chỉ cần mười con trong bọn này là đủ đánh gục nó khi nó đang nằm. Những những con trâu không tấn công trừ khi chúng đánh hơi thấy nó, mà tôi thì không biết nói tiếng trâu. Ta có thể vòng ra phía sau vết chân hổ để đàn trâu đánh hơi thấy nó không nhỉ?

- Nó bơi xuôi dòng Waingunga từ rất xa để bắt dáu.

- Tabaqui xui nó làm thế, tôi biết mà. Chẳng bao giờ tự mình nó nghĩ ra điều ấy.

Mowgli đứng cắn ngón tay suy nghĩ.

- Cái khe lớn bên sông Waingunga. Khe ấy đổ vào cánh đồng cách đây không đến nửa dặm. Tôi có thể lùa đàn trâu đi vòng qua rừng đến đầu ngọn khe rồi thốc xuống – nhưng nó sẽ chuồn ra cuối khe. Ta phải khoá đầu đằng ấy. Xám Anh, anh có thể cắt đàn gia súc làm hai đực không?

- Tôi thì có lẽ không làm được, nhưng tôi đã đưa đến đây một trợ thủ khôn ngoan.

Xám Anh chạy vọt đi và lao xuống một cái hố. Ở đó liền nhô lên một cái đầu xám to đùng mà Mowgli rất quen thuộc và bầu không khí đầy ắp tiếng kêu thê thảm nhất trong cả Rừng – tiếng hú săn mồi của một con sói giữa ban trưa.

- Akela! Akela! – Mowgli vừa nói vừa vỗ tay – Tôi đã biết ngay là bác sẽ không quên tôi. Chúng ta có một việc gay go phải làm đây.

Cắt đàn gia súc ra làm hai, Akela. Giữ trâu cái và ghé con lại một bên, còn bên kia là trâu mộng và trâu cày.

Hai con sói chạy ra chạy vào giữa đàn gia súc đang thở hổn hển và vươn cao đầu, tách làm hai khối. Khối thứ nhất là những con trâu cái đứng vây lũ ghé con vào giữa, mắt trợn trừng, sẵn sàng đợi con sói dừng lại một cái là lao tới dẫm nó chết tươi. Khối bên kia, những con trâu đực cả già lẫn non cũng thở hồng hộc và dậm chân thành thịch, tuy trông có vẻ đường bệ hơn, nhưng chúng lại ít nguy hiểm hơn lũ trâu cái, vì chúng không phải bảo vệ đàn con. Có đến sáu người cũng không thể tách nổi đàn gia súc ra gọn gàng như thế.

- Lộn xộn quá! – Akela hổn hển – Chúng tìm cách nhập lại với nhau kìa.

Mowgli trườn lên lưng Rama.

- Dồn lũ trâu đực sang bên trái đi Akela! Còn Xám Anh, chúng tôi đi rồi thì anh giữ lũ trâu cái lại một chỗ và lừa chúng về cuối khe.

- Đến chỗ nào? – Xám Anh hỏi, vừa hổn hển vừa tấp.

- Đến chỗ hai bờ khe đủ cao để Shere Khan không nhảy qua được – Mowgli kêu to – Giữ chúng nó ở đấy cho đến khi chúng tôi xuống khe.

Lũ trâu đực cuốn đi trong tiếng sữa của Akela, và Xám Anh dừng lại trước mặt lũ trâu cái. Chúng lao vào con sói, con này cứ chạy ngay trước mũi chúng cho đến tận cuối khe, trong khi Akela dồn trâu đực ra xa phía bên trái.

- Tốt lắm! Chúng lao thêm một lần nữa là có đà lắm rồi. Bây giờ thì cẩn thận, cẩn thận đấy Akela! Cẩn nữa là lũ trâu đực lao vào đấy. Hili-ia! Việc này còn vất vả hơn lừa hoẵng đen. Bác có nghĩ là những con vật này chạy nhanh đến thế không? – Mowgli kêu lên.

- Có thời tôi cũng đã săn cả bọn này – Akela thở trong đám mây bụi – Có lừa chúng vào rừng không?

- Có, lừa đi! Lừa thật nhanh! Rama đã tức điên lên rồi. Ôi, giá mà tôi nói được cho nó biết tôi cần gì ở nó hôm nay!

Lũ trâu đực lần này quay sang phải và lao sầm sầm vào bụi rậm. Những đứa trẻ chăn trâu khác đang chăn đàn gia súc của chúng ở cách đó nửa dặm chạy bán sống bán chết về làng, la ầm lên rằng đàn trâu đã phát điên và bỏ chạy mất rồi.

Nhưng kế hoạch của Mowgli đơn giản lắm. Tất cả những gì chú muốn là mở một vòng rộng lúc chạy lên dốc, đến đầu ngọn khe thì xua đàn trâu đực xuống và chộp lấy Shere Khan giữa lũ trâu đực và trâu cái, vì chú biết rằng sau khi đã ăn uống no căng bụng, Shere Khan chẳng còn sức đâu mà giao chiến hay trèo lên bờ khe. Bây giờ

chú lấy giọng vỗ về đàn trâu, còn Akela đã tụt tít lại đằng sau, chỉ gầm gừ một hai lượt để hối thúc tốp hậu vệ. Chúng làm thành một vòng rộng, rất rộng, vì không muốn đến quá gần khe khiến Shere Khan được báo động. Cuối cùng, Mowgli quây tròn đàn súc vật cuồng dại ở đầu ngọn khe, trên bãi cỏ dốc tuột xuống ngay lòng khe. Từ điểm cao này có thể nhìn qua những ngọn cây, đến tận cánh đồng dưới thấp, nhưng Mowgli nhìn là nhìn hai bờ khe, và chú rất hài lòng thấy bờ gần như dốc đứng, mà những dây nho dại với cây leo sẽ không cho phép hổ bám vào nếu nó muốn thoát lối ấy.

- Để chúng thử cái đã, Akela! – Chú giơ tay lên nói – Chúng chưa đánh hơi thấy nó. Để cho chúng thử. Tôi phải cho Shere Khan biết là ai đang tới. Ta bắt được nó rồi.

Chú đưa hai tay lên miệng và chĩa xuống lòng khe mà hú – như thế cũng gần như hú vào miệng một đường hầm – và những tiếng vang nháy chồm chồm từ tầng đá nọ sang tầng đá kia.

Một lát sau, vọng lại tiếng càn nhản ngái ngủ, lè nhè của một con hổ no kên vừa bị đánh thức.

- Ai gọi ta đấy? – Shere Khan hỏi, và một con công lộng lẫy vừa kêu thất thanh vừa vỗ cánh bay lên khỏi lòng khe.

Ta là Mowgli đây! Đồ ăn trộm gia súc, đã tới lúc đến Phiến Đá Hội Đồng! Xuống đi, thúc chúng lao xuống, Akela! Xuống, Rama, lao xuống!

Đàn gia súc ngừng lại một khoảnh khắc trên bờ dốc, nhưng Akela cất giọng vang lừng hú lên tiếng hú săn mồi, thế là chúng nối đuôi nhau lao xuống, đá sỏi cát bụi bay mù chung quanh, hết như những chiếc tàu thủy lao trong dòng thác, đã lao đi là không cách nào giữ lại.

Trước khi chúng xuống đến lòng khe, Rama đánh hơi thấy Shere Khan, nó rống lên.

- Ha ha! – Mowgli reo lên trên lưng nó – Giờ thì mày biết rồi! Và dòng thác những cặp sừng đen, những cái mõm sủi bọt, những con mắt trợn trừng quay cuồng lao xuống khe giống như những tảng đá trong trận lụt, những con trâu yếu hơn bị hất ra hai bờ khe, đứt những dây leo. Chúng biết rằng công việc đang ở trước mặt chúng – trận xung phong khấp khểnh của đàn trâu mà không một con hổ nào có thể có hy vọng chống lại.

Shere Khan nghe thấy tiếng móng guốc vang rền như sấm, nó nhấc mình lên, ì ạch lê xuống sâu dưới khe, nhìn hết bờ nọ sang bờ kia tìm lối thoát, nhưng hai bên thành khe dựng đứng nên nó buộc lòng chạy tới, bụng nặng chình chịch vì đồ ăn thức uống – lúc này nó

muốn làm bất cứ việc gì hơn là giao chiến.

Đàn gia súc nhảy tùm xuống cái ao mà con hổ vừa rời khỏi và rống lên vang rền cả lũng hẹp. Mowgli nghe một tiếng rống đáp lại từ cuối khe, và nhìn thấy Shere Khan quay đầu lại (con hổ biết rằng nó tránh vỏ dừa lại lập vỏ dừa, đã vậy thà đương đầu với lũ trâu đực còn hơn là gặp lũ trâu cái có nghe con đi theo). Thế rồi Rama vấp một cái, suýt ngã, và lại tiếp tục chạy trên một vật gì mềm mềm, rồi với những con trâu đực theo sát gót, nó đâm sầm vào đám gia súc kia, trong khi những con trâu yếu hơn bị nhấc bổng cả bốn chân lên vì va chạm mạnh lúc gặp gỡ. Cuộc xung phong kéo bật cả hai đàn ra ngoài cánh đồng, chúng húc nhau, dậm chân và thở hồng hộc. Mowgli đợi đúng lúc để trườn khỏi cổ Rama, khua gậy tứ tung quanh mình.

- Mau lên Akela! Ngưng chúng lại. Tản chúng ra, không có chúng sẽ đánh lộn. Xua chúng đi, Akela! Ha-i, Rama! Ha-i, Ha-i, Ha-i, các con! Nhẹ thôi, nào, nhẹ thôi! Thế là xong.

Akela và Xám Anh chạy đi chạy lại, cắn vào chân những con trâu, và mặc dù đàn gia súc lúc đầu vòng lại toan lao lên ngược dòng khe, nhưng Mowgli đã khiến được Rama quay đầu, và những con khác theo bước nó chạy về phía đầm lầy.

Không cần phải giày xéo Shere Khan làm gì. Nó đã chết, và những con điều hầu đã tìm đến chỗ nó rồi.

- Các anh ạ, nó chết như một con chó chết! – Mowgli vừa nói vừa sờ tay tìm con dao giết trong một cái vỏ mà chú luôn luôn đeo ở cổ từ khi sống với Loài Người – Tấm da nó đặt trên Phiến Đá Hội Đồng thì đẹp tuyệt. Chúng ta phải bắt tay ngay vào việc.

Một cậu bé lớn lên giữa loài người sẽ chẳng bao giờ dám mơ tưởng một mình lột da một con hổ dài mười bộ, nhưng Mowgli thì biết hơn ai hết một tấm da thú dính vào thân như thế nào và lột ra bằng cách nào.

Nhưng đó là một công việc vất vả, và Mowgli vừa rạch, vừa xé, vừa cần nhẩn suốt cả một giờ, trong khi hai con sói thè lè lưỡi đứng nhìn hoặc tiến lên giật mạnh khi chú ra lệnh.

Bỗng một bàn tay chop mạnh xuống vai chú. Ngược lên, chú thấy Buldeo với cây súng hoả mai của lão. Tụi trẻ con đã kể cho cả làng nghe cuộc chạy tán loạn của trâu bò, và Buldeo tức giận đi ra đồng, nhằm nhăm sửa cho Mowgli một trận về tội không trông nom đàn gia súc cho cẩn thận. Trông thấy có người đến, hai con sói lập tức biến mất.

- Trò ngu ngốc gì thế này? – Buldeo hỏi một cách giận dữ - Mày nghĩ là mày có thể lột da một con hổ được à? Lũ trâu đã giết nó ở

chỗ nào? Đúng là con hổ thọt đây mà, đầu nó được treo thưởng một trăm ru-pi đấy. Tốt, tốt, chúng ta sẽ bỏ qua việc mày để sống đàn gia súc, và có thể ta cho mày một đồng rupi trong sổ tiền thưởng khi ta đem tấm da đến Khanhiwara.

Lão lần mò trong chiếc áo chên tìm đá lửa và miếng thép rồi cúi xuống đốt ria mép Shere Khan. Phần lớn thợ săn người địa phương đốt ria hổ để ngăn ngừa hồn ma của nó về ám.

- Hừm! – Mowgli nói, nửa như nói với riêng mình, khi chú lột da một cẳng trước – Vậy là ông sẽ mang tấm da đến Khanhiwara lấy thưởng, và có thể cho tôi một rupi trong sổ tiền thưởng? Thế mà tôi cứ nghĩ là tôi cần tấm da cho chính tôi dùng. Ờ, ông già, tắt lửa đi!

- Nói năng kiểu ấy với thợ săn của làng hả? Nhờ mày tốt phúc và đàn trâu ngu ngốc nên mới giết được con hổ này. Nó vừa mới ăn no, nếu không, giờ này nó đã cách đây hàng hai chục dặm. Đến lột da nó cho đúng kiểu mày cũng không biết làm, đồ thẳng ôn con người rừng ăn mày ăn nhạt, thế mà mày dám bảo ta, Buldeo không được đốt râu nó. Mowgli, ta sẽ không cho mày một xu nào trong sổ tiền thưởng, một trận đòn thật nặng thì có. Bỏ cái xác đấy!

- Thề có con Trâu Mộng chuộc mạng ta, - Mowgli nói, chú đang cố lột chỗ vai – ta phải ở đây suốt buổi trưa để cãi nhai với một con khỉ già như thế này sao? Tới đây, Akela, người này quấy rầy tôi quá! Buldeo vẫn đang cúi xuống trên đầu Shere Khan, bỗng thấy mình ngã sòng xoài trên cỏ, một con sói xám đứng ngay trên người, trong khi Mowgli tiếp tục lột tấm da như thể chỉ có mình chú trong cả nước Ấn Độ.

- Pha-ải – Chú lắm bả – lão hoàn toàn đúng, Buldeo. Lão sẽ chẳng bao giờ cho ta một đồng xu trong sổ tiền thưởng. Giữa con hổ này với chính ta có một cuộc chiến tranh lâu năm – một cuộc chiến tranh từ xa xưa – và, ta đã thắng!

Nói cho công bằng, nếu Buldeo trẻ hơn bây giờ mười tuổi và gặp Akela trong rừng thì lão có thể gặp may, nhưng một con sói mà vâng lệnh một thằng bé mang mối thù riêng với giống hổ ăn thịt người thì đâu phải con vật tầm thường. Đó là phép phù thủy, trò quỷ thuật thuộc loại ghê gớm nhất, Buldeo nghĩ bụng, và lão tự hỏi không biết cái bùa đeo trên cổ có che chở được cho lão không. Lão nằm ngay đơ không nhúc nhích, từng giây từng phút chờ đợi Mowgli biến thành một con hổ.

- Ma-ha-ra-i! Đức Đại đế! – Cuối cùng lão thào thì với giọng khàn khàn.

- Phải, làm sao? – Mowgli hỏi mà không quay đầu lại, và bật

cười khe khẽ.

- Tôi là một lão già. Tôi đâu biết cậu là gì khác hơn một đứa trẻ chăn trâu? Tôi có được phép đứng lên đi khỏi đây không, hay tôi tó của cậu sẽ xé tôi ra từng mảnh?

- Đi đi, và bình an sẽ đến với lão. Chỉ có điều, bạn sau đừng xía vào con mồi của tôi. Để cho lão đi, Akela!

Buldeo khập khiễng trở về làng, lão cố đi thật nhanh hết sức mình, vừa đi vừa ngoái lại xem Mowgli có biến thành một cái gì khủng khiếp hay không. Về đến làng, lão lập tức kể ngay một câu chuyện phù thủy yêu ma khiến cho vẻ mặt của Thầy Bà-la-môn nghiêm trọng hẳn.

Mowgli cứ tiếp tục công việc của mình, nhưng mãi đến gần chiều tà mà chú với hai con sói vẫn chưa lột được hẳn bộ da đồ sộ sặc sỡ ra khỏi thân con hổ.

- Bây giờ ta phải giấu cái của này đi và đánh trâu về! Akela, hãy giúp tôi lừa chúng về.

Đàn gia súc quây tròn lại trong buổi chiều tà mờ sương, và khi về đến gần làng, Mowgli nhìn thấy ánh lửa, nghe thấy tiếng tù và rúc, tiếng chuông đền thờ ngân. Có đến nửa làng hình như đang đứng đợi chú bên cổng làng.

- Đó là vì mình đã giết được Shere Khan – chú tự nhủ.

Nhưng một trận mưa đá réo qua mang tai chú, và dân làng gào lên:

- Đồ phù thủy! Đồ con chó sói! Ma quỷ Rừng Rậm! Cút đi! Đi mau đi, nếu không Thầy Bà-la-môn sẽ bắt mày hiện nguyên hình chó sói. Bắn đi, Buldeo, bắn!

Khẩu súng hỏa mai cũ kỹ phát một tiếng đoàng, và một con nghé đau đớn rống lên.

- Lại phép phù thủy rồi! – Dân làng hét lên – Nó làm cho đàn bắn trật hết. Buldeo, trúng vào con trâu của bác kia.

- Cái gì thế nhỉ? – Mowgli ngờ ngác tự hỏi khi đá bay dày đặc hơn.

- Họ chẳng giống Bầy Sói là gì, những người Anh Em của chú đấy! – Akela vừa ngồi xuống một cách điềm tĩnh. – Ta nghĩ là, nếu những viên đạn nói lên điều gì đó, thì có nghĩa là họ đang đuổi chú đi đấy.

- Chó sói! Con của chó sói! Cút đi! – Thầy Bà-la-môn kêu lên, tay vẫy vẫy một cành tulsi có phép thiêng.

- Lại như thế nữa? Lần trước vì tôi là người. Lần này vì tôi là sói. Ta đi thôi, Akela!

Một người đàn bà - đó là bà Messua – chạy băng qua đàn gia súc và

kêu to lên:

- Ôi con tôi! Họ bảo con là phù thủy có thể biến thành thú vật theo ý muốn. Ta không tin đâu, nhưng con hãy đi đi kéo họ giết con mất. Buldeo bảo con là phù thủy, nhưng ta biết rằng con đã trả thù cho cái chết của Nathoo.

- Quay lại, bà Messua! – Đám đông la lớn – Quay lại đi, không chúng tôi sẽ ném đá vào bà.

Mowgli cười lên một tiếng đáng sợ, vì một cục đá giáng trúng mồm chú.

- Chạy về đi, mẹ Messua! Đây là một trong những câu chuyện ngu ngốc tồi tệ họ vẫn kể dưới gốc cây vả. Ít ra con cũng đã trả thù cho con mẹ. Vĩnh biệt mẹ! Mẹ chạy nhanh lên vì con sắp xua đàn gia súc chạy vào còn nhanh hơn mớ gạch đá họ ném ra. Con không phải là phù thủy, mẹ Messua. Vĩnh biệt!

- Bây giờ ta cố gắng thêm một lần nữa, Akela! – Chú kêu lên – Lùa đàn gia súc vào làng.

Những con trâu tụt chúng cũng đã lo chạy vào làng. Chỉ cần nghe tiếng tru của Akela, chúng đã xông vào qua cổng làng như một trận cuồng phong, làm đám đông tan tác ra hai bên.

- Đếm đi! – Mowgli la lên một cách khinh bỉ - Có thể ta đã ăn trộm mất một con đấy. Đếm đi, vì ta không chặn trâu cho các người nữa. Vĩnh biệt, hỡi con cái của Giống Người, và hãy cảm ơn bà Messua vì ta không dẫn lũ sói xông vào săn đuổi các người tận giữa đường làng.

Chú quay gót bước đi với Sói Độc, ngược nhìn trời sao, chú bỗng cảm thấy hạnh phúc.

- Không còn phải ngủ trong những cái bẫy nữa, Akela. Ta hãy lấy tấm da của Shere Khan và đi khỏi đây. Không, chúng ta sẽ không động đến làng, vì bà Messua đối với ta rất tốt.

Khi vàng trắng mọc trên cánh đồng, tưới xuống một màu trắng sữa, những người dân làng khiếp hãi trông thấy Mowgli, một bọc nặng trên đầu, với hai con sói sau gót, chạy theo một nước kiệu không thay đổi của loài sói ngón những dặm đường dài nhanh như lửa. Họ liền nổi chuông đèn thờ vang lừng và rúc tù và inh ỏi hơn bao giờ hết. Bà Messua thì thét gào, và Buldeo thì thêu dệt mãi câu chuyện mạo hiểm của lão trong Rừng, đến mức nói rằng Akela đứng thẳng trên hai chân sau và nói chuyện như người.

Mặt trăng vừa lặn thì Mowgli và hai con sói về đến mồm đồi có Phiến Đá Hội Đồng, họ dừng lại trước hang Sói Mẹ.

- Họ đã đuổi con ra khỏi Bầy Người, mẹ ạ! – Mowgli la lên –

Nhưng con đã giữ lời, trở về đây với tấm da của Shere Khan.

Sói Mẹ ra khỏi hang với bước đi rần rở, lũ con nhỏ theo sau, mắt nó sáng lên khi nhìn thấy tấm da hổ.

- Ta đã báo trước cho nó cái ngày hôm nay, khi nó đút đầu và vai vào miệng hang này để săn giết con, Ếch Con ạ. Ta đã bảo rằng kẻ đi săn rồi sẽ bị săn. Công việc thế là mỹ mãn.

- Chú em ơi, công việc thế là mỹ mãn! – Một giọng nói trầm trầm phát ra từ bụi rậm – Thiếu chú, giữa Rừng chúng ta cảm thấy cô đơn quá.

Và Bagheera chạy đến ngay trước đôi chân trần trụi của Mowgli. Họ cùng nhau trèo lên Phiến Đá Hội Đồng, và Mowgli trải rộng tấm da trên phiến đá phẳng nơi Akela vẫn thường ngồi, chú lấy bốn cái cọc tre đóng chặt tấm da xuống. Akela nằm lên trên và lại hô lên lời kêu gọi Hội Đồng thuở trước.

- Nhìn đi! Nhìn cho kỹ, hỡi chúng Sói!

Đúng hệt như nó đã gọi khi Mowgli được đem đến đây lần đầu.

Kể từ khi Akela bị phế truất, Bầy Sói không có thủ lĩnh, chúng săn bắt và đánh nhau tùy thích. Nhưng theo thói quen, chúng đã đáp lại lời gọi, một số bị thọt vì sa bẫy, một số tập tễnh vì những vết thương do đạn bắn, một số thì ghẻ lở vì ăn bần ăn thối, và nhiều con thiếu mắt. Nhưng tất cả những con còn sống sót đều đến Phiến Đá Hội Đồng và trông thấy tấm da rằn ri của Shere Khan trên phiến đá, những cái vuốt kéch xù treo ở đầu những bàn chân rỗng lủng lẳng. Lúc đó Mowgli bỗng nghĩ ra một bài hát không có vần, một bài hát hoàn toàn tự dâng lên cổ họng. Chú lớn tiếng hát, nhảy lên nhảy xuống trên tấm da kêu lạch xạch, gõ gót đánh nhịp cho đến khi không còn hơi mà thở, trong khi Xám Anh và Akela hú lên giữa những câu thơ.

- Nhìn cho kỹ, hỡi Chúng Sói! Ta đã giữ lời hứa đấy chứ? –

Mowgli nói khi chú hát xong, và lũ sói đồng thanh:

- Vâng!

Một con sói tả tơi hú lên:

- Hãy trở lại dẫn dắt chúng tôi, hỡi Akela. Trở lại dẫn dắt chúng tôi, hỡi Con của Giống Người, vì chúng tôi đã chán ngấy cảnh vô sừng sọc, để chúng tôi lại trở thành Nòi Giống Tự Do.

- Không – Bagheera gừ gừ - không thể thế được. Khi các người no bụng, chúng điên khùng sẽ lại nhập vào các người. Không phải vô cớ mà các người được mệnh danh là Nòi Giống Tự Do. Các người chiến đấu cho tự do, thì đó là của các người. Gặm lấy nó đi, hỡi Chúng Sói.

- Bầy Người và Bầy Sói đều đã đuổi ta đi – Mowgli buồn rầu nói
 - Bây giờ ta sẽ săn bắt một mình trong Rừng.
 - Và chúng tôi sẽ săn với anh – Bốn con sói con nói.
- Thế là kể từ hôm ấy, Mowgli bỏ đi và săn cùng với bốn con sói trong Rừng.

Người sói

Dịch giả: Hoàng Hưng

- 4 -

RỪNG RẬM XUẤT QUÂN

*Hỡi hoa cỏ, hỡi dây rừng
Hãy che hãy phủ cho lòng quên đi
Giữ hình giữ tiếng làm chi
Một dòng giống đã ngày suy thối tàn
Tro bay, nhà đổ tan hoang
Chân mưa trắng xoá nhẩy tràn sân chơi
Nai về để giữa luống khoai
Lặng im không một bóng người lại qua.*

Chắc các bạn còn nhớ, Mowgli, sau khi đóng tấm da Shere Khan lên Phiến Đá Hội Đồng, đã tuyên bố với lũ sói trong bầy Seeonee đứng gần chú rằng, kể từ nay chú sẽ đi săn một mình trong Rừng, và bốn đứa con của Sói Mẹ và Sói Bố nói rằng chúng sẽ đi săn cùng với chú. Nhưng đâu phải dễ mà ngày một ngày hai thay đổi nếp sống, nhất là trong Rừng. Việc đầu tiên của Mowgli, khi các thành viên của Bầy Sói đã tan tác tản đi, là tìm về hang nhà, ngủ suốt một ngày một đêm. Rồi chú bắt đầu kể cho Sói Mẹ và Sói Bố nghe tất cả những gì chú hiểu được về cuộc phiêu lưu của mình giữa Loài Người. Và, khi chú cho con dao của chú nô rồn trong nắng sớm – chính con dao đã được dùng để lột da Shere Khan – thì họ công nhận rằng chú đã học được một điều gì đó. Lúc đó Akela và Xám Anh mới nói rõ phần đóng góp của hai người trong việc lừa đàn trâu vào khe; và Baloo ì ạch lên đòi để nghe cho hết câu chuyện và Bagheera khoái trá gãi từ chân lên đến đầu khi biết Mowgli đã bày binh bố trận như thế nào. Mặt trời đã lên cao trên bầu trời mà không ai nghĩ đến chuyện đi ngủ. Lâu lâu Sói Mẹ lại héch mũi hít vào một hơi với vẻ thoả mãn, khi gió đưa đến chỗ nó mùi da hổ căng trên Phiến Đá Hội Đồng.

- Không có Akela và Xám Anh đây – Mowgli nói để kết thúc câu chuyện – thì con không thể làm gì được. Ôi! Mẹ, mẹ! Nếu mẹ thấy

được những con trâu mộng da đen bóng lao xuống khe hay chen chúc giữa những rào chắn khi Bầy Người ném đá vào con!

- Về cái chuyện ném đá, cũng may là khuất mắt ta – Sói Mẹ nói một cách nghiêm nghị - Ta đây, ta không quen cho phép người ta săn đuổi các con ta như săn đuổi loài chó rừng. Bầy Người sẽ phải trả ta món nợ ấy. Nhưng ta sẽ chờ ra người đàn bà đã cho con uống sữa. Phải, ta sẽ chỉ chờ có mình bà ta.

- Yên nào, yên nào, Raksha! – Sói Bố nói một cách lười nhác – Con Ếch của chúng ta đã trở về, khôn ngoan đến nỗi chính bố nó cũng phải liếm chân nó. Vớ lại, thêm hay bớt một vết xước trên đầu thì có đáng gì cơ chứ? Hãy để cho Giống Người được yên.

Baloo và Bagheera nói theo:

- Hãy để cho Giống Người được yên!

Mowgli tựa đầu trên vai Sói Mẹ, mỉm cười sung sướng nói rằng về phần chú, chú cầu mong chẳng bao giờ còn trông thấy, nghe thấy hay ngửi thấy Giống Người nữa.

- Nhưng chú sẽ làm gì – Akela vừa hỏi vừa giơ một tai – chú sẽ làm gì nếu như bản thân chú lại không được người ta để yên, chú em?

- Chúng ta có năm – Xám Anh vừa trả lời vừa đưa mắt một vòng nhìn những kẻ ngồi đó. Và hai hàm nó kêu đánh cốp khi vừa dứt tiếng cuối cùng.

- Cả chúng ta cũng có thể tham dự cuộc săn này – Bagheera nói với một tiếng quất đuôi khe khẽ, vừa nói nó vừa nhìn Baloo – Nhưng tại sao lại nghĩ đến Giống Người lúc này, Akela?

- Thế này – Sói Độc trả lời – Khi tấm da của thằng kẻ trộm lông vàng nọ đã căng trên Phiến Đá, ta quay lại đi ngược dấu chân của chúng ta về đến tận làng; ta dẫm chân vào lối cũ, tạo ra những chỗ ngoặt và nằm xuống đất, để lại những dấu vết loạn xạ, phòng khi bọn họ muốn theo dõi chúng ta. Nhưng, khi ta đã làm rối tung dấu vết đến mức chính ta cũng khó nhận ra, thì Mang, con Dơi, bay chập chờn giữa các lùm cây, đến treo mình bên trên đầu ta:

- Làng của cái Bầy Người đã xua đuổi chú Người Con đang rào rào như một tổ ong bầu – Nó nói.

- Phải – Mowgli thốt lên một tiếng cười khe khẽ - Tôi đã ném vào giữa chỗ họ một hòn cuội xinh xắn để!

Chú thường hay đùa nghịch ném đu đủ chín vào những tổ ong bầu, và sẵn sàng chạy ngay xuống cái ao gần nhất trước khi bị lũ ong bắt kịp.

- Ta hỏi Mang nhìn thấy những gì. Nó đáp rằng Hoa Đỏ nở ở

rào chắn đầu làng và những người đàn ông mang súng ngồi quanh nó. Vậy mà, ta biết và ta có đủ lý do để biết – nói đến đây Akela nhìn những vết sẹo cũ trên hông và sườn nó – rằng khi một con người cầm súng thì chẳng phải chuyện chơi. Lát nữa đây, chú em ạ, một người có súng sẽ đi theo dấu vết chúng ta, nếu như không phải hấn đang ở trên đường rồi, thật thế!

- Nhưng tại sao? Loài Người đã xua đuổi tôi. Họ còn muốn gì hơn thế nữa? – Mowgli nói một cách giận dữ.

- Chú là một con người, chú em – Akela nói tiếp – Đâu đến phần chúng ta, những thợ săn tự do, dạy cho chú biết anh em chú làm gì và tại sao.

Nó vừa kịp thu chân lại, thì con dao cắm phập xuống đúng chỗ đất dưới bàn chân, Mowgli ném nhanh đến mức không một con mắt người thường nào có thể theo kịp cử động của chú. Nhưng Akela là một con sói, mà ngay loài chó nhà, đã thoái hoá đi bao nhiêu so với loài sói, tổ tiên hoang dại của nó, đang ngủ say đến đâu cũng tỉnh dậy đúng lúc một cái bánh xe chạm vào hông nó, nó đã kịp chồm ngay dậy thoát khỏi vòng nguy hiểm.

- Lần khác, liệu mà nói về Bảy Người và về Mowgli riêng rẽ ra chứ đừng nhập làm một – Mowgli vừa bình thản nói vừa tra dao vào vỏ.

Phì! Một cái răng sắc đấy! – Akela vừa nói vừa ngửi ngửi vết dao chém xuống đất – Nhưng thời gian ở với Bảy Người đã làm mất chú hồng rồi, chú em. Trong khoảng thời gian chú chém, ta đã kịp giết một con mang.

Bagheera đứng phắt dậy, vươn cao cổ, đánh hơi và mỗi đường cong trên mình nó như cứng lại. Xám Anh nhanh nhẹn theo gương nó, nhưng hơi chéch về bên trái để đón luồng gió từ phía phải, trong khi Akela, bằng ba bước nhảy, ngược chiều gió lên năm mươi thước, rồi cũng đứng sững lại, khom mình gần sát đất. Mowgli nhìn chúng một cách ghen tị. Chú nhận biết mọi vật bằng khứu giác giỏi như ít có ai trong Giống Người làm được, nhưng chú chưa đạt tới sự tinh tế của một cái mũi của Rừng, nhạy như một chiếc cò súng cách ngón tay có một sợi tóc; chưa kể ba tháng sống trong cái làng khói mù đã khiến chú lạc hậu một cách đáng thương hại. Tuy vậy, chú liếm ướt ngón tay, xát lên mũi, rồi trỗi dậy, tìm bắt luồng gió trên cao, có thể là luồng yếu nhất nhưng đáng tin cậy nhất.

- Người! – Akela gầm gừ, thu mình lại trên hông.

- Buldeo! – Mowgli vừa nói vừa ngồi xuống trở lại – Hấn theo

dấu ta, và kia kia, cây súng của hắn lấp loáng trong nắng. Nhìn mà xem!

Đó chỉ là một tia sáng loé lên trong khoảng một phần nhỏ của một giây, trên nẹp đồng của khẩu súng hoả mai cũ, nhưng trong Rừng không có cái gì dùng cái chớp sáng như thế, trừ khi những đám mây đuổi nhau trên trời. Khi đó một mảnh mica, một làn nước nhỏ nhất hay một chiếc lá bóng hơn những lá khác cũng rục lên như một cái máy quang báo. Thế mà ngày hôm nay mây không, gió cũng không.

- Ta biết thế nào bọn Người cũng sẽ đi theo mà – Akela nói, về đắc thẳng – Ta dẫn dắt cả Bầy đâu phải là vô ích!

Bốn anh em của Mowgli không nói năng gì, nhưng chúng bò đi mất và như tan biến giữa những cây mâm xôi và những bụi rậm phía chân đồi.

- Các người đi đâu thế kia khi chưa có lệnh? – Mowgli hú gọi.

- Suyt! Chúng tôi sẽ vờn đầu lâu hắn về đây trước chính Ngọ! – Xám Anh đáp.

- Về đây! Về đây! Và nằm xuống đó! Người không ăn thịt Người! – Mowgli hét văng óc.

- Thế ai mới đây còn là một con sói? Thế ai đã lia dao vào ta vì ta đã coi hắn là một con người? – Akela hỏi, trong khi bộ bốn trở lại và ngồi xuống với vẻ cau kỉnh.

- Liệu ta có phải nêu lý do tất cả những việc ta thích làm chẳng? – Mowgli giận dữ kêu lên.

- Đó, Giống Người! Đích thị Giống Người đang nói đó! – Bagheera lăm bắm qua hàng ria – Người ta nói đúng như thế trước những lòng thú của nhà vua ở Oodeypore. Chúng ta, những kẻ thuộc về Rừng, chúng ta biết rằng trong muôn loài, Người là loài khôn ngoan nhất. Tuy nhiên, nếu tin ở tai mình, thì ta phải cho rằng không có con vật nào điên rồ hơn.

- Về việc này chú Người Con có lý. Giống Người đi săn theo đàn. Giết một tên trước khi biết những tên khác sẽ làm gì là hồng cuộc săn của chúng ta. Trước hết hãy đi xem con người ấy muốn gì ở chúng ta.

- Chúng tôi không đi đâu – Xám Anh càu nhàu – Hãy đi săn một mình, chú em! Chúng tôi đây, chúng tôi biết mình muốn gì! Cái đầu lâu đã sẵn sàng để đem về ngay bây giờ.

Mowgli đưa mắt nhìn các bạn từ người này sang người khác, lòng ngực phập phồng và mắt đầy lệ. Chú tiến một bước lên phía trước, và buông người quỳ một gối xuống:

- Vậy tôi không biết tôi muốn gì sao? – Chú nói – Hãy nhìn tôi

đây này.

Chúng nhìn chú một cách khó chịu, rồi, khi mắt chúng trốn tránh mắt chú, chú lại dùng lời nói kích động chúng cho đến lúc tất cả lông mình chúng dựng đứng lên và bốn chân run lẩy bẩy, trong khi mắt chú vẫn chiếu thẳng vào chúng ngày một gay gắt.

- Bây giờ - chú hỏi – trong năm chúng ta, ai là thủ lĩnh?

- Chú là thủ lĩnh, chú em! – Xám Anh nói, và nó liếm chân

Mowgli.

- Vậy thì theo tôi!

Và cả bốn con sói bước theo gót chú, đuôi cụp xuống.

- Sống với bầy người rồi ra thế đó – Bagheera vừa nói vừa trườn mình đằng sau họ - Trong Rừng bây giờ có thứ còn hơn cả Luật Rừng, bác Baloo ạ.

Con Gấu già không nói không rằng, nhưng nó cũng suy nghĩ về chuyện này không kém.

Mowgli cắt ngang Rừng không một tiếng động như để bắt thẳng góc vào đường đi của Buldeo, cho đến tận lúc vén bụi cây rậm, chú thấy lão già sừng vác vai đang chạy chậm chậm theo những dấu chân ngày hôm kia.

Chắc các bạn còn nhớ rằng lúc đi khỏi làng, Mowgli vác trên vai tấm da nặng ròn ròn máu của Shere Khan, trong lúc Akela và Xám Anh chạy đằng sau. Như vậy đường đi của họ đã bị đánh dấu một cách rõ ràng nhất. Vào lúc này Buldeo đã đi đến chỗ Akela quay lại cố tình làm rối loạn dấu vết. Thế là lão ngồi xuống, ho hắng và cắn nhai, rồi lão tiếp tục bước tới từng bước ngắn và đi vòng vào Rừng, tìm cách phát hiện tiếp dấu vết.

Suốt thời gian ấy lão ở cách những kẻ đang rình rập một tầm ném đá. Không ai gây ít tiếng động bằng một con sói khi nó không muốn bị nghe thấy. Còn Mowgli, mặc dù theo ý lũ sói thì chú di chuyển như một đồ bị thịt, nhưng chú có thể đi lại nhẹ nhàng hơn một cái bóng. Chúng bao vây lão già như một bầy cá heo vây quanh một chiếc tàu thủy phóng hết tốc lực, và trong lúc đó, chúng không ngại gì việc chuyện trò, vì âm tần của ngôn ngữ chúng rung động dưới mức những âm thanh thấp nhất mà một con người bình thường có thể nghe thấy. Ở cực bên kia của dải âm tần là tiếng kêu choe choé của Mang, con Dơi, mà rất nhiều người cũng không thể cảm nhận; đó là khởi điểm của thang âm thanh dùng làm ngôn ngữ cho mọi loài chim chóc, dơi và công trùng.

- Thật ngộ nghĩnh hơn bất kỳ cuộc săn nào – Xám Anh nói khi Buldeo cúi xuống chăm chú nhìn mặt đất và thổi phù phù. - Lão có

cái vể của một con lợn lạc trong những cánh rừng bên mép nước.
Lão nói gì thế nhỉ?

Buldeo lạo nhậu gì đó với một vể dữ tợn. Mowgli dịch lại:

- Lão bảo rằng để phải có hàng đàn sói nhảy nhót xung quanh tôi. Lão bảo đời lão chưa từng thấy một dấu vết như thế này. Lão bảo lão mệt quá.

- Lão sẽ có đủ thời gian nghỉ ngơi trước khi tìm lại được vết chân – Bagheera vừa lạnh lùng nói vừa trườn xung quanh một gốc cây như chơi ú tim, đúng cái trò mà cả bọn đang chơi – Chà! Nhưng mà lão đang làm gì với những ngón tay xương xẩu của lão thế?

- Lão ăn hay thổi khói ra đằng miệng đấy mà. Loài Người lúc nào cũng nghịch ngợm bằng miệng – Mowgli nói.

Và những kẻ âm thầm săn đuổi nhìn thấy lão già nhồi một nõ thuốc, châm lửa và hít một hơi khói – chúng bèn ghi nhớ mùi thuốc lá để chắc chắn nhận ra Buldeo trong trường hợp cần thiết, chẳng hạn khi trời tối đen như mực.

Lúc đó còn có một bọn người đốt than theo lối mòn đi xuống, và lẽ tự nhiên họ dừng lại nói chuyện với Buldeo, người nổi danh săn bắn khắp vùng hai mươi dặm xung quanh. Họ ngồi cả xuống để hút thuốc, trong khi Bagheera và đồng bọn tiến đến rình ngay bên cạnh. Buldeo bắt đầu kể từ đầu đến đuôi câu chuyện của Mowgli – Thăng-Bé-Quỉ, với bao nhiêu tô vẽ và bịa đặt: chính lão, Buldeo, đã giết Shere Khan như thế nào; Mowgli đã biến thành chó sói và đánh nhau với lão suốt buổi chiều rồi trở lại hình người và ếm cây súng của Buldeo khiến cho lúc lão ngắm bắn nó thì đạn chệch ra ngoài và giết đúng một con trong đàn trâu của lão ra sao, cuối cùng là cả làng, biết lão là người thợ săn can đảm nhất vùng Seeonee, đã cử lão đi giết Thăng-Bé-Quỉ ấy như thế nào. Nhưng trong lúc này làng đã bắt vợ chồng bà Messua – chắc chắn họ là bố mẹ Thăng-Bé-Quỉ kia – và đã nhốt chặt hai người trong nhà họ. Người ta sẽ không chậm trễ đưa họ ra tra tấn để buộc họ nhận là phù thủy, và lúc đó người ta sẽ thiêu sống cả hai.

- Bao giờ cơ? – Bọn đốt than hỏi, họ rất mong không bị lỡ mất buổi lễ.

Buldeo đáp lại rằng trước khi lão trở về thì người ta sẽ chưa làm gì hết, vì làng muốn trước tiên phải giết Thăng-Bé-Quỉ. Xong việc ấy người ta sẽ tính đến bà Messua và chồng bà, và làng sẽ chia nhau ruộng đất và trâu bò của họ. Đàn trâu của chồng bà Messua thì đặc biệt là đẹp rồi... Buldeo nghĩ, tiêu diệt bọn phù thủy là việc thiện, và những kẻ đã nhận vào nhà mình thằng bé Người-Sói xổng từ Rừng

ra thì rõ ràng thuộc hạng phù thủy tệ hại nhất. Xong xuôi đâu đấy, ông lý trưởng sẽ rêu rao rằng bà Messua và chồng bị giết vì rắn cắn. Tất cả đã được xếp đặt, việc phải làm bây giờ là giết thằng bé Người-Sói. Chẳng hay tình cờ họ có gặp vật gì tựa tựa như thế không.

Bọn đốt than ném ra xung quanh những cái nhìn nghi ngại và thăm cảm ơn thần bản mệnh vì họ chưa gặp vật gì tương tự, nhưng họ chắc chắn rằng có một người can đảm như Buldeo có thể phát hiện ra nó, nếu việc ấy nằm trong khả năng của con người trần thế.

Mặt trời đã xuống thấp và họ nảy ra ý đến tận làng của Buldeo để xem mục phù thủy độc ác. Buldeo đã trả lời rằng chắc chắn bốn phận của lão là giết Thằng-Bé-Quỉ, nhưng lão không thể nghĩ đến chuyện để mặc không họ tổng những người tay không đi qua một khu rừng mỗi lúc đều có thể có Sói Tinh xông ra. Cho nên lão sẽ đi cùng với họ và nếu thằng bé con nhà phù thủy hiện lên, thì được rồi, lão sẽ cho họ thấy người thợ săn ưu tú nhất vùng Seeonee xử sự với bọn yêu quái ấy như thế nào. Lão khẳng định rằng, Thầy Bà-la-môn đã cho lão một cái bùa phù hộ tai qua nạn khỏi để chống lại loài yêu.

- Lão nói gì, lão nói gì? Lão nói gì thế? – Lũ sói cứ hai phút một lần nhắc lại câu hỏi. Và Mowgli dịch lại cho, cho đến đoạn hơi quá khó đối với chú, đoạn nói về phù thủy, thì chú nói rằng người đàn ông và người đàn bà đã đối xử tử tế với chú đang bị lọt vào một cái bẫy.

- Người cũng cho Người vào bẫy à? – Xám Anh hỏi.

- Đó là theo lão nói! Tôi chẳng hiểu họ nói chuyện gì cả. Họ điên cả lũ. Làm sao vì tôi mà người ta giam bà Messua và chồng bà vào một cái bẫy, và tất cả những chuyện ba hoa về Hoa Đỏ ấy nghĩa là gì nhỉ? Tôi phải để mắt đến việc này mới được. Dù họ muốn làm gì bà Messua, họ cũng chưa làm trước khi Buldeo trở về. Vậy thì...

Mowgli trầm ngâm suy nghĩ, ngón tay nghịch nghịch chiếc cán dao, trong khi Buldeo và bọn người đốt than bước đi rất hiên ngang theo hàng một.

- Tôi về thằng chổ Bầy Người đây – Cuối cùng Mowgli nói.

- Còn bọn kia? – Xám Anh hỏi, ánh mắt thêm khát hướng về những tấm lưng màu đồng của bọn người đốt than.

- Hãy hát cho họ nghe một bài để tiễn họ - Mowgli cười khanh khách – Tôi không muốn họ về đến cổng làng trước buổi tối. Các người giữ họ lại được chứ?

Xám Anh nhe hàm răng trắng nhớn với một cái bĩu môi khinh miệt.

- Chúng tôi có thể làm cho họ quay tít thò lò y như lũ dê xoay

quanh cọc, nếu đúng như tôi biết về Giồng Ngươi.

- Tôi không yêu cầu đến thế. Hãy hát cho họ nghe một bài ngắn ngắn thôi, kéo họ buồn lúc đi đường, và anh biết đấy, Xám Anh, bài hát không cần phải êm dịu lắm. Anh đi cùng với bọn sói, Bagheera, để tăng cường cho dàn đồng ca. Khi đêm xuống thì gặp tôi ở bìa làng. Xám Anh biết chỗ đó.

- Săn đuổi cho một chú Người Con đâu phải là công việc nhỏ nhoi. Khi nào ta mới được ngủ đây? – Bagheera vừa nói vừa ngáp, tuy người ta có thể đọc thấy trong mắt nó trò chơi làm nó hân hoan biết bao nhiêu – Ta hát cho lũ trai tráng trần trụi kia nghe ư? Chà chà! Để thử cái coi!

Nó cúi đầu xuống để âm thanh phát hết hiệu quả và phát ra một hơi dài, thật dài: “Chúc cuộc săn tốt lành” – một tiếng gọi lúc nửa đêm phát ra giữa ban ngày, thừa khùng khiếp để dạo đầu. Mowgli nghe tiếng gầm cuộn đi, vút lên, rơi xuống và tắt dần phía sau lưng chú, biến thành một thứ tiếng than van nghe lạnh cả sống lưng, và chú bật cười một mình trong lúc chạy qua Rừng.

Chú nhìn thấy bọn người đốt than rúm tròn người lại, trong khi nòng súng của Buldeo là đũa như một tàu lá chuối, quay khắp tứ phương. Lúc đó Xám Anh tung lên tiếng *Yahachi! Yalaha!* Tiếng gọi săn mồi trong lúc Bầy Sói đuổi theo con Nilghai, loài bò cái to lớn da xanh, và tiếng ấy dường như cất lên từ khắp bốn phương trời, thu lại, thu lại dần, để rồi kết thúc bằng một tiếng xé tai và ngắt rất gọn. Ba con kia đáp lời to đến mức ngay cả Mowgli cũng chắc mẫm toàn bộ Bầy Sói đang hú vỡ họng. Rồi, cùng một lượt tất cả cất tiếng hát Bài ca Buổi sáng trong Rừng, không bỏ sót một đoạn, một câu dậm, một nốt hoa mỹ nào, Bài ca mà một con sói thực thụ trong Bầy phải biết ngân nga bằng một giọng thật sang sảng.

Không lời nào lọt tả được hiệu quả của tiếng hát cũng như tiếng the thé khinh miệt mà bộ Bốn nhán mạnh ở từng nốt khi chúng nghe những cành cây rãng rắc vì bọn người hồi hả leo lên và khi Buldeo bắt đầu lặp đi lặp lại những câu thần chú và múa may bùa phép. Sau đó anh em chúng nằm xuống ngủ, vì cũng giống như mọi kẻ chỉ trông cậy vào sức lực bản thân mình để sống, chúng có óc qui củ, và không có ai có thể làm việc tốt nếu thiếu ngủ.

Trong thời gian ấy, Mowgli ngón những dậm đường, áng chừng chín dậm một giờ, với một nước kiệu nhanh và nhịp nhàng, sung sướng thấy mình lại sức sau những tháng dài sống chật chội giữa con người. Ý nghĩ đầu tiên của chú là kéo bà Messua và chồng bà ra khỏi bầy. Sau đó chú sẽ bắt đầu trả những món nợ của chú với dân làng

– chú tự hứa với mình như thế - và trả một cách rộng rãi.

Dưới ánh hoàng hôn, chú nhìn thấy lại những đồng cỏ quá quen thuộc và cây dắc mà Xám Anh đã đợi chú dưới gốc buổi sáng hôm chú giết Shere Khan. Đang tức giận toàn thể Giống Người và xã hội của họ là thế, mà khi nhận ra những mái nhà trong làng, có cái gì thít chặt lấy cổ họng chú và hơi thở chú nghẹn lại. Chú nhận thấy tất cả mọi người từ ngoài đồng trở về sớm hơn thường lệ và đáng lẽ đi sửa soạn bữa ăn chiều thì họ lại tập hợp dưới gốc cây ở chiếc sân rộng, tán chuyện và la hét.

- Con Người bao giờ cũng phải giăng bẫy hại Con Người – Mowgli nói – nếu không thì họ chẳng hài lòng. Cách đây hai đêm là Mowgli – nhưng cái đêm ấy hình như đã cách xa hàng nhiều mùa mưa – tối nay là bà Messua và chồng bà. Ngày mai và rất nhiều ngày sau, sẽ lại đến lượt Mowgli.

Chú trườn mình dọc theo mặt ngoài bức tường, đến tận nhà bà Messua, và nhìn qua cửa sổ vào buồng. Bà Messua nằm lẩn dưới đất, miệng bị nhét giẻ, chân tay bị trói, ngực bị đè, đang thốt ra những tiếng rên ùng ùng. Chồng bà bị cột chặt vào thành chiếc giường sơn loè loẹt. Cửa nhà, thường ngày vẫn mở ra mặt phố, giờ bị đóng kín mít và có ba bốn người ngồi đằng trước, tựa lưng vào cửa.

Mowgli biết rất rõ phong tục tập quán của dân làng. Lý trí của chú cho chú hiểu là chừng nào họ đang ăn, chuyện trò và hút thuốc, họ chẳng nghĩ đến việc gì khác, nhưng phủ phê rồi thì họ bắt đầu trở nên nguy hiểm. Buldeo không bao lâu sẽ trở về và nếu đoàn hộ tống đã làm đúng nhiệm vụ, thì lão sẽ có một trong những câu chuyện lý thú nhất để mà kể. Nghĩ đoạn, chú chui qua cửa sổ vào trong nhà, và cúi xuống người đàn ông và người đàn bà, chú cắt dây trói, tháo giẻ nhét miệng ra, rồi nhìn quanh xem có ít sữa nào không.

Bà Messua đau đớn và sợ hãi đến sắp phát điên (người ta đã đánh đập và ném đá vào bà suốt buổi sáng), và Mowgli chỉ kịp lấy tay che miệng để bịt tiếng kêu buột ra. Chồng bà chỉ choáng váng và phẫn nộ. Ông ngồi lại rũ hết bụi bặm và đủ thứ mảnh vụn bám vào bộ râu đã bị vật trụi một nửa.

- Tôi biết, tôi biết là nó sẽ tới – Cuối cùng bà nức nở - Giờ thì tôi thấy rõ nó là con trai tôi.

Và bà ghì chặt Mowgli vào lòng. Cho tới lúc đó Mowgli chưa từng bao giờ mất bình tĩnh, nhưng bây giờ, điều này làm chú vô cùng bất ngờ, chú bắt đầu run từ đầu đến chân.

- Những dây dợ này là thế nào? Tại sao họ lại trói mẹ? – Ngừng

một chút rồi chú bắt đầu hỏi.

- Để đem giết bà ấy vì tội đã nhận mi làm con, chẳng có gì hơn!
- Người đàn ông nói với vẻ ủ rũ – Nhìn mà xem, ta chảy máu đây này!

Bà Messua không nói gì hết, nhưng Mowgli lại nhìn những vết thương của bà, ông bà nghe chú nghiêng rằng trèo trẹo khi trông thấy máu.

- Kẻ nào đã làm việc này? – Chú hỏi – Nó phải trả món nợ này!

- Tất cả làng. Vì chúng ta đã cho mi nướng nấu. Họ vu chúng ta là phù thủy.

- Con không hiểu. Để mẹ Messua kể cho con nghe.

- Ta đã cho con sữa, con nhớ chứ, Nathoo? – Bà Messua rút rè nói – Bởi con là đứa con mà hổ đã tha đi mất của ta, và bởi vì ta yêu con. Họ bảo ta là mẹ của con, một con quỷ, và vì thế ta đáng tội chết.

- Thế quỷ là cái gì? – Mowgli hỏi – Thần Chết thì con thấy rồi.

Người đàn ông ngược lên nhìn, một cái nhìn ảm đạm dưới cặp lông mày, nhưng bà Messua thì bật cười:

- Ông thấy không? – Bà nói với chồng – Tôi biết mà, tôi đã bảo ông nó không phải là phù thủy! Nó là con tôi, con tôi!

- Con hay là phù thủy gì thì cũng chẳng ích gì cho chúng ta! – Người đàn ông trả lời – Có thể coi như chúng ta đã chết rồi!

- Đây này, đằng kia có con đường đi qua Rừng – Mowgli vừa nói vừa vươn tay qua cửa sổ – Tay chân bố mẹ đã được cởi trói rồi. Bây giờ bố mẹ đi đi!

- Con ạ, chúng ta đâu có quen Rừng như ... như con đã quen thuộc – Bà Messua nói – Ta tin rằng ta sẽ chẳng đi được xa.

- Và cả dân làng sẽ nhanh chóng thộp lưng chúng ta lôi trở lại đây lần nữa – Người chồng nói.

- Hừm! – Mowgli vừa nói vừa gại gại mũi dao vào lòng bàn tay – Con không muốn làm ác với một người nào trong làng này, nhưng con tin là họ sẽ không giữ mẹ đâu. Chỉ một lát nữa thôi họ sẽ có quá nhiều điều để lo nghĩ. Chao ôi!

Chú ngẩng đầu lên và lắng tai nghe những tiếng hò la và dậm chân bên ngoài.

- Thế là cuối cùng chúng đã để cho Buldeo trở về!

- Sáng nay người ta cử lão đi giết con! – Bà Messua khóc – con đã gặp lão chưa?

- Rồi. Chúng con đã gặp lão. Lão có chuyện để mà kể đấy, và trong khi lão khoác lác, thì người ta có đủ thì giờ để làm rất nhiều việc. Nhưng trước tiên con phải xem họ làm gì đã. Bố mẹ nghĩ xem

bố mẹ đi đâu, lúc con trở lại thì cho con hay.

Chú nhảy qua cửa sổ và lại chạy theo bức tường làng đến chỗ có thể nghe thấy đám đông người tập hợp dưới gốc cây vả bàn tán. Buldeo nằm dưới đất, ho xù xụ và rên rầm, trong khi mọi người tới tập hỏi chuyện lão. Tóc xoã xuống vai, chân căng xước xát vì trèo cây, lão nói không ra hơi. Nhưng lão cảm thấy rất rõ vị trí quan trọng của mình. Lâu lâu lão nói một điều gì đó về lũ yêu quái và những phép thuật ma quỷ, vừa đủ cho đám đông cảm thấy trước cái hương vị của những điều lão sắp kể. Rồi lão đòi đem nước tới.

- Chà! – Mowgli tự nhủ - Ba hoa nhảm nhí! Toàn những lời nói mép. Loài Người là anh em với loài Bandar-log. Thoạt tiên lão cần nước để rửa miệng, rồi khói để thổi. Xong đâu đó lão vẫn còn chuyện mà kể. Giống Người là những kẻ rất khôn ngoan. Họ sẽ không để lại một người nào canh giữ bà Messua chừng nào tai họ chưa nhét đầy những câu chuyện của Buldeo. Còn mình, mình cũng hoá ra lười nhác bằng những kẻ này rồi đấy!

Chú lắc người cho hết đờ đẫn và lại trườn về nhà. Lúc đến bên cửa sổ, chú cảm thấy có ai chạm vào chân.

- Mẹ! – Chú nói, vì chú rất quen thuộc sự mơn trớn của cái lưỡi nọ - Mẹ làm gì ở đây, mẹ?

- Ta đã nghe tiếng lũ con ta hát vọng qua những cánh rừng, và ta đi theo đứa ta yêu nhất. Này Éch Con, ta định bụng xem mặt cái người đàn bà đã cho con sữa – Sói Mẹ nói, cả người nó ảm hơi sưng.

- Họ đã trói bà ấy, và muốn giết bà. Con đã cắt dây trói và bà ấy sẽ đi với chồng qua Rừng.

- Ta cũng sẽ đi theo. Ta tuy già nhưng vẫn còn răng.

Sói Mẹ vươn mình đứng lên trên hai chân sau và nhìn qua cửa sổ vào bóng tối trong nhà. Một phút sau, nó nhảy xuống trở lại không một tiếng động và chỉ nói một câu:

- Ta đã cho con uống giọt sữa đầu tiên, nhưng Bagheera có lý: cuối cùng Người sẽ quay về với Người!

- Có thể! – Mowgli nói không mấy nhả nhận – Nhưng tối nay con còn ở rất xa con đường ấy. Mẹ đợi ở đây và đừng để bà ta trông thấy.

- Con, con chưa bao giờ sợ mẹ mà, Éch Con! – Sói Mẹ vừa nói vừa lùi vào đám cỏ, rồi đột nhiên biến mất hẳn theo cách mà nó biết.

- Và bây giờ - Mowgli vừa nói vui vẻ vừa nhảy vào trong nhà – họ đã ngồi cả đó, xung quanh Buldeo, nghe lão kể những chuyện không hề có. Khi lão ba hoa xong, họ nói chắc chắn họ sẽ đem Hoa

Đỏ tới đây, đem lửa tới để thiêu sống cả hai bố mẹ. Vậy thì sao đây?

- Ta đã nói với chồng ta – bà Messua nói – Khanhiwara cách đây ba mươi dặm, ở đó chúng ta có thể tìm thấy những người bà con để nương tựa. Nếu đêm nay chúng ta đi được đến đấy, chúng ta sẽ sống. Bằng không thì chúng ta phải chết.

- Vậy thì bố mẹ sẽ sống. Không kẻ nào vượt qua được rào chắn tới nay. Nhưng mà ông ấy, ông ấy làm gì vậy?

Chồng bà Messua đang bò lổm ngổm bới đất trong một góc nhà.

- Đó là số tiền mọn của ông ấy – bà Messua nói – Chúng ta không thể mang theo được cái gì khác.

- À phải rồi! Cái vật chuyển từ tay người này sang tay người khác mà chẳng bao giờ ám lên được. Ở chỗ khác người ta cũng cần đến nó à? – Mowgli hỏi.

Người đàn ông chăm chăm nhìn chú bằng một ánh mắt tức tối

- Một thằng ngốc chứ quỷ quái gì nó – Ông ta lẩm bẩm – Có tiền, ta có thể mua được một con ngựa. Chúng ta ê ẩm hết người rồi, không thể đi bộ quá xa, và dân làng sẽ đuổi kịp chúng ta trong vòng một tiếng đồng hồ.

- Con cam đoan với bố mẹ rằng họ sẽ không đi theo bố mẹ, cho đến khi nào con thích. Nhưng nghĩ đến chuyện ngựa cũng có cái hay, vì mẹ Messua đang mệt.

Người chồng đứng dậy và buộc những đồng rupi cuối cùng vào thắt lưng. Mowgli giúp bà Messua trèo qua cửa sổ, và không khí mát mẻ ban đêm khiến bà phấn chấn lại một chút. Nhưng dưới ánh sao, Rừng hình như vừa tăm tối vừa hung hiểm.

- Bố mẹ biết đường đến Khanhiwara chứ?

Họ ra dấu là biết.

- Tốt rồi. Giờ thì bố mẹ nhớ là không có gì phải sợ cả. Cũng chẳng cần phải vội vã. Chỉ có điều, chỉ có điều bố mẹ có thể nghe thấy một khúc ca nho nhỏ trong Rừng, ở phía trước và phía sau bố mẹ.

- Mi có tin là thoát cái nợ thiêu sống, chúng ta lại liêu mình trong Rừng lúc đêm hôm không? Nhưng thà bị thú dữ giết còn hơn bị người giết – Ông chồng bà Messua nói.

Còn bà Messua thì nhìn Mowgli và mỉm cười.

- Con bảo – Mowgli nói tiếp với cái giọng của Baloo khi con Gấu nhắc đến lần thứ một trăm cái Luật Rừng xưa xưa xưa xưa cho chú bé lơ đãng – con bảo rằng không có kẻ nào trong Rừng nhe một chiếc răng hay giơ một bàn chân ra chặn đường bố mẹ, cho đến khi bố mẹ nhìn thấy Khanhiwara trước mặt. Người ta sẽ canh chừng

xung quanh bố mẹ.

Chú sôi nổi quay về phía bà Messua:

- Bố ấy, bố không tin con, nhưng mẹ thì mẹ tin, phải không nào?
- Phải, chắc chắn rồi, con ạ. Con là Người, là Ma Quỷ hay Sói Rừng, ta cũng tin con.
- Bố ấy, bố sẽ sợ khi nghe anh em con hát. Mẹ thì biết và mẹ hiểu. Giờ thì bố mẹ đi đi, và đi từ từ thôi, vì hồi hã vô ích: cổng làng đã bị vây kín.

Bà Messua nức nở gieo mình xuống trước chân Mowgli, nhưng chú run run xốc mạnh bà dậy. Thế là bà bấu lấy cổ chú, gọi chú bằng tất cả những cái tên triu mến và tốt lành nhất mà bà tìm được, trong khi chồng bà nhìn khắp một lượt tất cả những ruộng đất của mình với ánh mắt thèm khát.

Họ đi xa dần về phía Rừng, và Sói Mẹ chồm ra khỏi chỗ nấp.

- Mẹ đi theo họ đi! – Mowgli nói – và hãy canh chừng sao cho tất cả Rừng biết là phải để cho hai người đi qua yên lành. Con muốn gọi Bagheera.

Một tiếng hú dài và trang trọng cất lên, rồi hạ xuống. Mowgli thấy ông chồng bà Messua chần chừ quay lại chực chạy trở về nhà.

- Đi đi! – Mowgli vui vẻ kêu lên – Con đã nói có thể sẽ có âm nhạc mà. Tiếng gọi ấy sẽ theo bố mẹ đến Khanhiwara. Đó là Ân huệ của Rừng.

Bà Messua cổ vũ ông chồng bước lên phía trước, và bóng tối khép lại phía sau hai người với Sói Mẹ. Lúc ấy Bagheera đứng dậy, gần như ngay dưới chân Mowgli, toàn thân run lên vì khoái cảm lúc đêm về, cái màn đêm làm cư dân của Rừng phát cuồng.

- Ta hồ thẹn vì anh em nhà chú – Nó vừa nói vừa chạy.
- Sao cơ? Chúng hát hồng không ra sao à? – Mowgli hỏi.
- Ồ, hay quá đi chứ! Chúng đã khiến chính bản thân ta phải quên đi niềm kiêu hãnh, và, thế có Ổ Khoá Vỡ đã giải phóng cho ta, ta vừa đi vừa hát qua Rừng như đang đuổi theo tình ái ngày xuân! Chú không nghe thấy tiếng chúng ta à?

- Tôi còn có con mồi khác ở trước mặt. Hãy hỏi Buldeo xem bài hát có vừa ý lão không. Nhưng bộ bốn đâu rồi? Tôi không muốn cho kẻ nào trong Bầy Người ra khỏi rào đêm nay.

- Vậy thì cần gì bộ bốn? – Bagheera vừa nói vừa giơ lên lần lượt từng bàn chân, mắt rực lửa, cái giọng ro ro rung cao chưa từng có – Ta có thể giữ họ lại, chú em. Rốt cuộc là có giết chóc chứ? Những bài hát, những thằng người leo cây, tất cả đã kích thích khẩu vị của ta. Ta là Bagheera! Bagheera! Bagheera!

Con Báo to nhảy lên như một con mèo tơ nhảy để vồ một chiếc lá úa đang quay tít trên đầu, nó đập phải đập trái vào chỗ trống, không khí bị quất mạnh réo lên, và nó rơi bốn chân xuống không một tiếng động, để rồi lại nhảy lên dữ dội hơn, tất cả các động tác ấy kèm theo một âm thanh nửa gừ gừ nửa gầm gầm, âm lượng phình ra như tiếng hơi phì trong nôi xúp-de.

- Ta là Bagheera, trong Rừng, trong đêm tối, và ta cảm thấy sức lực của ta. Ai là kẻ chặn đà ta lao tới? Chú Giống Người ạ, một cái vả của ta là một cái đầu nát bấy, bẹp dí như con ếch chết giữa ngày hè!

- Vậy hãy thử coi nào! – Mowgli nói, lần này bằng thổ ngữ của dân làng chứ không bằng ngôn ngữ của Rừng. Tiếng nói của Giống Người làm cho Bagheera sững hẩn lại, đôi hông run rẩy oằn xuống dưới sức nặng của thân mình. Đầu nó cao đứng tằm đầu Mowgli. Một lần nữa Mowgli nhìn chăm chăm, như chú đã nhìn lũ sói non nổi loạn, vào chính giữa cái đáy mắt màu xanh lục ngọc, cho đến khi cái ánh sáng đỏ lộ qua tròng mắt xanh biếc tắt đi như ánh sáng một chiếc đèn pha mờ khuất qua hai mươi dặm biển, cho đến khi đôi mắt kia sụp xuống cùng với tất cả cái đầu to kềnh hạ thấp, thấp nữa, thấp nữa, và một cái lưỡi đỏ lòm đến chà chà vào cổ chân Mowgli.

- Anh, Anh, Anh! – Chú bé vừa lằm bằm vừa mơn trớn nhẹ nhàng suốt dọc tấm lưng đang cong lên – Yên nào, yên nào! Đó là lỗi tại màn đêm, không phải lỗi anh.

- Đó là do cái mùi của ban đêm – Bagheera nói với giọng ăn năn – Tất cả bầu không khí này cao giọng nói với tôi. Nhưng chú, làm sao chú biết nhỉ?

Không khí xung quanh một cái làng Ấn Độ dĩ nhiên là đầy những mùi hỗn tạp, và đối với những sinh vật chỉ tư duy bằng mũi, thì mùi làm chúng phát cuồng lên cũng giống như âm nhạc và rượu bia đối với con người. Mowgli vuốt ve Bagheera thêm mấy phút nữa, con thú nằm trên mặt đất, hết như một con mèo trước bếp lửa, chân xếp lại trước ngực và mắt lim dim.

- Chú thuộc về Rừng, và cũng không thuộc về Rừng – Cuối cùng Bagheera nói – Còn ta, ta chỉ là con Báo Đen. Nhưng ta yêu chú, chú em!

- Họ để thì giờ trò chuyện dưới gốc cây – Mowgli nói, không chú ý đến những lời cuối cùng của con Báo – Buldeo chắc phải kể cho họ nghe không chỉ một chuyện. Chẳng bao lâu họ sẽ đến lôi người đàn

bà và chồng bà ra khỏi bầy và ném vào Hoa Đỏ. Họ sẽ thấy bầy mở toang. Ôi chao! Ôi chao!

- Càng tốt, nghe này! – Bagheera nói – Máu ta giờ đã dịu lại, ta không còn lên cơn sốt nữa đâu. Hãy để họ nhìn thấy ta trong đó. Sau đấy sẽ chẳng còn ai ra khỏi nhà. Đâu phải lần đầu ta ở trong lồng, và ta không nghĩ rằng ta đây lại bị họ lấy thừng trói.

- Vậy anh hãy ngoan nhé – Mowgli vừa nói vừa cười.
Và chú cũng bắt đầu cảm thấy mình cũng táo gan như Con Báo đang chui vào nhà.

- Puaa! – Bagheera thở phào – Cái này làm cho Con Người ở đây sống hơi hám cả! Nhưng cái giường này hoàn toàn giống cái họ cho ta ngủ trong cái lồng thú của nhà vua ở Oodeypore. Nào, hãy kèn một cái nào.

Mowgli nghe tiếng những chiếc đai giường răng rắc dưới sức nặng của con vật đồ sộ.

- Thẻ có Ổ Khoá Vỡ đã giải phóng cho ta! Họ sẽ tưởng là vợ được con mồi bằm. Đến đây ngồi cạnh ta, chú em, để có cả hai người chúc họ đi săn may mắn!

- Không, tôi đang có một ý nghĩ khác trong đầu. Bầy Người sẽ không biết tôi đóng vai trò gì trong cái trò này. Anh cứ việc đùa bỡn một mình. Tôi không muốn nhìn thấy họ.

- Thì tùy ý chú – Bagheera nói – Kia, họ đến kìa!

Ở đầu bên kia làng, dưới gốc cây vả, cuộc hội họp đã trở nên mỗi lúc một ồn ào. Cuộc họp bế mạc giữa những tiếng hú man dại và một dòng thác đàn ông đàn bà cuộn cuộn trong phố, tay vung gậy gộc, tre nứa, liềm dao. Buldeo và Thầy Bà-la-môn bước đi đầu, đám đông kèm sát bên họ, la ó:

- Lão phù thủy và mụ phù thủy kia! Xem thử những đồng tiền nung đỏ có bắt chúng thú nhận không! Đốt cái lều trên đầu chúng đi! Chúng ta sẽ dạy cho chúng biết che chở cho những con Sói Tinh! Không, cho một trận như tử cái đã! Đuốc đâu! Đuốc nữa đây! Buldeo, hơ nóng nòng súng đi!

Đến trước cái then cửa thì một khó khăn nổi lên: người ta đã đóng tịt nó lại một cách chắc chắn. Nhưng đám đông giật tung cả then ra, và ánh sáng những bó đuốc tràn ngập cả căn phòng; trong đó, nằm thẳng cẳng trên giường, hai chân vắt vẻo hững hờ thõng xuống một đầu giường, đen như đêm thẳm, kinh khủng như một con quỷ, Bagheera đang đợi.

Có đến nửa phút lặng yên tuyệt vọng, trong khi những hàng đầu tiên của đám đông, gần ngưỡng cửa, cào xé để vạch một đường rút lui.

Trong giây phút ấy, Bagheera ngẩng đầu lên và ngáp – một cách chậm rãi, cầu kỳ và phô trương – như nó vẫn quen làm để hạ nhục một số kẻ bằng vai. Những rèm môi của nó vén lên và doãng ra, cái lưỡi đỏ quấn lại, hàm dưới hạ xuống, hạ xuống đến mức người ta có thể nhìn thấy đến tận nửa cái họng bốc khói, và những chiếc răng nanh khủng khiếp nhe ra, phô đến tận chân lợi trước khi khép lại, răng trên cụng vào răng dưới một tiếng kêu kim loại của những mảnh thép đóng vào ổ khoá bên lề kết sắt. Loáng một cái, phốc văng tanh. Bagheera chồm một phát qua cửa sổ ra ngoài và đứng cạnh Mowgli trong khi dòng thác người hét lên, hú lên, trèo lên lưng nhau, đập lên người nhau trong cơn hồi hải và hải hùng ai về nhà nấy.

- Họ sẽ không nhúc nhích cho đến tận sáng – Bagheera bình thản nói.

Còn bây giờ? Hình như sự lặng yên của giấc ngủ trưa đột ngột trùm xuống làng. Nhưng lắng tai, người ta có thể nghe thấy tiếng những thùng thóc kéo lê trên nền đất trong các ngôi nhà, chủ nhà đẩy chúng ra chặn cửa. Bagheera đã nói đúng: cho đến sáng, cả làng sẽ không nhúc nhích.

Mowgli vẫn ngồi im lìm nghĩ ngợi và gương mặt chú cứ mỗi lúc mỗi thêm u ám.

- Ta đã làm điều gì không phải chăng? – Cuối cùng Bagheera vừa hỏi vừa gại gại vào người chú.

- Rất tốt thôi chứ có gì đâu. Bây giờ hãy canh họ cho đến sáng. Còn tôi, tôi đi ngủ đây.

Mowgli chạy như bay về Rừng, ngả mình vắt ngang một phiến đá, ngủ suốt ngày và cả đêm tiếp theo.

Khi chú thức dậy thì Bagheera đang ở bên cạnh, và một con mang vừa mới giết còn nóng hổi nằm dưới chân chú. Con Báo quan sát chú một cách tò mò suốt thời gian chú sử dụng con dao, ăn và uống, cho đến lúc chú quay trở lại, hai tay ôm cầm.

- Người đàn ông và người đàn bà đã đi đến trước mặt Khanhiwara yên lành – Bagheera nói – Mẹ chú đã nhờ Tril báo tin như thế. Họ đã kiếm được một con ngựa trước lúc nửa đêm, cái đêm chú giải thoát cho họ, và đã đi rất nhanh. Như thế không đúng ư?

- Tốt! – Mowgli nói.

- Và cái Bầy Người trong làng của chú đã không nhúc nhích cho đến tận lúc mặt trời lên cao sáng hôm nay. Khi đó họ ăn uống và hồi hải trở về nhà.

- Họ có thấy anh không, có thể do tình cò?

- Có thể. Ta đã lăn mình trong bụi bặm đằng trước rào chắn vào

lúc tảng sáng, và có thể bắt chợt ta cũng hát lên cho riêng ta một khúc ca nho nhỏ nào đó. Bây giờ, chú em, không còn việc gì làm nữa. Hãy đi săn với ta và Baloo, bác ấy có những tổ ong mới muốn khoe với chú, và cả hai ta đều thích thấy chú trở về với chúng ta như ngày trước. Hãy thôi cái ánh mắt làm chính ta cũng phát sợ ấy đi. Người đàn ông và người đàn bà sẽ không bị ném vào Hoa Đỏ, và trong Rừng mọi việc đều suôn sẻ. Chẳng đúng thế sao? Ta hãy quên Bầy Người đi...

- Người ta sẽ quên họ... Chỉ một lúc nữa thôi. Đêm nay Hathi ăn ở đâu?

- Nó thích đâu thì ăn đấy. Ai mà trả lời thay cho Con Voi Lặng Lẽ được? Nhưng việc gì Hathi có thể làm mà chúng ta không thể làm được?

- Hãy mời lão cùng cả ba đưa con đến gặp tôi ở đây.

- Nhưng, thẳng thắn và thành thật, chú em ạ, bảo Hathi “đến” hay “đi” là không phải cách – không phải cách. Chú nên nhớ rằng lão là Chúa Rừng và lão đã dạy chú một Khẩu quyết của Rừng trước khi Bầy Người làm thay đổi ánh mắt chú.

- Cái đó không là gì hết. Tôi biết một Khẩu quyết đối với chính bản thân Hathi. Hãy nói lão đến tìm Mowgli – Con Ếch và nếu lão không nghe ngay, thì mời lão đến vì chuyện Cuộc Triệt Hạ ở khu đồng Burhpore.

- Cuộc Triệt Hạ ở khu đồng Burhpore – Bagheera nhắc đi nhắc lại ba lần cho chắc ăn – Ta đi đây. Đặt giả thiết xấu nhất, Hathi có thể tỏ ra khó chịu, khi ấy ta sẽ chịu bỏ săn một con trăn để thấy một Khẩu quyết khiến Con Voi Lặng Lẽ phải vâng theo.

Nó lên đường, để lại Mowgli đang chém xuống mặt đất những nhát dao giận dữ.

Trong đời chú, Mowgli chưa từng trông thấy máu người, cho đến lúc chú vừa thấy đây, và điều còn tác động mạnh hơn đối với chú – người thấy máu bà Messua trên những sợi dây người ta trói bà. Mà bà Messua đối với chú tốt như thế, và trong chừng mực biết về Tình Yêu thì chú yêu bà Messua cũng sâu sắc như chú ghét tất cả phần còn lại của Giống Người. Nhưng dù chú ghê tởm Giống Người, ghê tởm sự ba hoa, nhát gan và tàn bạo của họ đến đâu, chú cũng không thể, để đổi lấy những gì Rừng có thể dâng hiến cho chú, nghĩ đến việc lấy đi một mạng người và lại cảm thấy mùi máu rừng rợn ấy xộc lên mũi. Kế hoạch của chú vẽ ra giản dị hơn, nhưng rộng lớn hơn, và chú bật cười khi nghĩ rằng chính một trong những câu chuyện mà lão già Buldeo kể tối hôm ấy dưới gốc cây vả đã gợi ý cho chú.

- Đúng là một Khẩu quyết – Bagheera thì thảo vào tai chú – Chúng đang gặm cỏ ven bờ sông, và chúng đã vâng lời như một con bò. Nhìn kìa, chúng đã đến đây rồi.

Hathi và ba đứa con xuất hiện một cách lặng lẽ như thói quen của chúng. Hồng, sườn chúng còn ẩm ướt bùn sông và Hathi tư lự nhá một cây chuối xanh non mà nó vừa dùng ngà nhổ lên. Nhưng mỗi đường nét trên tấm thân to rộng của nó cho Bagheera, kẻ chỉ ghé mắt một cái là nhìn ngay ra mọi sự, thấy rằng đây không còn là vị Chúa Rừng nói với một thằng Người Con, mà là một sinh vật run sợ vì phải trình diện một sinh vật khác không hề biết sợ.

Ba con voi chen vai chạy đằng sau cha chúng.

Mowgli chỉ hơi ngẩng đầu khi Hathi chúc chú “Đi săn may mắn”. Chú để cho nó đứng đưa, rập rình, nhấc hết chân nọ đến chân kia một lúc lâu, trước khi chú cất lời và khi chú mở miệng là để nói với Bagheera chứ không phải với con voi.

- Tôi sắp kể một câu chuyện nghe được từ miệng người thợ săn mà hôm nay anh đã săn đuổi – Mowgli nói – Chuyện về một con voi rất già và rất khôn ngoan bị rơi vào một cái bẫy và bị cái chông nhọn chôn dưới đáy hồ đầm toạc từ ngón chân hay là ở gần chỗ đó đến tận bả vai. Giờ vẫn còn một vết sẹo trắng.

Mowgli giơ tay ra, và vì Hathi bước tới, nên dưới ánh trăng, một vết sẹo dài màu trắng hiện rõ trên mạn sườn màu xám đá của nó, như dấu tích một làn roi thép nung đỏ.

- Người ta kéo nó ra khỏi bẫy để đưa nó đi – Mowgli nói tiếp – nhưng nó đứt đứt dây trói và bỏ đi và nó rất khỏe. Cho đến khi lành vết thương, nó mới trở lại khu đồng của người thợ săn kia, vào ban đêm, đầy phần nộ. Và bây giờ tôi mới nhớ là nó có ba con. Tất cả những chuyện ấy xảy ra từ rất nhiều, rất nhiều mùa mưa trước, và ở rất xa đây, trong khu đồng Burhpore. Đến mùa gặt thì xảy ra chuyện gì hở Hathi?

- Ta và ba con của ta đã gặt cánh đồng ấy.
- Còn vụ cày tiếp theo vụ gặt?
- Không có vụ cày.
- Thế những người sống ở gần đám ruộng xanh tươi?
- Họ bán xới đi nơi khác.
- Và những túp nhà của họ?
- Mái nhà thì chúng ta đập tan, còn Rừng chôn vùi tường vách.
- Còn gì nữa?
- Ngàn nào đất đai màu mỡ mà ta có thể chạy qua từ Đông

sang Tây trong hai đêm và trong ba đêm từ Bắc xuống Nam, cả ngàn ấy làm mồi cho Rừng. Chúng ta kéo Rừng xuống năm làng. Trong những làng ấy, và trên các vùng đất đai của họ, đồng cỏ và ruộng cày, đến nay chẳng còn lấy một người sống nhờ đất. Đó là Cuộc Triệt Hạ ở khu đồng Burhpore mà ta và ba con ta đã tiến hành. Còn bây giờ, chú Người Con, ta hỏi chú, làm sao cái tin ấy lại đến tai chú?

- Tôi nghe từ miệng một người, và bây giờ thì tôi thấy, ngay cả Buldeo đôi khi cũng nói thật. Việc đó làm rất hay, hỡi Hathi có vết sẹo trắng, nhưng lần thứ hai sẽ còn hay hơn vì sẽ có một con người chỉ huy. Bác biết cái làng của Bảy Người đã xua đuổi tôi chứ? Dân làng ấy lười biếng, phi lý và tàn bạo, họ chỉ biết bày trò chơi với lỗ miệng và họ giết những kẻ yếu nhất trong bọn họ không phải vì miếng ăn mà để giết thì giờ. Khi đã nhồi căng họng, họ sẽ ném ngay con cái họ vào Hoa Đỏ. Việc ấy tôi đã trông thấy. Để họ tiếp tục sống ở đây là không thích đáng chút nào. Tôi ghét họ.

- Thế thì giết đi – con nhỏ nhất trong ba con voi vừa nói vừa lấy đầu vòi dứt một lùm cỏ, đập vào hai chân trước để giữ đất cát rồi lảng ra xa, trong khi đôi mắt đỏ của nó cứ liếc sang bên cạnh.

- Xương trắng! Để làm gì? – Mowgli giận dữ hỏi lại – Ta đâu phải là một con sói để nô rồn với một cái đầu lâu dưới nắng? Ta đã giết Shere Khan và tấm da nó đã thối rữa trên Phiến Đá Hội Đồng, nhưng... nhưng không biết Shere Khan đi đâu, và ta vẫn luôn khao khát trả thù. Bây giờ ta muốn nhìn tận mặt bắt tận tay... Hãy thả Rừng vào làng, Hathi!

Bagheera run lên và nằm bẹp xuống đất. Nó có thể quan niệm được một cuộc xung phong bất ngờ vào con phố trong làng, những đòn đánh bên phải đập bên trái giữa đám đông, nếu như mọi việc đi đến chỗ tệt hại, hoặc dùng mưu mẹo hạ người trên luống cày vào lúc hoàng hôn, nhưng cái dự định xoá sạch một ngôi làng khỏi con mắt người và vật, một cách bình tĩnh, khiến nó kinh hoàng. Giờ thì nó hiểu tại sao Mowgli đã phái nó đi tìm Hathi. Ngoài Con Voi Lặng Lẽ từng trải bao nhiêu năm sống đó ra, không kẻ nào có tầm cỡ để tổ chức và hoàn thành một cuộc chiến tranh như thế.

- Cho họ chạy trốn như những kẻ đồng loại của họ ở Burhpore, cho nơi họ cày xới chỉ còn mưa cày xới, cho tiếng mưa rơi trên lá thay thế tiếng thoi đưa – Bagheera và tôi muốn đến ở trong nhà Thầy Bà-la-môn – và cho con Mang đến uống nước ở ngôi đền. Hãy thả Rừng ra, Hathi!

- Nhưng tôi... chúng ta đâu có xích mích với họ, và phải thịnh nộ

điên cuồng vì một nỗi đau lớn lao mới đi tàn phá chỗ ở của con người – Hathi vừa nói vừa đu đưa người với vẻ do dự.

- Phải chăng các người là những kẻ Ăn Cỏ duy nhất trong Rừng? Hãy đưa đến tất cả bà con của các người. Để cho loài Hươu, loài Lợn lòi và loài Nilghai đảm đương. Thả Rừng ra, Hathi!

- Không có giết chóc chứ? Hai ngà ta đã đổ lòm trong Cuộc Triệt Hạ ở khu đồng Burhpore, và ta không muốn đánh thức cái mùi đó đây.

- Chẳng hơn gì tôi. Tôi không muốn xương họ làm nhơ mặt đất của chúng ta. Để họ đi tìm một chỗ ở mới. Họ không thể ở lại đây. Tôi đã nhìn thấy, đã ngửi thấy mùi máu của người đàn bà đã cho tôi ăn, không có tôi bà ấy sẽ bị họ giết. Chỉ có mùi cỏ mới trên ngưỡng cửa nhà họ mới xua được cái mùi ấy. Mùi ấy đốt cháy miệng tôi. Thả Rừng ra, Hathi!

- Chà chà! – Hathi nói – Vậy là giống như cái vết chông bông da bông thịt ta cho đến tận ngày chúng ta nhìn thấy làng mạc họ chết hẳn dưới mầm cỏ mùa xuân. Giờ thì ta hiểu. Cuộc chiến tranh của chú sẽ là cuộc chiến tranh của chúng ta. Chúng ta sẽ thả Rừng ra. Mowgli vừa mới kịp lấy lại hơi – chú run bắn từ đầu tới chân vì cảm giận – thì chỗ đàn voi vừa đứng đã trống trơn. Bagheera ngắm nhìn chú một cách kinh hãi:

- Thề có Ổ Khoá Vỡ đã giải phóng cho ta – cuối cùng con Báo Đen nói – chú có đúng là thằng bé con trần truồng ngày xưa ta đã lên tiếng bảo trợ ở Hội Đồng, ngày mọi người vẫn còn trẻ trung đó không? Hỡi Chúa Rừng, khi nào sức lực rời bỏ ta, Người hãy vì ta mà lên tiếng, vì Baloo, vì tất cả chúng ta mà lên tiếng nhé! Trước mặt chú, chúng ta giống như những đứa con nít! Những cọng cây răng rắc dưới chân! Những con nai mất mẹ!

Mowgli hoàn toàn bị chấn động vì ý tưởng Bagheera trong vai một con nai lạc mẹ. Chú bật cười, lấy lại hơi, rồi lại vừa cười vừa khóc, đến nỗi chú phải nhảy xuống cái ao cho tắt cơn. Thế là chú bắt đầu bơi vòng tròn, ngụp xuống trong ánh trắng để rồi ngoi lên trong bóng tối, y như ConẾch mà chú mang tên.

Trong thời gian ấy, Hathi và ba đứa con chia nhau đi về bốn hướng. Đi khỏi đó mười dặm, chúng lặng lẽ bước từng bước dài xuống thung lũng. Chúng bước đi, bước đi hai ngày ròng rã – như thế là được những sáu mươi dặm đường rừng; và trong cuộc đi ấy, mỗi bước chân, mỗi nhịp vùi đung đưa của chúng đều được quan sát, ghi nhớ và bình luận bởi Mang, Tril, giòng họ Khỉ và tất cả chim muông. Rồi chúng bắt đầu gặm cỏ, và chúng thản nhiên gặm cỏ trong gần

một tuần lễ, Hathi và các con của nó cũng như Kaa, Con Trăn Đá; chúng không bao giờ hấp tấp, cho tới khi nào đến lúc.

Sau thời gian ấy, tiếng đồn lan đi khắp Rừng – và không ai biết tiếng đồn ấy xuất phát từ đâu – rằng người ta tìm thấy thức ăn và nước uống tốt hơn nhiều trong thung lũng ấy thung lũng nọ. Lũ Lợn Lòi khởi động trước tiên – bọn này đi đến cùng trời cuối đất vì một bữa ăn ngon là lẽ đương nhiên. Chúng đi từng đàn, xô đẩy nhau trên những tảng đá; Hươu Nai theo gót, cùng với những con Cáo Rừng nhỏ bé sống bằng những con vật chết và sắp chết mà các bầy thú rải dọc đường; những con Nilghai béo lùn rùng rùng chuyển động từng hàng song song với lũ Hươu Nai và những con Trâu Rừng ở đầm lầy đi sau chót. Chỉ một sự cố nhỏ nhất cũng đủ làm chệch đường những đàn thú rải rác, chúng sẵn sàng đi theo vô số những kẻ lè mề cứ gặm cỏ, lêu lổng, uống nước rồi lại gặm cỏ. Nhưng chỉ lộ ra một thoáng lo âu là xuất hiện ngay một người trấn an. Một bận, đó là Sahi, con Nhím, mang theo đầy những tin tức về bao nhiêu thức ăn ngon ở xa hơn một chút nữa thôi; một lần khác, người ta thấy Mang đập cánh với những tiếng kêu khích lệ sà xuống một chỗ rừng trống để chỉ con đường quang; hoặc Baloo, mồm đầy rễ cây, khắp khiêng đi dọc hàng thú do dự và nửa doạ dẫm, nửa đùa cợt, Con Gấu vụng về đưa chúng trở về chính đạo. Một số lớn thú vật quay gót, hay chạy trốn, hay không chịu đi tiếp, nhưng cũng còn rất nhiều con tiến về phía trước. Khoảng mười ngày sau, tình hình như thế này: lũ Hươu Nai, Lợn Lòi và Nilghai quay lại gặm cỏ trên một vòng bán kính từ tám đến mười dặm, trong khi ở vành ngoài bọn Ăn Thịt tranh giành cắn xé nhau. Và tâm của vòng tròn là ngôi làng với những hoa màu đang mùa hái gặt ở xung quanh và giữa đám hoa màu là người ngồi trên những cái chòi để đuổi chim chóc và những tên ăn trộm khác. Thế là lũ Hươu Nai chẳng còn dè dặt gì nữa, bọn Ăn Thịt siết chặt lại, buộc chúng phải tiến lên mãi về phía trung tâm.

Đúng vào một đêm đen, Hathi và ba đứa con của lão trườn ra khỏi Rừng, dùng vòi bẻ gãy chân những chiếc chòi.

Những chân chòi gãy lập tức và rơi xuống như những cộng độc cần đang ra hoa bị gãy, trong khi những người lao vội xuống đất nghe thấy ngay bên tai họ tiếng kêu òng ọc đùng đục của lũ voi. Thế là tiền quân của các đạo Hươu Nai kinh hoàng tan vỡ, toả vào tràn ngập những đồng cỏ và ruộng màu của làng; loài Lợn Lòi móng guốc sắc lẹm chuyên đào xới đi kèm với chúng và những gì Hươu Nai chưa làm đổ thì lũ Lợn kết liễu. Lúc lúc một tiếng hú báo động của những con sói lại làm rung chuyển các đàn thú, khiến chúng tuyệt vọng chạy

xô khắp tứ phía, đập lên lúa mạch mới mọc, san bằng bờ đất của những con kênh tưới nước. Trước lúc rạng đông thì sức ép trên mặt vòng vây yếu đi ở một điểm. Bọn Ăn Thịt rút lui, để ngỏ một con đường ở phía Nam, theo đó từng đàn, từng đàn Hươu Nai chạy trốn. Những con khác táo bạo hơn, ở lại trong những cánh rừng rậm rạp trên cao để kết thúc bữa ăn vào đêm hôm sau.

Nhưng công việc đã hoàn thành về cơ bản. Sáng ngày ra, dân làng nhìn thấy hoa màu của họ mất trắng. Đó là cái chết đối với họ nếu họ không ra đi, vì sẽ đến lúc họ sống kề bên cái Đồi cũng như Rừng kề bên họ. Khi người ta lừa trâu đi ăn cỏ, những con vật đói khát này thấy đồng cỏ nhẵn nhụi sau khi Hươu Nai tràn qua, đã lang thang vào Rừng và dạt theo các bạn bè hoang dại; và khi hoàng hôn buông xuống, ba bốn chú ngựa lùn của làng nằm chết trong chuồng, đầu bị dập nát. Chỉ một mình Bagheera có khả năng hạ đòn như thế, và chỉ có Bagheera là dám xác xược kéo lê cái xác cuối cùng ra khỏi phố như thế.

Dân chúng không còn bụng dạ nào mà đốt lửa ngoài đồng đêm hôm ấy.

Thế là Hathi và ba đứa con đi mót nốt những gì còn lại, và chỗ nào Hathi đã mót thì rà lại vô ích. Người ta quyết định sống cho đến Mùa Mưa bằng số thóc để dành làm giống và sẵn sàng đi tìm công việc ở đợ cho thiên hạ trước khi nghĩ đến chuyện gỡ gạc lại năm mất mùa này, nhưng khi người bán thóc nghĩ đến những giỏ đầy lúa mì của lão và phỏng tính giá tiền lão có thể đòi, thì đôi ngà nhọn hoắt của Hathi khởi sự phá đầu hồi ngôi nhà đất của lão và làm tan ra từng mảnh cái hòm gian bằng mây trét phân bò đựng thứ lúa mì quý giá. Khi người ta phát hiện sự tổn thất sau cùng này, đến lượt Thầy Bà-la-môn lên tiếng. Ông đã khấn khứa Chư Thần của ông mà không nhận được hồi âm. Ông nghĩ làng có thể đã vô tình xúc phạm một trong các vị Thần Rừng, vì không nghi ngờ gì nữa, Rừng đang chống lại họ. Thế là họ phái người đi tìm vị tù trưởng của bộ lạc người Gon du mục gần nhất – đó là những thợ săn khôn ngoan vóc người nhỏ bé, da đen nhẻm, sống giữa Rừng, mà tổ tiên thuộc dòng giống lâu đời nhất ở Ấn Độ - những cư dân thuở trước của vùng này. Họ tiếp đãi người Gon bằng hết khả năng của họ, với tất cả những gì còn lại. Người này đứng co một chân, tay cầm cung, hai ba mũi tên tẩm độc giắt vào lùm tóc trên đỉnh đầu, vẽ kinh hãi pha lẫn khinh miệt trước đám dân làng lo âu và những cánh đồng bị tàn phá. Họ muốn biết có phải các vị Thần đòi xưa tức giận họ hay không, và phải dâng lên các vị những tế vật gì cho thích hợp. Người Gon không nói năng gì

cả nhưng ông nhặt lên một cành Kerala, thứ dây leo có quả đắng chát trông như quả bí dại, đặt nó nằm rối tung ngang cửa đền, ngay trước mặt vị thần Ấn giáo sơn đỏ mở trừng hai mắt. Khỏi cần phải hỏi cử chỉ của ông muốn nói gì. Dây rừng sẽ mọc lên ở chỗ họ thờ thần linh. Họ chỉ còn nước trốn đi, và càng sớm càng tốt.

Nhưng một cái làng dễ gì mà dứt được những dây nhằng mối nợ của nó. Họ còn ở lại chừng nào còn sót vài thứ thực phẩm mùa hè; họ thử đi nhặt hạt dẻ trong rừng nhưng có những con mắt đỏ gay rình rập họ, những bóng đen chuyển dịch ngay trước mắt họ giữa ban trưa, và khi họ khiếp vía bỏ chạy về nhà, thì trên những thân cây họ mới đi ngang chưa đầy năm phút trước, lòng thông vỏ cây bị móng vuốt của một bàn chân rất khỏe nào đó xé rách tướp. Mặt khác, họ càng quanh quẩn trong làng, thì những con thú hoang càng táo bạo, chúng chạy tung tăng và rống lên trên những đồng cỏ bên bờ Waingunga. Họ chẳng còn bụng dạ nào mà dựng lại hay trát lại bức tường ngoài trông ra Rừng của những chuồng bỏ trống tuếch, lũ Lợn Lòi liên phá cho chúng đổ nát tan tành; những dây leo rễ có nhiều đốt lao ngay theo, ném những khuỷu tay háo hức của chúng lên mảnh đất vừa chinh phục được, và sau những dây leo là cỏ rậm sinh sôi.

Những người không có vợ con chạy trốn trước tiên, loan khắp gần xa cái tin làng đã cùng đường. Họ bảo, ai kháng cự nổi Rừng hay các vị Thần Rừng, khi chính con Rắn Mang Bành của làng cũng đã bỏ cái lỗ của nó dưới chiếc sân dưới gốc cây vả!

Sự giao tiếp của họ với thế giới bên ngoài càng giảm dần mãi cho đến khi xóa hẳn những lối mòn nhẵn thín đi qua khoảng rừng thưa. Cuối cùng Hathi và ba đứa con thôi không quấy động họ ban đêm với những tiếng kèn của chúng: chúng chẳng còn gì để làm ở đây nữa. Hạt thóc nằm dưới đất và hoa màu trên mặt đất đều biến mất cả. Những cánh đồng xa nhất đã mất cả hình dạng... Đã đến lúc phải ra đi.

Theo thói quen của người bản xứ, họ cứ hoãn đi hoãn lại mãi ngày lên đường. Chẳng bao lâu những trận mưa bắt đầu đổ xuống, và những mái nhà bỏ hoang ngổ lồi cho nước vào. Trên những cánh đồng cỏ, nước ngập đến mắt cá chân, và mọi loài cây cỏ ào ào xô tới sau những ngày hè nóng nực. Lúc đó họ ra khỏi làng trong bùn lầy; đàn ông, đàn bà, trẻ con băng qua làn mưa buổi sớm mịt mù; và bằng một động tác tự nhiên, họ quay lại ném một cái nhìn vĩnh biệt về phía những mái nhà thân yêu.

Lúc gia đình cuối cùng lê bước dưới những đồ đạc nặng nề, đi qua

rào chắn, người ta nghe thấy từ phía sau những bức tường tiếng rảng rắc của những xà gỗ và mái tranh đổ sụp. Khoảnh khắc sau, vươn lên như một con bò sát đen sì, một cái vòi nhẵn thín hiện ra rải tung tranh rạ nát nhừ; và cái vòi lặn xuống và người ta lại nghe thấy một tiếng rảng rắc đi sau một tiếng thét dữ tợn. Hathi vừa mới giật tung những mái nhà như người ta hái một khóm hoa súng dưới nước.

Nhưng một cái rầm nhà văng lên đâm phải nó. Nó chỉ đợi có thể để xô ra hết sức lực, vì trong tất cả thú rừng, voi rừng nổi giận là con vật tàn phá điên cuồng nhất. Nó xô đổ nhào một bức tường đất sét, bức tường nát vụn ngay lập tức và tan thành bùn vàng dưới trận mưa như thác đổ. Tiếp đó, nó vừa rống lên vừa quay người, lao vào những con phố hẹp, áp người vào những chiếc nhà bên phải và bên trái, lay những cái cửa long xòe và những mái hiên lật ngược, trong khi ba đứa con lồng lộn ở phía sau, giống như ngày nào trong Cuộc Triệt Hạ ở khu đồng Burhpore.

- Rừng sẽ chôn vùi những chiếc vỏ hến ấy – Một giọng nói bình thản cất lên giữa đồng vụn nát – Chính những bức tường vây quanh làng mới cần phải ném xuống đất.

Và Mowgli, mưa chảy xối trên hai vai và hai cánh tay trần, giống như một con trâu mệt đừ, từ một bức tường nhảy xuống, lấy lại thăng bằng.

- Việc nào cũng có lúc của nó! – Hathi thở phào – Ra tường vây, các con! Cúi đầu xuống! Đều một lượt! Dô ta, này!

Cả bốn đứng sát nhau cùng đẩy; bức tường vây đổ xuống, vỡ ra, tan vụn. Và những người dân làng kinh hãi đến lặng người, trông thấy trong khoảng tường vỡ hiện ra những cái đầu hung dữ lăm lem đất sét của những kẻ phá hoại. Thế là họ chạy trốn, không nơi trú ẩn, không gạo không muối, về phía đáy thung lũng, trong khi ngôi làng của họ bị băm vụn, nghiền tan, dẫm nát, biến mất ở phía sau lưng. Một tháng sau, chỉ còn một gò đất mấp mô phủ một lớp áo xanh non cây cỏ là dấu vết ngôi làng; và đến cuối mùa mưa, tiếng sấm mênh mang của Rừng dữ dội gầm trên mảnh đất ấy, mảnh đất chưa đầy sáu tháng trước đã được lưỡi cày lật lên.

Người sói

Dịch giả: Hoàng Hưng

- 5 -

CHIẾC BÚA THÚC VOI

Có Bốn thứ chẳng bao giờ đầy, kể từ lúc giọt sương long lanh trên mặt đất, đó là:

Mồm Sấu, điều Điều, tay Khỉ, mắt Người

Ngạn ngữ của Rừng

Kaa, con Trăn Đá khổng lồ vừa lột xác – có lẽ là lần thứ hai trăm kể từ khi nó ra đời, và Mowgli, luôn luôn nhớ mình chịu ơn cứu mạng của lão vào một đêm trăng ở Hang Lạnh (mà có lẽ các bạn cũng còn nhớ), chú chạy đến chúc mừng Kaa.

Một con rắn sau khi lột xác bao giờ cũng giở chúng và ủ rũ cho đến khi lớp da bắt đầu trở lại bóng bẩy, đẹp mã.

Bây giờ Kaa không bốn cột Mowgli nữa, mà cùng với tất cả Cư dân của Rừng, nó chấp nhận chú như Chúa Rừng và đưa đến cho chú những tin tức mà tự nhiên một con trăn biết. Những gì Kaa không biết về Rừng Giữa, như người ta thường gọi, là đời sống của những con vật ở sát mặt đất hay dưới mặt đất, đời sống của sỏi đá, hang hốc và rễ cây, thì có thể ghi trên chiếc vảy nhỏ nhất của nó.

Chiều hôm đó, Mowgli ngồi giữa đồng cuộn khoan của Kaa, tay nghịch ngợm cái xác cũ mềm nhũn và rách nát mà Kaa vừa lột bỏ nằm vụn vẹo và thất búi giữa những tảng đá. Kaa lịch sự nằm xếp đồng bên dưới hai bờ vai rộng để trần của Mowgli, nên đúng là cậu bé ngồi giữa một chiếc ghế bành sống.

- Thật là hoàn hảo từ cái vảy trở đi – Mowgli vừa nghịch cái xác cũ vừa lăm bằm – Được trông thấy lớp da của chính mình từ đầu đến chân là một điều đặc biệt đấy chứ.

- Phải, nhưng ta đâu có chân – Kaa nói – Và theo lối họ nhà rắn chúng ta, thì ta chẳng thấy có gì lạ. Thế chú chẳng bao giờ cảm thấy lớp da của chú xù xì và cũ kỹ sao?

- Khi ấy thì tôi đi tắm rửa, Đầu Bẹt ạ; nhưng đúng là những khi trời nóng bức quá, đôi lúc tôi cũng thèm làm sao tháo bỏ lớp da của

mình mà không bị đau để chạy nhảy cho nhẹ nhõm.

- Ta cũng tắm rửa chứ, nhưng hơn nữa ta còn thay da. Bộ cánh mới của ta trông ra sao?

Mowgli lấy tay xoa nhẹ trên cái lưng dài bất tận khảm những hình thoi:

- Lưng Rùa cứng hơn nhưng nhìn không vui mắt bằng – Chú tuyên bố - Ếch, con vật mà tôi mang tên, thì lưng nó trông vui mắt hơn nhưng không cứng bằng. Trông đẹp lắm, có thể nói là giống y những đường vân của hoa loa kèn.

- Nó cần nước. Một tấm da mới không khi nào bóng hết cỡ trước khi được tắm một lần. Ta đi tắm đi.

- Tôi bế bác đi – Mowgli nói.

Và chú vừa cúi xuống vừa cười, như để nhắc nhở con trăn khổng lồ lên ở chính giữa, đúng chỗ dày nhất của tấm thân hình trụ. Làm thế khác gì một người tìm cách nhắc nhở một ống nước có đường kính rộng hai bộ; và Kaa nằm bất động, phì cười trong một niềm vui lặng lẽ. Rồi họ bắt đầu trò chơi buổi chiều quen thuộc: Cậu Thiếu Niên đang giữa thời trẻ trung sung sức và Con Trăn trong bộ cánh mới lộng lẫy đối mặt nhau trong một keo vật thử thách sức mạnh và sự khéo léo. Chắc chắn Kaa đã nghiền nát đến một tá Mowgli nếu nó thả sức; nhưng nó chơi một cách thận trọng, không trở hết một phần mười công lực. Ngay khi Mowgli có đủ sức chịu đựng một vài ngón đòn hơi nặng, Kaa đã dạy chú trò chơi này, nó làm dẻo chân dẻo tay cậu bé hơn bất cứ trò chơi nào khác. Đôi khi Mowgli, bị những cuộn khoan linh hoạt của Kaa thít chặt đến tận cằm, hết sức gỡ một cánh tay ra để nắm lấy cổ họng con trăn. Khi đó Kaa mềm mại thả người, và Mowgli, bằng một động tác rất nhanh của hai chân, tìm cách làm tê liệt cái đuôi khổng lồ trong khi nó quờ quạng về phía sau tìm chỗ dựa ở một tảng đá hay một cây gỗ. Cả hai cứ thế đảo từ bên nọ sang bên kia, đầu chọi đầu, mỗi bên rình đón cơ hội của mình, cho đến khi cái nhóm tượng ngoạn mục hoá thành một xoáy lốc những khúc đen đen vàng vàng, những cẳng chân và những cánh tay khua động, để rồi lại kết vào và lại xổ ra.

- Này! Này! Này! – Kaa vừa nói vừa mở dứ lia lịa... bàn tay nhanh nhẹn của Mowgli không thể nào tránh được – Trông đây! Ta mở vào đây này chú em! Và chỗ kia, chỗ kia! Tay chú vung về thế? Kia nữa!

Trò chơi bao giờ cũng kết thúc như nhau, bằng một đòn lao thẳng làm chú bé lộn đi nhiều vòng. Không bao giờ Mowgli tìm được cách phòng thủ chống lại mũi lao trời giáng ấy, và Kaa đã bảo chú đừng

mất công tìm vô ích.

- Chúc cuộc săn tốt đẹp! – Kaa làm bầm kết thúc.

Và Mowgli, theo lệ thường, bị tung ra đến mười hai thước, ngạt thở và cười ha hả. Chú đứng dậy, ngón tay đầy cỏ và đi theo Kaa về cái bể tắm yêu thích của con trăn khôn ngoan – đó là cái ao sâu, nước đen như mực, có đá tảng vây quanh, và những bụi cây làm vui mắt. Cậu bé trườn mình xuống theo kiểu dân Rừng, không một tiếng động, và lao thẳng xuống nước, chú hiện ra ở bờ bên kia, lật mình nằm ngửa, tay để sau gáy, mắt dõi theo vầng trăng đang lên cao phía trên những tảng đá và lấy đầu ngón chân đùa nghịch làm vỡ ánh trăng trên mặt nước. Cái đầu tạc bằng kim cương của Kaa chém xuống mặt ao như một lưỡi dao cạo và đến đặt trên vai Mowgli. Cả hai cứ im lìm như thế, để nước mát rượi thấm vào mình khoan khoái.

- Rất, rất tốt! – Cuối cùng Mowgli nói bằng một giọng uể oải – Chà chà! Vào đúng giờ này, nếu tôi nhớ chính xác, thì trong Bảy Người, họ đang ngả mình trên những mảnh gỗ cứng, trong những chiếc bẫy làm bằng bùn, và sau khi đã tự rào chắn cẩn thận cho không khí trong lành khỏi lọt vào, họ kéo một tấm vải bản phủ lên cái đầu nặng nề và hát những bài hát ngu ngốc bằng lỗ mũi. Ở trong Rừng tốt hơn nhiều!

Một con Rắn Mang Bành vội vã bò xuống dọc theo một tảng đá, uống nước, chúc họ “đi săn may mắn” rồi biến mất.

- X-xì-ì...! – Kaa nói, như chợt nhớ lại điều gì – Vậy là Rừng cho chú tất cả những gì chú thèm muốn rồi chứ, chú em?

- Không phải tất cả - Mowgli vừa nói vừa cười – Muốn vậy thì phải có mỗi con trăn một Shere Khan kéch xù như thế để mà giết. Bây giờ thì tôi có thể tự mình giết, khỏi cần nhờ đến đàn trâu nữa. Thế rồi tôi cũng cầu được thấy mặt trời lung linh giữa mùa mưa, và thấy mưa che khuất mặt trời giữa kỳ chính hạ, và chẳng bao giờ tôi thức dậy lòng không dạ trống mà không ước ao có một con dê đã giết sẵn, và không bao giờ tôi giết một con dê mà không ước giá nó là một con hoẵng, giết một con hoẵng mà không ao ước nó là một con Nilghai. Nhưng chúng ta ai chẳng cảm thấy như vậy.

- Chú không thèm muốn điều gì khác nữa ư? – Con trăn không lờ hời.

- Tôi còn có thể thèm muốn gì hơn thế nữa? Tôi có Rừng và Đặc ân của Rừng! Còn gì hơn thế nữa trong khoảng thời gian từ bình

minh đến hoàng hôn?

- Thế mà lão Mang Bành nói là...
- Mang Bành nào? Cái con vừa chạy qua có nói gì đâu? Nó đang săn mồi mà!
- Đây là con khác.
- Vậy ra bác có quan hệ nhiều với Dòng Giống Có Nọc Độc lắm sao? Tôi thì tôi mặc chúng đi đường chúng. Chúng mang cái chết trong chiếc răng đằng trước và thế là không đứng đắn... vì chúng bé tí teo. Nhưng mà bác đã nói chuyện với cái Mũ Trùm* nào thế?

Kaa bắt đầu chậm rãi nghiêng ngả dưới nước, trông như một chiếc tàu thủy bị sóng đánh ngang.

- Cách đây ba bốn con trăng, ta đi săn ở Hang Lạnh – nơi ấy có lẽ chú chưa quên. Và cái vật ta săn vừa la hét vừa chạy trốn qua bên kia bề nước, đến ngôi nhà mà trước kia ta đã chọc thủng một bức tường vì chú, rồi biến mất dưới mặt đất.
- Nhưng những kẻ ở Hang Lạnh không sống dưới hang – Mowgli biết rằng Kaa nói về họ nhà Khỉ.
- Cái con ấy không sống mà tìm cách sống trong hang – Kaa nói tiếp, lờ mờ rung rung – Nó chui vào một đường hang dẫn đi rất xa. Ta đuổi theo, giết nó rồi lăn ra ngủ. Lúc tỉnh dậy ta lại bò tới.
- Dưới đất à?
- Đúng như chú nói. Cuối cùng ta gặp một cái Mũ Trùm Trắng – nó nói với ta về những cái ở ngoài tầm hiểu biết của ta và chỉ cho ta xem nhiều thứ ta chưa bao giờ thấy.
- Một con mồi mới à? Săn tốt chứ?
- Không phải con mồi, và nếu là con mồi thì ta gãy hết răng với nó. Nhưng Mũ Trùm Trắng bảo ta rằng: một Con Người – nó nói như thể nó biết rõ về loài này lắm – một Con Người sẵn sàng đổ máu nóng trong huyết quản ra chỉ để chiêm ngưỡng những thứ ấy.
- Chúng ta sẽ đi xem – Mowgli nói – Bây giờ tôi mới nhớ tôi đã từng là Người.
- Từ từ, từ từ. Nhanh nhẩu quá thì toi mạng như con Rắn Vàng muốn nuốt mặt trời đấy. Vậy là chúng ta đã nói chuyện mặt đất, và ta đã nói đến chú, coi chú như một Con Người. Mang Bành Trắng nói (quả thực là nó nhiều tuổi bằng Rừng): “Đã lâu tôi không nhìn thấy một Con Người. Bảo nó đến đây, và nó sẽ trông thấy tất cả mọi thứ mà nhiều người sẵn sàng đổi mạng sống của họ lấy một thứ nhỏ nhất trong đó”.
- Cái đó thì có thể là một con mồi mới. Và khi có con mồi đang

hoạt động thì cái Dòng Giống Có Nọc Độc ấy chẳng bảo ta đâu. Đó là những kẻ rất ít được việc.

- Không phải là những con mồi, ta bảo chú mà. Đó là... đó là... ta không thể nói được với chú đó là cái gì.

- Chúng ta sẽ đi. Tôi chưa bao giờ thấy loài Mũ Trùm Trắng, và tôi cũng muốn xem những thứ khác nữa. Lão ta đã giết hết rồi à?

- Tất cả đều là những vật chết. Lão coi lão là người canh giữ tất cả những cái đó.

- À! Giống như một con sói giữ những miếng thịt nó đem về hang. Ta đến đó nào.

Mowgli bơi lên bờ, lặn mình trong cỏ cho khô người rồi cả hai lên đường đến Hang Lạnh, cái đồ thành bỏ hoang mà các bạn đã nghe nói đến. Vào thời kỳ này Mowgli đã hết sợ họ nhà Khỉ, ngược lại dòng giống Khỉ vẫn giữ nguyên niềm kinh hoàng khủng khiếp đối với chú. Thế nhưng lúc này các bộ lạc Khỉ đang đi mò mẫm trong Rừng, nên Hang Lạnh hiện ra vắng ngắt và lạnh lẽ dưới ánh trăng. Kaa mở đường đến ngôi lầu hóng mát đồ nát của các hoàng hậu trên nền đất cao. Nó trườn qua những đồng gạch vụn và nhào vào chiếc cầu thang bị lầy nửa chừng, đến giữa nhà thì nó chui xuống đất. Mowgli cất tiếng gọi Rắn : “Các bạn và tôi, chúng ta cùng máu mủ” và nằm xuống bò bằng hai tay và hai đầu gối. Tiếp theo, họ trườn một đoạn dài trên một con đường dốc quanh đi quanh lại nhiều lần, và cuối cùng đến chỗ rẽ của một cái cây khổng lồ nào đó từ trên mặt đất cao ba mươi bộ đâm xuống làm long một phiến đá tường rất lớn. Chui qua lỗ hổng đó, họ thấy mình ở trong một cái hầm rộng, nóc hầm hình vòng cung bị rễ cây làm long lở, nên có vài dải ánh sáng lọt xuống xé rách bóng tối.

- Một cái hang bảo đảm đấy, - Mowgli nói và vươn mình đứng thẳng hai chân – nhưng xa quá, không thể đến ở hàng ngày được. Bây giờ ta sẽ xem cái gì đây?

Vậy chứ ta không đáng kể vào đâu ư? – Một giọng nói cất lên từ giữa hầm.

Mowgli trông thấy động đậy một cái gì đó màu trắng, và từ từ trỗi dậy con rắn Mang Bành quái dị nhất mà mắt chú chưa từng trông thấy, một con vật dài tám bộ hoặc xấp xỉ thế, do sống quá lâu trong bóng tối nên đã biến thành trắng như ngà voi lâu năm. Đến cả vết hai mắt kính trên cái mũ xoè cũng ngả màu vàng nhạt. Hai mắt nó đỏ như hồng ngọc, toàn bộ con người nó bày ra một vẻ bất ngờ nhất.

- Chúc đi sẵn may mắn! – Mowgli nói, không quên cả cung cách lịch sự lẫn con dao mà chú không bao giờ rời.

- Có tin tức gì về đô thành không? – Mang Bành Trắng hỏi, không đáp lại lời chào – Có tin tức gì về cái đô thành vĩ đại với những bức tường ghê gớm – đô thành của một trăm con voi, hai mươi ngàn con ngựa và vô vàn gia súc, đô thành của Đức Vua của hai mươi vị Vua? Ở đây ta đâm ra điếc đặc, và đã lâu ta không nghe thấy tiếng cồng trận.
- Trên đầu chúng ta chỉ có Rừng – Mowgli trả lời – Trong số các con voi, ta chỉ biết có Hathi và con cái lão. Bagheera đã cắt cổ tất cả ngựa nghèo của một ngôi làng. Còn thế nào là một ông Vua?
- Ta bảo người – Kaa dịu dàng nói với Mang Bành – ta đã bảo người từ bốn con trăng trước rằng đô thành của người không còn tồn tại.
- Đô thành – cái đô thành vĩ đại của rừng xanh, các cổng thành được những tháp canh của Nhà Vua canh giữ - không thể nào mất. Họ đã dựng nên nó trước khi cha của ta nở từ trong trứng, và nó sẽ tồn tại cho đến khi con cái của con ta cũng trắng y như ta. Salomdi, Con Người trai của Chandra Biya, con trai của Viyeya, con trai của Zogasuri đã dựng nó vào thời Bappa Raual. Còn người, người là loại gia súc nào và thuộc về chủ nào?
- Mất dấu rồi – Mowgli vừa nói vừa quay lại phía Kaa – Tôi chẳng hiểu lão nói gì.
- Ta cũng không biết nốt. Lão già lẩm rồi. Này, Cha của loài Mang Bành, ở đây chỉ có Rừng, như luôn luôn vẫn vậy từ thuở khai thiên.
- Thế thì kẻ này là loài gì – Mang Bành Trắng hỏi – kẻ ngồi trước mặt ta đây, không sợ hãi, kẻ không biết tên Đức Vua và nói tiếng nói của chúng ta bằng đôi môi của Con Người? Hẳn là loài gì, với con dao và cái lưỡi của loài rắn?
- Người ta gọi tôi là Mowgli. Tôi thuộc về Rừng. Sói là dòng họ tôi, Kaa có mặt đây là anh tôi. Cha của loài Mang Bành, người là ai?
- Ta là Người Canh Giữ Kho Báu Của Đức Vua, Kurun Raya xây cái vòm trên đầu ta ngày da ta hầy còn sẫm màu, để ta dạy cho những tên trộm biết thế nào là Cái Chết. Rồi người ta đưa kho báu xuống qua một cái lỗ, và ta nghe thấy tiếng hát của các Thầy Bà-la-môn – những người chủ của ta.
- Hừm! – Mowgli tự nhủ - Mình đã có chuyện với một lão Thầy Bà-la-môn trong Bảy Người, và mình biết lắm... Sự việc sẽ xoay ra xấu lắm đây!
- Từ khi ta coi kho, đã năm lần đá được lật lên nhưng luôn luôn để đưa xuống thêm chứ không bao giờ để lấy lên một thứ gì. Không

đâu có những cửa cải như những cửa cải này, đây là kho báu của một trăm ông vua. Nhưng từ lâu, lâu lắm rồi lần cuối cùng phiên đá động đây, và ta nghĩ đô thành của ta đã quên...

- Làm gì có đô thành. Hãy ngược mắt lên mà xem. Những rễ cây cổ thụ đã làm bực cả đá. Cây cối và con người không mọc cùng với nhau – Kaa nhấn mạnh.

- Hai ba lần có những người tìm được đường đến đây – Mang Bành Trắng trả lời một cách hung dữ - nhưng họ không nói năng gì cho đến khi ta tới chỗ họ, trong khi họ sờ soạng trong bóng tối, và khi đó họ chỉ thét lên được một giây ngắn ngủi. Còn các người, các người đến đây với những lời dối trá, cả hai tên, Người và Rắn, các người muốn làm cho ta tin rằng đô thành của ta không còn tồn tại, và sứ mệnh canh giữ của ta đã chấm dứt. Những con người chẳng thay đổi bao nhiêu qua năm tháng. Còn ta, ta không bao giờ thay đổi, cho đến khi nào phiên đá được lật lên, và những Thầy Bà-la-môn vừa bước xuống vừa hát những bài hát mà ta quen biết, rồi cho ta uống sữa nóng, rồi đưa ta trở về ánh sáng. Ta, ta, ta chứ không phải kẻ nào khác, vẫn cứ là Người Canh Giữ Kho Báu Của Đức Vua! Đô thành đã chết, các người nói thế ư, và đây là những rễ cây? Thế thì hãy cúi xuống nhặt những gì các người thích. Trái đất không có kho báu nào như kho báu này. Hỡi con người có lưỡi rắn, nếu người còn sống mà đi trở lại con đường người đã xuống đây thì tất cả các vua, cho đến ông vua cuối cùng, sẽ là nô lệ của người.

- Một lần nữa lại mất dấu – Mowgli lạnh lùng nói – Con chó rừng nào đã đào hang sâu thế và cắn cái Mũ Trùm Trắng to xác này? Chắc lão điên rồi. Cha của loài Mang Bành, ta chẳng thấy có gì lấy được ở đây.

- Thề có các Thần Mặt Trời và Thần Mặt Trăng, cơn điên của Tử Thần đã nhập vào người thằng bé này! – Lão Mang Bành Trắng rít lên – Trước khi mắt người khép lại, ta sẽ ban cho người cái ân huệ ấy. Nhìn đi, và người sẽ thấy những gì từ trước đến nay chưa một người nào được thấy!

- Những ai trong Rừng nói chuyện ân huệ với Mowgli đều nhằm cả - Chú bé làm bầm – nhưng ta thấy bóng tối làm biến đổi tất cả. Ta sẽ nhìn, nếu việc đó có thể làm cho lão thích thú. Chú chớp mắt nhìn quanh khắp hầm, rồi nhặt dưới đất lên một nắm thứ gì lấp lánh.

- À, à! – Chú nói – Trong Bầy Người, họ thích chơi một thứ tương tự thế này, chỉ có điều, cái này màu vàng, còn cái kia màu nâu.

Chú để rơi những đồng tiền vàng, và tiến thêm mấy bước. Nền hầm bị lấp dưới một lớp dày năm, sáu bộ toàn tiền vàng và bạc, chúng chảy ra từ những chiếc bao đựng chúng. Qua nhiều thế kỷ, vàng bạc cuối cùng đã chất đông và kết lại với nhau giống như cát biển khi triều xuống. Bên trên, ở chính giữa, hoặc trôi lên mặt, giống như những vật trôi dạt trên bờ cát, bày ra những chiếc bành voi chạm trổ, dát vàng và nạm hồng ngọc với lam ngọc. Có những chiếc kiệu và những chiếc cang để khiêng các bà hoàng hậu, viền vàng và nạm đồ thất bảo với những vòng treo rèm bằng hổ phách; những chân nến bằng vàng treo lủng lẳng những chuỗi ngọc bích rung rinh trên cành những mẫu hình của các vị thần linh đã bị người đời quên lãng, làm bằng bạc, cao năm bộ với những con mắt bằng đá quý; những chiếc áo giáp lưới bằng thép dát vàng có tua viền đính ngọc trai bị hư hỏng và đen xạm vì thời gian; những chiếc mũ có ngù và có lưới đính hồng ngọc màu máu bò câu; những chiếc khiên bằng gỗ sơn, đôi môi và da tê giác có đai và ụ bằng vàng đỏ, xung quanh vàng trang hoàng ngọc bích; những bó gươm, dao dài và dao săn ngắn chuôi nạm kim cương; những chiếc bình và những chiếc thìa vàng dùng trong các lễ hiến tế; và những bàn thờ lưu động có hình dáng lạ lùng chưa từng thấy; những ly uống rượu và những vòng ngọc, những lư hương, lược chải đầu, bình nước thơm để cúng lễ, tất cả đều bằng vàng chạm trổ; những dải đeo kiếm rộng đến bảy pousse (~25mm) nạm kim cương và hồng ngọc, những chiếc rương có ba lớp vỏ sắt mà phần gỗ đã vỡ thành bụi, phơi ra bên trong những chồng đá xaphia hình sao, đá mắt mèo, xaphia thường, kim cương, ngọc bích và ngọc thạch lưu chưa thành khí.

Lão Mang Bành Trắng có lý – Không số tiền nào đủ để trả giá tiếng đầu cái kho báu này, phẩm vật của nhiều thế kỷ chiến tranh, cướp bóc, buôn bán và thuế má. Chỉ riêng số tiền vàng hay số đá quý cũng đã vô giá, và trọng lượng thô của vàng bạc có thể đạt tới hai hay ba trăm tấn. Bất cứ ông hoàng người bản xứ nào ở Ấn Độ ngày nay, dù nghèo đến mấy, cũng có một kho dự trữ luôn luôn được bổ sung, và mặc dù lâu lâu một lần có một ông hoàng sáng suốt chở đi bốn hay năm mươi xe bò chất nặng những bạc để đổi lấy chứng khoán niên kim, số lớn các ông khác vẫn giữ khư khư kho báu của họ cùng với bí mật về chúng.

Nhưng tất nhiên Mowgli không hiểu tất cả những điều đó có ý nghĩa gì. Những con dao làm chú để ý tới đôi chút, nhưng chúng không tiện cầm trong tay bằng con dao của chú, nên chú nhanh chóng thả chúng xuống. Cuối cùng chú phát hiện ra một vật thật sự hấp dẫn đặt

trên mí một cái bành voi bị vùi đến một nửa trong đồng tiền. Đó là một chiếc búa thúc voi dài hai bộ trông tựa tựa như cái câu liêm nhỏ. Đầu nó làm bằng nguyên một khối hồng ngọc và bên dưới, dài tám pousse, chiếc cán nạm dày đặc những viên lam ngọc thô cầm hết sức sượng tay. Bên dưới nữa là một mép viền bằng ngọc chạy nổi một dây hoa bằng ngọc bích, vành hoa bằng hồng ngọc khảm ngay vào nền đá xanh mát mắt. Chiếc cán kéo dài bằng một đoạn ngà voi loại thuần khiết nhất, còn phần đầu cùng – mũi nhọn và móc câu – thì làm bằng thép có những hình khảm bằng vàng diễn tả một cảnh săn voi. Những hình vẽ lôi cuốn sự chú ý của Mowgli vì chú nhận thấy có mối liên quan nào đó đến ông bạn Hathi của chú.

Lão Mang Bành đi kèm sát chú.

- Tất cả những thứ đó được nhìn một lần rồi chết chẳng đáng lắm sao? Ta chẳng đã ban cho người một ân huệ lớn đấy là gì?

- Tôi không hiểu – Mowgli nói – Đó là những vật cứng và lạnh, và không cách gì ăn được. Tuy nhiên cái này – chú lật chiếc búa thúc voi lên – thì tôi thích lấy để đem ra ngoài nắng xem. Người nói rằng tất cả những vật đó là của người. Vậy người có cho tôi không? Tôi sẽ đem Ếch đến cho người ăn.

Lão Mang Bành Trắng run rẩy toàn thân vì một niềm vui quỉ quái.

- Chắc chắn ta sẽ cho người – Lão nói – Tất cả những thứ ở đây ta sẽ cho người... cho đến lúc người đi.

- Nhưng mà tôi sắp đi bây giờ. Trong cái lỗ tối tăm này lạnh lẽo lắm, với lại tôi muốn mang cái vật có đầu nhọn về Rừng.

- Hãy nhìn xuống chân người. Đó là cái gì thế?

- Đó là mảnh xương sọ người – Chú nói thản nhiên – Đây lại có hai mảnh nữa,

- Họ đã đến nhiều năm trước đây, để lấy kho báu mang đi. Ta đã nói với họ trong bóng tối và họ không còn động đậy.

- Nhưng tôi thì cần gì đến cái mà người ta gọi là kho báu? Chỉ cần người cho tôi cái vật có đầu nhọn đem về, là chuyến săn đã khá mỡ măn rồi. Nếu không thì cũng vẫn là mỡ măn. Tôi không đánh nhau với Dòng Giống Có Nọc Độc và người ta cũng đã dạy tôi Khẩu quyết của bộ lạc người.

- Ở đây chỉ có một Khẩu quyết. Đó là Khẩu quyết của ta.

Kaa lao tới, mắt nẩy lửa.

- Ai đã cầu ta dẫn thẳng Người tới? – Nó hỏi.

- Dĩ nhiên là ta – Lão Mang Bành già nói gượng gạo – Đã lâu ta chưa nhìn thấy Người, và kẻ này lại nói tiếng của chúng ta.

- Nhưng không thể có chuyện giết chóc ở đây. Làm sao ta có

thể quay lại Rừng và nói rằng ta đã dẫn nó đến chỗ chết?

- Ta không nói với người chuyện giết chóc cho đến bao giờ đến lúc. Còn đối với người, đi hay ở, đã có cái lỗ thủng ở bức tường. Giờ thì im đi, kẻ to đầu giết Khi! Ta chỉ cần chạm vào cổ người là Rừng không còn nghe nói đến người nữa. Không bao giờ có một Con Người đã đến đây mà lại còn thở để ra đi. Ta, ta là Người Canh Giữ Kho Báu Cửa Đế Đô!

- Nhưng ta tuyên bố với người – con giun trắng lẫn lút trong bóng tối, rằng không còn Đế cũng chẳng còn Đô! Rừng ở khắp xung quanh ta! – Kaa la lớn.

- Kho báu lúc nào cũng vẫn có. Nhưng chúng ta có thể làm một việc ... Hãy đợi một chút, Trần Đá, nhìn thằng bé chạy cái nào. Ở đây có đủ chỗ để giải trí. Đồi đẹp lắm. Hãy chạy chỗ nọ chỗ kia một lúc, hãy đùa nghịch đi, cậu!

Mowgli yên lặng đặt tay lên đầu Kaa.

- Cho đến nay con vật màu trắng kia chỉ có nói chuyện với những kẻ trong Bầy Người. Nó không biết tôi – Chú lằm bằm – Nó đã muốn có cuộc săn này. Thì ta cho nó.

Mowgli đứng thẳng, chiếc búa thúc voi trong tay, đầu nhọn chúc xuống đất. Bằng một động tác rất nhanh, chú ném chiếc búa về phía trước, nó rơi trúng con đại xà, chặn ngang đúng phía sau cái mũ trùm, đóng cứng con rắn xuống đất.

Nhanh như một tia chớp, Kaa gieo tất cả trọng lượng của mình lên tám thân đang dầy dụa, làm nó tê liệt từ đầu tới đuôi. Hai con mắt lão rắn trắng đỏ rực như lửa, khúc đầu được thả lỏng dài sáu pousse vật vã diên cuồng hết phải sang trái.

- Hạ nó đi – Kaa nói khi Mowgli đưa tay nắm lấy con dao.

- Không – Mowgli vừa nói vừa kéo lưỡi dao ra – tôi không muốn giết, trừ khi phải giết vì sống còn. Nhưng hãy nhìn đây, Kaa!

Chú nắm lấy con rắn ở chỗ sau chiếc mũ, gắng sức dùng lưỡi dao cạy miệng nó ra và giờ ra những chiếc răng nanh hàm trên ghê gớm chứa nọc độc, đen và khô khỏng trong nướu răng. Con Mang Bành Trắng, cũng như mọi đồng loại của nó, không chết vì nọc độc của chính mình.

- Thuu** – Mowgli nói.

Rồi, ra hiệu cho Kaa chuẩn bị lên đường, chú nhặt chiếc búa thúc voi lên, trả lại tự do cho con Mang Bành Trắng.

- Kho báu của nhà vua đòi hỏi một người canh giữ mới – chú nói một cách nghiêm trang – Thuu, người lẫn rồi. Hãy chạy chỗ này chỗ nọ mà chơi nghe, Thuu!

- Ta đã mất hết danh dự. Giết ta đi! – Mang Bành Trắc rít lên.
- Ở đây nói chuyện giết chóc nhiều quá. Thôi, chúng ta đi đây.
Ta mang vật nhọn đi như phần thưởng cho cuộc chiến đấu và thắng lợi của ta.

- Thế thì người hãy cẩn thận, chẳng có rốt cuộc vật ấy sẽ giết chính người. Đó là Thần Chết! Người hãy nhớ lấy! Đó là Thần Chết! Cái chứa trong vật ấy đủ để giết tất cả mọi người trong đô thành của ta. Người sẽ chẳng giữ nó được lâu đâu, hỡi Người Rừng, cũng chẳng lâu hơn kẻ sẽ lấy nó đi từ tay người. Họ sẽ giết, sẽ giết và sẽ giết vì nó! Sức ta khô kiệt rồi, nhưng cái búa thúc voi đó sẽ làm công việc của ta. Đó là Thần Chết! Thần Chết! Thần Chết!

Mowgli trườn qua lỗ hổng trở lại đường hầm, và hình ảnh cuối cùng mà chú nhìn thấy là con Mang Bành Trắc giận dữ mổ những chiếc nanh đã bị vô hiệu hoá lên những bộ mặt bằng vàng lãnh đạm của các vị thần nằm lặn trên đất và rít lên:

- Đó là Thần Chết!

Họ vui mừng thấy mình lại đứng giữa ánh sáng ban ngày và khi đã về đến rừng nhà, và Mowgli làm chiếc búa thúc voi loé sáng trong nắng sớm, chú cảm thấy hài lòng cũng gần bằng lúc tìm được một bó hoa mới để cài lên tóc.

- Thật còn rực rỡ hơn cả mắt Bagheera – Chú thích thú nói khi làm cho khối hồng ngọc lấp lánh – Tôi sẽ cho anh ấy xem... Nhưng Thuu nói đến chuyện chết chóc là nghĩa làm sao nhỉ?

- Ta không biết. Ta phật ý đến tận mồm đuôi vì chú không cho nó thử con dao của chú một tí. Ở Hang Lạnh bao giờ cũng có những điều xấu xa, trên mặt đất cũng như dưới mặt đất. Nhưng bây giờ ta đói lắm rồi. Sáng nay chú đi săn với ta chứ? – Kaa nói.

- Không, phải cho Bagheera thấy cái này. Chúc bác đi săn may mắn.

Mowgli bỏ đi, vừa nhảy nhót vừa vung vẩy chiếc búa thúc voi, và lúc lúc lại dừng bước để ngắm nghía nó, cho đến tận vùng rừng mà Bagheera thích ở nhất. Chú thấy con báo đang uống nước sau một chuyến săn hơi vất vả. Mowgli kể cho nó nghe từ đầu đến cuối cuộc phiêu lưu của chú, và trong khi ấy Bagheera hít hít chiếc búa thúc voi. Khi Mowgli kể đến những lời cuối cùng của con rắn trắng, Bagheera thốt lên một tiếng gừ gừ tán thành.

- Như vậy cái Mũ Trùm Trắng đã nói sự thật à? – Mowgli hỏi gay gắt.

- Ta sinh ra trong những cái lồng thú của nhà vua ở Oodeypore,

và ta tự hào là có biết chút ít về Con Người. Rất nhiều kẻ sẵn sàng giết nhau ba lần trong một đêm chỉ vì cái thứ đá đỏ này.

- Nhưng đá chỉ làm cho vật thêm nặng tay cầm. Con dao của tôi còn sáng hơn nhiều. Và nhìn mà xem. Thứ đá đỏ đâu có ăn được. Vậy thì tại sao họ giết nhau?

- Mowgli, đi ngủ đi. Chú đã sống giữa những Con Người, thế mà...

- Để tôi nhớ xem... Những Con Người giết nhau bởi vì họ không đi săn – giết nhau vì nhàn rỗi và giết nhau cho vui. Dậy đi Bagheera. Người ta chế ra cái vật có đầu nhọn này làm gì?

Bagheera lim dim mắt – nó đang thêm ngủ chết đi được – và chớp mắt một cách tinh ma.

- Con người chế tạo ra nó để cắm vào đầu con cái của Hathi cho máu chảy ra. Ta đã thấy cái đó trên các đường phố Oodeypore, trước mặt dây lòng thú. Cái vật ấy đã ném máu của rất nhiều con voi giống như Hathi.

- Nhưng tại sao họ lại cắm những cái đó vào đầu những con voi?

- Để dạy cho chúng Luật của Con Người. Không nanh không vuốt, Con Người chế tạo ra những thứ đó và còn nhiều thứ tệ hơn thế nữa.

- Cứ đến gần Bầy Người hay chỉ gần sản phẩm của họ thôi là bao giờ cũng có máu. – Mowgli nói một cách ghê tởm. Chiếc búa thúc voi nặng nề bắt đầu khiến chú cảm thấy mỗi mọt.

- Tôi mà biết thế tôi đã chẳng lấy. Trước kia thì máu của bà Messua trên dây trói, bây giờ thì máu của Hathi. Tôi không muốn nó nữa, trông đây này!

Chiếc búa thúc voi bay đi loang loáng rồi tự vùi trong đất, đầu nhọn cắm xuống, giữa lùm cây cách xa năm mươi thước.

- Làm cách này để gột sạch cái chết trên tay tôi – Mowgli vừa nói vừa chà tay lên mặt đất ẩm ướt mát rượi – Thuu đã bảo rằng Thần Chết sẽ bám theo tôi. Lão ấy thật già nua, trắng bệch và điên rồ.

- Trắng hay đen, sống hay chết, thì ta, ta cũng đi ngủ đây, chú em. Ta không thể đêm lẫn ngày sửa như một số kẻ khác.

Bagheera đi về một nơi ẩn náu quen thuộc ở cách đó chừng hai dặm. Mowgli nhẹ nhàng trèo lên một cái cây, buộc ba bốn sợi dây rừng lại với nhau, và nhanh hơn cả thời gian ta thuật lại, chú đã nằm đông đưa trong một chiếc võng cách mặt đất năm mươi bộ. Tuy không có điều gì để không ưa ban ngày, Mowgli vẫn làm theo thói

quen của bạn của bè chú, sử dụng ban ngày ở mức tối thiểu. Khi chú thức dậy giữa những bộ lạc ồn ào sống trong cây cối, thì đã lại hoàng hôn, và chú vừa mơ thấy những viên cuội đẹp đẽ mà chú đã vút đi.

- Ít ra mình cũng nên xem lại cái vật ấy một tí – Chú tự nhủ. Và chú thả mình tuột theo một sợi dây rừng xuống đất nhưng Bagheera đã đứng trước mặt chú. Mowgli nghe tiếng nó đánh hơi giữa ánh sáng mờ mờ.

- Cái vật nhọn đâu rồi? - Mowgli kêu lên.
- Có một người đã lấy đi. Dấu chân nó đây.
- Bây giờ chúng ta đi coi thử Thuu nói có đúng không. Nếu vật nhọn ấy là Thần Chết, thì kẻ ấy sẽ chết. Ta đi theo đi.
- Phải giết một con gì đã chứ - Bagheera nói – Bụng rỗng thì mất hoa. Con Người đi chậm lắm, mà Rừng đủ ẩm để lưu lại một dấu vết nhẹ nhất.

Họ giết mỗi ngày lập tức, nhưng cũng không dưới ba giờ sau họ mới ăn xong bữa, uống đã khát và thực sự đi lần theo dấu vết. Cư dân của Rừng biết rằng không có gì có thể khắc phục được tai hại của một bữa ăn chậm trễ.

- Anh cho là vật nhọn sẽ trở lại tay Người để giết hấn ư? – Mowgli hỏi – Thuu đã bảo nó là Thần Chết.
- Đến đó chúng ta sẽ thấy – Bagheera vừa nói vừa phóng đi, đầu cúi xuống – Chỉ có mỗi một bàn chân (nó muốn nói chỉ có một người) và sức nặng của vật ấy đã làm gót chân hấn hấn sâu xuống đất.

- Phải! Điều ấy rõ ràng như một tia chớp khan – Mowgli đáp. Và, bầm bầm một nước kiệu khăn trương lúc sẵn mỗi, họ băng qua ánh trắng và những vệt bóng tối, dõi theo dấu hai bàn chân trần.

- Bây giờ thì hấn chạy nhanh – Mowgli nói – những ngón chân cách nhau xa.

Họ tiếp tục chạy trên một chỗ đất dẽo.

- Tại sao bây giờ hấn đột ngột rẽ?
- Khoan đã! – Bagheera nói.

Và nó nhảy chồm một bước tuyệt diệu xa hết sức về phía trước. Việc đầu tiên phải làm khi một dấu vết không còn rõ ràng, là nhảy một bước độc nhất về phía trước mà không làm rối thêm vì những dấu chân của mình. Vừa chạm đất, Bagheera quay mình lại với Mowgli và kêu lên:

- Đây có một dấu chân khác đến gặp hấn. Dấu sau này là một

bàn chân nhỏ hơn, và các ngón quặp vào phía trong.
Mowgli chạy đến và nhìn.

- Bàn chân của một thợ săn người Gon – Chú nói - Nhìn kìa!
Chỗ này hẳn kéo lê dây cung trên cỏ. Đó là điều giải thích tại sao dấu chân thứ nhất lại đột nhiên quay đi như thế. Bàn Chân To muốn trốn Bàn Chân Nhỏ.

- Đúng thế - Bagheera nói – vậy thì được! Để những lốt chân của chúng ta khỏi chồng chéo nhau làm rối các dấu vết, hãy chia ra mỗi người theo một dấu. Ta là Chân To, còn chú, chú là Chân Nhỏ - anh chàng người Gon.

Bagheera nhảy một cái trở về dấu chân người đầu tiên, để cho Mowgli cúi mình đi theo dấu cái ngón chân quặp vào lạ lòng của con người man dại bé nhỏ sống trong Rừng.

- Bây giờ - Bagheera vừa nói vừa tiến lên từng bước dọc theo chuỗi dấu chân – ta, Chân To, ta rẽ chỗ này. Rồi ta trốn đằng sau một tảng đá và đứng bất động, chân không dám xê dịch. Hô lên cho ta đường của chú, chú em!

- Bây giờ tôi, Chân Nhỏ, tôi đến chỗ tảng đá – Mowgli vừa nói vừa nhanh chóng đi ngược dấu vết của chú – Rồi tôi ngồi ở dưới tảng đá, tì người lên bàn tay trái, và cây cung quặp giữa các ngón chân. Tôi đợi khá lâu vì vết chân tôi ở đây rất sâu.

- Ta cũng thế - Bagheera nói – ta đợi đằng sau tảng đá để đầu vật nhọn tì lên một hòn đá. Vật ấy trượt đi, vì đây có một vết xước trên hòn đá. Hô đường chú đi, chú em!

- Chỗ này có một hai cành cây nhỏ và một cành cây lớn gãy. Nhưng giải thích điều ấy thế nào đây? A, bây giờ thì rõ rồi. Tôi, Chân Nhỏ, tôi đã bỏ đi và gây ra tiếng động, dậm chân thành thành để Chân To nghe thấy.

Chú đi xa tảng đá, từng bước một, giữa đám cây cối, và càng đi xa càng hô to hơn, cho đến khi tới gần một cái thác nhỏ.

- Tôi đi rất xa đến đằng kia... tiếng-nước-dội-át-tiếng-chân-tôi-và-đến-đây-tôi-đợi. Hô dấu bên ấy đi, Bagheera, Chân To.

Con báo đã lần mò khắp phía trong Rừng để xem dấu Chân To từ phía sau tảng đá đi ra như thế nào. Cuối cùng, nó lên tiếng:

- Ta từ phía sau tảng đá bò ra, kéo lê vật đầu nhọn. Không thấy ai, ta vụt chạy. Ta, Chân To, ta chạy rất nhanh, dấu chân rõ lắm. Chúng ta mỗi người theo một dấu đi. Ta vẫn chạy.

Bagheera nhảy chồm chồm theo những dấu vết rất rõ nét, còn Mowgli đi theo bước chân người Gon. Trong một khoảng thời gian, chỉ có sự yên lặng bao trùm cả Rừng.

- Chú ở đâu, Chân Nhỏ? – Bagheera kêu lên.
Tiếng Mowgli đáp lại từ cách đó năm mươi thước về phía bên phải.
- Hừm! – Con báo vừa nói vừa ho rũ rượi.
Cả hai chạy song song và càng xích lại gần nhau.
Họ còn phóng nửa dặm nữa, gần như vẫn giữ nguyên khoảng cách, cho đến khi Mowgli – đầu chú không chúi sát đất như đầu Bagheera – kêu lên:
- Họ đã gặp nhau. Chúc cuộc săn tốt đẹp, nhìn này! Chỗ này Chân Nhỏ quì lên một tảng đá, và đằng kia là Chân To.
Trước mặt họ, cách gần mười thước, nằm vắt ngang một đồng đá là xác một người đàn ông trong vùng, lưng và mạn sườn bị những mũi tên nhỏ của người Gon xuyên thủng.
- Thuu già nua và điên rồ thế đấy chú em – Bagheera khe khẽ nói – Dấu sao đây cũng là một người chết.
- Ta đi theo. Nhưng cái vật uống máu voi, cái gai có con mắt đỏ đâu rồi?
- Chân Nhỏ đã... có lẽ thế. Bây giờ chỉ còn lại một bàn chân.
Dấu vết của một người nhanh nhẹn chạy rất mau, vai trái vác một vật nặng, còn dai dẳng quanh một dải đất thấp kéo dài mọc đầy cỏ khô hình đỉnh thóc ngựa, dưới ánh mắt sắc sảo của những kẻ đang săn tìm, mỗi dấu chân trên đó như thể đóng bằng sắt nung đỏ.
Không ai nói nửa lời cho đến lúc dấu chân kết thúc trên đám tro của một đồng lửa trại ẩn kín trong một cái khe.
- Nửa rồi! – Bagheera vừa nói vừa đứng sững lại như hoá đá.
Cái xác cong queo của một người Gon nhỏ bé nằm đó, chân đạp lên đồng tro, và Bagheera đưa mắt hỏi Mowgli.
- Người ta đã làm việc đó bằng một cây tre – Chú bé nói sau khi nhìn lướt qua – Tôi đã dùng thứ ấy để trị lũ trâu khi tôi làm việc cho Bầy Người. Cha của loài Mang Bành – tôi ân hận vì đã chế nhạo lão – biết rõ Giống Người này, mà lẽ ra tôi cũng phải biết mới đúng. Tôi đã chẳng bảo là họ giết nhau cho vui đó sao.
- Thực ra, họ giết để đoạt lấy những hòn đá đỏ đá xanh – Bagheera trả lời – Chú nên nhớ rằng, bản thân ta đã từng nằm trong chuồng thú của nhà vua ở Oodeypore.
- Một, hai, ba dấu chân – Mowgli vừa nói vừa cúi xuống đồng tro – Bốn dấu chân đi giày. Họ đi không nhanh bằng người Gon. Nhưng con người nhỏ bé sống trong Rừng kia đã làm điều gì xấu đối với họ? Trông này, cả năm người cùng đứng với nhau trước khi họ giết người kia. Bagheera, quay lại thôi. Trái tim tôi nặng trĩu, thế mà nó nhảy lên nhảy xuống như một tổ chim vàng anh ở đầu cành cây.

- Đi săn mà bỏ dở dấu chân con mồi là không tốt. Theo đi! – Con Báo nói – Tám bàn chân đi giày ấy không đi xa đâu. Họ không nói năng gì nữa suốt một tiếng đồng hồ trong khi lần theo lối đi khá rộng của bốn con người.
- Mặt trời đã lên tỏ, nóng bức, khi Bagheera nói:
- Ta ngủi thấy mùi khói.
- Con Người bao giờ cũng thích ăn hơn là chạy – Mowgli vừa trả lời vừa vạch những đường quanh co giữa bụi cây thấp của khu rừng mới mà họ đang thám hiểm.
- Bagheera, ở chệch về phía bên trái một chút, phát ra một tiếng trong cổ họng không thể nào diễn tả.
- Đây là một kẻ không còn ăn nữa – Nó nói.
- Một bộ quần áo màu tươi nằm bẹp dưới một bụi cây và xung quanh bột vãi tứ tung.
- Việc này cũng nhờ sức một cây tre – Mowgli nói – Nhìn kia! Cái bột trắng này là thức Người ăn. Họ đã lấy mồi của người này – người vác thức ăn cho họ - và để hắt lại làm mồi cho Tril Điều Hâu.
- Đó là người thứ ba – Bagheera nói.
- “Mình sẽ đem những con ếch tươi thật to đến cho cha loài Mang Bành để vỗ béo lão – Mowgli tự nhủ - Cái vật uống máu voi này chính là Thần Chết, tuy nhiên mình vẫn không sao hiểu nổi!”
- Đi tiếp! – Bagheera nói.
- Họ đi thêm chưa đầy một dặm thì nghe tiếng Ko, con Quạ Đen, ca bài ca Thần Chết trên ngọn một cây tre, dưới bóng cây có ba người nằm ngủ. Một đồng lửa đã tắt bốc khói ở giữa vòng người, từ phía dưới chiếc mâm sắt đựng một chiếc bánh mì không men cháy đen. Bên cạnh đồng lửa chiếc búa thúc voi bằng hồng ngọc và lam ngọc nằm sáng chói dưới ánh mặt trời.
- Vật này làm nhiệm vụ của nó vội vã thật. Tất cả kết thúc ở đây – Bagheera nói – Những người này chết như thế nào, Mowgli? Trên người họ không có một vết thương hay một vết bầm dập nào. Một người sống trong Rừng nhờ kinh nghiệm cũng biết được về các thứ cây và quả độc không thua gì những ông thầy thuốc, Mowgli hít hít làn khói bốc lên từ bếp lửa, bẻ một mẫu bánh cháy đen, ném ném rồi nhổ ra.
- Củ chết – chú ho xù xụ - Người thứ nhất chắc đã trộn nó vào thức ăn dành cho những kẻ giết hắc cũng như họ đã giết người Gon trước đó.
- Chuyển sẵn thật mỉm mẫn, thực thế! Những vụ giết người nối tiếp nhau liên liên – Bagheera nói.

“Củ chết” là tên mà Rừng đặt cho củ gai hay dotura, chất độc nhạy nhất trong toàn cõi Ấn Độ.

- Và bây giờ sao đây? – Con Báo hỏi – Ta với chú, chúng ta sắp giết nhau vì cái vật giết người có con mắt đỏ này chứ?

- Nó có biết nói không? – Mowgli lẩm bẩm – Tôi đã xúc phạm nó khi tôi đem nó vứt đi chẳng? Giữa hai ta thì nó không thể gây tội ác được, vì chúng ta không có những dự vọng giống như Con Người. Nếu để nó lại đây, chắc chắn nó sẽ tiếp tục giết nhiều người, kẻ trước người sau, nhanh như hạt dẻ rụng trước cơn gió cả. Tôi không mong gì thấy sáu người chết trong một đêm.

- Hề gì! Đó là những Con Người. Họ đã giết lẫn nhau và họ cảm thấy hài lòng – Bagheera nói – Cái người đầu tiên, người nhỏ bé sống trong rừng, đi săn giỏi đấy.

- Đó là những đứa trẻ không hơn không kém, và một đứa trẻ sẽ chết đuối vì cắn vào ánh trăng dưới nước. Tất cả lỗi là ở tôi – Mowgli nói, như thể chú biết rõ bản chất sâu xa của mọi việc. - Tôi sẽ không bao giờ đem những vật lạ vào Rừng nữa, cho dù chúng có đẹp như những bông hoa. Cái này – chú nhấc chiếc búa thúc voi lên một cách dè chừng – sẽ trở về với cha của loài Mang Bành. Nhưng chúng mình cần phải đánh một giấc cái đã, vì chúng mình không thể ngủ cạnh những kẻ đang ngủ kia. Ta cũng phải chôn cái vật này, để nó khỏi trốn đi và giết thêm sáu người nữa. Đào cho tôi một cái hố dưới gốc cây này.

- Nhưng chú em ạ - Bagheera vừa nói vừa đi về phía Mowgli chỉ - ta đảm bảo với chú rằng không phải lỗi tại nó, cái vật uống máu ấy. Tất cả những điều ác là từ những Con Người.

- Thì cũng thế thôi – Mowgli đáp – Đào cái hố rõ sâu. Khi chúng ta thức dậy, tôi sẽ bới nó lên đem đi trả.

Hai đêm sau, trong khi Mang Bành Trắng hổ thẹn, bị sỉ nhục và cô đơn, đang trăn trở những suy tư tang tóc trong bóng tối của căn hầm, thì chiếc búa thúc voi rít lên bay qua lỗ tường hồng rồi rơi loảng xoảng trên đồng tiền vàng.

- Hỡi cha loài Mang Bành – Mowgli nói (chú cẩn thận đứng lại phía bên kia tường) – hãy cố gắng tìm trong dòng họ một kẻ nào còn trẻ và vũ trang đầy đủ giúp lão canh giữ Kho Báu của Nhà Vua, để cho không một người nào sống sót mà ra khỏi đây.

- A! A! Thế là nó trở lại rồi đó! Ta đã bảo mà, đó là Thần Chết. Làm thế nào mà người vẫn còn sống đấy? – Con Rắn Già vừa lẩm bẩm vừa cuộn mình một cách âu yếm quanh cán chiếc búa.

- Thế có con Trâu Mộng chuộc mạng tôi. Tôi chẳng biết gì hết!

Cái vật này đã giết sáu mạng trong một đêm. Đừng cho nó lọt ra khỏi hang nữa.

Chú thích

** Rắn Mang Bành khi bị kích thích đầu phình ra như cái mũ trùm.*

***Không không khóc. Bản tiếng Pháp giải nghĩa là khúc cây mục*

Người sói

Dịch giả: Hoàng Hưng

- 6 -

CHÓ ĐỎ

Sau cuộc xuất quân của Rừng, bắt đầu giai đoạn thoải mái nhất trong cuộc đời Mowgli. Lương tâm chú yên ổn sau khi thanh toán xong một món nợ chân chính, tất cả Rừng là bạn chú, và tất cả đều sợ chú. Những việc chú làm hoặc mắt thấy tai nghe trong lúc đi công chuyện chỗ này chỗ nọ, có khi có bộ bốn đi theo, có khi không, có thể đem viết thành rất nhiều, rất nhiều câu chuyện, chuyện nào cũng dài như câu chuyện sau đây. Chẳng hạn các bạn sẽ chẳng bao giờ biết được chú đã thoát khỏi con voi điên Mandela như thế nào, con voi ấy đã giết hai mươi con bò kéo mười chiếc xe chở tiền đến kho nhà vua và làm những đồng rupi mới tung toé trong cát bụi; hay chú đánh nhau với Jacala, con cá sấu, suốt một đêm dài trong vùng đầm lầy phía bắc và làm gãy con dao săn trên cái lưng bọc thép của con quái vật ra sao; rồi chú tìm được một con dao khác, mới và dài hơn, đeo trên cổ một người bị một con lợn lòi giết như thế nào, rồi chú rượt đuổi con lợn lòi và giết nó để trả món nợ con dao ra sao; hay vào thời đói kém, chú bị kẹt giữa đàn nai di trú và suýt bị nghiền nát trong làn sóng ào ạt những bầy thú điên cuồng như thế nào; hay chú cứu Hathi Lặng Lẽ thoát khỏi một cái hố đầy cấm chông ra sao, và ngày hôm sau chính chú lại rơi vào một cái bẫy báo loại tinh vi nhất như thế nào, rồi Hathi bẻ gãy những ván gỗ dày xung quanh chú ra sao; hay chú đi vắt sữa trâu rừng trong đầm lầy như thế nào, và...

Nhưng mà phải kể mỗi lần một chuyện.

Sói Bố và Sói Mẹ chết. Mowgli vắn một tảng đá to lấp miệng hang và khóc lên Bài ca Tử biệt. Baloo trở nên già nua cứng nhắc, và ngay cả

Bagheera, thớ thịt đường gân như sắt như thép là thể mà hình như cũng chậm chạp hơn trong lúc giết chóc. Akela lông xám đã trắng như sữa vì tuổi tác, xương sườn giờ ra, nó đi đứng cứng như que củi và Mowgli giết mỗi con sói non, những đứa con của Bầy Seeonee tan đàn xẻ nghé đã sinh sôi nảy nở và khi chúng đạt đến con số bốn mươi, tất cả đều là sói năm tuổi, vô chủ, thì Akela bảo chúng phải họp lại và tuân theo Luật, chạy săn đuổi dưới sự chỉ huy của một thủ lĩnh cho đúng là Nòi Giống Tự Do. Về chuyện ấy, Mowgli nhất định không phát biểu ý kiến, chú nói rằng chú đã từng ngậm đắng nuốt cay và chú biết mình sinh ra từ đâu. Nhưng khi Phao, con của Phaona (con Sói Xám chuyên lừa con thịt vào thời Akela còn dẫn dắt Bầy) đã giành được quyền lãnh đạo Bầy nhờ một loạt chiến công, chiếu theo đúng Luật Rừng, và khi những tiếng gọi và bài hát năm xưa tiếp tục vang dưới trời sao, thì Mowgli, nhớ đến quá khứ, lại quay trở về Phiến Đá Hội Đồng. Nếu chú thích nói, thì Bầy im lặng nghe chú nói cho hết, và chỗ của chú là ở trên Phiến Đá, bên trên Phao và bên cạnh Akela. Đó là những ngày săn khoẻ ngủ ngon. Không một kẻ lạ mặt nào nghĩ đến chuyện mò vào những khu rừng thuộc họ nhà Mowgli – người ta gọi Bầy Sói như thế - và những con sói trở nên béo mẫm, khoẻ mạnh. Và người ta đưa hàng đàn sói con đến kiểm tra. Mowgli không bao giờ vắng mặt một kỳ kiểm tra vì chú vẫn nhớ cái đêm một con báo đen đã đem lại cho Bầy một chú bé da nâu trần trụi từ đầu đến chân, và tiếng gọi kéo dài “Nhìn đi, nhìn cho kỹ, hỡi chúng sói!” còn rung lên trong tim chú những xúc cảm lạ lùng. Thời gian còn lại, chú đi sâu vào trong Rừng, để ném, để sờ, để nhìn và để ngủ những cái lúc nào cũng mới mẻ. Một buổi chiều, vào lúc hoàng hôn, chú chạy thong thả qua những ngọn đồi để đem cho Akela già nua một nửa con hoẵng vừa mới giết. Bốn con sói theo gót chú, gây gổ nhau đôi chút và xô nhau lộn nhào vì chúng đang tràn đầy niềm vui sống. Bỗng chú thoáng nghe một tiếng mà chú chưa từng nghe kể từ những ngày đen tối của Shere Khan. Đó là tiếng trong Rừng người ta gọi là Phiol, một kiểu hú của con chó rừng khi nó đi săn theo đuôi một con hổ hay khi nó có phần thịt dư dả trước mặt. Hãy tưởng tượng một sự pha trộn lúng củng giữa hân thù, đắc thắng, sợ hãi và tuyệt vọng, các bạn sẽ có một ý niệm nào đó về Phiol, tiếng thét đang vút lên, rơi xuống, run rẩy và tắt nghẹn phía xa xa bên kia sông Waingunga. Bộ Bốn lập tức gầm gừ, lông dựng đứng. Bàn tay Mowgli đặt lên lưỡi dao, và chú cũng đứng sững lại như hoá đá.

- Làm gì có đồ Rắn Ri nào dám đến đây giết chóc? – Cuối cùng

chú nói.

- Đó không phải là tiếng kêu của con tiền trạm – Xám Anh nói – Phải là con thịt rất lớn. Nghe này!

Tiếng kêu lại vút lên, nửa nức nở, nửa cười sằng sặc, hoàn toàn giống như được phát ra từ cặp môi uyển chuyển của Giống Người. Khi đó Mowgli thở rất sâu và bắt đầu chạy về Phiến Đá Hội Đồng, trên đường chú gặp nhiều con sói trong Bầy cũng hót hải chạy tới. Phao và Akela cùng ngự trên Phiến Đá. Những con khác ngồi bên dưới, căng thẳng từng đường gân. Những con sói mẹ và lũ sói con vội phóng về hang, vì khi tiếng Phiol đã vang lên thì không phải là lúc để những kẻ yếu nhõn nhõn ở bên ngoài.

Họ không còn nghe thấy gì nữa ngoài tiếng thì thầm của dòng Waingunga trong bóng tối và tiếng gió chiều trên những cành cao, bất thành linh từ bờ bên kia sông, vút lên tiếng gọi của một con sói. Không thể là một con trong Bầy vì tất cả đang ngồi quanh Phiến Đá. Tiếng gọi chuyển thành một tiếng sủa kéo dài tuyệt vọng: “Dhole! Dhole! Dhole!”. Vài phút sau họ thấy tiếng những bước chân đi lừ đừ trên đá, và một con sói gầy nhom, nước trên người chảy ròng ròng, hai bên sườn vằn đỏ, chân phải đằng trước không còn sử dụng được, mép sùi bọt trắng, gieo mình giữa Hội Đồng và hỗn hà hỗn hển nằm dưới chân Mowgli.

- Chúc cuộc săn may mắn! Dưới quyền thủ lãnh nào? – Phao nghiêm trang hỏi.

- Chúc cuộc săn tốt đẹp! Tôi là Won-tolla.

Nó muốn nói rằng nó là một con sói đi lẻ, tự lo liệu cho bản thân và cho vợ con, sống trong một hang sâu cô quạnh. Won-tolla nghĩa là một kẻ độc lập, không thuộc về Bầy nào cả. Trong khi nó thở hỗn hển, người ta có thể trông thấy bộ xương của nó lúc lắc theo nhịp tim đập thành thịch.

- Kẻ nào động thủ thế? – Phao hỏi.

Đó là câu hỏi mà tất cả Rừng Rậm đặt ra sau tiếng Phiol.

- Dhole, Dhole vùng Dekkan... Loài Chó Đỏ, Loài Sát Thủ!

Chúng từ phương Nam kéo lên phương Bắc, tuyên bố vùng Dekkan của chúng đã rộng tuếch và giết tất trên đường đi. Khi con trăng này mới bắt đầu, tôi có bốn người thân thích: một vợ, ba con. Mụ ấy đang dạy lũ con cách săn mồi trên đồng cỏ, cách dấu mình để dòn hoẵng, như bọn vùng đất bằng chúng tôi vẫn thường làm. Nửa đêm, tôi còn nghe tiếng chúng đồng thanh la vỡ họng trên đường đuổi con mồi. Đến giờ gió nhẹ lúc tảng sáng, tôi đã thấy chúng nằm cứng đờ trên cỏ - cả bốn, hỡi Nòi Giống Tự Do, bốn kẻ mà đầu con trăng này vẫn

còn! Thế là tôi đòi quyền Trả Máu, và tôi xông tới lũ Dhole.

- Chúng có bao nhiêu con? – Mowgli hỏi.

Bầy Sói gầm gừ nghèn nghẹn trong cổ họng.

- Cái ấy thì tôi không biết. Tôi chỉ biết rõ là ba con trong bọn chúng sẽ không còn giết chóc gì nữa, nhưng đến hồi cuối, chúng đã rượt tôi như rượt một con hoẵng bắt buộc phải chạy ba chân. Hãy nhìn đây, hỡi Nòi Giống Tự Do!

Nó chìa ra một cái cẳng bầm dập, máu đông lại đen sì. Ngoài ra còn có những vết cắn ác liệt ở hai bên sườn, ở gần bụng, và những vết thương trong đám lông cổ bị vật nát.

- Ăn đi – Akela vừa nói vừa đứng lên từ con mồi mà Mowgli đem về cho nó.

Con Sói Tự Do lao vào con mồi một cách thèm khát.

- Cái này sẽ chẳng uống đi đâu – Nó nói một cách khiêm nhường khi cơn đói đã bớt nhức nhối – Hãy cho tôi hồi lại một ít sức lực, và tôi sẽ giết, cả tôi nữa! Hang của tôi trống rỗng, mà con trắng đầu tuần còn nhìn thấy nó đầy người, và Nợ Máu chưa trả đủ. Phao nghe thấy rằng nó rau rầu trên một mảnh xương, bèn gầm gừ với một vẻ tán đồng.

- Chúng ta sẽ cần đến những hàm răng ấy. Bầy Dhole có đem lũ nhỏ theo không?

- Không, không. Tất cả đều là thợ săn đồ, những con chó thành niên của Bầy, nặng ký và cường tráng.

Điều ấy có nghĩa là loài Dhole, loài chó đồ, loài chó săn vùng Dekkan, đã khởi đầu cho chiến dịch, và bọn sói biết rằng ngay cả hổ cũng phải nhả cho loài Dhole con mồi còn tươi nguyên. Chúng xô thẳng về phía trước, băng qua Rừng, gặp ai giết nấy, cắn xé tan tành. Mặc dù chúng không to xác và tinh ranh thì không bằng nửa loài sói, nhưng chúng rất khoẻ và đông. Chẳng hạn như chúng sẽ không mang danh là Bầy nếu chưa đủ một trăm con chắc nịch, trong khi chỉ bốn mươi con sói là thành một Bầy rất xứng đáng. Những bước chân lang bạt của Mowgli đã đưa chú tới bờ những cao nguyên xanh cỏ của vùng Dekkan, và chú thường trông thấy những con Dhole nằm ngủ hay nô rồn và gãi người không chút sợ hãi giữa những hốc và ụ mà chúng dùng làm hang ổ. Đối với chúng, chú chỉ có ghét và khinh, vì mùi của chúng không giống mùi Nòi Giống Anh Em, vì chúng không sống trong hang, và nhất là vì chúng mọc lông giữa các ngón chân, trong khi chú và các bạn chú bàn chân nhẵn nhụi. Hathi đã bảo cho chú biết rằng một bầy Dhole trên đường săn là điều kinh khủng như thế nào. Bản thân Hathi cũng tránh xa đường

chúng đi. Và chúng cứ lao về phía trước, đi đến đâu giết đến đấy, cho đến khi nào chúng chết hết hoặc là hết cả con thịt.

Akela, cả nó cũng biết đôi điều về loài Dhole, bình tĩnh nói với Mowgli:

- Thà chết trong hàng ngũ của Bầy còn hơn là đơn thương độc mã trên đầu không ai. Đây là cuộc săn tuyệt đẹp, và cuộc săn cuối cùng của ta. Nhưng trong thời hạn sống còn của một Con Người, chú còn trước mặt chú nhiều đêm nhiều ngày. Chú em, chú hãy đi về phương Bắc, nằm ngủ và chờ đợi: nếu còn lại một con sói sau khi lũ Dhole tràn qua, nó sẽ đem tin chiến trận đến cho chú.

- Chà! – Mowgli nói hoàn toàn nghiêm trang – Tôi phải đi đến vùng đầm lầy bắt những con cá nhép và ngủ trên cây hay tôi phải cầu cứu lũ Bandar-log và cắn hạt dẻ trên cành trong khi ở đây cả Bầy chiến đấu?

- Đó là một cuộc chiến đấu chí tử - Akela nói – Chú chưa bao giờ gặp loài Dhole – Sát Thủ Đỏ. Ngay cả loài Rắn Ri...

- Aoua! Aoua! – Mowgli nói với một cử chỉ bực bội – Xưa kia tôi đã từng giết một con khỉ rắn ri. Nghe tôi nói một chút: tôi đã có một con sói làm cha, một con sói làm mẹ, tôi cũng đã có làm cả cha lẫn mẹ một con sói xám già (nó không khôn ngoan lắm, và bây giờ thì lông đã bạc). Cho nên tôi nói – chú lên giọng – tôi nói rằng, khi loài Dhole đến, Mowgli và Nòi Giống Tự Do sẽ chung lưng trong cuộc săn này, và tôi nói, thề có con Trâu Mộng chuộc mạng tôi, con Trâu Mộng mà Bagheera đã trả cho tôi vào cái thời xa xưa, thời mà các người trong Bầy không thể nhớ, tôi nói, tôi đây, nói cho Cây Cối và Dòng Sông nghe thấy và nhớ lấy nếu như tôi có quên, tôi nói, tôi đây, nói rằng con dao này, con dao của tôi, sẽ làm nhiệm vụ của một chiếc răng nanh cho Bầy – và nó không cùn lắm đâu, tôi nghĩ thế. Tôi đã nói. Đó là lời tôi, lời này không còn thuộc về tôi nữa.

- Chú không biết loài Dhole đâu, hỡi Con Người mang lưỡi Sói – Won-tolla kêu lên – Tôi chỉ tìm cách bắt chúng trả món Nợ Máu trước khi chúng xé tôi làm nghìn mảnh. Chúng đi từ từ, giết hết những ai chúng gặp trên đường. Nhưng trong hai ngày nữa, tôi sẽ phục hồi chút ít sức khỏe, và tôi sẽ lại đương đầu với chúng vì món Nợ Máu. Còn các bạn, Nòi Giống Tự Do, tôi khuyên các bạn tránh lên phương Bắc và vui lòng chịu thiếu thốn một thời gian cho đến khi loài Dhole đi qua. Đây là cuộc săn không có giấc ngủ.

- Kể lạ mặt, hãy nghe đây! – Mowgli cười phá và kêu lên – Hỡi Nòi Giống Tự Do, chúng ta phải lên phương Bắc và sống bằng thần lẩn và chuột nước, vì sợ chẳng may gặp phải loài Dhole! Phải thả

cho chúng mặc sức giết hại tất cả trên vùng dành riêng cho chúng ta, trong khi chúng ta cứ ẩn núp ở phương Bắc cho đến khi nào chúng thích thì chúng trả lại tài sản cho chúng ta. Mà đó chỉ là một con chó – và một con chó con – màu đỏ, bụng vàng ệch, không hang ổ, ngón chân nào cũng mọc lông! Mỗi lứa đẻ của nó là sáu và tám con, y như Tri kai, loài chuột nháy. Chắc chắn chúng ta phải đi trốn, hỡi Nòi Giống Tự Do, và đi ăn mày ruột già, đầu cánh gia súc thối! Chúng ta, chúng ta là Rừng! Các người hãy lựa chọn. Ôi! Hãy lựa chọn. Đó là một cuộc săn tuyệt đẹp! Nhân danh Bầy – toàn thể Bầy – nhân danh hang ổ và đàn con, thề có con thịt nơi này, thề có con mỗi nơi nọ, thề có con nai đưa đường con hoẵng, và thề có con sói con trong hang – Xin thề - xin thề - xin thề!

Bầy sói đáp lại bằng một tiếng sủa trầm trầm vang dội trong đêm nghe như tiếng cây đổ.

- Xin thề! – Chúng gào lên.

- Ở lại đây với họ - Mowgli nói với bốn con sói của mình – Chúng ta không có một cái răng nào thừa. Phao và Akela chuẩn bị tất cả cho cuộc chiến đấu. Tôi đi đếm số lượng chó.

- Nhưng đó là cái chết! – Won-tolla vừa kêu lên vừa lom khom đứng dậy – Làm sao con người trần trụi từ đầu đến chân này có thể chống lại Chó Đỏ? Ngay cả đến bản thân loài Rắn Ri, chú nên nhớ...

- Người hãy đi nơi khác, thực đấy – Mowgli ném lại phía sau một câu – Chúng ta sẽ nói chuyện khi nào lũ Dhole chết hết. Chúc tất cả một chuyến săn tốt đẹp!

Chú vội vã lao vào bóng tối, say sưa vì sự kích thích man dại quá mức, gần như không nhìn xem chân mình bước vào đâu, và hậu quả tự nhiên là chú vấp ngã sóng xoài trên những cuộn khoai của con trăn, đúng chỗ nó nằm cạnh một đàn hươu chạy trên bờ sông.

- Kxxa! – Kaa thốt lên giận dữ - Nghề rừng là dậm chân nhảy nhót và làm hỏng cả một đêm săn như thế sao? Nhất là khi con mỗi đang hoạt động?

- Lỗi tại tôi – Mowgli vừa nói vừa đứng dậy – Đúng là tôi đang đi tìm bác, Đầu Bẹt ạ, nhưng mỗi lần gặp là bác lại dài rộng thêm ra so với chiều dài của cánh tay tôi. Trong Rừng không có ai như Bác, hỡi kẻ khôn ngoan, đáng kính, hỡi kẻ dũng mãnh, đẹp đẽ nhất trong loài Trăn.

- Được rồi, giờ lại có một dấu vết mới chứ gì? Nó dẫn tới đâu vậy? – Kaa nói, giọng dịu đi – Cách đây chưa đến một con trăn, có một mụn người nào đó dắt dao trong mình đã ném đá vào đầu ta và réo gọi ta bằng những cái tên xấu xa nhất của loài mèo rừng chỉ vì ta

ngủ giữa cánh đồng.

- Phải, và bởi vì bác làm đàn hươu đang tới quay như chong chóng, mà Mowgli thì đang sẵn, và bởi chính cái Đầu Bẹt ấy nặng tai quá không nghe tiếng huýt mà tránh ra ngoài đường hươu chạy – Mowgli tiếp tục nói một cách ung dung, vừa nói vừa ngồi xuống giữa những vòng khoanh sặc sỡ.

- Rồi khi tới lúc chính cái Mụn Ngươi ấy lại đến với những lời vuốt ve phỉnh phờ chính cái Đầu Bẹt ấy, nào là khôn ngoan, nào là dũng mãnh, nào là đẹp đẽ, riết tới cùng Đầu Bẹt cũng tin hẳn và xếp mình lại để dọn chỗ, như thế này này, cho cái Mụn Ngươi đã ném đá ấy, và ... Giờ thì chú mày ngồi thoải mái chưa? Liệu Bagheera có thể hiến cho chú một cái giường nghỉ êm như thế không?

Như thường lệ, Kaa đã xếp thành một kiểu nửa vồng nửa giường lún xuống một cách mềm mại dưới sức nặng của Mowgli. Sờ soạn trong bóng tối, cậu bé cuộn tròn trong vòng cong mềm mại của cái cổ giống như cuộn chảo, cho đến khi đầu Kaa tựa trên vai chú. Khi đó chú kể cho nó nghe tất cả những gì xảy ra trong Rừng đêm hôm ấy.

- Có thể là ta khôn ngoan thật – Nghe xong, Kaa nói – còn như điếc thì ta không chối. Nếu không ta đã nghe tiếng Phiol. Bây giờ ta không còn lấy làm lạ tại sao lũ ăn cỏ kia lại mắt trước mắt sau. Tụi Dhole có bao nhiêu con?

- Tôi chưa thấy chúng. Tôi liền đến đây. Bác còn già hơn cả Hathi. Nhưng ôi! Kaa – nói đến đây Mowgli hí hửng nhảy nhót – đây sẽ là một cuộc săn tuyệt vời biết bao! Ít kè trong chúng ta sẽ còn được thấy một con trắng nửa như vậy.

- Thế cả chú, chú cũng lao vào vụ này sao? Chú nên nhớ rằng chú là một Con Ngươi, và cái Bầy nào đã đuổi chú ra nhỉ? Để mặc loài sói thu xếp với loài chó. Còn chú, chú là một Con Ngươi!

- Hạt dẻ năm ngoái đến năm nay đã thành mùn – Mowgli nói – Đúng tôi là một Con Ngươi nhưng chắc chắn đêm nay tôi đã nói rằng tôi là một Con Sói. Tôi đã kêu gọi Cây Cối và Dòng Sông hãy nhớ lấy. Tôi thuộc về Nòi Giống Tự Do, Kaa ạ, cho đến khi nào loài Dhole qua hết.

- Nòi Giống Tự Do – Kaa làm bầm – lũ kẻ cắp tự do! Và chú tự buộc mình vào cái nút chết người này, để tưởng nhớ những con sói không còn nữa! Đây chẳng phải là chuyến săn tốt đẹp đâu.

- Can hệ là Lời Thề tôi đã nói ra. Cây Cối biết, Dòng Sông hay. Lời ấy không thể nào lấy lại, cho đến khi nào loài Dhole đi qua hết.

- Ng..sss...! Cái đó làm rối hết dấu vết. Ta đã nghĩ đến việc đưa chú theo ta lên vùng đầm lầy phía Bắc, nhưng lời hứa, ngay cả lời

hứa của một Thằng Người Con trần trụi trụi chẳng lông chẳng lá, là lời hứa. Bây giờ ta đây, Kaa, ta nói...

- Hãy suy nghĩ cho kỹ, Đầu Bẹt, trước khi chính bác cũng tự buộc mình vào bằng cái nút chết người. Tôi không cần đến lời thề của bác, vì tôi biết lắm...

- Được! – Kaa nói – Ta sẽ không thề bởi gì, nhưng chú dự định làm gì khi loài Dhole tới?

- Chúng phải bơi qua sông Waingunga. Tôi định cầm sẵn dao đón chúng ở những chỗ sông cạn, với cả Bầy Sói dãn ở sau lưng, và vừa đâm vừa cắn, chúng tôi sẽ có thể dồn chúng xuống phía hạ lưu, hay là cho chúng mát họng một chút.

- Loài Dhole không biết quay đầu và họng chúng nóng đấy – Kaa nói – Sau chuyến săn đó sẽ chẳng còn gì cả. Người Con lẫn Sói Con, chẳng còn gì ngoài nắm xương khô.

- Alala! Nếu chúng tôi chết thì chúng tôi sẽ chết. Đây là một chuyến săn hoàn toàn tuyệt đẹp. Nhưng trái tim tôi non nớt, tôi chưa được thấy nhiều mùa mưa. Tôi không khôn mà tôi cũng chẳng khỏe. Bác có kế hoạch gì hay hơn không hở Kaa?

- Ta đã thấy hàng trăm hàng ngàn mùa mưa. Hathi chưa rụng răng sữa thì dầu ta đi trên mặt đất đã rộng lắm rồi. Thề có Quả Trứng Đầu Tiên! Ta già hơn nhiều cổ thụ và đã chứng kiến tất cả những gì Rừng đã làm.

- Nhưng cuộc săn này mới có mà – Mowgli nói – Chưa bao giờ loài Dhole đi ngang qua dấu chân chúng ta.

- Việc hôm nay đã từng có. Điều sẽ xảy ra chẳng gì khác hơn là quá khứ bị lãng quên lại phục hiện. Hãy lặng yên trong khi ta tính lại những năm tháng đời ta.

Suốt một tiếng đồng hồ, Mowgli nằm dài giữa những cuộn khoai, đùa nghịch với con dao, trong khi Kaa đầu dán xuống đất bất động, nghĩ đến tất cả những gì nó đã thấy và đã biết kể từ ngày nó từ trong trứng chui ra. Ánh sáng dường như tắt lịm trong mắt nó, khiến đôi mắt trông tựa những viên đá chết, và thỉnh thoảng đầu nó lại lắc lư qua phải qua trái, như thể nó đang ngủ trong mơ. Mowgli lặng lẽ ngủ: chú biết rằng không gì bằng một giấc ngủ trước khi bắt đầu cuộc săn, và chú đã luyện tập để có thể ngủ tùy thích, bất kể vào ban ngày hay ban đêm.

Rồi chú cảm thấy Kaa duỗi dài và phóng người lên dưới mình chú, như thể con trần khổng lồ vừa nở ra vừa rít lên như một thanh kiếm tuốt khỏi vỏ thép.

- Ta đã kiểm lại tất cả những mùa đã chết – cuối cùng nó nói –

và những cây cổ thụ, những con voi già, những tảng đá hầy còn trơ trụi trước khi rêu đến mọc. Chú còn sống đấy chứ, chú Người Con?

- Trăng vừa mới mọc thôi mà – Mowgli đáp – Tôi không hiểu.

- Hss...! Bây giờ ta lại là Kaa. Ta thừa biết rằng còn rất ít thời gian. Bây giờ ta ra sông, và ta sẽ cho chú thấy phải làm gì để chống lại loài Dhole – Nó tiến, thẳng như mũi tên, về phía dòng Waingunga rộng lớn, và lao xuống bên trên chỗ nước phủ Mỏm Hoà Bình một chút, Mowgli theo sát bên cạnh.

- Không, đừng bơi. Ta sắp đi rất nhanh. Leo lên lưng ta, chú em! Mowgli quàng chặt cánh tay trái quanh cổ Kaa, buông cánh tay phải xuôi dọc thân mình và chụm hai bàn chân duỗi dài lại với nhau. Lúc đó Kaa bắt đầu ngược dòng nước như chỉ mình nó có thể làm, trong khi những gợn nước bị ép dồn thành những nếp lồi phồng quanh cổ Mowgli, và hai chân chú nhấp nhô đưa đẩy giữa những lớp sóng dội quất vào hai bên sườn con trăn.

Ở phía trên Mỏm Hoà Bình gần một dặm, dòng Waingunga nghen lại trong một hẻm đá mà hai bên thành đá hoa cao tám mươi hay một trăm bộ gì đó, và dòng nước chảy mạnh như trong một cái máng xối xây ở trên và ở giữa tất cả các loại đá ác hiểm. Nhưng Mowgli chẳng lo lắng gì về chuyện sông nước: không một chỗ nước nào trên đời có thể khiến chú sợ hãi dù chỉ sợ hãi dù chỉ trong giây phút. Chú xem xét hai thành hẻm đá và hít hít một cách khó chịu vì trong không khí có một mùi chua chát dịu dịu khá giống mùi một tổ kiến lớn vào một ngày nóng nực. Theo bản năng, chú chúi xuống nước, chỉ để cái đầu vừa đủ thở, và Kaa bắt đầu thả neo bằng cách quẩn hai vòng đuôi quanh một tảng đá dưới đáy nước, đồng thời giữ chặt Mowgli giữa một cuộn khoan trong khi nước chảy tuồn tuột dọc theo người họ.

- Đây là nơi ở của Thần Chết! – Chú bé nói – Tại sao ta đến chỗ này?

- Chúng đang ngủ - Kaa đáp – Hathi không bao giờ bước một bước để tránh loài Rắn Ri. Thế mà cả Hathi lẫn loài Rắn Ri đều tránh loài Dhole và người ta nói rằng không gì có thể khiến loài Dhole đi chệch đường của nó. Thế nhưng Nòi Giống Bé Nhỏ sống trên đá có tránh đường cho ai không nhỉ? Hãy bảo ta, hỡi Chúa Rừng, kẻ nào thực sự là Chúa Tể Rừng Xanh?

- Chúng! – Mowgli lẩm bẩm – Đây là nơi ở của Thần Chết. Chúng ta đi thôi.

- Không, cứ nhìn cho kỹ, vì chúng đang ngủ. Chẳng có gì thay đổi từ lúc ta chưa dài bằng cánh tay chú.

Những tảng đá của cái hẻm này trên sông Waingunga, vốn đã bị chẻ

toác, lại bị mưa gió gặm mòn, từ lúc mới bắt đầu có Rừng đã được dùng làm nơi ở của Giống Nòi Bé Nhỏ Sống Trên Đá, tức là ong rừng đến Ấn Độ, lúc nào cũng bận rộn và hung dữ, và, như Mowgli biết rõ, mọi dấu chân đều tránh xa xứ sở của chúng trong vòng nửa dặm. Từ nhiều thế kỷ, Giống Nòi Bé Nhỏ bám chặt vào đó, làm tổ hết kể này đến kể khác, và còn làm tổ không biết mệt. Những dòng mật khô làm như đá hoa trắng, trong khi những ngăn tổ chồng chất trong bóng tối của hang đá, cao ngất, sâu thẳm và đen xì. Và chưa từng có hoặc người, hoặc vật, hoặc lửa, hoặc nước, phạm đến chúng.

Hẻm đá dường như được căng vải nhung màu xám có ánh nhấp nháy dài suốt hai bên vách, và Mowgli vừa thả mình trôi tới vừa ngắm nhìn, vì đó là hàng triệu con ong kết lại với nhau mà ngủ. Người ta còn nhìn thấy những khối và những tràng giống như những thân cây mục nổi u trên thành đá: những ngăn tổ cũ của những năm đã qua, hay những đồ thị mới xây trong bóng tối của cái hang đã có tổ, và những khối vụn xóp mục đã lăn xuống, mắc lại giữa cây cối, dây leo bám vào thành đá. Lắng tai nghe, chú nhiều lần bắt được những tiếng rào rào và tiếng trượt của những ngăn tổ quá nặng như thể chúng bị lật hay rơi xuống đâu đó qua những đường hang tối, rồi một tiếng ì ầm của những cánh ong càu kỉnh, và tiếng đều đều từng giọt của mật bị vương vãi chảy xuống cho đến khi đầy tràn một mũi đá chìa ra ngoài trời và nặng nề lọt qua đám cành lá. Ở một bên sông có một dải sỏi bé tí tẹo, chỉ rộng gần năm bộ, trên đó chất cao những đồng phế thải của bao nhiêu năm trước. Những con ong chết, những con ong đất, những ngăn tổ rỗng không, cánh những bướm sâu và bọ hung trộm cắp đã lạc đến đây trên đường đi tìm mật, tất cả những thứ đó trộn thành bụi đen mịn chất nên những đồng tròn tròn. Cái mùi gần gắt từ đó bốc lên đủ để làm kinh hoàng tất cả những kẻ không có cánh và không phải không biết thế nào là Giống Nòi Bé Nhỏ.

Kaa lại ngược dòng nước đến tận một dải cát đằng trước lối vào hẻm.

- Đây là con thịt của mùa năm nay – Nó nói – Nhìn mà xem. Trên bờ sông nằm trơ những bộ xương của một cặp hươu tơ và một con trâu. Mowgli thấy rõ ràng không phải sói hay chó rừng đã động chạm đến những khúc xương còn giữ nguyên hiện trạng tự nhiên của chúng.

- Chúng đã vượt qua đường ranh giới mà không biết – Mowgli lẩm bẩm – và Giống Nòi Bé Nhỏ đã giết chúng. Chúng ta hãy đi trước khi chúng thức dậy.

- Chúng không dậy trước bình minh – Kaa nói – Bây giờ ta kể cho mà nghe. Cách đây đã rất nhiều, rất nhiều mùa mưa, một con hoẵng bị rượt đuổi từ phương Nam lên tận đây, nó không thuộc rừng này, và bị một bầy sói theo sát gót. Khiếp sợ đến hoảng loạn, nó nhảy đại xuống sông, Bầy sói, cứ trông chừng con mồi mà đuổi theo sót sồn sột, không còn trông thấy gì khác nữa. Mặt trời mọc đã cao, Giống Nòi Bé Nhỏ thì đông đúc và giận dữ. Nhiều con trong bầy sói nhảy xuống sông Waingunga, nhưng chúng đã chết trước khi chạm mặt nước. Những con không nhảy cũng chết giữa những tảng đá trên bờ. Nhưng con hoẵng thì sống.
- Thế nào cơ?
- Vì nó đến trước, nó cố chạy thoát thân, vì nó nhảy xuống trước khi Giống Nòi Bé Nhỏ đề phòng, và khi lũ ong tập hợp lại để giết nó thì nó đã ở dưới sông. Nhưng Bầy sói theo sau nó thì hoàn toàn gánh chịu sức nặng của Giống Nòi Bé Nhỏ đã tỉnh vì bước chân con hoẵng.
- Con hoẵng sống chứ? – Mowgli chậm rãi hỏi lại.
- Ít ra thì nó không chết lúc ấy, dù chẳng có ai đón lúc nó ngã, cũng không có lấy một tấm thân cường tráng kèm đỡ nó chống lại dòng nước dữ dội, chẳng có lão già Đầu Bẹt nào đó, vàng ệch, nặng nề và chậm chạp như một Mụn Người nào đó có thể trông đợi, phải, khi người ta bị tất cả những con Dhole vùng Dekkan đuổi theo sau. Chú nghĩ sao về việc ấy.
- Đầu Kaa ngã trên cái vai đầm nước của Mowgli, và lưỡi nó rung lên sát bên tai chú bé. Sau một hồi dài im lặng, Mowgli lẩm bẩm:
- Như thế là nắm râu Thần Chết mà kéo, nhưng Kaa ạ, bác quả thực là kẻ khôn ngoan nhất Rừng.
- Nhiều người đã nói thế. Giờ thì chú hãy hiểu, nếu lũ Dhole đuổi theo chú...
- Chắc chắn chúng sẽ theo tôi. Chao ôi! Lưỡi tôi có rất nhiều gai góc để châm chích vào da thịt chúng.
- Nếu chúng rượt theo chú sót ruột và gấp gáp, mắt chúng hoa lên chỉ còn thấy hai vai chú, thì những con không chết trên bờ sẽ lao xuống sông ở chỗ này hay dưới một chút. Vì Giống Nòi Bé Nhỏ này sẽ bay lên và phủ kín lấy chúng. Vậy mà nước sông Waingunga lúc nào cũng đói, và chúng chẳng có Kaa đỡ đỡ nổi trên mặt nước, những con còn sống sót sẽ bị cuốn về phía những khúc sông cạn gần các hang sói ở Seeonee, và ở đó, Bầy của chú có thể há họng ra mà đón chúng.
- Aha! Êôua! Không còn gì có thể tốt đẹp hơn, không kể lúc hạn

hán gặp mưa rào. Giờ đây chỉ còn cái việc cõn con là chạy và nhảy. Tôi sẽ đi cho lũ Dhole làm quen, làm sao cho chúng đuổi theo tôi sát sạt.

- Chú đã xem những tảng đá trên đầu chú chưa? Bên phía bờ đất ấy?

- Chưa, đúng thế. Tôi quên khuấy điều đó.

- Đi mà xem đi. Chỗ ấy là chỗ mủn rửa, những khe cùng hố. Chỉ cần một bàn chân vung về của chú đặt xuống, mà không trông rõ, là rồi đời. Nghe ta bảo, ta để chú ở đây, còn ta đi bảo cho Bảy Sói biết chỗ mà tìm lũ Dhole. Ta làm thế vì chú, chỉ vì chú thôi. Còn ta thì không liên kết với bất kỳ con sói nào.

Khi Kaa không thích kẻ nào trong số nó quen biết, nó biết cách tỏ ra khó chịu hơn bất kỳ ai trong Rừng, có lẽ không kể Bagheera. Nó bơi xuôi dòng, và đến trước mặt Mỏm Hoà Bình, nó chạm trán Phao và Akela đang đứng nghe ngóng những tiếng động ban đêm.

- Hss...! Lũ chó này – Nó vui vẻ nói – Bọn Dhole sẽ xuôi dòng sông. Nếu các người không sợ, các người có thể giết chúng ở chỗ khúc sông cạn.

- Lúc nào chúng tới? – Phao hỏi.

- Còn chú Người Con của tôi đâu? – Akela hỏi.

- Chúng tới khi nào chúng tới – Kaa đáp – cứ đợi mà xem. Còn về chú Người Con của người, kẻ mà người đã nhận Lờì Thẻ và như thế là được người bình tĩnh đem trao cho Thần Chết, thì nó đi với ta. Chú Người Con của người ấy, nếu như nó chưa chết thì đó không phải lỗi tại người, đồ chó trắng ạ! Ở đây mà đợi lũ Dhole, và hãy lấy làm sung sướng vì chú Người Con với ta chiến đấu bên phía người. Kaa lướt ngược dòng, nhanh như chớp nó đã đến neo mình trở lại giữa hẻm đá, ngược nhìn chăm chăm lên bờ đá dốc. Chẳng mấy chốc nó trông thấy cái đầu Mowgli nổi rõ trên nền trời sao. Một tiếng xé không khí, tiếp theo là tiếng tũm gay gắt và gọn ghẽ của một thân người rơi hai chân xuống trước, và lát sau, tám thân ấy lại nghỉ ngơi giữa vòng cuộn khoanh của Kaa.

- Ban đêm nhảy xuống thì chẳng làm sao hết – Mowgli thản nhiên nói – Tôi đã từng nhảy cao gấp hai lần như thế để chơi, nhưng địa bàn trên ấy rất xấu – chẳng có gì ngoài những cây thấp và những khe sâu – tất cả đầy Giống Nòi Bé Nhỏ. Tôi đã xếp những hòn đá to bên cạnh ba cái khe. Lúc chạy qua tôi sẽ đạp đổ chúng, và Giống Nòi Bé Nhỏ sẽ giận dữ bay lên sau lưng tôi.

- Thật đúng là mưu mẹo của Giống Người – Kaa nói – Chú rất khôn ngoan, nhưng Giống Nòi Bé Nhỏ lúc nào mà chả nổi giận?

- Không, vào lúc hoàng hôn, tất cả những đôi cánh đều luân phiên nhau nghỉ một chập. Mà tôi sẽ rớt với loài Dhole vào đúng lúc hoàng hôn vì chúng sẵn khoả nhất là vào giữa ban ngày. Lúc này chúng đang theo dấu máu của Won-tolla.
 - Loài Dhole không bỏ rơi một dấu máu, chẳng khác nào Tril không bỏ rơi một con bò chết – Kaa nói.
 - Thế thì được! Tôi phải cho chúng theo một dấu máu mới – dấu máu của chính chúng – nếu như tôi làm được, và sẽ cho chúng hít bụi. Bác cứ ở đây nhé, Kaa, cho đến khi tôi đến với lũ Dhole của tôi!
 - Được, nhưng nếu chúng giết chú trong Rừng, hay nếu Giống Nòi Bé Nhỏ giết chú trước khi chú nhảy được xuống sông thì sao?
 - Việc ngày mai thì ngày mai ta làm! – Mowgli dẫn một phương ngôn của Rừng – Khi nào tôi chết thì đó là lúc ca Bài ca Tử biệt. Chúc cuộc săn tốt đẹp, bác Kaa.
- Chú gỡ tay khỏi cổ con trăn, và xuôi hẻm đá như một cây gỗ trong kỳ nước lụt, bơi xéo sang bờ bên kia, chỗ dòng nước chảy dịu lại, và cười vang lên một cách sung sướng. Chẳng có gì mà Mowgli ưa thích bằng cái thú “nắm râu Thần Chết mà kéo” như chú nói, và làm cho tất cả thấy rõ mình là Chúa Tể, là chủ nhân. Chú vẫn thường, với sự giúp sức của Baloo, ăn trộm tổ ong trên những thân cây lẻ loi, và biết rằng Giống Nòi Bé Nhỏ ghét mùi tỏi rừng. Vậy nên chú lượm một mớ tỏi con và lấy vỏ cây buộc lại. Rồi chú lần theo vết máu của Won-tolla từ hang sói chạy về hướng Nam trong khoảng năm dặm, chú nhìn cây nhìn cối, nghiêng đầu sang một bên và cười hả hê.
- Ta đã từng là Mowgli Éch – Chú tự nhủ - ta đã nói rằng ta là Mowgli Sói. Bây giờ ta phải là Mowgli Khỉ trước khi là Mowgli Hoẵng. Cuối cùng ta sẽ Mowgli Người. Ô – ô!
- Và ngón tay chú lướt dọc chiều dài mười tám pousse của lưỡi dao. Dấu chân Won-tolla rắc đầy những vết máu đen đi sâu vào một rừng cây um tùm cây cối chen chúc trải dài về phía Đông Bắc và thưa thớt dần cho đến chỗ cách Hòn Ong khoảng hai dặm.
- Từ cái cây cuối cùng đến bụi rậm thấp lè tè của Hòn Ong là một khoảng đất trống, cỏ cây ở quãng đó chỉ tạm đủ che kín một con sói. Mowgli chạy chậm chậm dưới đám cây, ước lượng khoảng cách từ cảnh này sang cảnh khác, lúc lúc lại leo lên một thân cây, và thử nhảy từ cây nọ sang cây kia, đến tận chỗ đất trống mà chú nghiêng cứu cần thận suốt một tiếng đồng hồ, sau đó chú quay trở lại, tiếp tục theo dấu Won-tolla từ chỗ vừa bỏ dở, trèo lên một cái cây có cành chĩa ngang cao khoảng tám bộ so với mặt đất, treo mớ tỏi vào một cái chạc đôi, rồi ngồi đó yên lặng mài con dao vào gan bàn chân.

Gần tới giữa trưa, mặt trời nóng bức cực độ, chú nghe thấy tiếng những bàn chân chạy trên mặt đất và ngửi thấy cái mùi gớm ghiếc của loài Dhole. Bầy chó đang phóng không lời một chút theo dấu vết Won-tolla. Nhìn từ trên cao, con Chó Đỏ trông chưa bằng nửa con sói. Nhưng Mowgli biết chân và hàm chúng được trời phú cho một sức mạnh như thế nào. Chú nhắm đúng cái mõm nhọn của một con chó màu nâu đỏ, con dẫn đường, đang đánh hơi dấu vết mà la lên:

- Chúc cuộc săn tốt đẹp!

Con vật ngẩng đầu lên, và các bạn nó dừng lại đằng sau: những con chó đỏ, từng tá từng tá, đuôi thấp tịt, cổ chắc nịch, mõm nhỏ và lưỡi đỏ như máu. Những con Dhole thường là những kẻ trầm lặng và thiếu lịch sự ngay cả lúc chúng ở vùng quê hương Dekkan. Phải có đến hơn hai trăm con tập hợp dưới chân chú, nhưng Mowgli có thể thấy là những con đầu hàng đánh hơi dấu vết Won-tolla một cách háo hức và tìm cách lôi kéo Bầy tiến lên phía trước. Không thể thế được, nếu không chúng sẽ đến chỗ hang sói lúc vẫn còn ban ngày ban mặt, mà Mowgli thì muốn tìm chúng lại dưới gốc cây này đến tận khi đêm xuống.

- Ai cho phép các ngươi đến đây? – Mowgli hỏi.

- Tất cả mọi khu rừng đều là của chúng ta! – Con Dhole vừa trả lời vừa nhe hai hàm răng trắng nhớn.

Mowgli từ trên cao nhìn nó mỉm cười và bắt chước hết tiếng rúc rích choe choé của con Tri kai, con chuột nhảy vùng Dekkan, làm bộ cho lũ chó Dhole hiểu là chú coi bọn chúng không hơn gì Tri kai. Bầy chó vây chặt quanh gốc cây, con đầu đàn sủa một cách man rợ, nó cho Mowgli là loài khỉ leo cây. Mowgli chỉ đáp lại bằng cách thò một chân xuống và khua khua những ngón chân trần đúng ngay trên đầu con đầu đàn. Thế là đủ lắm rồi, và còn quá mức cần thiết để chọc cho cả bầy chó nổi cơn thịnh nộ mù quáng, những kẻ có lông mọc giữa ngón chân không thích người ta nhắc chúng điều ấy. Mowgli rút chân lại trong khi con đầu đàn nhảy lên, chú nói ngọt xớt:

- Chó, Chó Đỏ ơi! Ngươi hãy quay về Dekkan mà nhá thần lẩn. Về với Tri kai, anh em của ngươi, hỡi Chó, Chó Đỏ! Nó có lông mọc giữa những ngón chân đấy.

Chú động đậy ngón chân một lần nữa.

- Xuống ngay đây, trước khi chúng tao bắt mày rời chỗ vì đói, đồ khỉ không lông! – Bầy chó hú lên.

Đúng là cái Mowgli cần. Chú nằm soài hết chiều dài cành cây, má áp vào vỏ cây, thả lỏng cánh tay phải, và trong ít ra là năm phút chú kể cho bầy chó nghe những gì chú nghĩ và chú biết về chúng, về phong

tục tập quán của chúng, về vợ con chúng. Trên đời không có ngôn ngữ nào cay độc và đau đớn hơn thứ ngôn ngữ mà Cư dân của Rừng dùng để biểu thị sự khinh bỉ gớm ghét của chúng. Khi nào các bạn có dịp nghĩ đến, các bạn sẽ thấy tại sao không thể khác được. Nhưng Mowgli đã nói với Kaa, lưỡi chú có rất nhiều gai góc, và cứ từng nấc một, một cách từ tốn, chú khiến những con Dhole lặng lẽ phải bực ra những tiếng gầm gừ, rồi hú hét và cuối cùng là những tiếng la ó khản giọng sôi lên vì cuồng nộ. Chúng cũng như các con vật khác, thử chọi lại những lời cay độc của chú, nhưng cũng chẳng khác gì một đứa mới để tìm cách trả lời Kaa vào lúc con trăn nổi giận, và suốt thời gian đó, bàn tay phải của Mowgli vắt ngang hông, sẵn sàng hành động, hai chân chú quặp chặt lấy cành cây. Con chó to màu hung đứng đầu Bầy đã nhiều lần nhảy lên nhưng Mowgli không dám liếc một đòn chưa chắc chắn. Cuối cùng, cơn giận làm sức mạnh tăng gấp bội, con Dhole chồm lên cao bảy tám bộ so với mặt đất. Lúc đó, bàn tay Mowgli duỗi ra như đầu con rắn leo cây túm chặt lớp da cổ nó. Cành cây oằn xuống vì sức nặng của tấm thân rơi, và chỉ một tẹo nữa là Mowgli nhào theo. Nhưng, vẫn giữ chặt chỗ túm, từng phân, từng phân một chú kéo con vật treo lủng lẳng ở nắm tay chú như một con chó rừng chết đuối lên tận cành cây. Tay trái chú tìm con dao và cắt xoẹt cái đuôi đỏ xù lông, rồi chú vứt con Dhole xuống đất.

Chẳng cần thêm gì khác. Bây giờ lũ Dhole sẽ không đuổi theo dấu vết của Won-tolla nữa trước khi giết Mowgli, hoặc là bị Mowgli giết hết. Chú thấy chúng ngồi thành vòng tròn, những cái hông rung lên bần bật, điều đó có nghĩa là sống chết gì chúng cũng trả thù. Thế là chú trèo lên cao nữa, tới cái chạc đôi chú ngồi thoải mái và ngủ. Ba hay bốn giờ sau chú tỉnh dậy và đếm bầy chó. Chúng vẫn ngồi cả đó, câm lặng, lông dựng cả lên, cổ họng khô khốc, mắt ánh thép. Mặt trời bắt đầu xuống. Trong nửa giờ nữa, Giồng Núi Bé Nhỏ Sống Trên Đá sẽ kết thúc ngày lao động, và như các bạn biết, loài Dhole chiến đấu rất dở lúc hoàng hôn.

- Ta đâu cần những tên bảo vệ miễn cán thế - Mowgli vừa nói vừa đứng dậy trên một cành cây – Tuy nhiên hãy nhớ lấy điều này – các người là những con Dhole thực thụ, nhưng theo ý ta thì loài các người đông đúc quá. Vì lý do đó, ta sẽ không trả cái đuôi cho kẻ to đầu ngón thần lẫn đâu. Người không bằng lòng ư, Chó Đỏ?

- Chính tao sẽ phanh bụng mày – Con đầu đàn hú lên, cắn vào gốc cây.

- Không, nhưng hãy tưởng tượng điều này, hỡi kẻ khôn ngoan

nhất trong bầy chuột vùng Dekkan! Giờ đây sắp sửa sinh ra, lứa này tiếp lứa khác, những lứa chó lông màu đỏ không đuôi, phải, với những mẩu cụt lòi thịt rất bỏng khi chạm vào cát nóng. Hãy quay về ổ, Chó Đỏ, và than phiền rằng một con khỉ đã làm cho người nên nổi đó. Các người không muốn đi à? Thế thì đến với ta, ta muốn làm cho các người trở thành những kẻ khôn ngoan.

Chú chuyển sang cái cây bên cạnh theo cách của loài khỉ, tiếp tục như thế sang cây khác, rồi cây khác nữa, bầy chó cứ chạy theo, ngửa lên những cái đầu thèm khát. Đôi lúc chú làm bộ ngã, và lũ Dhole xô nhau lộn nhào con nọ đạp lên con kia trong cơn hồi hải xông vào con thịt cùng đường. Đó là một cảnh tượng lạ lùng: chú bé với con dao loé lên dưới ánh nắng chênh chếch lọt qua những cành cây cao, và bên dưới, bầy chó săn lặng lẽ, trên lớp lông lá hung hung rực lên những ánh lửa đám cháy, rồi rít đuôi theo. Đến được cái cây cuối cùng, chú lấy móng vuốt xát cẩn thận khắp người, trong khi lũ chó hú lên những tiếng chế diễu:

- Đồ khỉ lười sỏi, mày hòng làm mất hơi mày hả? – Chúng nói – Chúng tao sẽ theo mày đến chết.

- Cầm lấy đuôi mày này! – Mowgli vừa nói vừa vút cái đuôi về hướng con đường mà chú vừa đi.

Người thấy mùi máu, một cách tự nhiên, bầy chó xô cả về phía sau mấy bước.

- Và bây giờ thì theo đi – theo đến chết!

Chú trườn xuống theo thân cây và chạy như gió, hai bàn chân không, về phía Hòn Ong trước khi lũ Dhole kịp nhận ra chú sắp làm gì.

Chúng đồng thanh phát ra một tiếng hú trầm trầm và bắt đầu, để rồi không bao giờ chùng, nước phóng kiên trì và đều đặn, cái nước phóng sẽ dồn mọi con vật trên đường đến bước đường cùng. Mowgli biết rằng chạy cả đàn thì tốc độ của chúng chậm hơn loài sói nhiều, không thể, chú đã chẳng bao giờ liều mạng chạy hai dặm trên địa bàn trống trải. Lũ chó săn đã tin rằng chú bé rốt cuộc sẽ thuộc về chúng, còn Mowgli thì tự cảm thấy chắc chắn dự được chúng chạy tùy theo hứng của mình. Lo lắng duy nhất của chú là làm sao giữ cho chúng đuổi theo đủ hăng hái để ngăn ngừa chúng quay đầu quá sớm. Chú chạy với nhịp bước gọn ghẽ, đều đặn, mềm dẻo, con chó đầu đàn cụt đuôi bám sau sát gót cách gần năm thước, và phía sau, bầy chó rải rác trên quãng đường một phần tư dặm, quàng mắt lên vì cơn cuồng nhiệt và hung hăng giết chóc. Chú cứ giữ khoảng cách theo phán đoán, tin cậy vào tai mình như thế, và để dành nỗ lực cuối cùng cho lúc lao qua Hòn Ong.

Giống Nòi Bé Nhỏ đã đi ngủ từ lúc chiều buông vì bây giờ không phải là mùa có hoa nở muộn, nhưng ngay từ những bước chân đầu tiên đạp lên nền đất rỗng và âm vang, Mowgli đã nghe như tất cả mặt đất rào rào lên tiếng. Thế là chú chạy như trong đời chú chưa từng chạy, đạp một cái hất một, hai, ba chồng đá vào những cái khe tối om từ đó toát ra một mùi dịu dịu; chú nghe thấy một tiếng ì ầm như tiếng ì ầm của biển trong một lòng hang, liếc thấy không gian tối sẫm lại phía sau lưng, nhận ra dòng Waingunga ngay dưới chân, và dưới nước, một cái đầu bẹt có hình viên kim cương, rồi chú lấy hết sức nhảy về phía trước; những chiếc răng của con Dhole cụt đuôi kêu đánh cộp trong không khí sát ngay vai chú, và chú rơi xuống nước một cách an toàn, hai chân đi trước, hồn hển và đắc thắng. Chú không bị một vết châm nào trên người, mùi tỏi đã kìm Giống Nòi Bé Nhỏ lại đúng vài giây chú cần để vượt qua những mỏm đá.

Khi chú trôi lên mặt nước trở lại, những cuộn khoan của Kaa đỡ lấy chú rất vững vàng, và người ta trông thấy những con vật kỳ lạ chồm lên trên bờ dốc đá – những khối lớn đầy ong kết thành chùm, có vẻ như thế, rơi xuống như những cục chì đo sâu; ngay khi khối ấy chạm mặt nước, thì những con ong bay lên và xác một con Dhole quay tít xuôi theo dòng nước.

Họ nghe thấy trên đầu những tiếng sủa giận dữ ngăn ngửi bị đè dưới một tiếng ầm ì giống như tiếng sóng – tiếng ầm ì của những đôi cánh ong. Một vài con Dhole thậm chí rơi ngay vào những cái khe thông với những hang ngầm dưới đất và dưới đó chúng ngạt thở, vật lộn và cắn vào khoảng không giữa ngăn mặt đồ sụp để rồi cuối cùng thành những xác nổi trên làn sóng ong trôi dạt phía dưới chúng, bị khạc ra từ một cái lỗ cao hơn mặt sông, và lăn lóc trên đồng vụn nát đen sì. Một số khác nhảy quá ngắn, và người ta thấy những con ong phủ mờ bóng hình chúng trong đám cây trên bờ đá dốc, nhưng số lớn nhất trong bọn, hoảng loạn vì bị ong châm, đã gieo mình xuống dòng sông, và như Kaa đã nói, nước sông Waingunga thì bao giờ cũng đói.

Kaa giữ Mowgli thật chặt cho đến khi chú bé lấy lại được hơi.

- Chúng ta không thể ở lại đây – Nó nói – Giống Nòi Bé Nhỏ đã thực sự thức dậy. Đến đây nào!

Mowgli tay cầm dao xuôi dòng sông, chú bơi sát mặt nước và cố hết sức để ngập xuống luôn luôn.

- Từ từ, từ từ - Kaa nói – Một chiếc nanh không giết nổi trăm con, trừ khi là nanh rắn Mang Bành, thế mà rất nhiều Chó Đỏ đã vội vã nhảy xuống sông khi thấy Giống Nòi Bé Nhỏ bay lên, bọn ấy

không việc gì cả.

- Thì lại thêm công việc cho con dao của tôi... Phai! Giống Nòi Bé Nhỏ bay theo kia!

Mowgli lại ngụp xuống. Mặt nước phủ đầy một lớp ong rừng vù vù giận dữ và đốt tất cả những gì chúng gặp.

- Im lặng chẳng bao giờ hồng việc – Kaa nói (chẳng một vòi ong nào xuyên qua được vảy nó) – và chú có trước mặt chú cả một đêm sẵn. Nghe chúng hú kia.

Gần một nửa Bầy chó đã trông thấy cái bầy mà các bạn chúng lao vào, chúng đột ngột quay sang bên cạnh, ném mình xuống nước, ở chỗ hẻm đá loe ra thành những bờ dựng đứng. Những tiếng thét giận dữ và những lời hăm dọa chửi bới con “khỉ leo cây” đã đưa chúng đến cảnh ô nhục lẫn vào những tiếng hú gào của những con bị Giống Nòi Bé Nhỏ trừng phạt. Ở lại trên bờ sông là chết: không một con Dhole nào không biết điều ấy. Bầy chó bị dòng nước quét đi ngày càng xuống phía hạ lưu, đến tận những mỏm đá nhô cao trong vũng Hoà Bình, nhưng đến tận đây Giống Nòi Bé Nhỏ giận dữ còn bay theo lũ Dhole bắt chúng lại phải chúi xuống nước. Mowgli nghe thấy tiếng con đầu đàn cụt đuôi cổ vũ bạn giữ vững cho đến khi không còn con sói nào trong vùng Seeonee. Nhưng chúng chẳng phí thời giờ mà nghe.

- Có đứa nào hạ thủ trong bóng tối đằng sau ta! – Một con Dhole ăng ăng – Nước đầy máu kia!

Mowgli đã lặn về phía trước như một con rái cá, bất ngờ túm lấy bụng một con Dhole đang vùng vẫy trước khi nó há mồm, và những vòng nhờn nhờn đen đen lan rộng trên mặt vũng, rồi cái xác nổi lên với một tiếng ục, quật sang một bên. Những con Dhole tìm cách quay trở lại nhưng dòng nước chảy mạnh cuốn chúng đi và Giống Nòi Bé Nhỏ đốt chi chít trên đầu trên vai chúng, trong khi chúng nghe thấy từ phía trước vút lên tiếng thách thức ngày một cao giọng và thêm hăm dọa của Bầy Sói Seeonee trong bóng tối mà chúng đang lao sâu vào. Mowgli lại ngụp xuống, và lại một con Dhole biến mất để rồi lại hiện ra chết cứng, và thế là tốp hậu vệ lại náo động cả lên, một số gào lên thà rằng cạp vào bờ còn hơn, số khác đòi thủ lĩnh đưa chúng về Dekkan và sau hết một số khác lại thét gọi Mowgli ra mặt để chúng giết.

- Chúng vào trận mà chia rẽ ý đồ và lời nói – Kaa nói – Mọi việc còn lại thuộc về anh em nhà chú đằng kia, phía hạ lưu. Giống Nòi Bé Nhỏ đang quay về nhà ngủ, và ta cũng vậy. Ta không giúp bọn chó sói.

Một con sói chạy ba chân dọc theo bờ sông chạy tới, lúc nó nhảy từ trên cao xuống, lúc nó bò nghiêng, hoặc cong lưng lên, rồi nhảy chồm hai chân đập đập theo kiểu mèo nhảy, như thể đang nô rỡ với lũ chó con. Đó là Won-tolla, Kẻ Lạ Mặt, không nói không rằng, tiếp tục trò chơi khủng khiếp của nó suốt dọc Bầy Chó Đỏ. Bọn này đã ở dưới nước quá lâu, đã bơi quá mãi miết với bộ lông ướt sũng năng chịch và cái đuôi xù kéo lê đằng sau giống như bọt biển, chúng mệt mỏi suy sụp đến nỗi bây giờ chúng cũng lặng yên nhìn chăm chăm vào đôi mắt rực lửa đang chiếu thẳng vào chúng.

- Chuyến săn này xui xẻo quá! – Cuối cùng một con nói.

- Trái lại, chuyến săn tốt đẹp chứ! – Mowgli nói, chú tảo bạo bạo trời lên ngay bên cạnh con vật, cắm lưỡi dao vào lõm cuối bả vai và ấn mạnh để phòng nó vùng lên cắn trong lúc hấp hối.

- Chú đấy ư, con của Giống Người? – Won-tolla từ trên bờ hỏi chú.

- Những thằng chết ấy, Kẻ Lạ Mặt – Mowgli trả lời – Người không thấy chúng xuôi dòng à? Ta đã cho lũ chó ấy hít bụi, ta đã nhạo báng chúng giữa ban ngày, và con đầu đàn đã cụt mất đuôi, nhưng vẫn còn vài con cho người đấy. Người muốn ta đưa chúng tới đâu?

- Tôi sẽ đợi – Won-tolla nói – Tôi còn cả đêm dài trước mặt, và tôi nhìn rất rõ.

Những tiếng sủa của lũ sói Seeonee càng ngày càng gần.

- Vì Bầy, vì cả Bầy, xin thề!

Thế rồi, khi vòng theo một khuỷu sông, lũ Dhole mắc cạn, ngay trước mặt các hang sói Seeonee.

Lúc đó chúng nhận ra sai lầm của chúng. Lẽ ra chúng phải lên bờ từ phía trên nửa dặm, và tấn công lũ sói ở chỗ đất khô ráo. Bây giờ thì muộn quá rồi. Một dãy dài những đôi mắt đỏ như than hồng giăng dọc bờ sông và trừ những tiếng Phiol khủng khiếp chưa hề ngưng từ lúc mặt trời lặn, người ta không còn nghe thấy một tiếng động nào khác trong Rừng. Có thể nói là Won-tolla đã gia ân cho chúng khi lôi kéo chúng vào bờ. Đột nhiên:

- Chọc sườn, tấn công! – Con đầu đàn ra lệnh.

Cả bầy lao vào bờ, lội bì bõm trong nước cạn, mặt sông Waingunga trắng phau khuấy ngàu bọt, những lượn sóng to chạy từ bờ bên này sang bên kia nhấp nhô như sóng dưới sóng mũi một con tàu. Mowgli vừa theo dõi cuộc xung phong vừa đâm chém giữa đồng Dhole đang ã lao lên bờ sỏi như một con sóng.

Thế là bắt đầu trận đánh kéo dài. Nhấp nhô, nặng nhọc, phân tán,

đứt quãng, lộn xộn hay theo từng nhóm, trận đánh lan qua những dải cát đỏ trên bờ đất ướt, qua những rễ cây chằng chịt, qua khoảng cách và khoảng dày của những bụi rậm, và qua những mô đất xanh rờn cỏ, vì, ngay đến lúc này, lũ Dhole vẫn còn hai chọi một. Nhưng trước mặt chúng là những con sói đoàn kết để bảo vệ tất cả những gì là sức mạnh của Bầy, không chỉ có thợ săn mình vóc chắc nịch, hơi dài và nanh trắng, mà cả những con Lahini có đôi mắt man dại – những con sói cái giữ hang, như người ta thường gọi – chiến đấu vì lứa sói non; chỗ này chỗ khác còn có cả một con sói con mới đẻ trong năm, lớp lông đầu tiên còn mềm mại như lông cừu, bám bám lồi lồi bên cạnh mẹ.

Chắc các bạn cũng biết rằng chó sói thì nhảy lên ngoạm cổ hay đớp vào sườn, trong khi loài Dhole ưa cắn dưới chân, cho nên lũ Dhole, bị bắt buộc phải ngẩng đầu khi trèo lên khỏi mặt nước, thoát tiên đã phải nhường lợi thế cho lũ sói; ở chỗ đất khô thì sói lại chịu bất lợi. Nhưng dù trên đất hay dưới nước, con dao của Mowgli vẫn giơ lên bổ xuống như vậy. Bộ Bốn chạy tới trợ lực đã phăng một đường đến tận chỗ chú. Thu mình giữa hai đầu gối chú bé, Xám Anh che chở phần bụng chú trong khi những con kia bảo vệ sau lưng và hai bên sườn, hoặc lấy thân đỡ cho chú nếu một con Dhole vừa rống, vừa chồm lên xấn vào lưỡi dao, xô cả bọn ngã dúi. Còn lại, chỉ là một cảnh bát nháo lộn nhào – đám hỗn loạn chen chúc và xoắn xuýt đảo từ phải sang trái rồi từ trái sang phải, dọc theo bờ sông và chậm chậm xoay tròn như cối xay xoay quanh chính tâm nó. Ở tâm điểm này đùn lên một cái gò chuyển động, làm bằng những tấm thân, phồng lên như một cái bong bóng trong nước xoáy, rồi vỡ tung, bắn ra ngoài bốn năm con chó què cụt, con nào con nấy vẫn hết sức xông vào giữa. Chỗ này một con sói lẻ loi, ngạt thở dưới hai, ba con Dhole, kéo lê chúng theo mình và gục xuống dưới sức nặng của lần lượt từng con chó, chỗ kia một con sói mới đẻ trong năm được sức ép chung quanh đẩy bênh lên, mặc dù nó đã bị giết ngay từ đầu trận đánh, trong khi mẹ nó, điên lên vì cơn giận ghen hòng, nhảy xô về phía trước, gập gù cắn nấy. Ở chỗ dày đặc nhất trong đám hỗn độn, một con sói và một con Dhole, quên hết mọi sự trong những miếng lừa để làm sao cắm nanh vào đối thủ trước, bỗng thấy cả mình lẫn đối thủ bị quét phăng đi bởi một cơn sóng những chiến sĩ hét gào. Một lần Mowgli bắt gặp Akela mỗi sườn đeo một con Dhole, hàm răng đã gãy hết ba phần tư của nó nghiền chặt thắt lưng của một con Dhole thứ ba; một lần khác chú thấy Phao, nanh cắm vào hòng một con Dhole, lôi con vật đến tận chỗ lũ sói non để lũ này kết liễu.

Nhưng nhìn toàn cục thì cuộc chiến chỉ là một sự hỗn loạn mù quáng, sự nghệt thờ trong bóng tối, mớ lộn xộn những miếng đòn, những vấp té, những lộn nhào, những tiếng ăng ẳng, những lời than van và tiếng hô “Cẩn! Cẩn! Cẩn!” xung quanh Mowgli, cũng như ở phía sau và trên đầu chú.

Càng về đêm, vòng tròn càng quay nhanh. Những con Dhole mệt nhoài sợ tấn công lũ sói mạnh hơn chúng, mà cũng chưa dám bỏ trận địa. Nhưng Mowgli cảm thấy trận đánh đã sắp đến hồi kết thúc, và chú vui lòng nhảy ra ngoài vòng chiến. Những con sói bắt đầu hăng lên, người ta đã có thời giờ để thở, và bây giờ đôi khi chỉ một ánh dao loé lên cũng đủ để loại một con Dhole.

- Miếng thịt đã tới xương! – Xám Anh hỗn hển. Máu nó tuôn ra từ hai mươi vết thương.

- Nhưng xương còn phải gặm – Mowgli nói – Êôuaua! Trong Rừng Rậm, chúng ta như thế đấy!

Lưỡi dao chạy như một ngọn lửa dọc sườn một con Dhole, phần sau thân nó bị lấp dưới khối nặng của một con sói mà nó đang bám chặt.

- Nó là của tôi – Con Sói gặm gừ qua hai lỗ mũi nhăn lại – Để nó cho tôi.

- Bụng người vẫn còn rỗng à, Khách Lạ? – Mowgli hỏi.

Won-tolla trả giá rất đắt cho chiến thắng của nó, nhưng nó đã ghì con Dhole khiến con này tê liệt không thể quay đầu lại cắn.

- Thề có con Trâu Mộng chuộc mạng ta – Mowgli kêu lên với một tiếng cười chua chát – đó là một con cụt đuôi.

Quả thực, đó là con chó to đầu đàn lông màu nâu đỏ.

- Giết lũ trẻ và Lahini là không thận trọng nếu như giết hụt ông chủ gia đình – Mowgli tiếp tục một cách triết lý, vừa nói vừa chùi máu bắn lên mắt – và nếu ta không làm, thì chính ông bố này đang giết người đây.

Một con Dhole chồm lên giải cứu thủ lĩnh, nhưng trước khi nanh nó chạm đến sườn Won-tolla, con dao của Mowgli đã cắm vào họng nó, và Xám Anh lo phần còn lại.

- Và trong Rừng Rậm, chúng ta như thế đấy! – Mowgli thốt lên.

Won-tolla không nói một tiếng, nhưng hàm răng từ từ nghiền chặt trên sống lưng con chó cho đến khi sự sống rời bỏ nó.

- Suyt! Nợ máu đã trả xong – Mowgli nói – Hãy hát lên, Won-tolla!

- Nó không còn sẵn nữa – Xám Anh nói – Và Akela cũng đã im tiếng một lúc lâu.

- Xương đã vỡ rồi – Phao, con trai của Phao gặm lên – Chúng

bỏ chạy rồi. Giết đi, hỡi những thợ săn của Nòi Giống Tự Do. Những con Dhole lần lượt lần đi, chúng bỏ bãi cát đen bầm máu chạy ra sông, chạy vào Rừng, chạy lên phía thượng lưu hay xuống phía hạ lưu, tùy theo chúng tìm được con đường nào để ngủ.

- Trả nợ! Trả nợ! – Mowgli thét lên – Chúng phải trả nợ! Chúng đã cản trở Sói Độc! Không được để thoát một con!

Chú bay về phía dòng sông, dao lăm lăm trong tay, sẵn sàng ghìm cứng tại chỗ bất cứ con Dhole nào dám xuống nước, thì lúc đó từ một đồng chín cái xác, vươn lên cái đầu của Akela, rồi cái ực nó. Mowgli quì sụp xuống bên Sói Độc.

- Ta chẳng đã nói đây là cuộc chiến đấu cuối cùng của ta đó sao? – Con sói hỗn hển – Đây là chuyện săn tuyệt vời. Còn chú, chú em?

- Tôi còn sống và tôi giết khá nhiều.

- Tốt lắm. Ta biết và ta muốn... ta muốn chết bên cạnh chú, chú em.

Mowgli đặt cái đầu nứt toác khùng khiếp lên đầu gối và vòng tay quanh cái cổ bị xé toang.

- Đâu rồi cái thời Shere Khan, thời Thằng Người Con trần truồng lẫn trong cát bụi? – Akela ho sù sụ.

- Không, không, tôi là một con Sói. Tôi liền xương liền thịt với Nòi Giống Tự Do – Mowgli khóc – Tôi chẳng thích gì làm một Con Người.

- Chú là một Con Người, chú em – con sói nhỏ, niềm vui lo âu của ta. Chú hoàn toàn là một Con Người, nếu không thì cả Bầy đã phải chạy trốn trước loài Dhole... Ta đã nợ chú mạng sống của ta, và hôm nay thì chú cứu cả Bầy, giống như có một lần chính ta đã cứu chú. Chú quên rồi sao? Mọi món nợ bây giờ đều đã trả. Hãy quay về với dòng giống của chú. Ta nhắc lại với chú điều ấy, hỡi con mắt của ta, cuộc săn này đã kết thúc. Hãy quay về với dòng giống của chú.

- Tôi sẽ không bao giờ quay về đây. Tôi sẽ săn bắt một mình trong Rừng. Tôi đã nói thế.

- Sau mùa nắng là đến mùa mưa, sau mùa mưa là đến mùa xuân. Chú hãy đi trước khi bắt buộc phải ra đi.

- Vậy ai sẽ đuổi tôi?

- Mowgli sẽ đuổi Mowgli. Hãy quay về với dòng giống của chú. Quay về với Con Người.

- Khi nào Mowgli đuổi Mowgli, tôi sẽ đi.

- Ta đã nói hết những gì phải nói với chú – Akela tiếp tục – Bây giờ ta muốn nói với anh em ta. Chú em, chú có thể đỡ ta đứng dậy

được không? Ta cũng vậy, ta là thủ lĩnh của Nòi Giống Tự Do. Mowgli đặt Akela đứng thẳng bốn chân một cách hết sức cẩn thận và êm ái, cánh tay chú kết lại vòng quanh mình nó, và con Sói Độc hít một hơi dài, bắt đầu Bài Ca Tử Biệt mà một thủ lĩnh của Bầy phải hát trước giờ chết. Giọng nó khoẻ lên dần dần, cao lên từng bậc, vang dội ra xa, bay qua dòng sông, cho đến lời chúc “Cuộc Săn Tốt Đẹp” cuối cùng.

Lúc đó Akela gỡ mình ra khỏi vòng tay Mowgli, chồm lên một cái và rơi phịch ra đằng sau, chết trên con mồi cuối cùng và đáng sợ nhất của mình.

Mowgli ngồi, đầu gục xuống gối, không để ý đến cái gì hết, trong khi những con Dhole cuối cùng bị lũ Lahini không biết thương xót đuổi kịp, quì xuống dưới trận đòn của lũ sói mẹ. Những tiếng kêu dần dần tắt, và những con sói khập khiễng trở lại, người ngơ ngác vì những vết thương cứng miêng, để đếm những xác chết.

Mười lăm con sói trong Bầy và nửa tá Lahini nằm dọc bờ sông. Những con khác không hề hấn gì. Mowgli ngồi không nhúc nhích đến tận sáng sớm, lúc đó cái mồm đỏ lòm và ẩm ướt của Phao đặt lên tay chú, và Mowgli lùi lại, lật tấm thân gầy guộc của Akela lên.

- Chúc cuộc săn tốt lành! – Phao nói như thể Akela còn sống.

Rồi ngoảnh lại nói với những con khác qua cái vai rách bướm:

- Hát lên đi! Một con sói đã chết đêm nay!

Nhưng trong cả bầy hai trăm con tham chiến, những con Chó Đỏ vùng Dekkan, những kẻ vẫn khoe khoang rằng không có sinh vật nào trong Rừng dám đứng trước mặt chúng, không có lấy một con quay về Dekkan báo tin.

Người sói

Dịch giả: Hoàng Hưng

- 7 -

CUỘC CHẠY MÙA XUÂN

Người trở lại với Người! Rừng Rậm hãy kêu lên!

Đã ra đi người anh em yêu quý.

Hỡi Rừng Rậm hãy nghe mà phán xử

Hãy nói đi, ai níu bước, ngăn đường?

Người trở lại với Người! Người khóc giữa Rừng Xanh!

Lòng nặng trĩu những ưu phiền mới lạ.

*Người trở lại với Người! Ôi ta yêu Người quá!
Dấu chân Người ta sẽ chẳng còn theo.*

Hai năm sau cuộc đại chiến với loài Chó Đỏ và sau cái chết của Akela, Mowgli đã gần mười bảy tuổi. Trông chú có vẻ nhiều tuổi hơn thế, vì những thách thức dữ dội, vì thức ăn ngon bổ và những buổi tắm tấp mỗi khi trời hơi nóng bức hay bụi bặm, đã đem lại cho chú một thể lực và sức lực lớn vượt quá tuổi chú nhiều. Chú có thể một tay nắm vào một cành cây cao mà lẳng người suốt nửa giờ liền, mỗi khi có dịp du hành qua những con đường cây. Chú có thể chặn đầu một con hoẵng tơ đang phóng, nắm lấy sừng và lẳng nó sang một bên. Thậm chí chú có thể đẩy lộn nhào những con lợn lòi xanh to tướng sống trong vùng đầm lầy phương Bắc. Cư dân của Rừng vốn đã quen sợ hãi trí tuệ của chú, giờ thì chỉ riêng sức lực của chú cũng làm chúng khiếp vía, và mỗi khi chú lẳng lẽ đi lo công chuyện của mình, tiếng thì thầm chạy trước báo tin cũng đủ để dẹp quang những lối mòn trong Rừng. Tuy thế mắt chú không mất đi cái nhìn dịu dàng. Ngay giữa cao trào của một trận đánh, đôi mắt ấy cũng không bao giờ cháy rực như mắt Bagheera, mà chỉ có một vẻ hứng thú và kích thích quá mức, và đó là một trong những điều mà ngay cả Bagheera cũng không hiểu nổi.

Nó hỏi Mowgli việc đó, và cậu con trai bật cười bảo rằng:

- Khi tôi huyệt một đòn thì tôi bực mình. Khi tôi phải đi hai ngày bụng rỗng, tôi còn bực mình hơn. Những lúc ấy mắt tôi không nói lên điều gì sao?

- Bụng chú đói nhưng mắt chú không nói lên điều gì cả. Săn bắt, ăn uống, tắm rửa, tất cả đối với chú cũng như nhau – chú huyệt như một hòn đá giữa nắng giữa mưa.

Mowgli uể oải nhìn nó qua hàng mi dài, và cũng như mọi khi, con Báo cúi đầu xuống. Bagheera nhận ra người chủ của nó.

Họ ngủ riêng rẽ, tít trên cao, trên sườn một quả đồi đứng vươn mình bên sông Waingunga, và dưới chân họ, sương mù buổi sớm trải dài từng dải màu trắng xanh. Mặt trời lên cao dần, những dải sương biến thành những con sóng sục sôi của một biển cả đỏ rực và vàng chói, rồi bị ánh sáng khuấy tung và làm tan biến trong khi những tia nắng chênh chếch in vằn trên bãi cỏ khô, trên đó Mowgli và Bagheera đang nằm ngủ. Lúc ấy là cuối mùa mát, cỏ cây trông già nua và phai tàn, và người ta nghe thấy một tiếng xao xác kèm theo tiếng tích tắc

từng hồi mỗi khi gió thổi. Một chiếc lá nhỏ giận dữ đập vào cành cây y như một chiếc lá lẻ loi trong ngọn gió lửa. Con báo đánh hơi làn không khí ban mai bằng một cái hít thật sâu, ngả lưng xuống nằm ngửa tênh hênh và bắt đầu đập bốn chân lên không theo hướng chiếc lá đang nhảy nhót trên cao.

- Giờ là lúc chuyển qua năm mới – Nó nói – Rừng bắt đầu lên đường. Sắp tới Mùa Thay Giọng. Cái lá này nó biết. Thật dễ chịu!

- Cỏ vẫn còn khô – Mowgli đáp, chú rút một búi cỏ - ngay cả Mất Mùa Xuân (đó là một thứ hoa nhỏ màu đỏ, trông như bằng sáp, đài hoa hình loa kèn, vươn lên hoặc dẫu mình trong cỏ), ngay cả Mất Mùa Xuân cũng chưa nở mà Bagheera, Con Báo Đen, thì nằm ngửa, chân đập không khí như một con mèo rừng, hỏi có xứng đáng hay không?

- Aou! – Bagheera nói, óc nghĩ một nẻo.

- Tôi hỏi anh rằng Báo Đen mà ngáp dài, ho sù sụ, hú hét và nằm ngòì như thế thì có xứng đáng hay không? Anh nên nhớ rằng, anh và tôi, chúng ta là những Chúa Rừng!

- Phải phải, tôi nghe rõ chú nói mà, chú Người Con.

Bagheera quay rất nhanh một vòng lưng lấy lại thăng bằng và rũ bụi ở hai mạn sườn đen trụi lông (bộ áo rét của nó đang rụng).

- Chắc chắn chúng ta là những Chúa Rừng! Ai có thể tự khẳng định mạnh mẽ thế bằng Mowgli? Ai có thể tự khẳng định một cách khôn ngoan bằng?

Trong giọng nó có một sự ề à đặc biệt khiến Mowgli quay lại xem phải chăng con Báo Đen chế giễu mình? Quả thực Rừng có đầy những từ ngữ nói một đằng nghĩa một nẻo.

- Ta nói rằng chúng ta là những Chúa Rừng, khỏi bàn cãi – Bagheera nhắc lại – Thì ta có làm gì xấu đâu? Ta đâu biết rằng Chú Người Con không bao giờ nằm dưới đất nữa. Thế thì chú bay ư?

Mowgli ngòì chống khuỷu tay lên đầu gối, nhìn qua thung lũng ánh sáng ban mai đang thức dậy. Đâu đó dưới kia, trong rừng cây, một con chim đang cất giọng của một cây sáo khàn khàn thổi những nốt đầu tiên của bài Xuân Ca. Đó mới là phác họa của tiếng gọi rộn ràng như thác đổ mà chẳng bao lâu nó sẽ cất lên vỡ hòng, nhưng Bagheera đã nghe thấy tiếng gọi ấy rồi.

- Ta nói rằng sắp đến Mùa Thay Giọng – Con Báo gừ gừ, đuôi đập vào hai bên sườn.

- Tôi nghe thấy rồi – Mowgli đáp – Bagheera, tại sao người anh run lên thế? Mặt trời ấm lắm mà!

- Đó là Ferrao, con Gõ Kiến màu đỏ thắm. Nó, nó đã không quên. Bây giờ ta cũng thế, ta phải nhớ lại bài hát của ta. Và nó bắt đầu ngân nga và rung giọng, vừa hát vừa tự lắng nghe rồi dừng lại, ngày càng có vẻ không thoả mãn.
 - Đâu có con thịt nào tới gần? – Mowgli nói một cách lười nhác.
 - Chú em, chú điếc cả hai tai à? Cái này không phải tiếng thét gọi săn, mà là bài hát của ta, ta chuẩn bị để có lúc cần.
 - Tôi đã quên rồi. Tôi sẽ biết rõ khi nào đến Mùa Thay Giọng, vì anh và những kẻ khác sẽ chạy đi rừng tận đâu tận đâu, để tôi một mình – Mowgli nói bằng một giọng giận dữ.
 - Nhưng thực ra, chú em, đâu phải lúc nào chúng ta cũng...
 - Tôi nói là có – Mowgli tiếp tục, vung ngón tay trở lên một cách tức tối – Các người chạy đi xa tít, hoàn toàn đúng như thế! Và tôi, Chúa Rừng, tôi phải đi một mình. Điều gì đã xảy ra vào mùa năm ngoái, khi tôi muốn lượm mía trong khu ruộng của một Bầy Người? Tôi đã phái đi một sứ giả - Tôi đã phái anh đi, chính anh, đúng thế! – đến chỗ Hathi, yêu cầu lão ta đến ngay đêm ấy để dùng vôi hái cho tôi cỏ ngọt.
 - Mãi hai đêm sau lão ta mới đến – Bagheera vừa nói vừa cúi đầu xuống một chút – và những cây sậy dài ngọt lịm ấy, lão đã hái quá nhiều sức một chú Người Con hay bất kỳ kẻ nào có thể ăn hết trong các đêm của mùa mưa. Ta đâu chịu trách nhiệm về lỗi của lão.
 - Lão không đến ngay đêm mà tôi nhắn gọi. Không, lão còn mãi thối kèn, mãi phi và rống lên qua những thung lũng dưới ánh trăng. Dấu chân lão giống như dấu chân của ba con voi, vì lúc đó lão không ẩn núp ở dưới tàn cây. Lão nhảy nhót dưới ánh trăng đằng trước những ngôi nhà của Bầy Người. Tôi trông thấy rõ ràng, thế mà lão không đến với tôi, tôi, Chúa Tể của Rừng.
 - Đó là Mùa Thay Giọng – Con Báo nói, vẫn luôn luôn khiêm nhường – Có thể lần ấy chú gọi không đúng Khẩu quyết? Nghe Ferrao này.
- Sự bức dọc của Mowgli gần như tan biến. Chú nằm ngả lưng, tay kê xuống dưới đầu, mắt nhắm nghiền.
- Tôi không biết, và cái đó đối với tôi cũng vậy thôi – Chú nói như trong mơ – Ta ngủ thôi, Bagheera. Tim tôi nặng nề. Hãy làm cho tôi một cái gối.
- Con Báo lại nằm xuống và buột ra một tiếng thở dài vì nó nghe thấy Ferrao tập dượt và lại bắt đầu một cách hăng hái hơn cho bài hát Mùa Thay Giọng, như chúng thường gọi.
- Trong Rừng già Ấn Độ, các mùa lướt theo nhau gần như không có

đoạn chuyển tiếp. Đường như chỉ có hai mùa – Mùa Mưa và Mùa Khô – nhưng nếu chăm chú quan sát, các bạn sẽ nhận thấy, dưới những trận mưa như thác đổ, những đám mây bụi và những màu xanh bị rang khô, người ta có thể phát hiện ra cả bốn mùa nối tiếp nhau theo thứ tự quen thuộc của chúng. Mùa Xuân là mùa kì diệu nhất, vì phận sự của nó không phải là trải những thảm hoa mới lên những cánh đồng trơ trụi, mà là xua đuổi, gạt ra cả đồng những thứ nửa xanh nửa vàng cứ quuyến luyến không muốn chết, những thứ mà mùa đông dịu dàng đã để cho sống, và làm sao cho mặt đất già nua, được che phủ nửa chừng, tự cảm thấy mình một lần nữa lại mới mẻ, trẻ trung. Và bốn phận ấy, mùa xuân hoàn thành tốt đẹp đến nỗi trên đời chẳng có mùa xuân nào sánh được với mùa xuân của Rừng. Có những ngày mọi vật hiện ra lồ lộ, ngay cả những mùi hương được không khí nặng nề đưa đi cũng lê lét già nua và không sức sống. Người ta không giải thích được, nhưng người ta cảm thấy như thế. Rồi lại đến những ngày – bề ngoài thì thấy chẳng có gì thay đổi – mọi hương thơm đều mát rượi và dịu ngọt, Cư dân của Rừng cảm thấy những sợi ria của chúng run rẩy đến tận chân, và lớp lông mùa đông tưa ra thành những chùm dài bên mạn sườn. Đôi khi có một chút mưa rơi, và những cây cối, bụi bờ, tre nứa, rêu xanh và những cây thân thảo lá mỏng nước đều thức tỉnh trong cơn dăng nhựa mà người ta tưởng chừng có thể nghe tiếng, và phối với tiếng ấy, ngày đêm rì rầm giọng trầm của một con ong đất đục. Tiếng Mùa Xuân là thế đó – nhịp rung mãnh liệt không phải từ ong hay thác đổ, cũng chẳng phải từ gió chạy trên ngọn cây, mà chỉ đơn giản là tiếng thì thầm khoái lạc của thế giới hân hoan trong hơi ẩm và thái dương.

Trước cái năm ấy Mowgli bao giờ cũng thích những lúc chuyển mùa. Thông thường chính chú là người phát hiện ra bông Mất Mùa Xuân đầu tiên vùi dưới cỏ và dải mây xuân đầu tiên chẳng giống một thứ gì khác trong Rừng. Người ta có thể nghe thấy tiếng chú ở tất cả những chỗ ẩm ướt đầy hoa và ánh sao, đang tăng cường cho dàn hợp xướng của những con ếch đại hay nhại giọng lũ cú mèo rúc trong đêm.

Do bắt chước các thú vật, mùa xuân là mùa những cuộc chạy rong ưa thích của chú – vượt ba bốn mươi hay năm mươi dặm từ lúc hoàng hôn đến khi sao mọc, chỉ để tìm niềm vui trong cái việc chạy xê không khí ẩm áp, rồi trở về, thở dốc, tươi cười, đầu đội những vòng hoa lạ. Bộ Bốn không theo chú trong những cuộc chạy chơi cuồng say băng qua Rừng ấy, mà chúng bỏ đi hát xướng với những

con sói khác. Những Cư dân của Rừng rất bận rộn trong mùa xuân, và Mowgli nghe thấy tiếng chúng gầm gừ, la hét hay huýt lên tùy theo từng loài. Giọng chúng vào lúc này khác hẳn những lúc khác trong năm, và đó là một trong những lý do người ta gọi mùa xuân là Mùa Thay Giọng.

Nhưng mùa xuân ấy, như chú nói với Bagheera, chú cảm thấy trong ngực một trái tim mới mẻ. Ngay hôm nhìn thấy những chồi tre ngả màu nâu lốm đốm, chú đã bắt đầu đợi cái buổi sáng mà các mùi hương thay đổi. Nhưng khi buổi sáng ấy tới, lúc con công Mao chói lọi màu đồng, màu da trời và màu vàng kim cao giọng báo tin suốt dọc những khu rừng sương phủ và Mowgli mở to miệng để lặp lại tiếng kêu ấy, thì âm thanh tắc nghẽn trong cổ họng chú, và chú cảm thấy từ đầu ngón chân cho đến từng chân tóc tràn ngập một cảm giác khổ sở sâu xa, đến mức chú phải tự kiểm tra rất cẩn thận xem mình mình có đập phải gai gì không.

Mao kêu lên báo những mùi hương mới, những con chim lặp lại tiếng gọi, và Mowgli nghe thấy giọng khàn khàn của Bagheera từ phía những tảng đá trên sông Waingunga – một thứ âm thanh nửa như tiếng đại bàng kêu, nửa như tiếng ngựa hí. Những tiếng chí choé, một đàn Bandar-log chạy, lay động những cành cây đầy lộc trên đầu Mowgli – chú đang đứng đó để đáp lời Mao, lồng ngực căng phồng đang co lại theo nhịp từng hơi không khí bị nổi khổ sở tràn ngập kia xua đuổi thoát ra ngoài.

Chú nhìn quanh, nhưng không thấy gì ngoài những con khỉ chạy rào rào qua cây cối, và Mao, đuôi xoè tung hết vẻ huy hoàng, đang múa dưới dốc núi.

- Những mùi hương đã thay đổi. Chúc đi săn may mắn, chú em. Chúc cuộc săn tốt đẹp – Tril, con Diều hâu cùng bạn gái của nó huýt lên và sát cánh nhau trong một đường bay xéo rất dài qua không gian. Cả hai nhào xuống trước mũi Mowgli gần đến nỗi một túm lông tơ trắng bay vụt lên.

Một trận mưa xuân nhẹ nhàng - mưa voi, như chúng thường gọi – bay qua Rừng trong vòng nửa dặm, để lại đằng sau nó những chiếc lá non đầm nước vừa nhẩy nhót vừa nhỏ nước, rồi tan biến trong một chiếc cầu vòng kếp và một tiếng sấm rền khe khẽ. Tiếng rì rào của mùa xuân bùng lên trong một phút rồi tắt lịm, nhưng tất cả các Cư dân của Rừng hình như cất tiếng cùng một lượt – tất cả - trừ Mowgli.

- Mình có ăn phải thứ gì độc đâu – Chú tự nhủ - Nước mình uống là nước lành. Cổ họng mình không bỏng rát mà cũng chẳng thít lại như ngày mình cắn vào cái rễ cây lốm đốm xanh mà con rùa Oo

bảo ăn rất ngon. Thế mà trái tim mình nặng trĩu, và chẳng duyên chẳng cớ, mình đã đáp lời Bagheera và những người khác một cách dờ ọc, đối với Cư dân của Rừng cũng như đối với bạn bè mình. Với lại, mình thấy trong người hết nóng lại lạnh, hết lạnh lại nóng, hoặc có khi không nóng không lạnh thì mình lại cảm thấy bất mãn chẳng biết vì sao. Ô hô! Thật đã đúng lúc làm một cuộc chạy mùa xuân, chạy đến tận vùng đầm lầy phía Bắc và trở lại. Bộ Bốn sẽ đi với mình, dạo này chúng đã béo mẫm như những con giun trắng.

Chú gọi, nhưng không con nào trong bộ Bốn đáp lời. Chúng đã ở rất xa, ngoài tầm gọi, chúng đang lặp lại những khúc Xuân Ca – khúc hát Trăng và khúc hát Sambhur – cùng với những con sói trong Bầy, vì vào mùa xuân, các Cư dân của Rừng không hề phân biệt ngày với đêm. Chú cất tiếng sửa khăn cấp trong lời gọi thân thuộc và chỉ được trả lời bằng tiếng miao chế giễu của con mèo rừng nhỏ lông lốm đốm đang trườn mình giữa những cành cây tìm các tổ chim kết sớm. Thế là chú run rẩy toàn thân vì giận dữ và rút dao ra đến nửa chừng. Rồi chú làm ra vẻ cao ngạo, tuy chẳng có ai ở đó nhìn chú, và vênh mặt nhíu mày, chú bước từng bước nặng nề đi xuống sườn núi. Nhưng không ai trong số anh em của chú hỏi han chú lấy một câu, tất cả còn bận bịu những công chuyện riêng của họ.

- Thế đấy! – Mowgli tự nhủ, dù trong thâm tâm chú cảm thấy mình vô lý – Khi loài Dhole từ Dekkan tới, hay Hoa Đỏ nhảy nhót trong những bụi tre, thì cả Rừng chạy tới thút thít dưới chân mình và tặng mình những danh hiệu lớn lao của loài Voi. Nhưng đến lúc Mùa Xuân nở đỏ, con Mao trưng hai cái cằm trụi lông, đúng thế, trong một điệu múa xuân nào đó, là cả Rừng phát rồ y hệt như Tabaqui... Thế có con Trâu Mộng chuộc mạng ta, ta có phải là Chúa Tể của Rừng nữa hay không? Im đi, các người làm gì đó?

Hai con sói non trong Bầy phóng xuống một lối mòn tìm một quãng trống để đánh nhau (nên nhớ rằng Luật Rừng cấm quyết đấu trước mặt Bầy). Lông cổ chúng cứng như dây thép và chúng sửa dử dội, con nọ bò về phía con kia, rình cơ hội giành lấy ưu thế của đòn cắn trước.

Mowgli chỉ nhảy chồm lên một cái đã mỗi tay nắm lấy một cổ họng đang vươn ra, chú toan quật ngã hai con vật như chú đã nhiều lần làm lúc chơi đùa hay đi săn với Bầy. Nhưng chưa bao giờ chú can thiệp vào trận quyết đấu mùa xuân. Hai con sói lao lên phía trước, hất chú sang bên cạnh mạnh đến nỗi chú ngã nhào, rồi không một lời vô ích, chúng quấn tròn lấy nhau.

Đúng lúc sắp ngã thì Mowgli đứng thẳng lên được. Dao tuốt trần,

răng nhe ra trắng nhớn, vào phút này chú có thể giết chết cả hai con, không cần duyên cớ, chỉ đơn giản vì chúng đánh nhau khi chú muốn chúng dàn hoà, dẫu rằng Luật đã đảm bảo toàn quyền cho mọi con sói được tự do giao đấu.

Chú nhảy tới nhảy lui xung quanh chúng, hai vai thu lại, bàn tay run lên sẵn sàng tung ra một đòn xung kích ngay lúc chúng hạ cơn sốt của đợt xung phong đầu tiên. Nhưng trong khi chờ đợi, sức lực bỗng như rời khỏi thân thể chú, mũi dao hạ xuống, chú tra nó trở vào bao và đứng ngây ra đó.

- Mình đã ăn phải chất độc – Cuối cùng chú nói – Từ lúc mình giải tán Hội Đồng bằng những bông Hoa Đỏ, từ lúc mình giết Shere Khan, trong Bầy không kẻ nào dám gạt mình ra một bên. Mà hai con này chỉ là những con sói hạng chót, những thợ săn nhỏ xiu. Sức lực mình đã bỏ đi mất rồi, mình sắp chết đây. Ôi! Mowgli! Tại sao người lại không giết cả hai chúng nó?

Cuộc vật lộn vẫn tiếp diễn mãi đến khi một trong hai con sói bỏ chạy, và Mowgli ngồi lại một mình trên đám cỏ bị dẫm đạp be bét máu, ánh mắt chú lướt từ con dao xuống hai cẳng chân, rồi từ hai cẳng chân lên hai cánh tay, trong khi cái cảm giác khổ sở ấy, cái cảm giác từ trước đến giờ chú chưa hề biết tới, đè ngập cả người chú, như nước phủ lên một thân cây nổi bập bênh.

Tối hôm ấy chú giết mồi rất sớm và ăn rất ít để khoẻ khoắn bước vào cuộc chạy mùa xuân, và chú ăn một mình, vì tất cả các Cư dân của Rừng đang ở tận đầu tận đuôi để hát hồng và đánh nhau. Đó là một trong những đêm trắng tuyết vời như chú thường gọi.

Tất cả cỏ cây mới từ sáng đến giờ mà như đã lớn lên qua một tháng. Cũng cảnh cây ấy ngày hôm trước còn mang những lá vàng mà bây giờ đã chảy nhựa khi Mowgli làm gãy. Những lớp rêu dày và ẩm lăn xoắn dưới chân chú, cỏ non chưa bị cắt, và tất cả các giọng nói của Rừng gầm gừ như một sợi dây trầm của cây thụ cầm mà mặt trăng chạm vào – mặt trăng đầy của Mùa Thay Giọng tuôn ánh sáng tung toé trên mỏm đá và mặt ao, lướt đi giữa thân cây và dây leo, lọc qua triệu triệu chiếc lá. Đang đau khổ là thế mà Mowgli cũng hát vang lên vì hân hoan lúc cất bước lên đường. Bước đi của chú giống điệu bay của một con chim lớn, vì chú đã chọn lối dốc dài dẫn đến vùng Đàm Lầy phía Bắc qua chính giữa lòng Rừng, ở đó đất dẻo quẹo làm nhẹ bớt tiếng chân chú. Một kẻ lớn lên giữa loài người mà mở một lối đi qua đó thì cứ gọi là mỗi bước một vấp xiêu vấp té trong ánh trắng lừa dối, nhưng những bắp chân của Mowgli được rèn luyện qua nhiều năm thử thách đã đưa chú đi nhẹ tựa lông hồng. Khi một khúc gỗ

mục hay một hòn đá không nhìn thấy xoay dưới chân chú, chú lấy lại thăng bằng mà không hề chậm bước, không cần cố gắng, một cách vô thức. Lúc nào chạy trên đất thấy mệt, chú nắm lấy sợi dây leo gần nhất, theo kiểu loài khỉ, và hình như chú nổi lên chứ không phải là trèo lên những cành cây mảnh, từ đó chú phăng đường qua những ngọn cây, cho đến lúc, theo cơn hứng mới, chú ném người, vạch một đường cong dài lao xuống giữa lớp lá và lại đặt chân trên mặt đất. Có những khoảng đất trũng nóng ẩm và lặng lẽ, vây quanh là những tảng đá ẩm ướt, ở đó chú thấy khó thở vì không khí ngột ngạt mùi hương của những loài hoa đêm và những nụ đang nở dọc những sợi dây rừng, có những con đường rộng tối tăm, trên đó ánh trăng lặng ngủ vạch những dải sáng đều đặn y như sàn đá hoa trong chính điện một nhà thờ, những khu rừng rậm, ẩm ướt, có những cây non cao đến nửa người chú, cành lá quăn chặt quanh mình chú và những đỉnh đồi đồi những tảng đá vỡ mà chú nhảy từ tầng này sang tầng nọ, bên dưới là hang hốc của lũ cáo non khiếp hãi. Đôi khi chú nghe thấy từ rất xa tiếng trúc – trúc yếu ớt của một con lợn rừng đang mài nanh trên một khúc gỗ, và một lúc sau, chú chạm trán con thú lớn cô độc đang cày xới và rút xé lớp vỏ đỏ của một cái cây, mồm sùi bọt và mắt như hai ngọn lửa. Hoặc chú quành một đoạn khi nghe lách cách những tiếng sừng giữa những tiếng gầm gừ rín rít, và vượt qua một tốp Sambhur hung dữ đang chạy xiêu vẹo đây đó, đầu cúi thấp, mình loang lổ những vết máu đen sì dưới ánh trăng. Hoặc nữa, trong những đợt thác của một dòng sông cạn, chú nghe thấy Jacala, con Cá Sấu rống lên như bò mộng, hay là chú giẫm phải một núi rắn độc, nhưng chúng chưa kịp mổ thì chú đã chạy xa, qua phía bên kia những dải đá cuội lấp lánh và lại lao vào chính giữa lòng Rừng.

Chú cứ chạy như thế, lúc thì la hét, lúc thì hát một mình như một kẻ sung sướng nhất đêm nay trong số các sinh linh của Rừng, cho tới khi hương các loài hoa báo cho chú biết là chú đang đến gần vùng Đàm Lầy trải dài bên ngoài bán kính những chuyến đi săn xa nhất của chú.

Ở đây nữa, một con người lớn lên giữa đồng loại của mình sẽ lún đến tận cổ ngay sau bước chân thứ ba, nhưng chân của Mowgli có mắt, chúng đưa chú từ bụi này sang bụi khác, từ một mô đất lung lay này sang một mô đất lung lay khác mà không cần sự hỗ trợ của đôi mắt trên đầu. Chú tiến về phía giữa đầm lầy, làm hoảng sợ những con vịt bay ngang, và ngồi trên một thân cây rêu phong nổi trên mặt nước đen sì. Đàm lầy đang thức khắp bốn xung quanh và suốt đêm

những đàn chim qua lại rạch nát không trung. Không ai để ý đến Mowgli, chú ngồi giữa đám sậy lớn đang thì thầm những bài hát không lời và kiểm tra lòng bàn chân màu nâu chai cứng xem tình cờ có còn cái gai nào sót lại ở đấy không. Chú như đã bỏ lại phía sau, trong Rừng, tất cả nỗi phiền muộn của mình và bắt đầu một bài ca, thì bỗng tất cả lại trở lại – mười lần tệ hơn trước. Bất hạnh lại chồng thêm: mặt trăng vừa lặn.

Lần này thì Mowgli quí hửn.

- Ở đây vẫn có cái ấy! – Mowgli nói không thành tiếng – Cái ấy nó theo mình.

Và chú ngoái nhìn qua vai xem có phải cái ấy đứng sau lưng mình không.

- Chẳng có ai ở đây cả.

Những tiếng động ban đêm tiếp tục trong đầm lầy, nhưng không thú, không chim nào nói với chú, và một lần nữa cảm giác khổ sở lại dâng lên.

- Mình đã ăn phải chất độc – Chú nói bằng một giọng kinh hoàng – Phải, mình đã vô ý ăn phải chất độc, và sức lực đã bỏ mình mà đi – mình đã sợ - tuy nhiên không phải chính mình sợ - Mowgli đã sợ khi hai con sói đánh nhau. Nếu là Akela hay Phao, thì họ đã tách chúng ra, thế mà Mowgli đã sợ. Đó là một bằng chứng chắc chắn cho thấy mình đã ăn phải chất độc. Nhưng đối với các Cư dân của Rừng, thì có hề gì! Chúng hát, chúng hét, chúng đánh nhau và chạy từng đàn dưới trăng, còn mình? – Mình sắp chết trong đầm lầy vì ăn phải chất độc.

Chú mủi lòng cho chính mình đến mức sắp khóc oà lên.

- Và sau đó – Chú tiếp tục – chúng sẽ tìm thấy mình nằm sóng soài trong lòng nước đen sì. Không, mình phải quay về Rừng của mình và chết trên Phiến Đá Hội Đồng, và bên cạnh Bagheera mà mình yêu quý, nếu như anh ấy không đang gằm gừ trong thung lũng, thì có lẽ Bagheera sẽ canh giữ những gì còn lại, kéo Tril sẽ đối xử với mình như hửn đã làm với Akela.

Một giọt nước mắt to và ẩm rơi, tan trên đầu gối chú, và, tuy đau khổ là thế, Mowgli lại cảm thấy sung sướng vì đã đau khổ đến mức ấy, nếu như các bạn có thể hiểu được cái kiêu hãnh phức ngược đời đó.

- Như là Tril, con Diều Hâu, đã làm với Akela – Chú nhắc lại – Cái đêm mà mình cứu Bầy Sói khỏi hoạ Chó Đỏ.

Chú yên lặng một lát, suy nghĩ đến những lời cuối cùng của Sói Độc, những lời mà chắc các bạn còn nhớ.

- Tuy nhiên trước khi chết, Akela đã nói với mình nhiều điều vô

lý. Khi người ta chết thì ý nghĩa thay đổi cả. Lão bảo mình "... Ta cũng thuộc về Rừng không kém".

Trong cơn kích thích vì kỉ niệm của trận chiến bên bờ sông Waingunga, chú buột nói to lên những lời cuối cùng, và giữa đám cỏ hoang, một con trâu rừng cái quì chồm hồm lên, khịt khịt.

- Một Con Người!

- Ủi! – Mysa, con Trâu Rừng nói (Mowgli nghe tiếng nó quay mình lại trong bùn) – Đó không phải là Người. Chỉ là con sói trần trụi trong bầy Seeonee. Những đêm như đêm nay, hấn cứ chạy lảng xảng đây đó.

- Ủi! – Con cái vừa nói vừa gục đầu xuống gặm cỏ - Tôi tin rằng đó là Người.

- Ta bảo không phải! Ê, Mowgli, có gì nguy hiểm đấy? – Mysa ọ ọ.

- Ê, Mowgli, có gì nguy hiểm đấy? – Chú bé nhắc lại một cách giấu cợt – Đó là tất cả những gì mà Mysa nghĩ. Có gì nguy hiểm? Nhưng còn việc Mowgli chạy khắp Rừng trong đêm, thức chong chong, thì không kẻ nào bận tâm đến.

- Sao mà hấn kêu to thế? – Con Trâu Cái nói.

- Thế đấy! – Mysa trả lời vẻ khinh khi – Những kẻ bút cỏ lên rồi không biết làm sao ăn thì kêu như thế đấy.

- Chưa cần đến như thế - Mowgli rên rỉ rất khẽ - chưa cần đến như thế, nếu vào mùa mưa vừa rồi mình đã đâm vào hông Mysa, ném hấn ra khỏi cái lỗ bùn của hấn, mình đã cưỡi lên lưng và dùng sợi cỏ làm dây cương rượt hấn chạy rông khắp đầm lầy. Chú soài tay ra bẻ một cây sậy đầy lông, nhưng rồi lại buông tay xuống với một tiếng thở dài. Mysa, không hề cảm động, tiếp tục nhai lại và cỏ kêu rào rào ở chỗ con trâu cái đang gặm.

- Mình không muốn chết ở đây – Mowgli nghĩ một cách giận dữ - Mysa của loại máu với Jacala và loài lợn, hấn sẽ nhạo cười mình. Hãy qua bên kia đầm lầy xem ở đấy có chuyện gì. Mình chưa bao giờ có một cuộc chạy mùa xuân như thế này: vừa nóng lại vừa lạnh. Đi nào, Mowgli!

Không cưỡng nổi sự cám dỗ, chú trườn qua bụi tre đến chỗ Mysa, đâm cho nó một mũi dao. Con trâu mộng rùng rùng nước vọt ra khỏi cái lỗ như một quả đạn nổ, trong khi Mowgli cười ngất nghẻo đến nỗi phải ngồi sụp xuống.

- Bây giờ thì người có thể nói con sói trần trụi của bầy Seeonee đã rượt người, Mysa! – Chú la lên.

- Một con sói! Mi ấy à? – Con trâu mộng vừa khịt khịt vừa dậm

chân trong bùn - Tất cả Rừng đều biết mi là một thằng chần gia súc – một Thằng Người ranh, giống như những kẻ kêu la trong đám bụi đất ở đằng kia, cạnh những đám hoa màu. Mi mà thuộc về Rừng! Thợ săn mà trườn như một con rắn ở giữa đám đĩa, và bằng một ngón bản thủ – ngón của chó rừng – đã làm nhục ta trước bà nhà ta? Hãy ra chỗ đất cứng, để ta, để ta...

Mysa sùi bọt mép, vì lẽ trong Rừng không có ai xấu nét hơn nó.

Mowgli nhìn nó thờ phì phì mà ánh mắt chú không thay đổi. Khi thấy nó có thể nghe được tiếng mình qua tiếng bùn tung toé, chú hỏi:

- Có Bầy Người nào sống gần đây, cạnh đầm lầy, Mysa? Khu rừng này lạ lắm với ta lắm.

- Đi lên phía Bắc – con Trâu Mộng giận dữ rống lên, vì Mowgli đã đâm nó khá mạnh – Đó là ngón nghề của đồ chần bò trần truồng. Hãy đi mà kể với lũ làng ở cuối đầm lầy.

- Các Bầy Người không thích nghe chuyện Rừng, và Mysa ạ, chắc chắn họ chả bỏ công tập hợp cả một Hội Đồng vì việc thêm hay bớt một vết xước trên da người. Nhưng ta sẽ đi liếc qua ngôi làng này một cái. Phải, ta sẽ đi. Giờ thì yên đi. Chúa Rừng không phải đêm nào cũng chạy đến để canh chừng người.

Chú đặt chân lên khoảng đất rung rinh viền quanh đầm lầy, chắc chắn rằng Mysa sẽ chẳng bao giờ tấn công mình trên một địa bàn như thế, và vừa chạy, chú vừa cười khi nghĩ đến con Trâu Mộng đang nổi giận.

- Sức lực của mình chưa bỏ đi hết – Chú nói – Có thể chất độc chưa ngấm đến xương. Kia, có một ngôi sao đằng kia, ở cuối chân trời.

Chú chụm tay thành hình phễu để ngắm ngôi sao.

- Thề có con Trâu Mộng chuộc mạng ta, đó là Hoa Đỏ - Hoa Đỏ mà trước đây ta đã ngủ gần bên – trước cả khi đến với Bầy Sói đầu tiên ở Seenee! Giờ đã trông thấy nó, thì đi không còn xa nữa.

Khúc cuối đầm lầy mở ra một cánh đồng rộng, ánh sáng nhấp nháy ở phía ấy. Đã lâu Mowgli không quan tâm đến những hành vi cử chỉ của Con Người, nhưng đêm hôm nay, ánh Hoa Đỏ hấp dẫn chú như một con mồi mới.

- Mình sẽ đi xem – Chú nói – Cho biết Bầy Người có gì thay đổi không.

Quên phát là không còn ở trong Rừng, nơi chú có thể hành động tùy thích, chú vô tư đạp lên lá cỏ trĩu sương, đến tận cái lều lung linh ánh sáng. Ba bốn con chó lên tiếng hú vì chú đã đến địa giới của ngôi làng.

- Chà! – Mowgli nói, chú ngồi xổm xuống, đáp lại bằng một tiếng chó sói gần gừ đùng đục để làm câm họng mấy con chó dữ - Mowgli, mi còn dính dáng gì nữa với những nơi con người ở kia chứ?

Chú đưa ngón tay lên miệng, chỗ nhiều năm về trước một hòn đá đã đập vào, cái ngày Bầy Người xưa đuổi chú.

Cửa lều mở ra, và trên ngưỡng cửa, một người đàn bà ngoái lại nói:

- Một con chó rừng làm lũ chó nhà thức dậy đấy mà. Ngủ đi con. Chỉ một lúc nữa thôi là trời sáng.

Ngồi trong đám cỏ, Mowgli bỗng run lên như phải cảm. Chú biết rõ giọng nói này, như để cho chắc, chú gọi khe khẽ và bất ngờ khi nghe thấy tiếng nói của Loài Người trở lại với mình dễ dàng đến thế:

- Mẹ Messua! Mẹ Messua ơi!

- Ai gọi đấy? – Người đàn bà hỏi, giọng run run.

- Mẹ quên rồi à? – Mowgli hỏi, cổ họng chú se lại.

- Nếu là con thì ta đã đặt cho con tên là gì? Trả lời đi.

Bà đã khép cửa lại đến nửa chừng và bàn tay nắm lại để trên ngực.

- Nathoo! Mẹ ơi, Nathoo! – Mowgli đáp

Vì, như các bạn đã biết, đó là tên bà Messua đặt cho chú khi lần đầu tiên chú đến với Bầy Người.

- Lại đây, con ta ơi! – Bà nói.

Và Mowgli, bước một chân vào vùng sáng, thấy mình đứng trước mặt bà Messua, người đàn bà đã đối xử rất tốt với chú và đã được chú cứu thoát khỏi tay Bầy Người từ ngày lâu lắm rồi. Bà đã già đi nhiều và tóc đã ngả màu tro, nhưng đôi mắt và giọng nói thì không thay đổi. Với bản chất người phụ nữ bà trông đợi sẽ thấy lại Mowgli y như lúc bà xa chú, và ánh mắt bà bối rối lướt từ ngực đến đầu chú, cái đầu chạm đến khung cửa.

- Con tôi! – Bà áp úng.

Và ngã xuống dưới chân chú.

- Nhưng đây không còn là con tôi nữa. Đó là một vị Thần Rừng trẻ tuổi! Ahai!

Đứng trong ánh đèn đỏ đồng đục, cao lớn, khoẻ mạnh và đẹp đẽ, mớ tóc đen dài quét vai, con dao đeo trên cổ và đầu đội một vòng hoa nhài trắng, chú dễ dàng được người ta coi là một vị thần rừng trong truyền thuyết về Rừng. Thằng bé đang ngủ thiu thiu trong nôi bỗng trỗi dậy, kinh hãi hét đến chói tai. Bà Messua quay lại để đỡ nó trong khi Mowgli cứ đứng im, từ phía ngoài ngắm nghía những nôi niêu lu hũ và mọi đồ dùng khác của Con Người mà chú ngạc nhiên thấy mình nhận lại được dễ dàng đến thế.

- Con muốn ăn hay uống thứ gì? – Bà Messua thì thầm – Tất cả

ở đây là của con. Chúng ta đã chịu ơn cứu mạng của con. Nhưng có phải con đúng là đứa bé mà ta gọi là Nathoo, hay thật ra con là một vị thần?

- Con là Nathoo – Mowgli trả lời – Chỗ này rất xa nơi con ở. Con đã trông thấy ánh lửa này và tìm đến tận đây. Con không ngờ là sẽ thấy mẹ ở đây.

- Khi từ Khanhiwara trở về, chúng ta không tìm thấy cái làng cũ đâu nữa. Thế là chồng ta ra đồng làm lưng, và cuối cùng vì ông thực sự là một người đàn ông cường tráng, chúng ta đã có được một ít ở đây. Đất không tốt bằng đất ở làng cũ, nhưng chúng ta đâu có cần gì nhiều...

- Người đàn ông đêm hôm ấy đào một cái lỗ trong cát bụi, ông ấy đâu rồi?

- Chết rồi – đã được một năm.

- Còn nó? – Mowgli chỉ thẳng bé.

- Đó là đứa con trai ta sinh đã được hai mùa mưa. Nếu con là một vị thần, con hãy ban cho nó ân huệ của Rừng, để nó có thể yên lành đi giữa họ hàng của con, giống như chúng ta đã đi đêm hôm ấy. Bà bế đứa bé lên, nó đã quên cả sợ, ngã người xuống để nghịch con dao lủng lẳng trên ngực Mowgli. Và Mowgli nhẹ nhàng đẩy những ngón tay bé nhỏ ra.

- Và nếu con đúng là Nathoo mà hổ đã tha đi – bà nói tiếp với một giọng nức nở - thì đó là em trai của con. Con hãy ban cho nó lời chúc phúc của một người Anh Cả.

- Hai-mai! Con biết gì về cái mà mẹ gọi là chúc phúc đâu? Con không phải Thần cũng chẳng phải anh nó, và – mẹ ơi mẹ, tim con sao mà nặng trĩu.

Chú run lên, đặt đứa bé nằm lại.

- Điều ấy không có gì lạ - bà Messua vừa nói vừa xằng xái quanh những cái nôi – Đây là do chạy qua đầm lầy ban đêm. Không nghi ngờ gì nữa, con bị cái lạnh nhiễm vào đến tủy rồi.

Mowgli hơi mỉm cười trước ý tưởng trong Rừng có thứ gì đó có thể làm cho chú đau ốm.

- Ta đi nhóm lửa, pha sữa nóng con uống nhé. Cát vòng hoa nhài đi con, trong căn nhà nhỏ này mùi nó ngọt ngào lắm.

Mowgli ngồi xuống, môi mấp máy, hai tay ôm đầu. Tất cả cảm giác lạ lùng chạy khắp người chú, giống hệt như khi bị ngộ độc, và chú cảm thấy mình choáng váng và hơi ốm. Chú uống sữa nóng từng hơi dài, trong khi bà Messua lúc lúc lại vỗ lên vai chú tự hỏi không biết đây có phải là Nathoo con mình từ những ngày xa xưa hay một tạo vật thần

kỳ nào của Rừng, nhưng dẫu sao bà cũng hài lòng được thực sự cảm thấy nó bằng xương bằng thịt.

- Con ơi – Cuối cùng bà nói, hai mắt đầy vẻ kiêu hãnh – có lúc nào người ta bảo con rằng con rất đẹp so với tất cả đám con trai không?

- Sao cơ? – Mowgli hỏi, dĩ nhiên là chú chưa bao giờ nghe thấy cái gì như thế.

Bà Messua buột ra khe khẽ một tiếng cười hạnh phúc. Ánh mắt rạng rỡ trên gương mặt Mowgli cũng đủ khiến bà vui.

- Thế ra ta là người đầu tiên đã khen con? Đúng thế đấy, tuy hiếm khi có một người mẹ nói với con những điều ấy. Con đẹp trai lắm. Ta chưa từng thấy một người đàn ông nào như con.

Mowgli quay đầu lại, tìm cách tự nhìn mình qua bờ vai nổi bắp, và bà Messua lại cười, cười mãi, đến nỗi Mowgli, không hiểu tại sao, cũng phải bật cười với bà, và thằng bé cũng vừa chạy từ người này sang người kia vừa cười khanh khách.

- Không, không được chế nhạo anh mày – bà Messua vừa nói vừa bế đứa bé lên ngực – Bao giờ mày đẹp bằng một nửa anh mày, chúng ta sẽ cưới cho mày cô con gái út của nhà vua, và mày sẽ trèo lên lưng những con voi to tướng.

Mowgli không hiểu nổi cách nói ấy, dù là câu được câu chăng. Sữa nóng đã gây hiệu quả với chú sau một cuộc chạy bốn mươi dặm, cho nên, người cuộn tròn, ngay một phút sau là chú ngủ li bì. Bà Messua vén tóc chú lên khỏi mặt và đắp một chiếc chăn lên mình chú. Bà cảm thấy mình hạnh phúc.

Theo kiểu Rừng, chú ngủ nốt đêm ấy và kéo đến hết cả ngày hôm sau, và linh tính của chú, vốn không bao giờ ngủ hoàn toàn, báo cho chú biết rằng chú chẳng có gì để sợ.

Cuối cùng chú bừng tỉnh, chồm lên một cái làm rung chuyển cả căn lều, vì vải trùm lên mặt làm chú mơ thấy những cái bẫy. Chú cứ đứng đấy, tay đặt vào con dao, đảo đôi mắt còn nặng trĩu vì ngái ngủ đề phòng mọi bất trắc.

Bà Messua bật cười và đặt bữa ăn tối trước mặt chú. Chỉ có vài cái bánh nướng mộc oi khói, một ít cơm, với mứt me chua – vừa đủ lót dạ chú cho tới khi chú hạ con mỗi buổi tối. Mùi sương ngoài đầm lầy khiến chú cảm thấy đói bụng và xao xuyến. Chú đã muốn hoàn thành cuộc chạy mùa xuân, nhưng thằng bé con nằn nèo nằm lại trong lòng chú, và bà Messua nhất định chải mái tóc dài đen nhánh của chú. Bà vừa chải vừa hát những khúc hát trẻ con vô nghĩa, lúc thì gọi Mowgli là con, lúc thì yêu cầu chú san sẻ cho thằng bé một ít quyền lực của

chú đối với Rừng.

Tuy cửa lều đóng kín mít, Mowgli vẫn nghe rõ một tiếng động mà chú biết rất rõ, và chú thấy bà Messua há miệng ra với một vẻ khiếp hãi, trong khi một cái cẳng to màu xám cào cào dưới cửa và Xám Anh ở bên ngoài phát ra một tiếng rên rỉ nghẹn ngào, trong đó có sự hối hận, nỗi lo âu và sợ hãi.

- Cứ đợi ngoài ấy. Lúc ta gọi thì người không đến – Mowgli nói bằng ngôn ngữ của Rừng mà không quay đầu lại.

Vừa dứt lời, cái cẳng to màu xám biến mất.

- Đừng đem... đừng đem bọn... bọn đầy tớ của con đến – Bà Messua nói – Ta... chúng ta bao giờ cũng sống hoà thuận với Rừng.

- Yên lành cả mà – Mowgli vừa nói vừa đứng dậy – Mẹ hãy nhớ cái đêm trên đường đi Khanhiwara. Có đến hàng hai chục con trong bọn ấy đi trước và đi sau mẹ. Nhưng con thấy rằng, ngay cả trong mùa xuân, Nòi Giống Tự Do không phải bao giờ cũng quên. Mẹ, con đi đây.

Bà Messua rút rè tránh ra – bà nghĩ, đó là một vị Thần Rừng – nhưng khi tay chàng trai trẻ chạm vào cửa, người mẹ trong bà xô bà tới búi lấy cổ Mowgli, bà say mê ghì chặt chú nhiều lần.

- Hãy trở lại – Bà thì thầm bên tai chú – Phải con ta hay không phải, con cũng trở lại nhé, vì ta yêu con, và con trông kia, nó cũng buồn đấy.

Thằng bé khóc vì người đeo con dao sáng loáng bỏ đi.

- Hãy trở lại! – Bà Messua lặp lại – Bất cứ đêm hay ngày, với con, cánh cửa này không bao giờ đóng.

Cổ họng Mowgli run rẩy như bị ai rút gân, và chú trả lời bằng một giọng hình như phải hết sức mới bật ra được:

- Chắc chắn con sẽ trở lại.

- Và bây giờ - Chú vừa nói vừa gạt cái đầu mơn trớn của con sói trên ngưỡng cửa – Xám Anh, tôi có một điều trách cứ đối với anh. Tại sao các anh không đến, cả bộ Bốn, tôi gọi từ bao nhiêu lâu nay rồi.

- Từ bao nhiêu lâu nay? Mới từ đêm qua mà. Tôi, chúng tôi bạn hát những Bài Hát mới trong Rừng, vì giờ là Mùa Thay Giọng mà. Chú nhớ chứ?

- Phải, phải, tôi biết.

- Và ngay khi xong các bài hát – Xám Anh nói tiếp một cách năn nỉ - là tôi đi theo dấu chú. Tôi bỏ túi ấy lại đằng kia để đi cho nhanh. Nhưng mà chú em ơi, còn chú, chú đã làm gì vậy? Đó kia, chú đã ăn,

đã ngủ giữa Bầy Người!

- Nếu các anh đến ngay lúc tôi gọi thì việc ấy chẳng bao giờ xảy ra – Mowgli vừa nói vừa chạy nhanh hơn gấp bội.

- Còn bây giờ thì sẽ ra sao? – Xám Anh hỏi.

Mowgli sắp trả lời thì một cô gái quàng một tấm vải trắng đi xuống theo con đường mòn từ bìa làng tới. Xám Anh lập tức khuất dạng, và Mowgli lúi vào giữa đám ruộng lúa mọc cao không một tiếng động. Cô gái đi tới chỉ còn cách một gang tay, thì cây lá đã khép lại che khuất mặt chàng trai, và chàng biến đi như một chiếc bóng. Cô gái kêu lên một tiếng, nghĩ rằng mình vừa thấy một hồn ma, rồi cô buột ra một tiếng thở dài sâu thẳm. Mowgli đứng sau những thân rạ mà chú lấy tay tách ra nhẹ nhẹ, dõi mắt nhìn theo đến tận lúc cô khuất bóng.

- Bây giờ à? Tôi cũng không biết nữa – Chú nói, và đến lượt chú thở dài – Tôi, tại sao các anh không đến lúc tôi gọi?

- Chúng tôi đi theo chú – Chúng tôi đi theo! – Xám Anh vừa lẩm bẩm vừa liếm gót chân Mowgli – Chúng tôi bao giờ cũng đi theo chú, không kể vào Mùa Thay Giọng!

- Và các anh sẽ theo tôi đến chỗ Bầy Người chứ? – Mowgli hỏi rất khẽ.

- Thì tôi đã chẳng theo chú đến đây, cái đêm Bầy Sói của xua đuổi chú là gì? Thế ai đánh thức chú dậy lúc chú ngủ trong ruộng hoa màu?

- Phải, nhưng anh sẽ lại làm thế chứ?

- Thì đêm nay tôi đã chẳng theo chú đó sao?

- Phải, nhưng lần khác, lần khác nữa và có thể lại lần khác nữa chứ, Xám Anh?

Xám Anh yên lặng.

Lúc nó cất tiếng trở lại, đó là để làm bầm một mình:

- Con Đen nói đúng thật!

- Nói làm sao?

- Rằng Người cuối cùng sẽ quay về với Người. Và Raksha, mẹ chúng ta...

- Đó cũng là điều Akela nói vào cái đêm diệt Chó Đỏ - Mowgli lẩm bẩm.

- Cả Kaa nữa, lão khôn ngoan hơn tất cả chúng ta.

- Còn anh, anh nói sao, Xám Anh?

- Ngày xưa họ đã xua đuổi chú với những lời chửi rủa. Họ đã ném đá dập miệng chú. Họ đã bảo Buldeo đi giết chú. Họ đã toan ném chú vào đồng Hoa Đỏ. Chính chú chứ không phải tôi đã coi họ

là độc ác và điên rồ. Chính chú chứ không phải tôi – vì tôi, tôi thuộc về bà con tôi – đã thả Rừng xông vào họ. Chính chú chứ không phải tôi, đã hát lên những bài hát chống lại họ còn chát chúa hơn cả bài hát chúng ta chống lại loài Chó Đỏ.

- Tôi hỏi anh rằng, anh thì nói sao?

Họ vừa chạy vừa nói chuyện. Xám Anh phóng một lúc mà không trả lời, rồi nó nói, và những bước nhảy của nó như đánh nhịp cho lời nói:

- Chú Người Con – Chúa Rừng – con của Raksha – anh em cùng ổ của tôi – dấu đôi lúc vào mùa xuân tôi có lãng quên nhưng luôn luôn dấu chân chú là dấu chân tôi, chỗ chú ở là chỗ tôi ở, cuộc săn của chú là của tôi, và cuộc chiến đấu cuối cùng của chú sẽ là của tôi. Tôi nói nhân danh ba đũa kia. Nhưng chú sẽ nói gì với Rừng?

- Đúng lắm. Chờ đợi từ lúc thấy đến lúc đánh là không hay. Chạy lên trước và triệu tập bọn chúng tới Phiên Đá Hội Đồng đi, tôi sẽ nói với chúng điều gì tôi nghĩ trong đầu. Nhưng có thể chúng sẽ không đến – trong Mùa Thay Giọng có thể chúng sẽ quên mất.

- Chứ chú không quên gì hay sao?

Xám Anh vừa ngoái lại phía sau sửa ăng ăng vừa soãi dài bước phóng. Và Mowgli theo sau, tự lự.

Vào những mùa khác, sự thông báo một tin tức như vậy đã qui tụ tất cả Rừng, con nào con nấy lông cổ dựng đứng, nhưng trong suốt những ngày này chúng đang miệt mài săn bắt, đánh nhau, giết chóc và hát xướng. Xám Anh chạy từ chỗ con này đến chỗ con khác, la lên:

- Chúa Rừng quay về với Con Người. Hãy đến Phiên Đá Hội Đồng!

Các con vật đang sung sướng trả lời lơ đãng:

- Anh ấy sẽ trở về vào mùa hè nóng bức. Những trận mưa sẽ đưa anh ấy về hang. Đến đây chạy và hát với chúng tôi, Xám Anh.

- Nhưng Chúa Rừng quay về với Con Người! – Xám Anh nhắc lại.

- le-luaua! Mùa Thay Giọng vì thế mà giảm giá hay sao? – Chúng trả lời.

Vì thế, khi Mowgli lòng nặng trĩu, leo lên qua những tảng đá – đến tận cái nơi người ta đã mang chú ra trước Bầy, chú chỉ thấy có Bộ Bốn, Baloo đã gần như mù vì tuổi tác, và bác Kaa nặng nề có dòng máu lạnh cuộn tròn quanh chỗ ngồi của Akela để trống.

- Dấu chân chú kết thúc ở đây ư, Mụn Người? – Kaa nói khi

Mowgli gieo mình xuống đất, hai tay ôm lấy mặt – Hãy nói lên tiếng nói của chú. Chú và ta, chúng ta cùng máu mủ - Người và Rắn ở với nhau.

- Tại sao loài Chó Đỏ không xé xác tôi làm hai mảnh kia chứ? – Cậu con trai rên rỉ - Sức lực của tôi đã rời bỏ tôi, mà không phải tại chất độc. Suốt ngày suốt đêm tôi nghe thấy tiếng bước chân điệp bước theo tôi. Khi tôi ngoảnh đầu lại, thì như có ai đó vừa ẩn đi ngay lúc ấy. Tôi nhìn ra phía sau rặng cây, nhưng hắc không có ở đấy. Tôi gọi và không ai trả lời, nhưng cứ như có ai lắng nghe mà kìm câu đáp lại. Tôi nằm xuống mà không sao nghỉ ngơi. Tôi lao vào cuộc chạy mùa xuân mà không tìm thấy được sự yên tĩnh. Tôi tắm rửa mà không thấy mát. Giết chóc làm cho tôi kinh tởm, mà tôi không có lòng nào đánh nhau nếu như không để giết. Trong mình tôi có Hoa Đỏ, xương tôi tan ra thành nước, và, tôi không biết được mình biết cái gì.

- Nhiều lời như thế ích gì – Baloo chậm rãi nói, đầu nó quay về phía Mowgli đang nằm dài – Akela đã chẳng nói bên bờ sông rằng chính Mowgli sẽ đưa Mowgli trở về với Bầy Người đó sao? Ta cũng nói như vậy. Nhưng bây giờ có ai nghe Baloo? Cả Bagheera – Bagheera ở đâu đêm nay – cũng biết như vậy. Đó là Luật.

- Ngay trong cuộc gặp gỡ đầu tiên ở Hang Lạnh, ta đã biết như vậy, Mụn Người ạ - Kaa vừa nói vừa hơi xoay những khoanh mình lực lưỡng – Cuối cùng Người sẽ quay về với Người, ngay cả khi Rừng không xua đuổi hắc.

Bộ Bốn nhìn nhau, rồi nhìn Mowgli, bối rối, nhưng khuất phục.

- Vậy là Rừng không xua đuổi tôi chứ? – Mowgli áp úng. Xám Anh và ba con sói kia gằn gừ một cách dữ tợn và cất tiếng:

- Chừng nào chúng tôi còn sống thì không kẻ nào dám...

Nhưng Baloo ngắt lời chúng:

- Ta đã dạy chú Luật. Ta là người có quyền nói, và, dẫu bây giờ ta không còn nhìn thấy những tảng đá trước mặt, nhưng ta lại trông xa. Chú Éch Con ời, chú hãy đi theo vết chân của mình, hãy gây tổ với những kẻ cùng dòng máu, cùng nòi giống và cùng bầy đàn, nhưng, khi chú cần đến một bàn chân, một chiếc răng, một con mắt, hay khi có một lời nhắn gáp trong đêm, thì hãy nhớ rằng, hỡi Chúa Rừng, rằng chú chỉ cần cất lên một tiếng, Rừng sẽ là của chú.

- Rừng Giữa cũng thuộc về chú – Kaa tiếp – và ta không nói thay cho những kẻ hèn mọn đâu.

- Hai-mai! Những người anh em của tôi – Mowgli vừa nói vừa giơ hai tay lên trời – Tôi không biết tôi bị làm sao tối nay. Tôi không muốn ra đi, mà tôi cứ cảm thấy hai chân cứ kéo mình đi. Làm sao có

thể rời bỏ những đêm này?

- Nào, hãy ngược mắt lên, chú em! – Baloo nhắc lại – Không có gì phải hổ thẹn vì chuyến săn ấy. Khi mệt hết rồi thì người ta bỏ lại những ngăn tổ rỗng.

- Khi lột bỏ lớp da, người ta không còn có thể chui lại vào đấy – Kaa nói – Đó là Luật.

- Nghe đây chú, kể ta quý hơn tất cả mọi thứ trên đời – Baloo nói

- Ở đây không có lời nói nào, ý nguyện nào có khả năng giữ chú lại. Hãy ngược mắt lên. Ai có thể vặn hỏi Chúa Rừng? Ta đã nhìn thấy chú chơi với những hòn cuội trắng ở đúng chỗ này, khi chú còn là một Con Ếch Con. Bagheera, kẻ đã chuộc chú với giá một con Trâu Mộng tơ vừa mới giết, cũng thấy chú ở đây. Trong cuộc kiểm tra ấy, giờ chỉ còn hai chúng ta, vì Raksha mẹ nuôi chú đã chết, cũng như bố nuôi chú, những con sói già của Bầy đều đã chết từ lâu, Shere Khan ra sao thì chú đã biết, còn Akela cũng chết, chết giữa bầy Dhole – Không có trí khôn và sức mạnh của chú thì cả Bầy Sói thứ hai của Seeonee cũng táng mạng giữa lũ chó ấy. Chỉ còn lại nắm xương. Như vậy chú không còn là Chú Người Con xin cáo biệt cùng Bầy, mà là vị Chúa Rừng đổi đường đi sắp tới. Vậy ai tính cản ngang những dự định của Con Người?

- Nhưng, Bagheera và con Trâu Mộng đã chuộc mạng tôi. Tôi không muốn...

Một tiếng rỗng và tiếng răng rắc ở phía dưới, trong những đám cây rậm, làm chú ngừng bật, và Bagheera hiện ra nhẹ nhàng, cường tráng và hung dữ như bất cứ lúc nào.

- Vì cái này mà ta không đến sớm hơn được – Nó vừa nói vừa chìa ra bàn chân phải rỗng rỗng máu – Cuộc săn kéo dài, nhưng nó đã nằm chết giữa bụi cây – một con trâu mộng giữa năm hai tuổi – con Trâu Mộng trả lại tự do cho chú, chú em. Tất cả nợ nần giờ đã trả xong. Đối với phần còn lại, lời ta cũng như lời Baloo. Nó liếm bàn chân Mowgli.

- Hãy nhớ rằng Bagheera yêu chú – Nó nói, và nhảy chồm lên, biến mất.

Dưới chân đồi, giọng trong trẻo của nó còn cất lên, càng xa càng chậm lại:

- Chúc cuộc săn tốt lành trên con đường mới, hỡi Chúa Rừng! Hãy nhớ là Bagheera yêu chú.

- Chú nghe thấy chưa? – Baloo nói – Thế là xong. Giờ thì đi đi, nhưng hãy lại đây cái đã. Ôi, Con Ếch nhỏ khôn ngoan, hãy lại gần ta!

- Lột da thì cực đấy! – Kaa nói trong khi Mowgli nức nở gấp hai lần, đầu gục vào sườn con Gấu mù, hai tay vòng quanh cổ Gấu, và Baloo yếu ớt tìm cách liếm chân chú.
- Sao đã nhột rồi – Xám Anh vừa nói vừa hít ngọn gió ban mai – Hôm nay chúng ta ngủ đâu? Vì, từ lúc này, chúng ta đi theo những con đường mới.

Và đó là câu chuyện cuối cùng về Mowgli.

Nguồn: vietkiem.com ,
Nhà xuất bản Trẻ 1999
Người đăng: Ct.Ly
Thời gian: 02/05/2009 4:50:00 CH